**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**THƯ VIỆN**

**--- 🙞🙜 ---**

**THÔNG TIN BÀI TRÍCH**

**BÁO – TẠP CHÍ**

**Số 3 (60)**

**Năm học 2022 – 2023**

**Đà Nẵng, tháng 07 năm 2023**

**LỜI NÓI ĐẦU**

Nhằm phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cán bộ, giảng viên và sinh viên Trường Đại Học Duy Tân. Thư viện xin giới thiệu một tập hợp các bài trích báo – tạp chí được chọn lọc từ các tạp chí chuyên ngành, bao gồm các chủ đề như: Quan hệ quốc tế, môi trường và công nghệ Hóa, pháp luật, phát triển kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, quản trị kinh doanh, xây dựng, kiến trúc, du lịch, ngôn ngữ, khoa học sức khỏe, văn học, du lịch ...

Tài liệu được giới thiệu trong cuốn thư mục lần này là những bài trích từ các báo và tạp chí tiếng Việt, xuất bản trong năm 2022 - 2023 có lưu trữ và phục vụ tại Thư Viện Trường Đại Học Duy Tân.

Các lĩnh vực, chủ đề được sắp xếp theo trật tự hệ thống phân loại DDC. Trong từng chủ đề, tài liệu được sắp xếp theo vần chữ cái tên tài liệu và kèm theo phần định từ khóa để bạn đọc có thể tiện tra cứu và tìm tin trên phần mềm quản lý thư viện.

Mọi yêu cầu về đề tài cần bổ sung hoặc mở rộng, về bản sao toàn văn tài liệu gốc và những ý kiến đóng góp khác, xin vui lòng gửi về:

Phòng Nghiệp vụ Thư viện Trường Đại Học Duy Tân

Số 3A Quang Trung - TP. Đà Nẵng

Email: thuvienduytan@gmail.com

**MỤC LỤC**

* Công nghệ thông tin 3
* Chính trị 5
* Quan hệ quốc tế 7
* Phát triển kinh tế 19
* Tài chính 33
* Ngân hàng 45
* Môi trường và Công nghệ Hóa 49
* Luật học 52
* Ngôn ngữ 101
* Khoa học tự nhiên 107
* Khoa học sức khỏe 111
* Điện – Điện tử 137
* Xây dựng 139
* Kế toán – Kiểm toán 151
* Quản trị kinh doanh 173
* Kiến trúc 249
* Nghiên cứu Văn học 256
* Du lịch 261

**CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**1. Empirical study of feature extraction approaches for image captioning in Vietnamese**/ Khang Nguyen// Journal of Computer Science and Cybernetics .- 2022 .- V.38-N.4 .- P. 327-346

**Nội dung**: This study focus on the image captioning problem in Vietnamese. Indetail, an empirical study of grid-based and region-based feature extraction approaches using currentstate-of-the-art object detection methods is investigated to explore the suitable way to represent theimages in the model space. Each feature type represents images, and the image captioning task istrained using the Transformer-based model. The effectiveness of different feature types is exploredon two Vietnamese datasets: UIT-ViIC and VieCap4H, the two standard benchmark datasets. Theexperimental results show crucial insight into the feature extraction task for image captioning inVietnamese.

**Từ khóa**: Grid features, region features, image captioning, Viecap4h, uit-viic, faster R-CNN, cascade R-CNN, grid R-CNN, Vinvl

**2. Evolutionary algorithm for task offloading in vehicular fog computing**/ Do Bao Son, Vu Tri An, Hiep Khac Vo, Pham Vu Minh, Nguyen Quang Phuc, Nguyen Phi Le, Binh Minh Nguyen, Huynh Thi Thanh Binh// Journal of Computer Science and Cybernetics .- 2022 .- V.38-N.4 .- P. 347-364.

**Nội dung**: Internet of Things technology was introduced to allow many physical devices to connectover the Internet. The data and tasks generated by these devices put pressure on the traditionalcloud due to high resource and latency demand. Vehicular Fog Computing (VFC) is a concept thatutilizes the computational resources integrated into the vehicles to support the processing of end-user-generated tasks. This research first proposes a bag of tasks offloading framework that allowsvehicles to handle multiple tasks and any given time step. We then implement an evolution-basedalgorithm called Time-Cost-aware Task-Node Mapping (TCaTNM) to optimize completion time andoperating costs simultaneously. The proposed algorithm is evaluated on datasets of different tasksand computing node sizes. The results show that our scheduling algorithm can save more than60%ofmonetary cost than the Particle Swarm Optimization (PSO) algorithm with competitive computationtime. Further evaluations also show that our algorithm has a much faster learning rate and can scaleits performance as the number of tasks and computing nodes increases.

**Từ khóa**: Evolutionary algorithm, task offloading, vehicular fog computing

**3. Fast computation of direct exponentiation to speed up implementation of dynamic block ciphers**/ Luong Tran Thi// Journal of Computer Science and Cybernetics .- 2022 .- V.38-N.4 .- P. 365-375.

**Nội dung**: MDS (maximum distance separable) matrices are ones that come from MDS codes that have been studied for a long time in error correcting code theory and have many applications in block ciphers. To improve the security of block ciphers, dynamic block ciphers can be created. Using MDS matrix transformations is a method used to make block ciphers dynamic. Direct exponentiation is a transformation that can be used to generate dynamic MDS matrices to create a dynamic diffusion layer of the block ciphers. However, for cryptographic algorithms that use an MDS matrix as a component of them, the implementation of matrix multiplication is quite expensive, especially when the matrix has a large size. In this paper, the mathematical basis for quick calculation of direct exponentiation of an MDS matrix will be presented. On that basis, it is to suggest how to apply that fast calculation to dynamic algorithms using the direct exponentiation. This result is very meaningful in software implementation for MDS matrices, especially when implementing dynamic block ciphers to increase execution speed.

**Từ khóa**: MDS matrix, direct exponentiation, dynamic algorithms

**4. Parallel fuzzy frequent itemset mining using cellular automata**/ Trinh T.T. Tran, Thuan T. Nguyen, Giang L. Nguyen, Chau N. Truong// Journal of Computer Science and Cybernetics .- 2022 .- V.38-N.4 .- P. 293-310.

**Nội dung**: This study presents a reinforced techniquefor mining frequent fuzzy sets based on cellular learning automata (CLA). The results demonstratethat frequent set mining can be accomplished with less running time when the proposed method iscompared to iMFFP and NPSFF methods.

**Từ khóa**: Frequent fuzzy itemsets, cellular automata, parallel mining

**CHÍNH TRỊ**

**1. Đại hội XX Đảng Cộng sản Trung Quốc: Tác động và triển vọng phát triển sau Đại hội**/ Đinh Công Tuấn, Đinh Công Hoàng// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 2(264) .- Tr. 3-12 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Trình bày bối cảnh thế giới, khu vực, trong nước tác động mạnh mẽ đến Đại hội. Phân tích nội dung cơ bản của bản báo cáo chính trị được thông qua tại Đại hội. Đánh giá tác động của Đại hội XX Đảng Cộng sản Trung Quốc.

**Từ khóa:** Đại hội XX, Đảng Cộng sản Trung Quốc, chiến lược, chính trị

**2. Một số điểm đáng chú ý trong chính sách phát triển xã hội nhìn từ đại hội XX Đảng cộng sản Trung Quốc**/ Nguyễn Mai Phương// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 3(259) .- Tr. 26-36 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Trình bày một số điểm đáng chú ý trong chính sách phát triển xã hội nhìn từ đại hội XX Đảng cộng sản Trung Quốc. Bài viết đi sâu phân tích những chủ trương, chính sách đó để có cái nhìn cơ bản về đường lối phát triển chung của Trung Quốc trong giai đoạn tiếp theo.

**Từ khóa:** Trung Quốc, Đại hội XX, chính sách phát triển xã hội

**3. Một số điểm tương đồng và khác biệt trong quan niệm về con người giữa triết học phật giáo và triết học hiện sinh của Martin Heidegger**/ Nguyễn Văn Trường, Đặng Ánh Tuyết, Nguyễn Lê Thạch// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 2(269) .- Tr. 67-77.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Tập trung làm rõ thực trạng quan hệ quốc tế trong khuôn khổ EU, từ đó nhận diện một số nguyên nhân dẫn tới những khó khăn và nguy cơ chia rẽ trong định chế vốn được coi là hình mẫu của cả thế giới về hội nhập khu vực này.

**Từ khóa:** Quan niệm về con người, triết học Phật giáo, triết học hiện sinh, Martin Heidegger

**4. Những điểm nhấn về đường lối phát triển văn hóa trong Đại hội XX Đảng cộng sản Trung Quốc**/ Chử Thị Bích Thu// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 3(259) .- Tr. 60-69 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Tập trung phân tích những điểm nhấn về đường lối phát triển văn hóa trong Đại hội XX Đảng cộng sản Trung Quốc. Bài viết nhận diện và đánh giá một số điểm nhấn về định hướng phát triển văn hóa của Trung Quốc qua báo cáo chính trị Đại hội XX.

**Từ khóa:** Văn hóa, văn hóa tư tưởng, Trung Quốc

**5. Những giải pháp mới trong quá trình xây dựng chính phủ pháp trị ở Trung Quốc hiện nay**/ Nguyễn Diệu Hương// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 3(265) .- Tr. 12-20 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Trình bày nhiệm vụ xây dựng chính phủ pháp trị tại Trung Quốc; xây dựng và hoàn thiện hệ thống ứng phó với các sự kiện bất ngờ; xây dựng và đảm bảo về khoa học kỹ thuật cho quá trình xây dựng chính phủ pháp trị.

**Từ khóa:** Pháp trị, chính phủ pháp trị, Trung Quốc

**6. Những vấn đề chính trị nổi bật của Mông Cổ năm 2022**/ Trương Phan Thanh Thủy// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 2(264) .- Tr. 41-50 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Trình bày những vấn đề chính trị nổi bật của Mông Cổ trong năm 2022. Mông Cổ là một nước có nhiều đảng phái, hai đảng phái lớn nhất của Mông Cổ, đồng thời là hai đảng phái đối lập là Đảng Nhân dân Mông Cổ và Đảng Dân chủ Mông Cổ.

**Từ khóa:** Mông Cổ, chính trị

**QUAN HỆ QUỐC TẾ**

**1. 75 năm quan hệ Ấn Độ - Pakistan: Căng thẳng và xung đột**/ Phùng Thị Thảo// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 2(123) .- Tr. 25-30.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Tóm lược các dấu mốc quan trọng trong quan hệ hai nước thông qua các sự kiện nổi bật. Làm nổi bật đặc điểm của mối quan hệ Ấn Độ - Pakistan giai đoạn 1947 – 2022. Giải thích các nhân tố chi phối mối quan hệ giữa hai quốc gia Nam Á này. Nghiên cứu góp phần đánh giá đầy đủ hơn mối quan hệ Ấn Độ - Pakistan nói riêng và mối quan hệ đối ngoại của Ấn Độ nói chung.

**Từ khóa:** Ấn Độ, căng thẳng, Pakistan, xung đột

**2. Ấn Độ tự chủ chiến lược trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung tại khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương**/ Phan Cao Nhật Anh// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 2(123) .- Tr. 1-8.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Tập trung phân tích và chỉ ra rằng, với tiềm lực kinh tế và quân sự vốn có, xu hướng trong tương lai là Ấn Độ giữ thế cân bằng trong cục diện cạnh tranh Mỹ - Trung, nâng cao quyền tự chủ chiến lược quốc gia.

**Từ khóa:** Ấn Độ, Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương, cạnh tranh Mỹ - Trung, tự chủ chiến lược

**3. Bàn về hành động địa chiến lược của Việt Nam dưới thời đổi mới**/ Trần Khánh// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 4(277) .- Tr. 37-46 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Dựa trên cơ sở, cách tiếp cận về địa chiến lược và thực tiễn diễn ra, bài viết nhận diện những hành động địa chiến lược của Việt Nam từ khi đổi mới đến nay và bước đầu đánh giá tác động của chúng đối với an ninh, hội nhập và phát triển của đất nước.

**Từ khóa:** Địa chiến lược, sức mạnh biển, không gian đối ngoại của Việt Nam

**4. Ba thập niên quan hệ Asean – Trung Quốc nhìn lại và hướng tới**/ Đàm Huy Hoàng// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 4(277) .- Tr. 67-76 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Tập trung phân tích, đánh giá tiến trình phát triển của quan hệ Asean – Trung Quốc trong ba thập niên qua. Từ đó góp phần dự báo triển vọng của mối quan hệ này trong thời gian sắp tới.

**Từ khóa:** Asean, Trung Quốc, Đông Nam Á, quan hệ quốc tế

**5. Bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở Nhật Bản và hàm ý chính sách cho Việt Nam**/ Trần Hải Yến, Vũ Thị Phương Giang// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 2(264) .- Tr. 71-79 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Phân tích một số vấn đề liên quan đến thực trạng bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở Nhật Bản, từ đó đối chiếu đưa ra các hàm ý chính sách cho Việt Nam.

**Từ khóa:** Sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ, Nhật Bản

**6. Cạnh tranh ảnh hưởng Mỹ - Trung Quốc ở Đông Nam Á những năm gần đây**/ Võ Xuân Vinh// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 4(277) .- Tr. 28-36 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Bài viết làm rõ cạnh tranh ảnh hưởng giữa Mỹ và Trung Quốc ở Đông Nam Á những năm gần đây trên các lĩnh vực như chính trị - đối ngoại và quân sự, an ninh.

**Từ khóa:** Mỹ, Trung Quốc, cạnh tranh ảnh hưởng, Đông Nam Á

**7. Cạnh tranh ảnh hưởng về kinh tế giữa Mỹ và Trung Quốc ở khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương**/ Đặng Thu Thủy, Nguyễn Lê Thy Phương// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 3(259) .- Tr. 37-49 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Phân tích tầm nhìn và chiến lược của cả hai nước để thấy rằng hợp tác kinh tế là lĩnh vực mà cả Mỹ và Trung Quốc đều ưu tiên phát triển ở khu vực này. Mỹ và Trung Quốc đang cạnh tranh quyết liệt để tăng cường ảnh hưởng về kinh tế của mình ở khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương.

**Từ khóa:** Cạnh tranh Mỹ - Trung, hợp tác, thương mại, đầu tư

**8. Cạnh tranh Mỹ - Trung Quốc trong lĩnh vực Chip và bán dẫn**/ Phan Nguyễn Huy Chinh// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 3(259) .- Tr. 70-80 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Trên cơ sở phân tích khái quát về cạnh tranh công nghệ Mỹ - Trung Quốc trong lĩnh vực chip và bán dẫn, bài viết sẽ nhận định về một số triển vọng đối với hai nước từ xu hướng cạnh tranh công nghệ ngày càng gia tăng này.

**Từ khóa:** Quan hệ Mỹ - Trung, cạnh tranh công nghệ Mỹ - Trung Quốc, lĩnh vực chip và bán dẫn

**9. Chính sách Biển Đông của Nhật Bản giai đoạn 2012-2020**/ Vũ Vân Anh// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 3(265) .- Tr. 3-11 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Bài viết nêu quan điểm và định hướng chính sách của Nhật Bản về vấn Biển Đông giai đoạn 2012-2020 dựa trên các văn bản chính sách và tuyên bố chính thức của các lãnh đạo Nhật Bản. Việc triển khai các mối quan hệ song phương và đa phương của Nhật Bản có liên quan đến vấn đề Biển Đông để từ đó nhận diện chính sách Biển Đông của nước này giai đoạn 2012-2020.

**Từ khóa:** Chính sách Biển Đông, tranh chấp Biển Đông, chính sách Nhật Bản

**10. Chính sách của EU đối với khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương trong bối cảnh xung đột Nga - Ukraine**/ Bùi Hồng Hạnh// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 1(268) .- Tr. 3-11.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Phân tích những khả năng ảnh hưởng của cuộc xung đột Nga – Ukraine đến chính sách Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương của Liên minh Châu Âu (EU). Phân tích ảnh hưởng từ quan hệ Xuyên Đại Tây Dương đã ngày càng gắn kết đến Chính sách Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương của EU sau cuộc khủng hoảng Ukraine.

**Từ khóa:** Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương, quan hệ xuyên Đại Tây Dương, xung đột Nga - Ukraine

**11. Chính sách của Trung Quốc đối với vấn đề thống nhất đất nước trên bán đảo Triều Tiên và Việt Nam trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh**/ Trần Thị Tâm// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 2(264) .- Tr. 30-40 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu chính sách của Trung Quốc đối với vấn đề thống nhất đất nước ở Triều Tiên và Việt Nam, trên cơ sở đó rút ra một số kết luận có liên quan.

**Từ khóa:** Việt Nam, Triều Tiên, Trung Quốc, Chiến tranh lạnh

**12. Chính sách đối ngoại cường quốc tầm trung chiến lược Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương của Ca-na-đa**/ Phạm Thùy Trang// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 93-112 .- ISSN.1859-0608.

**Nội dung**: Bài viêt tập trung làm rõ mục tiêu, nội dung và những định hướng lớn của Chiến lược, đặt trong bối cảnh Ca-na-đa kiên định triển khai chính sách đối ngoại của một cường quốc tầm trung, đặc biệt ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương.

**Từ khóa:** Ca-na-đa, chính sách đối ngoại, cường quốc tầm trung, chiến lược Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương

**13. Chính sách kết nối Đông Nam Á của Pakistan và triển vọng quan hệ Việt Nam - Pakistan**/ Huỳnh Thanh Loan, Huỳnh Thị Lệ My// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 3(124) .- Tr. 26-33.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Phân tích về chính sách kết nối Đông Nam Á của Paskistan, quan hệ Paskistan – Asean là bình thường, thân thiện, không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ xung đột hoặc tranh chấp nào, hai bên hợp tác với nhau về nhiều vấn đề quốc tế. Từ đó nêu lên triển vọng về quan hệ Việt Nam – Paskistan.

**Từ khóa:** Asean, Đông Nam Á, quan hệ Paskistan – Asean, Việt Nam

**14. Chính sách ngoại giao của Ấn Độ ở khu vực Ấn Độ Dương trong bối cảnh đại dịch Covid-19**/ Nguyễn Đắc Tùng, Trần Thị Họa My// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 2(123) .- Tr. 17-24.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Trình bày môi trường chiến lược của Ấn Độ trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Phân tích chính sách ngoại giao của Ấn Độ thời kỳ Covid-19 và tác động của chính sách ngoại giao thời kỳ Covid-19 đến vị thế Ấn Độ.

**Từ khóa:** Ấn Độ, Ấn Độ Dương, chính sách ngoại giao, đại dịch Covid-19

**15. Chủ nghĩa khu vực “mới” với tư cách là chiến lược cho Liên minh Châu Âu trong bối cảnh khủng hoảng**/ Roman Bugrov// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 2(269) .- Tr. 3-13.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Phân tích chiến lược phát triển khả thi cho Liên minh Châu Âu (EU) với tư cách là một chủ thể dẫn dắt thể chế chính của các quá trình liên kết ở cấp độ khu vực và toàn cầu. Chính sách mở rộng năng động, vốn là đặc trưng của EU trong những thập kỷ gần đây, đang vấp phải sự phản đối cả ở bên ngoài và cả ở chính trong EU.

**Từ khóa:** Chủ nghĩa khu vực, liên kết, cạnh tranh, EU

**16. Hàm ngoại giao hướng tới xây dựng nền ngoại giao chuyên nghiệp, toàn diện, hiện đại**/ Bùi Nguyên Long, Chu Tuấn Việt// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 113-132 .- ISSN.1859-0608.

**Nội dung**: Xác định một số nội dung cần tháo gỡ để có thể phát huy hiệu quả vai trò của hàm ngoại giao trong đề án chiến lược xây dựng và phát triển ngành, hướng đến một nền ngoại giao chuyên nghiệp, toàn diện, hiện đại.

**Từ khóa:** Hàm ngoại giao, nền ngoại giao chuyên nghiệp, ngoại giao, Việt Nam, đề xuất chính sách

**17. Hiệp định Paris năm 1973: Đỉnh cao của trường phái “ngoại giao cây tre” Việt Nam**/ Nguyễn Quang Bình// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 3(124) .- Tr. 57-62 .- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Bài viết tập trung làm rõ giá trị, ý nghĩa, bài học của Hiệp định Paris. Có thể đây là đỉnh cao thắng lợi của mặt trận ngoại giao, minh chứng cho một trường phái đối ngoại rất đặc sắc, độc đáo của dân tộc Việt Nam – “ngoại giao cây tre”. Trên cơ sở khái quát thực trạng đất nước và công tác đối ngoại sau hơn 35 năm đổi mới, tác giả đề xuất một số giải pháp chính nhằm phát huy sức mạnh “ngoại giao cây tre” đã được thể hiện trong quá trình đàm phán Hiệp định Paris vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

**Từ khóa:** Hiệp định Paris, ngoại giao cây tre, Việt Nam

**18. Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam: Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm**/ GS.TS. Nguyễn Xuân Thắng// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 3-11 .- ISSN.1859-0608.

**Nội dung**: Trình bày về hiệp định Paris thắng lợi đỉnh cao của nền ngoại giao Việt Nam trong năm 30 năm chiến tranh giải phóng, thống nhất đất nước. Nêu tầm vóc, ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Paris đối với tiến trình cách mạng Việt Nam và thế giới. Phân tích những giá trị to lớn và những bài học kinh nghiệm quý báu của Hiệp định Paris trong sự nghiệp đổi mới, hội nhập và phát triển, xây dựng Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

**Từ khóa:** Hiệp định Paris, chiến tranh, hòa bình, Việt Nam

**19. Hợp tác Ấn Độ - Asean trên lĩnh vực quốc phòng – an ninh trong thập niên thứ hai thế kỷ XXI**/ Nguyễn Đức Toàn. Lê Văm Hân// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 4(125) .- Tr. 35-42 .- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Tập trung làm rõ các kênh đối thoại hợp tác quốc phòng – an nình song phương cũng như đẩy mạnh hợp tác quốc phòng – an ninh giữa Ấn Độ với nước Asean.

**Từ khóa:** Asean, Ấn Độ, hợp tác, quốc phòng – an ninh

**20. Hợp tác Hàn Quốc – Asean trong thế kỷ XXI**/ Phan Thị Anh Thư// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 2(123) .- Tr. 40-47.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Phân tích, luận giải cả hai mặt thành công, hạn chế của mô hình hợp tác Hàn Quốc – Asean hiện nay. Trên cơ sở đó, bước đầu rút ra những kinh nghiệm thực tiễn cho Hàn Quốc và Việt Nam trong quá trình tìm kiếm, xác lập một chiến lược hợp tác tối ưu, phù hợp với bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu.

**Từ khóa:** Asean, Đông Nam Á, Hàn Quốc, hợp tác, thế kỷ XXI

**21. Không gian chiến lược Việt Nam – Lào – Campuchia trong bối cảnh mới**/ Trần Khánh, Vũ Anh Tuấn// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 3 .- Tr. 3-12 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Tập trung phân tích cơ sở, những cơ hội và thách thức mới đối với củng cố mở rộng không gian chiến lược Việt Nam – Lào – Campuchia, từ đó góp phần gợi ý chính sách cho Việt Nam.

**Từ khóa:** Không gian chiến lược, quan hệ Việt Nam – Lào - Campuchia

**22. Không gian chiến lược Việt Nam – Lào trong bối cảnh mới**/ Trương Duy Hòa// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 4(277) .- Tr. 47-57 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Bài viết chủ yếu sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh… để luận giải vấn đề theo hướng tiếp cận địa chính trị, địa chiến lược dưới góc nhìn lịch sử và quan hệ nhằm đưa ra câu trả lời cho các câu hỏi đã nêu.

**Từ khóa:** Không gian chiến lược, bối cảnh mới, Lào, Việt Nam

**23. Lợi ích Quốc gia trong bối cảnh hiện nay: Từ lý thuyết tới thực tiễn**/ Hoàng Khắc Nam// Châu mỹ Ngày nay .- 2023 .- số 2(299) .- Tr. 25-37 .- ISSN.2354-0745.

**Nội dung**: Trên cơ sở chỉ rõ cách nhận diện lợi ích Quốc gia, phân tích các biển số trong xác định lợi ích quốc gia và vai trò của lợi ích Quốc gia cơ bản, bài viết đã chỉ ra một số xu hướng khác của lợi ích quốc gia trong bối hiện nay.

**Từ khóa:** Lợi ích quốc gia, quan hệ quốc tế, cấp độ phân tích

**24. Mặt trận ngoại giao quân sự thi hành hiệp định Paris: Góc nhìn của các nhân chứng lịch sử**/ Ban liên lạc quân sự// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 153-184 .- ISSN.1859-0608.

**Nội dung**: Bài viết nêu lên một số nét độc đáo của mặt trận ngoại giao quân sự thi hành Hiệp định Paris để đọc giả hiểu sâu sắc hơn về những đóng góp thiết thực của hai Đoàn đại biểu quân sự Việt Nam vào Chiến dịch Hồ Chí Minh nói riêng và cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nói chung.

**Từ khóa:** Hiệp định Paris, ngoại giao quân sự, nhân chứng lịch sử

**25. Một số thành tựu và nguyên nhân phát triển kinh tế của Hàn Quốc giai đoạn 2001-2010**/ Nguyễn Anh Chương// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 4(266) .- Tr. 31-40.- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Tập trung làm rõ những thành tựu và nguyên nhân chủ yếu trong phát triển kinh tế của Hàn Quốc giai đoạn 2001-2010, từ đó đưa ra một số kết luận nhằm thúc đẩy hơn nữa quan hệ giữa Hàn Quốc và Việt Nam.

**Từ khóa:** Hàn Quốc, kinh tế, đầu tư

**26. Một số trọng tâm trong chính sách phát triển hệ thống cửa khẩu của khu tự trị dân tộc choang Quảng Tây (Trung Quốc) hiện nay và gợi mở Việt Nam**/ Trần Thị Thủy// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 3(259) .- Tr. 50-59 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Tập trung phân tích định hướng và chính sách phát triển cửa khẩu trong chiến lược hướng ra Đông Nam Á của Quảng Tây, từ đó đưa ra một số gợi mở đối với Việt Nam trong quan hệ kinh tế đối ngoại với địa phương này.

**Từ khóa:** Việt Nam, Quảng Tây, chính sách, xuất nhập khẩu

**27. Ngoại giao Kinh tế phục vụ phát triển đất nước: Thành tựu trong giai đoạn 2010-2022 và định hướng đến năm 2030**/ Phạm Thái Phương// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 133-152 .- ISSN.1859-0608.

**Nội dung**: Hệ thống hóa khái niệm, mục tiêu, vai trò, công cụ triển khai ngoại giao kinh tế, đánh giá tổng quan quá trình triển khai ngoại giao kinh tế, đánh giá tổng quan quá trình triển khai tại Việt Nam, nhất là giai đoạn từ 2010 đến nay, từ đó đề xuất nội hàm, phương châm, cách thức, định hướng và một số nhiệm vụ cụ thể của công tác ngoại giao kinh tế trong bối cảnh mới.

**Từ khóa:** Việt Nam, ngoại giao kinh tế, kinh tế đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế

**28. Ngoại giao Việt Nam – Hàn Quốc dưới thời Tổng thống Moon Jae-in**/ Phan Thị Anh Thư// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 4(266) .- Tr. 3-12.- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Tập trung phân tích những kết quả đạt được, đồng thời xác định những hạn chế và một số vấn đề đặt ra đối với bộ đôi đối tác chiến lược toàn diện trong thế kỷ XXI.

**Từ khóa:** Việt Nam, Hàn Quốc, ngoại giao, hợp tác, Moon Jac-in

**29. Nguy cơ chia rẽ trong các định chế hội nhập khu vực hiện nay: nghiên cứu trường hợp EU và liên với Asean**/ Phùng Chí Kiên, Trần Thị Tân// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 2(269) .- Tr. 57-66.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Tập trung làm rõ thực trạng quan hệ quốc tế trong khuôn khổ EU, từ đó nhận diện một số nguyên nhân dẫn tới những khó khăn và nguy cơ chia rẽ trong định chế vốn được coi là hình mẫu của cả thế giới về hội nhập khu vực này.

**Từ khóa:** Định chế quốc tế, hội nhập khu vực, EU, Asean

**30. Nhân tố Saudi Arabia trong Quan hệ Mỹ - Nga ở Trung Đông**/ Lộc Thị Thủy// Châu mỹ Ngày nay .- 2023 .- số 2(299) .- Tr. 38-47 .- ISSN.2354-0745.

**Nội dung**: Tập trung phân tích vai trò của Saudi Arabia trong chiến lược của Mỹ và Nga ở Trung Đông, sau đó, đi sâu phân tích ảnh hưởng của nhân tố Saudi Arabia trong quan hệ Mỹ - Nga và đưa ra một số giải pháp.

**Từ khóa:** Quan hệ Mỹ - Nga ở Trung Đông, Saudi Arabia

**31. Nước Đức và chiến lược Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương: Mục tiêu và thách thức**/ Bùi Gia Kỳ// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 2(269) .- Tr. 14-20.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Phân tích những mục tiêu, sự định hình chiến lược Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương dưới thời Thủ tướng Olaf Schoz trong bối cảnh Nga triển khai chiến dịch tại Ukraine.

**Từ khóa:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương, Đức, Mỹ, EU, cân bằng quyền lực

**32. Quan hệ chính trị - ngoại giao Việt Nam - Ấn Độ (1972-2022)**/ Nguyễn Đức Hoài Anh// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 3(124) .- Tr. 18-25 .- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Bài viết nhằm tái hiện một bức tranh toàn cảnh về 50 năm quan hệ chính trị - ngoại giao Việt Nam - Ấn Độ, góp phần giúp người đọc nắm được những thành tựu quan trọng trong quan hệ hai nước.

**Từ khóa:** Ấn Độ, quan hệ chính trị, ngoại giao, Việt Nam

**33. Quan hệ kinh tế an ninh – quốc phòng giữa Hoa Kỳ và Việt Nam trong nhiệm kỳ của tổng thống Donald J. Trumo (2017-2021)**/ Đào Tuấn Thành, Nguyễn Thị Huyền Thanh// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 3 .- Tr. 66-75 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Tìm hiểu về quan hệ kinh tế an ninh – quốc phòng giữa Hoa Kỳ và Việt Nam trong nhiệm kỳ của tổng thống Donald J. Trumo (2017-2021). Bài viết nhằm góp phần làm rõ về quan hệ “đối tác toàn diện” giữa Hoa Kỳ và Việt Nam trong nhiệm kỳ của Tổng thống Donal J. Trum (2017-2021) qua khảo cứu về hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực kinh tế và an ninh – quốc phòng.

**Từ khóa:** Quan hệ, kinh tế, an ninh – quốc phòng, “đối tác toàn diện”, Hoa Kỳ, Việt Nam

**34. Quan hệ Nhật Bản - Ấn Độ trong chính sách hành động hướng đông**/ Nguyễn Đức Trung// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 4(125) .- Tr. 29-34 .- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Trình bày chính sách Hành động hướng Đông và mối quan hệ với Nhật bản. Đánh giá về mối quan hệ hợp tác giữa Ấn Độ và Nhật Bản. Nhật Bản là một trong những đối tác quan trọng nhất của Ấn Độ trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

**Từ khóa:** Ấn Độ, chính sách hành động hướng Đông, Nhật Bản, Trung Quốc

**35. Quan hệ thương mại, đầu tư Trung Quốc – EU trong năm 2022**/ Nguyễn Văn Lịch, Nguyễn Thị Quỳnh Anh// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 2(258) .- Tr. 19-29 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Trình bày bối cảnh chung về Quốc tế và khu vực cúng như nội bộ. Phân tích mối quan hệ kinh tế Trung Quốc – EU năm 2022. Từ đó dự báo quan hệ kinh tế Trung Quốc – EU trong năm 2023.

**Từ khóa:** Quan hệ kinh tế Trung Quốc – EU, Trung Quốc, EU

**36. Quan hệ Việt Nam – Myanmar: Nhìn lại và triển vọng**/ Nguyễn Duy Dũng, Nguyễn Hoàng Anh Tú// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 3 .- Tr. 23-32 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Bài viết không chỉ làm rõ những giá trị quý báu đó mà còn phân tích rõ hơn những thành tựu hiện tại trong quan hệ hai nước trên các lĩnh vực: Chính trị, hội nhập khu vực quốc tế và kinh tế … Từ đó nêu rõ triển vọng hợp tác tốt đẹp giữa Việt Nam – Myanmar hiện nay và trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Quan hệ, hợp tác, thành tựu, triển vọng, Việt Nam, Myanmar

**37. Quan hệ Việt Nam – Trung Quốc năm 2022 và triển vọng năm 2023**/ Đặng Thị Thúy Hà, Hà Thu Thủy, Nguyễn Phương Liên, Tạ Phú Vinh// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 2(258) .- Tr. 30-39 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Bài viết khái quát những điểm nổi bật trong quan hệ Việt Nam – Trung Quốc năm 2022. Từ đó dự báo xu hướng hợp tác giữa Việt Nam và Trung Quốc trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Quan hệ Việt- Trung, Việt Nam, Trung Quốc

**38. Sáng kiến Văn minh toàn cầu của Trung Quốc**/ Trần Thị Hải Yến// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 4(266) .- Tr. 13-21.- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Phân tích bối cảnh ra đời và nội hàm sang kiến, từ đó đưa ra những đánh giá về mục đích của Trung Quốc trong việc đề xuất Sáng kiến văn minh toàn cầu.

**Từ khóa:** Sáng kiến văn minh, Trung Quốc, Tập Cân Bình

**39. Sự điều chỉnh chính sách Hướng Đông sang chính sách Hành động hướng Đông của Ấn Độ với khu vực Đông Nam Á**/ Đặng Thu Thủy// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 2(123) .- Tr. 9-16.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Trình bày sự điều chỉnh chính sách Hướng Đông sang chính sách Hành động hướng Đông. Trên cơ sở đó phân tích nguyên tắc, phạm vi và mục tiêu của chính sách Hành động hướng Đông ở khu vực Đông Nam Á.

**Từ khóa:** Ấn Độ, chính sách Hành động hướng Đông, chính sách hướng Đông, Đông Nam Á

**40. Sự hiện diện của Vương Quốc Anh ở Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương hậu Brexit**/ Võ Minh Tập, Trần Hùng Minh Phương// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 2(123) .- Tr. 31-39.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Bài viết tập trung xem xét các lợi ích của Vương quốc Anh ở IPR; quan điểm và chiến lược của nước này ở IPR; quá trình triển khai chiến lược tại IPR; đánh giá tác động từ sự hiện diện của Vương Quốc Anh ở IPR và tương lai của họ.

**Từ khóa:** Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương, Brexit, Vương quốc Anh

**41. Tác động của đại dịch Covid-19 đối với quan hệ thương mại Việt Nam - Ấn Độ**/ Trần Như Bắc, Trần Xuân Hiệp// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 4(125) .- Tr. 13-20 .- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Cung cấp những đánh giá chi tiết về tác động của đại dịch Covid-19 đến hoạt động xuất, nhập khẩu giữa Việt Nam và Ấn Độ từ cuối năm 2019 đến đầu namw 2022. Đồng thời, tác giả cũng đưa ra những khuyến nghị để phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Ấn Độ, Covid-19, thương mại, Việt Nam

**42. Tác động từ chính sách ngoại giao Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương của Ấn Độ đối với vị thế trung tâm của Asean**/ Đỗ Khương Mạnh Linh// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 3(124) .- Tr. 1-8 .- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Nghiên cứu về chính sách ngoại giao Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương dưới lăng kính cấu trúc khu vực. Trình bày về thực tiễn chính sách ngoại giao Ấn Đọ Dương – Thái Bình Dương của Ấn Độ và tác động đối với vai trò trung tâm của Asean.

**Từ khóa:** Chính sách ngoại giao, Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương, Asean

**43. Trật tự Quốc tế: Một số vấn đề lý luận**/ Cù Chí Lợi// Châu mỹ Ngày nay .- 2023 .- số 2(299) .- Tr. 3-14 .- ISSN.2354-0745.

**Nội dung**: Trình bày và thảo luận chi tiết một số vấn đề về trật tự Quốc tế. Trật tự Quốc tế là một lý luận về kiểm soát xung đột quốc tế được hình thành dựa trên nền tảng ý niệm về trật tự xã hội.

**Từ khóa:** Trật tự quốc tế, xã hội quốc, quy tắc và luật lệ quốc tế

**44. Triển vọng của Tứ giác kim cương và gọi ý cho Việt Nam**/ Nguyễn Ngọc Nghiệp// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 2(264) .- Tr. 21-29 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Trên cơ sở nghiên cứu về triển vọng của Tứ giác kim cương và gọi ý cho Việt Nam, bài viết xem xét từng nhóm nhân tố tác động đến sự tồn tại của Tứ giác kim cương để từ đó có căn cứ khẳng định tương lai của Bộ tứ này.

**Từ khóa:** Tứ giác kim cương, an ninh, Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương

**45. Triển vọng hội nhập của Ấn Độ với khu vực Đông Nam Á**/ Đặng Thu Thủy// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 3 .- Tr. 13-22 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Phân tích về triển vọng hội nhập của Ấn Độ với khu vực Đông Nam Á. Bài viết tập trung nghiên cứu lợi ích chiến lược Ấn Độ tại khu vực Đông Nam Á cũng như triển vọng hội nhập của New Delhi với khu vực năng động này.

**Từ khóa:** Trển vọng, hội nhập, Ấn Độ, Đông Nam Á

**46. Tương quan sức mạnh của chủ thể chính chi phối trật tự thế giới sau chiến tranh lạnh**/ Hoàng Thế Anh// Châu mỹ Ngày nay .- 2023 .- số 2(299) .- Tr. 15-24 .- ISSN.2354-0745.

**Nội dung**: Phân tích tương quan sức mạnh của các chủ thể (Mỹ, phương Tây, Trung Quốc, Nga) và các tổ chức quốc tế có sức mạnh chi phối lớn đến trật tự thế giới ngày nay cho thấy. Trong đó, xu hướng đa cực, lựa chọn trung lập là mong muốn của nhiều quốc gia tầm trung và đang phát triển trên thế giới.

**Từ khóa:** Trật tự thế giới, Mỹ, phương Tây, Trung Quốc, Nga, tổ chức Quốc tế

**47. Vai trò của nhóm “lợi ích bên lề” trong cơ chế hoạch định chính sách Biển Đông của Trung Quốc**/ Nguyễn Nam Dương, Hoàng Thị Lan// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 51-68 .- ISSN.1859-0608.

**Nội dung**: Tập trung nghiên cứu một nhóm trong số nhiều chủ thể hiện đang gây ảnh hưởng lên cơ chế hoạch định chính sách biển Đông của Trung Quốc, đó là nhóm “lợi ích bên lề”, bao gồm các địa phương ven biển như tỉnh Hải Nam, công ty dầu khí CNOOC, và một số cơ quan nghiên cứu, học thuật ở Trung Quốc.

**Từ khóa:** Biển Đông, chính sách Biển Đông, Trung Quốc, Tập Cận Bình

**48. Vai trò trung tâm của Asean trong cấu trúc khu vực Đông Nam Á hiện nay**/ Dương Văn Huy// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 4(277) .- Tr. 18-27 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Khái quát về vai trò trung tâm của Asean và cấu trúc khu vực Đông Nam Á hiện nay. Nghiên cứu về sự củng cố vai trò trung tâm của Asean trong cấu trúc khu vực.

**Từ khóa:** Asean, vai trò trung tâm, cấu trúc khu vực, Đông Nam Á

**49. Vấn đề thời cơ trong đàm phán Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (1968-1973)**/ Vũ Dương Huân// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 33-49 .- ISSN.1859-0608.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu và chứng minh rằng Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã vận dụng tốt nghệ thuật dự báo thời cơ và nắm bắt thời cơ nhằm tạo ra cơ hội đàm phán thực chất để chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Hiệp định Paris, Việt Nam, Mỹ, đàm phám, Việt Nam dân chủ cộng hòa

**PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

# 1. Các chính sách thúc đẩy hợp tác của Trung Quốc với tiểu vùng song Mekong/ **Nguyễn Văn Lành**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 37 – 39.

**Nội dung*:***Tiểu vùng song Mekong có ý nghĩa quan trọng trong chính sách ngoại giao láng giềng và chiến lược hợp tác khu vực của Trung Quốc. Bài viết phân tích các nguyên nhân và chính sách của Trung Quốc liên quan tới việc nâng cấp hợp tác tiểu vùng song Mekong qua các khía cạnh hợp tác kinh tế, an ninh, chính trị và nhu cầu tang cường vai trò của Trung Quốc trong khuôn khổ hợp tác tiểu vùng.

**Từ khóa:**Quan hệ quốc tế, Trung Quốc, tiểu vùng song MeKong

**2. Các cú sốc dầu mỏ thế giới và bài học cho Việt Nam**/ Vũ Kim Dũng// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 145-147.

**Nội dung**: Bài viết khái quát sự thay đổi giá dầu trên thế giới qua các cuộc khủng hoảng chính, phân tích nguồn gốc của những thay đổi giá dầu, những tác động với nền kinh tế thế giới và phản ứng chính sách của các nước đối với sự thay đổi giá dầu. Bài viết cũng đưa ra gợi ý đối với Việt Nam để đảm bảo thị trường xăng dầu phát triển bền vững trong tương lai.

**Từ khóa**: Cú sốc dầu mỏ, dầu mỏ, thị trường dầu mỏ

**3. Con đường phát triển và ước mơ khoa học công nghệ của Trung Quốc : một số hàm ý cho Việt Nam/** Bùi Ngọc Sơn// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2022 .- Số 12 (256) .- Tr. 3-18.

**Nội dung:** Phân tích về những thành tựu đạt được, các chính sách, những thách thức và triển vọng phát triển khoa học công nghệ của Trung Quốc. Từ đó rút ra một số hàm ý về việc Việt Nam có thể học được gì từ những kinh nghiệm của Trung Quốc trong phát triển khoa học công nghệ.

**Từ khóa**: Trung Quốc, Việt Nam, khoa học công nghệ, phát triển công nghệ

**4. Cơ cấu lại kinh tế du lịch ở Việt Nam/** Lê Hữu Phương, Vũ Đình Thuận// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 21 – 24.

**Nội dung:** Xác định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của du lịch đối với sự phát triển mọi mặt của kinh tế - xã hội (KT-XH) ở nước ta, ngày 05 tháng 12 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1685/ QĐ-TTg phê duyệt đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn” với những nội dung đặc biệt quan trọng. Trong đó, đề án đã đưa ra và xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nội dung quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của bộ, ban ngành và các địa phương trong việc thực hiện. Bước đầu đã thu được nhiều thành công với những kết quả khởi sắc, nổi bật. Tuy nhiên, trước những diễn biến phức tạp thời gian qua của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến kinh tế du lịch (KTDL), đòi hỏi các chủ thể trong tỉnh phải tiến hành thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm cơ cấu lại ngành du lịch hiệu quả và thành công hơn. Bài viết đề cập những vấn đề mang tính lý luận, đồng thời đánh giá thực trạng về cơ cấu lại KTDL ở Việt Nam, từ đó tiếp tục đề xuất khuyến nghị những giải pháp quan trọng nhằm hướng đến mục tiêu phát triển du lịch nước ta trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong thời gian tới.

**Từ khóa:** cơ cấu lại, kinh tế du lịch, quy hoạch, kinh tế mũi nhọn

# 5. Cơ hội và thách thức trong liên kết kinh tế nhằm phát triển du lịch ở tỉnh Vĩnh Phúc hiện nay/ **Nguyễn Hồng Nhung**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 46 – 48.

**Nội dung:** Liên kết phát triển du lịch là xu hướng và yêu cầu tất yếu trong tình hình mới. Vì vậy, việc tận dụng những cơ hội và khắc phục những thách thức trong liên kết kinh tế nhằm phát triển kinh tế du lịch tỉnh Vĩnh Phúc hiện nay là hết sức cần thiết, từ đó giúp cho ngành du lịch tỉnh tăng cường sự liên kết kinh tế nhằm phát triển kinh tế du lịch, từ đó khẳng định vị thế du lịch Vĩnh Phúc trên bản đồ du lịch trong nước và quốc tế, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Vĩnh Phúc.

**Từ khóa:** Liên kết kinh tế, phát triển du lịch, Vĩnh Phúc

# 6. Dịch vụ công cho sản xuất nông nghiệp tại vùng Đồng bằng sông Hồng/ Bùi Thanh Nga// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 58 – 60.

**Nội dung:** Dịch vụ công phục vụ sản xuất nông nghiệp đang còn tồn tại nhiều vấn đề bất cập như hệ thống tổ chức cung ứng đang trong quá trình tái cơ cấu và chưa thống nhất, cơ sở vật chất còn thiếu thốn, năng lực chuyên môn và kỹ năng tổ chức quản lý của cán bộ chưa đáp ứng được những đòi hỏi mới của nền nông nghiệp hiện đại, nguồn ngân sách cho các hoạt động dịch vụ ngày càng bị thu hẹp...trong khi nhu cầu của sản xuất nông nghiệp về cả số lượng và chất lượng dịch vụ ngày càng tăng. Điều này cho thấy cần phải đổi mới và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công phục vụ sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam nói chung và ở vùng Đồng bằng sông Hồng nói riêng.

**Từ khóa:** Dịch vụ công, sản xuất nông nghiệp, Đồng bằng sông Hồng

**7. Đánh giá tác động của tín dụng xanh đối với hoạt động bảo vệ môi trường tại Việt Nam/** Nguyễn Thành Trung, Đào Thị Trang Anh// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 7 (405) .- Tr. 41-43.

**Nội dung:** Nghiên cứu đánh giátác động của tín dụng xanh tại hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam đối với hiệu quả hoạt động bảo vệ môi trường tại Việt Nam. Dữ liệu sử dụng trong nghiên cứu được tổng hợp từ báo cáo tài chính của 18 ngân hàng tham gia triển khai tín dụng xanh và dữ liệu từ Bộ Tài nguyên Môi trường giai đoạn 2008-2021. Kết quả cho thấy, việc triển khai tín dụng xanh tại hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam chưa thực sự hiệu quả nhưng có mang lại những tín hiệu tích cực đối với môi trường.

**Từ khóa**: Tín dụng xanh, bảo vệ môi trường, Việt Nam

**8. Độc quyền trong nền kinh tế nền tảng ở Trung Quốc: Thực trạng và giải pháp**/ Trần Thu Minh// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 4(266) .- Tr. 41-50.- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Phân tích và nhận diện thực trạng độc quyền trong nền kinh tế nền tảng ở Trung Quốc. Nêu lên các biện pháp chống độc quyền của Chính phủ Trung Quốc cũng như một số thách thức mà chính phủ phải đối mặt trong cuộc chiến này.

**Từ khóa:** Kinh tế số, kinh tế nền tảng, Trung Quốc, độc quyền

**9. Giải pháp phát triển thị trường nông sản Việt Nam**/ Phạm Thị Minh Phương// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 169-172.

**Nội dung**: Trong bối cảnh diễn biến kinh tế thế giới bất định tác động đến hoạt động thương mại và gây khó khăn cho thị trường về đầu ra đòi hỏi ngành Nông nghiệp phải chủ động nắm bắt biến động thị trường, có giải pháp linh hoạt ứng phó để đạt được mục tiêu đề ra. Nhận diện những thách thức hiện nay, bài viết khuyến nghị giải pháp nhằm giúp Việt Nam duy trì thị trường nông sản phát triển ổn định, bền vững trong bối cảnh mới.

**Từ khóa**: Thị trường nông sản, ngành Nông nghiệp, thực phẩm

**10. Giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho lao động nông thôn Việt Nam hiện nay**/ Nguyễn Thị Tiến, Nguyễn Thị Minh Hà// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 85-87.

**Nội dung**: Đối với lao động nông thôn, việc làm liên quan đến yếu tố đất đai, tư liệu lao động, công cụ lao động, kỹ năng nghề và vốn sản suất. Các yếu tố trên hợp thành và tác động mạnh đến đời sống lao động nông thôn. Giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho lao động nông thôn là tiền đề quan trọng để phát triển đất nước. bài viết phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến việc làm và tăng thu nhập cho lao động nông thôn, từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm tạo việc làm và tăng thu nhập cho lao động ở nông thôn Việt Nam.

**Từ khóa**:Việc làm, thu nhập, lao động nông thôn

**11. Hiện tượng nhãn hiệu trở thành tên gọi thông thường của hàng hóa, dịch vụ**/ Nguyễn Linh// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 32-34.

**Nội dung**: Bài viết gồm những nội dung chính: Giải thích hiện tượng; Cơ chế đình chỉ hiệu lực nhãn hiệu trở thành tên chung; Nguyên nhân và cách thức khiến cho nhãn hiệu trở thành tên chung; "Phòng thủ" để nhãn hiệu không trở thành tên chung.

**Từ khóa**: Nhãn hiệu, hàng hóa, dịch vụ, kinh doanh

**12. Hiệu quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp dược niêm yết ở Việt Nam/**  Ngô Thị Kim Hòa// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 63 – 67.

**Nội dung:** Ngành Dược là một ngành đặc thù và có vai trò quan trọng không chỉ trong phát triển kinh tế mà còn đem lại những lợi ích lớn cho sức khỏe con người. Từ đó, hỗ trợ cho các ngành, lĩnh vực khác thực hiện tốt sứ mệnh của mình. Tuy nhiên, sau ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, cùng sự cạnh tranh khốc liệt của nền kinh tế thị trường, hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp ngành Dược nói chung và các công ty cổ phần dược niêm yết ở Việt Nam nói riêng có nhiều biến động thăng trầm. Bài viết đi sâu tìm hiểu về tình hình hiệu quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp ngành dược niêm yết trong giai đoạn 2017-2021, từ đó gợi ý một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp này.

**Từ khóa:** hiệu quả hoạt động kinh doanh, khả năng sinh lời, doanh nghiệp dược niêm yết.

**13.** **Hiệu quả liên kết giữa hộ nông dân với doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thu rau tại hải dương**/ Vũ Thị Hằng Nga, Trần Hữu Cường// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 177 – 180.

**Nội dung:** Nghiên cứu này phân tích hiệu quả liên kết giữa hộ nông dân và doanh nghiệp trong sản xuất ở Hải Dương. Số liệu phục vụ nghiên cứu chủ yếu là số liệu thứ cấp được thu thập từ các báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hải Dương, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hải Dương. Bên cạnh đó, thông tin thu thập từ 384 hộ nông dân sản xuất và tiêu thụ rau với 5 nhóm rau chính tập trung tại 07 huyện đại diện cho các vùng sản xuất rau chuyên canh với số lượng lớn trên địa bàn tỉnh Hải Dương; đồng thời, phỏng vấn các tác nhân (người thu mua rau, doanh nghiệp, hợp tác xã, chính quyền địa phương) có vai trò quan trọng trong hệ thống thị trường tiêu thụ rau nhằm đánh giá hiệu quả của liên kết này. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, liên kết này đã tạo ra hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội và hiệu quả môi trường đối với các hộ nông dân, từ đó, thúc đẩy các hộ nông dân tham gia vào thực hiện liên kết bền vững với doanh nghiệp.

**Từ khóa:** Kết quả, hiệu quả, liên kết, hộ nông dân, doanh nghiệp, sản xuất, tiêu thụ, rau, Hải Dương

**14. Huy động vốn cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ**/ Nguyễn Tuấn Thành// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 154-158.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu, hệ thống hóa những nhóm yếu tố tác động đến huy động vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ, qua đó đề xuất giải pháp gia tăng hiệu quả huy động vốn đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ nước ta hiện nay.

**Từ khóa**: Cơ sở hạ tầng, giao thông đường bộ, vốn đầu tư

**15. Kinh nghiệm phát triển kinh trong lĩnh vực xây dựng dân dụng ở một số địa phương và bài học cho tp. Hà Nội**/ Nguyễn Thị Mai// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 134 – 136.

**Nội dung:** Trong những năm qua, khu vực kinh tế tư nhân ngày càng đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Khu vực kinh tế tư nhân không chỉ đóng góp lớn vào GDP của cả nước mà còn giải quyết công ăn việc làm cho một số lượng lớn lao động. Bài viết phân tích kinh nghiệm của một số địa phương ở Việt Nam về phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực xây dựng dân dụng, trên cơ sở đó, đề xuất những giải pháp, hướng đi phù hợp nhằm thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tư nhân trong lĩnh vực này trên địa bàn TP. Hà Nội.

**Từ khóa:** Kinh tế tư nhân, xây dựng dân dụng, Hà Nội

# 16. Kinh nghiệm về phát triển cụm công nghiệp tại một số địa phương, bài học cho cụm công nghiệp thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai/ Mai Văn Luông// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 61 – 63.

**Nội dung:** Thực tiễn phát triển của các nước trên thế giới những năm qua đã chứng tỏ việc thành lập các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất và cụm công nghiệp là một trong những giải pháp quan trọng đối với việc thúc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đây là một trong những hướng đi mới, sáng tạo đã và đang trở thành điểm thu hút các nguồn đầu tư nước ngoài, đón nhận tiến bộ khoa học công nghệ, tạo ra những nhân tố quan trọng trong sự nghiệp CNH, HĐH và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Từ khóa:** Cụm công nghiệp, khu công nghiệp, kinh tế xã hội

**17. Kinh tế Brazil dưới thời Tống thổng Bolsonaro/** Lê Thị Thu Trang, Vũ Thị Thu Hằng// Châu Mỹ ngày nay .- 2022 .- Số 10 (295) .- Tr. 49-59.

**Nội dung:** Trên cơ sở phân tích những ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19 và các chính sách phục hồi kinh tế, bài viết cho thấy bức tranh tổng thể của nền kinh tế Brazil dưới thời Tống thổng Jar Bolsonaro.

**Từ khóa**: Kinh tế, Brazil, Bolsonaro, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ

**18. Kinh tế Nga năm 2022 và dự báo**/ Vũ Thụy Trang// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 1(268) .- Tr. 42-53.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Tập trung phân tích bức tranh tổng quát nền kinh tế Nga năm 2022 thông qua một số chỉ số điển hình, đồng thời, dự báo sự biến động của nó trong năm 2023 và giai đoạn 2024-2025.

**Từ khóa:** Liên Bang Nga, kinh tế, tăng trưởng

**19. Kinh tế Nhật Bản năm 2022: Một số đặc điểm nổi bật và chính sách ứng phó**/ Trần Ngọc Nhật// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 3(265) .- Tr. 61-70 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Trình bày một số đặc điểm nổi bật của kinh tế Nhật Bản năm 2022. Nghiên cứu một số chính sách kích thích kinh tế của Nhật Bản, đây là một số cơ sở để Chính phủ Nhật Bản xây dựng dự thảo ngân sách sắp tới.

**Từ khóa:** Chính sách, doanh nghiệp vừa và nhỏ, Đài Loan

**20. Kinh tế Việt Nam giai đoạn 2020-2022 và dự báo năm 2023**/ Ngô Thế Chí, Ngô Thị Minh// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 237 .- Tr. 7-11.

**Nội dung**: Ba năm qua, mặc dù tình hình kinh tế, chính trị Thế giới có nhiều biến động; xung đột quân sự Nga-Ukraina chưa có hồi kết; dịch Covid-19 vẫn được khống chế hoàn toàn. Song kinh tế Việt Nam đã có sự phục hồi và phát triển khả quan. Trong phạm vi bài viết, tác giả phân tích tình hình phát triển kinh tế ba năm 2020-2022 và dự báo năm 2023**.**

**Từ khóa**: Kinh tế Việt Nam, khu vực kinh tế chủ yếu, dự báo năm 2023

**21. Liên kết phát triển du lịch thừa thiên huế với các địa phương trong vùng Bắc Trung Bộ**/ Huỳnh Thị Hồng Hạnh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 147 – 149.

**Nội dung:** Bài viết sử dụng phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp từ các nguồn số liệu của Tổng cục Thống kê, Sở Du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế, các sách, tạp chí... để nghiên cứu về tiềm năng, vai trò của du lịch Thừa Thiên Huế trong liên kết phát triển bền vững tại vùng Bắc Trung Bộ. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp đồng bộ nhằm đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch Thừa Thiên Huế với các địa phương trong vùng.

**Từ khóa:** Du lịch, du lịch Thừa Thiên Huế, vùng Bắc Trung Bộ

**22. Nền kinh tế số của Liên minh châu Âu/** Hồ Thanh Hương, Hoàng Vũ Linh Chi// Nghiên cứu Châu Âu .- 2022 .- Số 10 (265) .- Tr. 42-55.

**Nội dung:** Phân tích về nền kinh tế số ở EU dựa trên 4 tiêu chí gồm nguồn nhân lực, tính kết nối, tích hợp công nghệ và các dịch vụ chính phủ số theo số liệu báo cáo Chỉ số Kinh tế số và Xã hội số (DESI) năm 2022 của Ủy ban châu Âu, so sánh với mục tiêu số 2030 của EU.

**Từ khóa**: Kinh tế số, Liên minh châu Âu, DESI

**23. Nghiên cứu về sự ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế vĩ mô lên giá nhà ở tại Việt Nam/** Ngô Thanh Xuân, Nguyễn Hoàng Phương Linh// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 123-127.

**Nội dung:** Xem xét và đánh giá sự ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế vĩ mô đối với sự biến động giá nhà tại bốn thành phố lớn: Đà Nẵng, Hải Phòng, Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2012-2021. Trong đó, sự biến động giá nhà sẽ được phân tích dựa vào chỉ số giá giao dịch bất động sản thu nhập được từ báo cáo của Bộ Xây dựng trong giai đoạn nghiên cứu.

**Từ khóa**: Kinh tế vĩ mô, giá nhà ở, bất động sản

**24. Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước đối với mô hình kinh tế chia sẻ**/ Nguyễn Thị Hải Hà// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 71-73.

**Nội dung**: Thông qua việc nghiên cứu lý thuyết và thực trạng hoạt động của một số mô hình kinh tế chia sẻ tại Việt Nam, tác giá trình bày những yếutố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước và đánh giá thực trạng những yếu tố ảnh hưởng này.

**Từ khóa**: Mô hình kinh tế chia sẻ, quản lý nhà nước, kinh tế chia sẻ

**25. Phát triển khoa học và công nghệ gắn kết với kinh tế - xã hội**/ Hoàng Xuân Long, Hoàng Lan Chi// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 23-25.

**Nội dung**: Bài báo không chỉ làm rõ nội hàm, phạm vi, tính chất của sự cần thiết, tính cấp bách phát triển KH&CN, gắn kết KH&CN với kinh tế - xã hội, mà còn lý giải về sự khác biệt trong thành công trên thực tế và chỉ ra cách thức để chủ động nâng cao tác dụng và phát huy ý nghĩa của mối quan hệ này.

**Từ khóa**: Kinh tế, xã hội, khoa học và công nghệ, phát triển

**26. Phát triển mô hình kinh doanh tuần hoàn tại Việt Nam**/ Nguyễn Hoa Cương// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 29-31.

**Nội dung**: Việt Nam đang phải đối mặt với các vấn đề về rác thải, suy giảm tài nguyên thiên nhiên, mức độ tiêu thụ chưa bền vững… Để giải quyết nguy cơ cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm và suy thoái môi trường, Việt Nam cần phải thay đổi cách tiếp cận chuyển đổi từ các mô hình “kinh tế truyền thống” sang “kinh tế tuần hoàn” (KTTH), “kinh doanh tuần hoàn” (KDTH). Đây được xem là một ưu tiên trong giai đoạn tiếp theo của phát triển đất nước. Bài viết đề cập đến một số khía cạnh về KDTH được rút ra từ kết quả của nghiên cứu: “Mô hình KDTH: Kinh nghiệm quốc tế và áp dụng tại Việt Nam” do nhóm các nhà nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương thực hiện gần đây.

**Từ khóa**: Kinh doanh tuần hoàn, phát triển, kinh tế truyền thống, kinh tế tuần hoàn, quản lý kinh tế

**27. Phát triển thương mại điện tử, thúc đẩy kinh tế số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**/ Trần Tuấn Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 181-183.

**Nội dung**: Phát triển thương mại điện tử là cơ hội để thúc đẩy nền kinh tế số tạo nền tảng thuận lợi cho việc ứng dụng mô hình kinh doanh cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Tuy nhiên, hoạt động thương mại điện tử tại địa phương này còn nhiều hạn chế, do điều kiện cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc mua-bán, thanh toán qua mạng, vốn đầu tư lớn … Những hạn chế này còn có giải pháp khắc phục trong thời gian tới để thúc đẩy hoạt động kinh tế số ở tỉnh Hưng Yên phát triển ổn định, bền vững.

**Từ khóa**: Hưng Yên, thương mại điện tử, kinh tế số, vốn đầu tư

**28. Quá trình hình thành chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa của Đài Loan**/ Nguyễn Đức Chiện, Ngôn Văn Vũ, Nguyễn Thị Ngân, Lê Quý Dương// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 3(265) .- Tr. 51-60 .- ISSN.2354-077X.

**Nội dung**: Trình bày khái quát lịch sử phát triển kinh tế Đaig loan. Phân tích làm rõ quá trình hình thành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa qua các thời kỳ phát triển và chuyển đổi. Từ đó đưa ra một số bàn luận, gợi mở hàm ý cho Việt Nam trong việc hoạch định chính sách hỗ trợ phát triển cho loại hình doanh nghiệp này.

**Từ khóa:** Chính sách, doanh nghiệp vừa và nhỏ, Đài Loan

**29. Quan hệ Kinh tế giữa Campuchia và Trung Quốc: Thực trạng và một số vấn đề đặt ra**/ Trương Quang Hoàn// Nghiên cứu Đông Nam Á .- 2023 .- số 4(277) .- Tr. 77-87 .- ISSN.0868-2739.

**Nội dung**: Phân tích thực trạng quan hệ kinh tế giữa Campuchia và Trung Quốc từ năm 2010 đến nay. Quan hệ kinh tế giữa hai bên còn không ít hạn chế, thách thức, trong đó chủ yếu là những tác động không tích cực từ sự phụ thuộc kinh tế ngày càng lớn của Campuchia vào Trung Quốc.

**Từ khóa:** Campuchia, Trung Quốc, quan hệ kinh tế, thương mại

**30. Quan hệ kinh tế giữa Đức và Trung Quốc dưới thời thủ tướng Angela Merkel (2005-2021)**/ Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Nguyễn Thị Bích Ngọc// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 3(270) .- Tr. 20-32.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Trình bày về quan hệ kinh tế giữa Đức và Trung Quốc dưới thời thủ tướng Angela Merkel (2005-2021). Bài viết chỉ ra những hoạt động cụ thể trong quan hệ kinh tế Đức – Trung dưới thời Thủ tướng Merkel, đồng thời đưa ra một số nhận định về lợi ích và mặt trái của mối quan hệ này.

**Từ khóa:** Quan hệ kinh tế, Đức – Trung Quốc, Thủ tướng Angela Merkel

# 31. Quy định mới tại dự thảo luật giá (sửa đổi) về dịch vụ thẩm định giá/ Phạm Văn Bình// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 28 – 38.

**Nội dung:** Dịch vụ thẩm định giá đã, đang góp phần hình thành nên các tổ chức cung ứng dịch vụ có đủ năng lực xác định giá trị của các tài sản phục vụ cho những giao dịch về tài sản. Hoạt động thẩm định giá tại Việt Nam ngày càng khẳng định vai trò quan trọng về vấn về giá trị tài sản giúp các chủ thể tài sản và các bên có liên quan và công chúng đầu tư đưa ra các quyết định liên quan đến việc mua – bán, đầu tư, cho thuê, đi thuê, cho vay, góp vốn; Xác định đúng giá trị thị trường của các nguồn lực giúp cơ chế thị trường tự động phân bổ tối ưu các nguồn lực; Góp phần làm minh bạch thị trường, thúc đẩy sự phát triển thị trường tài sản trong nước cũng như trên toàn thế giới... Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả đạt được sau 10 năm triển khai Luật Giá số 11/2012/QH13, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, trình Quốc hội về việc sửa đổi Luật Giá số 11/2012/QH13 với nhiều đề xuất quan trọng, đáp ứng bối cảnh mới.

**Từ khóa:** Thẩm định giá, nền kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế thế giới

**32. Sinh kế bền vững cho người dân ven biển tỉnh Nghệ An/** Đỗ Thị Phi Hoài, Nguyễn Thị Phương Thúy// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 25 – 29.

**Nội dung:** Nghiên cứu sử dụng phương pháp tiếp cận khung sinh kế bền vững do Bộ Phát triển Quốc tế Anh xây dụng (Department for International Development - DFID) để đánh giá thực trạng sinh kế bền vững cho người dân ven biển tỉnh Nghệ An. Thông qua phương pháp nghiên cứu thống kê mô tả và so sánh từ dữ liệu sơ cấp và thứ cấp, tác giả đã cho thấy được bức tranh về sinh kế của người dân trong vùng cũng như thấy được những khó khăn mà người dân đang vẫn còn gặp phải, vướng mắc cần được giải quyết. Từ đó tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm hỗ trợ cho người dân vùng ven biển Nghệ An có được sinh kế ổn định bền vững cũng như giúp thúc đẩy nền kinh tế - xã hội của toàn tỉnh Nghệ An nói chung và của cả nước nói riêng.

**Từ khóa:** sinh kế, sinh kế bền vững, người dân ven biển.

# 33. Sự chuyển đổi từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam/ **Lê Thị Thu Huyền**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 10 – 45.

**Nội dung:** Việt Nam tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới với nhiều quốc gia và khu vực kinh tế, trong đó những có cam kết về tiêu chuẩn an toàn môi trường sinh thái, nên việc áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn là xu hướng tất yếu nhằm hướng tới phát triển bền vững. Chuyển đổi từ nền kinh tế tuyến tính sang nền kinh tế tuần hoàn được xác định là yêu cầu bắt buộc và giải pháp hữu hiệu nhằm duy trì phát triển kinh tế, giảm thiểu những tác động xấu đến môi trường trong các chiến lược; kế hoạch phát triển của nước ta thời gian đến.

**Từ khóa:** kinh tế tuyến tính, kinh tế tuần hoàn, sự chuyển đổi, Việt Nam

# 34. Tác động của Covid – 19 tới năng suất nhân tố tổng hợp của các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến chế tạo Việt Nam/ **Trương Thị Tiểu Lệ**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 49 – 51.

**Nội dung:** Bài viết đánh giá tác động của Covid lên năng suất nhân tố tổng hợp của các doanh nghiệp ngành Công nghiệp chế biến chế tạo Việt Nam. Nghiên cứu sử dụng dữ liệu từ cuộc điều tra doanh nghệp hàng năm của Tổng cục Thống kê. Kết quả nghiên cứu cho thấy TFP làm giảm tới khoảng 30% TFP của các doanh nghiệp trong ngành do đại dịch Covid trong đó ngành bị ảnh hưởng nhất là ngành hóa chất cao su, ngành chế biến thực phẩm và ngành ít bị ảnh hưởng nhất là ngành sản xuất phương tiện đi lại và dệt may da giày.

**Từ khóa:** Công nghiệp chế biến, nhân tố ảnh hướng, Covid, doanh nghiệp

# 35. Tác động của phát triển năng lượng tái tạo đến phát triển bền vững ở Việt Nam/ Hoàng Thị Thinh// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 57 – 60.

**Nội dung:** Phát triển năng lượng tái tạo đã tạo ra những tác động tích cực đối với sự phát triển bền vững của đất nước trên các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường. Bên cạnh những tác động tích cực đó, phát triển năng lượng tái tạo ở nước ta vẫn còn nhiều thách thức đặt ra đối với phát triển bền vững. Bài viết này làm rõ thực trạng phát triển năng lượng tái tạo (tập trung vào năng lượng gió và năng lượng mặt trời) ở Việt Nam trong những năm qua, đánh giá những tác động của phát triển năng lượng tái tạo đến phát triển bền vững ở Việt Nam, đồng thời, đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển năng lượng tái tạo trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Phát triển năng lượng tái tạo, phát triển bền vững

**36. Tăng cường nguồn thu tài chính từ đất đai cho ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội/** Nguyễn Huy Linh// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 52-55.

**Nội dung:** Phân tích thực trạng huy động và khai thác các nguồn thu từ đất đai có ngân sách tài chính, đưa ra một số giải pháp nhằm tăng cường khai thác các nguồn thu tài chính từ đất đai cho thành phố Hà Nội trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Nguồn thu tài chính, tài chính, đất đai

**37. Tầng lớp trung lưu ở Trung Quốc và xu thế phát triển/** Nguyễn Mai Phương// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2022 .- Số 11 (255) .- Tr. 16-29.

**Nội dung:** Phân tích hiện trạng tầng lớp trung lưu ở Trung Quốc, giải pháp mở rộng tầng lớp này, từ đó dự báo xu thế phát triển và rút ra bài học cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Tầng lớp trung lưu, Trung Quốc, hiện trạng, giải pháp

**38. Thể chế, chính sách phát triển công nghiệp xanh và những vấn đề đặt ra đối với tỉnh Hưng Yên**/ Nguyễn Lệ Hương// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 140 – 1142.

**Nội dung:** Thời gian qua, Việt Nam đã đẩy mạnh triển khai các kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế xanh, công nghiệp xanh và đem lại hiệu quả rõ rệt trong tăng trưởng kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội và khắc phục hậu quả của ô nhiễm môi trường... Bài viết này phân tích thể chế, chính sách phát triển công nghiệp xanh và thực trạng phát triển công nghiệp xanh tỉnh Hưng Yên, từ đó, đề xuất một số giải pháp phát triển công nghiệp xanh gắn với phát triển bền vững một cách toàn diện, vừa đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế vừa bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và hệ sinh thái của tỉnh Hưng Yên.

**Từ khóa:** Công nghiệp xanh, thể chế, chính sách, tỉnh Hưng Yên

**39. Thu hút FDI vào Việt Nam : cơ hội và thách thức trong bối cảnh hậu covid-19**/ Nguyễn Thị Thanh Thủy// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 48-50.

**Nội dung**: Trong bài viết này, tác giả khái quát thực trạng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam trong 10 năm gần đây và sử dụng phương pháp phân tích SWOT để làm rõ điểm mạnh, điểm yếu cơ hội và thách thức đối với thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam trong bối cảnh hậu covid-19.

**Từ khóa**: Thu hút FDI, thách thức, hậu covid-19, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, cơ hội và thách thức

**40. Thu hút vốn FDI xanh và hàm ý đối với Việt Nam**/ Đinh Thị Thu Hương// Nghiên cứu Tài chính Kế toán.- 2023 .- Số 237 .- Tr. 12-14.

**Nội dung**: Việt Nam cũng đang theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường, do đó, việc thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thân thiện với môi trường, hướng đến đầu tư xnh là yêu cầu bắt buộc. Bài viết trao đổi tổng quát về FDI xanh, kinh nghiệm thu hút FDI xanh tại một số quốc gia và hàm ý đối với Việt Nam.

**Từ khóa**: FDI xanh, tăng trưởng xanh, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

**41. Thuận lợi hóa thương mại trong hội nhập kinh tế quốc tế : kinh nghiệm của Châu Á và hàm ý cho Việt Nam**/ Phạm Thị Thanh Thanh// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 151-153.

**Nội dung**: Trình bày và xử lý các thông tin cần thiết cho giao dịch thương mại quốc tế. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, Thuận lợi hóa thương mại mang lại những lợi ích thiết thực cho mỗi quốc gia. Bài viết trao đổi về tổng quan thuận lợi hóa thương mại, kinh nghiệm của một số quốc gia Châu Á, từ đó rút ra một số hàm ý cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Thuận lợi hóa thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế

**42. Thương lượng tập thể trong các doanh nghiệp dệt may ở Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị**/ Đô Thị Tươi// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 197 – 201.

**Nội dung:** Thương lượng tập thể giúp tăng sự hài lòng, thỏa mãn trong công việc, giảm tỷ lệ thay thế lao động, phòng ngừa và giảm xung đột trong doanh nghiệp, góp phẫn nâng cao hình ảnh và uy tín, giúp doanh nghiệp cải thiện kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh... Trên thực tế, các doanh nghiệp dệt may đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong thương lượng tập thể. Bài viết này phân tích thực trạng thương lượng tập thể trong các doanh nghiệp dệt may ở các khía cạnh: Công đoàn cơ sở, Người sử dụng lao động, Nội dung thương lượng, và Quy trình thương lượng tập thể. Bài viết đánh giá về những thành công, hạn chế của thương lượng tập thể trong các doanh nghiệp dệt may tại Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện thương lượng tập thể trong giai đoạn tới.

**Từ khóa:** Thương lượng tập thể, công đoàn cơ sở, người sử dụng lao động, lao động, nguồn nhân lực

**43. Triển vọng kinh tế Trung Quốc năm 2023**/ Phạm Thị Thanh Bình// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2023 .- số 3(259) .- Tr. 15-25 .- ISSN.0868-3670.

**Nội dung**: Phân tích những nhân tố tác động đến suy giảm tăng trưởng của Trung Quốc năm 2022. Tìm hiểu một số xu hướng kinh tế đáng lo ngại của nền kinh tế Trung Quốc. Từ đó đánh giá triển vọng kinh tế Trung Quốc năm 2023. Khẳng định triển vọng kinh tế Trung Quốc đang tiến triển tốt nhờ một số nhân tố tích cực.

**Từ khóa:** Kinh tế, tăng trưởng, nhân tố, Trung Quốc

**44.** **Vai trò của khu công nghiệp đối với phát triển công nghiệp bền vững ở tỉnh Bình Dương**/ Lê Văn Hải, Đỗ Hồng Quân// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 169 – 171.

**Nội dung:** Với chiến lược phát triển công nghiệp làm nền tảng đột phá phát triển kinh tế, trong hơn 25 tỉnh Bình Dương đã có sự chuyển mình rõ rệt và đạt được những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện mục tiêu tỉnh Bình Dương trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại vào năm 2030 và đô thị thông minh vào năm 2045, nhiều vấn đề quan trọng đã được đặt ra, thu hút đồng đảo sự quan tâm của các nhà hoạch định chính sách phát triển, các nhà nghiên cứu và doanh nghiệp. Trong đó, hệ thống khu công nghiệp được xem là xương sống của nền kinh tế, là một vấn đề quan trọng, giữ vai trò quyết định đến sự thành công của Bình Dương.

**Từ khóa:** Khu công nghiệp, phát triển bền vững, đô thị hoá

**45.** **Xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế số và kinh nghiệm đối với Thái Nguyên**/ Ngô Cẩm Tú// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 151 – 153.

**Nội dung:** Dưới tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kinh tế số là xu thế tất yếu và ngày càng phát triển mạnh mẽ. Kinh tế số ra đời dần thay thế cho các khu vực kinh tế truyền thống đòi hỏi cơ cấu lao động phải có những biến đổi phù hợp. Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực ở mỗi quốc gia, địa phương khác nhau được triển khai theo nhiều hướng khác nhau tuỳ thuộc vào điều kiện kinh tế, văn hoá, xã hội của từng quốc gia. Bài viết nghiên cứu thực tiễn xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế số của Singapore, Thái Lan và 2 địa gở Việt Nam là TP. Hồ Chí Minh, Lạng Sơn, từ đó rút ra một số kinh nghiệm để xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế số ở tỉnh Thái Nguyên.

**Từ khóa:** Nguồn nhân lực, kinh tế số, Thái Nguyên

# 46. Xuất khẩu các mặt hàng thủy sản chủ lực của Việt Nam sang thị trường Liên minh châu Âu/ **Lê Danh Lượng**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 31 – 36.

**Nội dung:** Bài viết phân tích thực trạng ngành thủy sản Việt Nam nói chung cũng như tình hình xuất khẩu một số mặt hàng thủy sản chủ lực sang EU nói riêng. Kết quả cho thấy, mặc dù đã dành được nhiều thành công nhưng việc xuất khẩu thủy sản chủ lực của Việt nam đang gặp phải nhiều khó khan, đặc biệt trong những năm gần đây dưới tác động của Covid-19 và thẻ vàng IUU. Để giải quyết vấn đề nayfcaanf sự đồng long của Chính phủ và các doanh nghiệp trong việc tang năng suất, chất lượng, phát triển chế biến sâu, đăng ký bản quyền, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc một cách chặt chẽ.

**Từ khóa:** Thủy sản, xuất khẩu, thị trường Liên minh châu Âu

**TÀI CHÍNH**

# 1. Ảnh hưởng của Blockchain tới lĩnh vực dịch vụ tài chính/ **Lê Thị Thương**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 19 – 21.

**Nội dung:** Fintech và Blockchain là những chủ đề phổ biến trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính hiện nay. Bài viết mô tả ảnh hưởng của cuộc cách mạng Fintech và blockchain trong ngành tài chính và giới thiệu các đặc điểm chính của công nghệ Blockchain, trình bày một số thách thức quan trọng trong quá trình áp dụng.

**Từ khóa:** Blockchain, dịch vụ tài chính, tài chính

**2. Ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến các quyết định đầu tư tại các công ty xây dựng - bất động sản ở Việt Nam/** Nguyễn Thanh Tú, Nguyễn Văn Bảo// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 50 – 53.

**Nội dung:** Nghiên cứu được thực hiện nhằm tìm hiểu ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến các quyết định đầu tư tại các công ty xây dựng - bất động sản ở Việt Nam. Kết quả nghiên cứu thực nghiệm cho thấy đòn bẩy có tác động ngược chiều đến quyết định đầu tư ở các công ty xây dựng - bất động sản trên thị trường Việt Nam. Với mức ý nghĩa 5%, đòn bẩy tài chính tác động tiêu cực lên đầu tư. Kết quả kiểm định còn cho thấy, hệ số tobin’q có mối quan hệ cùng chiều với đầu tư, tỷ suất sinh lợi của công ty, đại diện là biến ROA cũng có mối quan hệ cùng chiều với đầu tư tại mức ý nghĩa 5%. Kết quả nghiên cứu này là thông tin tham khảo hữu ích và quan trọng cho nhiều đối tượng có liên quan.

**Từ khóa:** đòn bẩy tài chính, quyết định đầu tư, tác động cố định, tác động ngẫu nhiên

**3. Ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp ngành giao thông vận tải/** Nguyễn Hồng Thu// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 68 – 71.

**Nội dung:** Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp (DN) ngành giao thông vận tải ở Việt Nam. Nghiên cứu sử dụng dữ liệu thứ cấp được thu thập 25 DN niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn 2014 - 2021 và phương pháp hồi quy dành cho dữ liệu bảng. Kết quả nghiên cứu cho thấy đối với các DN trong ngành, đòn bẩy tài chính và hoạt động đầu tư có mối quan hệ nghịch chiều. Bên cạnh đó, dòng tiền của doanh nghiệp và cơ hội tăng trưởng có tác động thuận chiều lên hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp trong ngành. Bài nghiên cứu cũng đề xuất kiến nghị dành cho các nhà quản trị của các doanh nghiệp liên quan về việc sử dụng vốn trong hoạt động đầu tư.

**Từ khóa:** đòn bẩy tài chính, dòng tiền, hoạt động đầu tư, doanh nghiệp vận tải

# 4. Ảnh hưởng của dòng vốn FDI đến năng suất lao động tại các địa phương của Việt Nam/ Nguyễn Thanh Hải// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 69 – 73.

**Nội dung:** Thông qua các số liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại 63 tỉnh thành trong giai đoạn từ 2010 đến 2021, nghiên cứu này cho thấy, có 4 đặc điểm của FDI có tác động tích cực đến năng suất lao động tại các địa phương của Việt Nam gồm: Số vốn FDI đang đầu tư trong nền kinh tế, số dự án FDI đăng ký lũy kế đang hoạt động, số lao động làm trong khu vực FDI, doanh thu thuần của khu vực FDI. Bên cạnh đó, 2 đặc điểm không có tác động đến năng suất lao động của địa phương gồm số vốn FDI đăng ký lũy kế còn hoạt động, số lượng doanh nghiệp FDI đang hoạt động trong nền kinh tế. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số giải pháp thu hút nguồn vốn FDI, thúc đẩy tăng năng suất lao động tại các tỉnh/thành Việt Nam.

**Từ khóa:** FDI, đầu tư trực tiếp nước ngoài, vốn đầu tư, năng suất lao động, địa phương, Việt Nam

**5. Ảnh hưởng của tài sản vô hình đến giá trị doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán**/ Nguyễn Tấn Lượng// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 104 – 105.

**Nội dung:** Bài viết nhằm xác định sự tác động của tài sản vô hình đến giá trị doanh nghiệp của 412 doanh nghiệp phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam từ năm 2012 đến năm 2021. Kết quả nghiên cứu bằng phương pháp phân tích hồi quy (GLS) cho biết: Tài sản vô hình (IA), tăng trưởng doanh thu (GRTH) và lạm phát (INFL) có tác động tiêu cực lên giá trị doanh nghiệp nhưng tỷ lệ tài sản cố định (TANG), tăng trưởng GDP lại cho kết quả ngược lại. Ngoài ra, bài viết chưa tìm thấy bằng chứng khoa học về tác động của tỷ số khả năng thanh toán ngắn hạn (CR), quy mô doanh nghiệp (SIZE) và tỷ số lợi nhuận ròng trên tổng tài sản (ROA) đến giá trị doanh nghiệp.

**Từ khóa:** Tài sản vô hình, giá trị doanh nghiệp, hệ số EV và Tobin's Q

**6. Ảnh hưởng từ thù lao tài chính đến quyết định đầu tư của doanh nghiệp**/ Hồ Thu Hoài, Nguyễn Thị Uyên Uyên// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 102-104.

**Nội dung**: Thông qua sử dụng phương pháp ước lượng D-GMM và S-GMM, kết quả nghiên cứu cho thấy dòng tiền của doanh nghiệp có tương quan dương đối với các hoạt động đầu tư của doanh nghiệp, trong khi đòn bẩy tài chính của doanh nghiệp lại có tương quan âm. Điều này thẻ hiện rằng hạn chế tài chính có sự tác động mạnh mẽ đến mức đội đầu tư của doanh nghiệp.

**Từ khóa**: Phát triển tài chính, hạn chế tài chính, đầu tư

**7. Ảnh hưởng từ thù lao tài chính đến sự hài lòng trong công việc của người lao động tại doanh nghiệp**/ Đỗ Thị Tươi// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 105-109.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu ảnh hưởng từ thù lao tài chính đến sự hài lòng trong công việc của người lao động dựa trên số liệu khảo sát thu được của 332 người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp. Kết quả cho thấy, thù lao tài chính có ảnh hưởng thuận chiều đến sự hài lòng trong công việc của người lao động, tuy nhiên các thành phần của thù lao tài chính lại có ảnh hưởng thuận chiều khác nhau.

**Từ khóa**: Thù lao tài chính, sự hài lòng trong công việc, người lao động

**8. Các đại lượng phản ánh mức ảnh hưởng sinh lời và nhân tố ảnh hưởng đến giá trái phiếu**/ Nguyễn Thị Minh Hà// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 67-70.

**Nội dung**: Các kênh đầu tư tài chính tại Việt Nam hiện nay thiên về gián tiếp (qua ngân hàng thương mại), quy mô của thị trường chứng khoán còn hạn chế, nhất là thị trường trái phiếu. Để phát triển thị trường chứng khoán, cụ thể để trái phiếu là một công cụ thị trường chứng khoán, cụ thể để trái phiếu là một công cụ nợ tạo đòn bẩy tài chính cho doanh nghiệp, là kênh đầu tư, cần nghiên cứu các đại lượng phản ánh mức sinh lời của trái phiếu và các nhân tố ảnh hưởng đến giá trái phiếu.

**Từ khóa**: Thị trường chứng khoán, trái phiếu, nhân tố ảnh hưởng đến giá trái phiếu

**9. Các nhân tố ảnh hưởng đến cấu trúc tài chính của các công ty cổ phần than thuộc tập đoàn than khoáng sản Việt Nam/** Hoàng Thị Thủy, Nguyễn Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Thùy, Nguyễn Thu Uyên// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 72 – 76.

**Nội dung:** Trong công tác quản trị tài chính của doanh nghiệp, việc xác định các nhân tố ảnh hưởng đến cấu trúc tài chính được xem là một vấn đề rất quan trọng đối với doanh nghiệp. Do đó bài nghiên cứu tiến hành nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến cấu trúc tài chính, đánh giá được quyết định sử dụng vốn là hợp lý không, qua đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tối đa hóa giá trị tài sản cho doanh nghiệp. Với 45 mẫu quan sát thu thập được của các công ty cổ phần than thuộc Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam, kết quả nghiên cứu cho thấy: Hiệu quả kinh doanh có tác động ngược chiều tới cấu trúc tài chính, còn lại các nhân tố như Tỷ lệ tăng trưởng, cấu trúc tài sản cố định, quy mô của công ty có tác động cùng chiều với cấu trúc tài chính.

**Từ khóa:** cấu trúc tài chính, công ty cổ phần than, hiệu quả kinh doanh.

**10. Giải pháp phát triển thị trường trái phiếu chính phủ Việt Nam**/ Lê Thị Ngọc, Trịnh Thanh Huyền// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 63-66.

**Nội dung**: Bài viết đánh giá tổng quát thực trạng phát triển của thị trường trái phiếu chính phủ trong năm qua, đề xuất một số giải pháp phát triển thị trường trái phiếu chính phủ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

**Từ khóa**: Thị trường trái phiếu chính phủ, giải pháp, kho bạc nhà nước

**11. Giải pháp thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào lĩnh vực bất động sản**/ Hoàng Văn Cường, Hoàng Nam Anh, Nguyễn Viết Thịnh// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 36-39.

**Nội dung**: Vốn FDI cũng thể hiện vai trò đi đầu để kéo theo các doanh nghiệp, ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh trong nước. Trên thực tế, tỷ lệ đầu tư FDI vào Việt Nam liên tục tăng trưởng qua các năm, hoạt động đầu tư của các nhà đầu tư vào việt Nam ngày càng đi vào chiều sâu, không giảm về độ sôi động và chất lượng. Bài viết tập trung vào làm rõ một số nội dung về nguồn vốn FDI, nguồn vốn được xem là “điểm tựa” cho doanh nghiệp bất động sản hiện nay.

**Từ khóa**: Đầu tư trực tiếp nước ngoài, bất độngsản, tăng trưởng kinh tế

**12. Hoàn thiện chính sách thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuế đất**/ Nguyễn Tân Thịnh// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 28-32.

**Nội dung**: Bài viết trao đổi về một số vấn đề chính sách thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, từ đó đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện chính sách thu tiền sử sụng đấtthu tiền thuê đất.

**Từ khóa**: Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tài chính đất đai, giá đất, Luật đất đai

**13. Hoàn thiện chính sách thuế nhằm thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển bền vững**/ Trương Bá Tuấn// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 14-18.

**Nội dung**: Để thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển bền vững, đòi hỏi cần phải có sự diện diện của nhiều cơ chế, chính sách đồng bộ, trong đó, không thể thiếu vai trò của chính sách thuế. Mặc dù các chính sách thuế đối với bất động sản Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung trong thời gian qua nhưng thực tiễn thực hiện vẫn đang đặt ra một số yêu cầu tiếp tục được nhiên cứu, hoàn thiện để phù hợp với bối cảnh phát triển của đất nước.

**Từ khóa**: Bất động sản, thị trường bất động sản, thuế, chính sách thuế

**14. Hoàn thiện khung khổ pháp lý để thị trường bất động sản phát triển minh bạch, hiệu quả**/ Trần Kim Chung// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 6-9.

**Nội dung**: Nghiên cứu này đặt vấn đề nhìn lại thị trường bất động sản giai đoạn 2013-2023 và định hướng giai đoạn 2023-2030 để giải thích sự khó khăn này mang tính chu kỳ của thị trường bất động sản. Từ đó, tác giả kiến nghị một số giải pháp đối với phát triển thị trường bất động sản giai đoạn 2023-2030, đặc biệt là vấn đề hoàn thiện khung khổ pháp lý để thị trường bất động sản phát triển minh bạch, hiệu quả.

**Từ khóa**: Thị trường bất động sản**,** bất động sản, trái phiếu

# 15. Kinh nghiệm và thành tựu phát triển tổ chức tín dụng vi mô ở Việt Nam/ Trần Công Dũ// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 48 – 50.

**Nội dung:** Tín dụng vi mô là các hình thức tín dụng nhỏ mà các tổ chức tín dụng cấp cho người nghèo. Hiện nay, dịch vụ tín dụng vi mô được cung cấp bởi 3 nhóm tổ chức: Nhóm chính thức gồm: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội và hệ thống các hợp tác xã tín dụng (trước đây là các quỹ tín dụng nhân dân); Nhóm bán chính thức gồm các tổ chức phi chính phủ, các chương trình tín dụng của các tổ chức đoàn thể; Nhóm phi chính thức hoạt động dưới hình thức hụi (họ), vay mượn từ người thân, cá nhân cho vay lãi suất cao. Số hộ nghèo được hưởng từ dịch vụ tín dụng vi mô hiện nay khoảng hơn 6 triệu hộ, qua các kênh phân phối chủ yếu từ nhóm chính thức; trong đó, Ngân hàng Chính sách xã hội bao phủ 100% xã, phường trên cả nước.

**Từ khóa:** Tín dụng vi mô, tín dụng nhỏ, người nghèo, vay vốn

**16. Lộ trình và giải pháp phát triển ngân hàng xanh tại Việt Nam/** Mai Thành Công// Môi trường .- 2022 .- Số 12 .- Tr. 73-75.

**Nội dung:** Đề án phát triển ngân hàng xanh tại Việt Nam và lộ trình thực hiện; Kết quả thực hiện đề án phát triển ngân hàng xanh tại Ngân hàng thương mại Việt Nam; Đề xuất giải pháp đẩy mạnh phát triển ngân hàng xanh của các ngân hàng Việt Nam.

**Từ khóa**: Ngân hàng xanh, phát triển bền vững, giải pháp

**17. Lựa chọn cấu trúc vốn và hiệu quả tài chính ngân hàng - mô hình nghiên cứu tại Việt Nam**/ Huỳnh Thị Thanh Trúc// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 45 – 47.

**Nội dung:** Các ngân hàng thương mại Việt Nam hiện nay đều có định hướng phát triển trở thành ngân hàng bán lẻ màng đầu, trong khi dịch vụ, sản phẩm không có nhiều khác biệt. Vậy làm thế nào để tạo ra lợi thế cạnh anh, chiếm lĩnh thị phần trong bối cảnh các ngân hàng nước ngoài và các tổ chức tín dụng hoạt động "á hiệu quả, gây áp lực không nhỏ đối với các ngân hàng thương mại Việt Nam? Bài viết phân tích, đánh - nhận định và rút ra cơ sở lý thuyết giải thích các yếu tố tác động, ảnh hưởng đến chiến lược marketing " hợp (marketing-mix) dịch vụ tín dụng bán lẻ của các ngân hàng thương mại, qua đó đề xuất mô hình ên cứu lý thuyết và các giả thuyết cho nghiên cứu tiếp theo.

**Từ khóa:** Dịch vụ tín dụng bán lẻ, ngân hàng thương mại, chiến lược marketing - mix

**18. Nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị**/ Lê Đức Tổ// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 53 – 56.

**Nội dung:** Trong những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam luôn có tốc độ tăng trưởng khoán thiết lập được những kỷ lục, phục hồi và tăng trưởng ngay cả trong những giai đoạn khó khăn chung của nền kinh tế toàn cầu. Chính điều này đã góp phần thu hút đông đảo các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư tại Việt Nam. Tính đến hết ngày 31/3/2023, tổng số tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại các công ty chứng khoán trên 7 triệu tài khoản, tăng 65% so với cuối năm 2021. Bài viết trao đổi về thực trạng nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay, từ đó đưa ra một số khuyến nghị thời gian tới.

**Từ khóa:** Thị trường chứng khoán, công ty chứng khoán, nhà đầu tư

**19. Nhân tố ảnh hưởng đến năng lực nguồn nhân lực quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài chính**/ Nguyễn Xuân Thắng// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 88-91.

**Nội dung**: Bài viết cho thấy hai yếu tố ảnh hưởng đến năng lực nguồn nhân lực quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài chính**,** bao gồm yếu tố đến môi trường và mức độ người tham gia của người lao động trong các tổ chức công. Kết quả nghiên cứu góp phần chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến năng lực nguồn nhân lực quản lý đối với khu vực công ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Năng lực quản lý, quản lý nguồn nhân lực, khu vực công

**20. Những vấn đề đặt ra đối với tín dụng thị trường bất động sản ở Việt Nam**/ Nguyễn Thị Mùi// Tài chính .- 2022 .- Số 798 .- Tr. 24-27.

**Nội dung**: Ở Việt Nam, thời gian qua các kênh dẫn vốn vào thị trường bất động sản đều có khó khăn. Vì thế, kênh tín dụng ngân hàng luôn được các doanh nghiệp bất động sản quan tâm, coi như giải pháp cứu thanh khoản cho thị trường bất động sản. Chính phủ đã chỉ đạo ngành Tài Chính – Ngân hàng về tạo điều kiện để thị trường bất động sản nói chung, các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản nói riêng từng bước vượt qua khó khăn, phát triển ổn định.

**Từ khóa**: Thị trường bất động sản, tài chính, ngân hàng, tín dụng

**21. Phát triển thị trường bất động sản ổn định, bền vững : nhìn từ khía cạnh tài chính**/ Nguyễn Anh Phong, Nguyễn Thị Diễm Hiền, Tô Thị Thanh Trúc// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 10-13.

**Nội dung**: Bài viết phân tích về nguồn tài chính cho bất động sản bao gồm tín dụng thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại, qua kênh phát hành trái phiếu doanh nghiệp và qua kênh tín dụng chính sách. Bài viết cũng phân tích các chính sách gần đây nhằm tháo gỡ khó khăn cho bất động sản và đưa ra các khuyến nghị trong ngắn hạn lẫn dài hạn.

**Từ khóa**: Thị trườngbất động sản, tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp

**22. Phát triển lĩnh vực công nghệ tài chính tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay**/ Nguyễn Thị Hải Yến// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 74-76.

**Nội dung**: Hiện nay, công nghệ tài chính (Fintech) là một thuật ngữ không còn xa lạ và được nhắc tới tương đối nhiều trong lĩnh vực tài chính. Tuy nhiên, không phải ai cũng hiểu rõ về lĩnh vực này. Bài viết này đánh giá tổng quan về lĩnh vực này. Bài viết này đánh giá tổng quan về một số nội dung liên quan đến công nghệ tài chính như Fintech là gì, hệ sinh thái Fintech và các khó khăn thách thức khi phát triển Fintech tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Công nghệ tài chính, Fintech, công nghệ thông tin

**23. Phân cấp quản lý ngân sách giữa chính quyền Trung ương và thành phố Hà Nội/** Phạm Thanh Hà// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 5 – 8.

**Nội dung:** Hà Nội là đô thị loại đặc biệt, có quy mô dân số đứng thứ hai trong cả nước. Tuy nhiên, phân cấp quản lý ngân sách ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2021 chưa phù hợp với điều kiện áp dụng mô hình chính quyền đô thị. Bài báo này phân tích và đánh giá một cách khoa học về thực trạng phân cấp thu và chi ngân sách giữa chính quyền trung ương và thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2021; đề xuất các giải pháp khả thi nhằm hoàn thiện phân cấp quản lý ngân sách giữa chính quyền trung ương và thành phố Hà Nội.

**Từ khóa:** phân cấp quản lý ngân sách, phân cấp thu ngân sách, phân cấp chi ngân sách

**24. Quản lý nhà nước đối với giá đất thị trường ở Việt Nam**/ Đinh Tấn Phong// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 33-36.

**Nội dung**: Bài viết này phân tích thực trạng quản lý nhà nước hiện nay đối với giá đất thị trường và đề xuất những giải pháp cụ thể hoàn thiện nội dung về giá đất trong dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giá đất thị trường.

**Từ khóa**: Luật Đất đai, giá đất thị trường, định đất đai, quản lý nhà nước

**25. Quản lý tài chính tư chủ tại các trường đại học công lập ở Việt Nam**/ Phạm Thị Oanh, Nguyễn Kim Quyên// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 85 – 87.

**Nội dung:** Hoạt động giáo dục đại học có vai trò quan trọng trong sự phát triển của mỗi quốc gia. Để các cơ sở giáo dục đại học thực hiện được vai trò này, Nhà nước đã và đang giao quyền cho tự chủ cho các cơ sở giáo dục để chủ động trong mọi hoạt động đào tạo. Một khi đã được giao quyền tự chủ thì việc quản lý tài chính là một trong những yếu tố sống còn tại các cơ sở đào tạo này. Bài viết dưới đây sẽ làm rõ một số vấn đề liên quan đến quản lý tài chính tự chủ tại các trường đại học công lập ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Quản lý tài chính, tự chủ, đại học công lập

**26.** **Quản trị dòng tiền - thước đo quan trọng trong quản lý tài chính kế toán tại doanh nghiệp**/ Ngô Thị Kiều Trang, Mai Thị Quỳnh Như// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 132 – 134.

**Nội dung:** Quản trị dòng tiền là một khía cạnh quan trọng trong quản lý tài chính kế toán tại doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều thách thức về tài chính, các vấn đề như lưu động thấp, dòng tiền không ổn định và tác động của các biến động thị trường. Quản trị dòng tiền hiệu quả giúp doanh nghiệp có thể đáp ứng các nhu cầu tài chính một cách nhanh chóng và linh hoạt, giúp tăng cơ hội thành công trong kinh doanh. Bài viết này thảo luận về dòng tiền kinh doanh và cung cấp các giải pháp để quản trị dòng tiền kinh doanh một cách hiệu quả.

**Từ khóa:** Quản trị dòng tiền, hiệu quả, tài chính, kế toán

**27. Quản tri vốn lưu động và khả năng sinh lời của các doanh nghiệp ngành thủy sản Việt Nam**/ Trần Đức Tuấn// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 110 – 113.

**Nội dung:** Sử dụng dữ liệu từ báo cáo tài chính của 25 doanh nghiệp thủy sản niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn từ 2017-2021, nghiên cứu đánh giá các chỉ số thể hiện hiệu quả quản trị vốn lưu động và đo lường tác động của chúng đến khả năng sinh lời của doanh nghiệp. Với phương pháp hồi quy dữ liệu bảng, kết quả nghiên cứu cho thấy, các chỉ tiêu kỳ thu tiền bình quân, kỳ luân chuyển hàng tồn kho, kỳ thanh toán bình quân và kỳ chuyển đổi tiền mặt đều tác động ngược chiều đến khả năng sinh lời.

**Từ khóa:** Vốn lưu động, khả năng sinh lời, thủy sản, doanh nghiệp, Việt Nam

**28. Tác động của thay đổi lãi suất điều hành tới chỉ số giá chứng khoán Việt Nam/**  Vũ Thị Quỳnh Ngân// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 84 – 88.

**Nội dung:** Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu sự kiện để xem xét, đánh giá, lượng hóa mức độ tác động của một số cú sốc đối với thị trường và diễn biến thị trường sau các đợt thông báo điều chỉnh lãi suất của NHNN. Kết quả phân tích định lượng bằng phương pháp nghiên cứu sự kiện và mô hình ARIMA cho thấy các thông báo về thay đổi lãi suất điều hành của NHNN có tác động tới TTCK mạnh mẽ vào 1 ngày sau khi có thông báo, sau đó các tác động có thể tăng dần hoặc giảm dần phụ thuộc vào bối cảnh của sự điều chỉnh lãi suất.

**Từ khóa:** lãi suất, chính sách tiền tệ, lãi suất điều hành, TTCK.

**29. Tác động của cấu trúc vốn đến hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam/** Nguyễn Minh Sáng, Nguyễn Thị Thiên Nga// Thị trường tài chính tiền tệ .- 2023 .- Số 10 .- Tr. 25 - 32.

**Nội dung:** Hiện nay, trên thế giới đã có rất nhiều nghiên cứu về mối tương quan giữa cấu trúc vốn và hiệu quả hoạt động của ngân hàng, nhưng tại Việt Nam chưa có nhiều bằng chứng thực nghiệm về mối quan hệ này. Nghiên cứu đề tài về tác động của cấu trúc đến hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại (NHTM) cổ phần Việt Nam, bài viết sử dụng dữ liệu của 26 NHTM cổ phần Việt Nam trong thời gian từ năm 2011 - 2020. Áp dụng mô hình FEM, REM và GMM để đánh giá hiệu quả hoạt động của ngân hàng thông qua chỉ tiêu tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE). Thông qua mô hình định lượng cho thấy, kết quả cấu trúc vốn tác động cùng chiều với cả ROA và ROE, khẳng định ngân hàng có vốn chủ sở hữu cao thì càng hoạt động có hiệu quả. Ngoài ra, quy mô ngân hàng, tỷ lệ cho vay đổi với khách hàng cũng thể hiện mối quan hệ tích cực đến hiệu quả hoạt động của ngân hàng, tuy nhiên, tỷ lệ tiền gửi và rủi ro của ngân hàng lại cho kết quả không tích cực đến hiệu quả hoạt động của ngân hàng. Từ đó, nghiên cứu đã đề xuất các hàm ý chính sách thông qua cấu trúc vốn để gia tăng hiệu quả hoạt động của các NHTM cổ phần tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Cấu trúc vốn, ngân hàng thương mại, hiệu quả hoạt động, Việt Nam

**30. Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến năng suất lao động của ngành chế biến chế tạo công nghệ cao của Việt Nam/** Đàm Đình Mạnh// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632.- Tr. 86 - 88.

# Nội dung: Bài viết này nhằm phân tích tác động của nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đến năng suất lao động (NSLĐ) ở cấp độ doanh nghiệp. Phạm vi nghiên cứu được thực hiện trong ngành chế biến chế tạo công nghệ cao của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2018 với 15402 doanh nghiệp mỗi năm. Kết quả hồi quy từ dữ liệu bảng và mô hình tác động cố định (Fixed Effect) chỉ ra rằng các kênh lan tỏa ngang, lan toả xuôi, lan toả ngược và lan toả ngược cung của FDI có tác động thực sự đến NSLĐ. Cụ thể, hầu hết các kênh lan toả ngang và lan toả xuôi, lan toả ngược có tác động tích cực, trong khi lan toả ngược cung có ảnh hưởng tích cực đến NSLĐ. Ngoài ra, nghiên cứu cũng cho thấy ảnh hưởng ngược chiều của môi trường thể chế kinh doanh lên NSLĐ của doanh nghiệp.

# Từ khóa: Năng suất lao động, vốn đầu tư, ngành chế biến chế tạo công nghệ cao

**31.** **Tác động của xếp hạng tín nhiệm quốc gia đến FDI tại các nước Đông Nam Á**/ Nguyễn Vũ Thân, Nguyễn Xuân Dũng// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 146 – 150.

**Nội dung:** Nghiên cứu thực hiện với dữ liệu bảng với 6 nước khu vực Đông Nam Á giai đoạn 1998-2022 cùng các biến chính là Xếp hạng tín nhiệm quốc gia và các biến kiểm soát Vốn tín dụng trong nước, Lãi suất và Độ mở thương mại. Kết quả cho thấy, có sự tác động tích cực và đáng kể của Xếp hạng tín nhiệm quốc gia và Độ mở thương mại lên vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Trong khi đó, tác động của Vốn tín dụng cũng đáng kể nhưng nhỏ hơn, biến Lãi suất không có ý nghĩa thống kê trong mô hình. Ngoài ra, nghiên cứu cũng cho thấy sự phụ thuộc quá nhiều vào FDI trong quá khứ có thể ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của FDI trong tương lai.

**Từ khóa:** Xếp hạng tín nhiệm quốc gia, FDI, Đông Nam Á

**32. Tài chính hỗ trợ phát kinh tế đặc thù cho khu vực thành thị**/ Nguyễn Quốc Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 77-80.

**Nội dung**: Nghiên cứu thực hiện dựa trên các tài liệu thứ cấp liên quan đến kinh nghiệm thực hiện Chiến lược phát triển bền vững khu vực thành thị ở Mỹ nhằm tìm ra các vấn đề trọng yếu để có cơ sở đặc thù cho các khu vực thành thị ở TP.Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy, có ba vấn đề cần định hướng gồm: Tăng cường đô thị nhỏ gọn; Cơ sở hạ tầng kết nối; Quản trị phối hợp. Vì vậy, việc xác định nguồn tài chính để hỗ trợ phát kinh tế đặc thù cho khu vực thành thị là rất cần thiết.

**Từ khóa**: Cơ chế tài chính, phát triển bền vững, khu vực thành thị, cơ sở hạ tầng

# 33. Tài chính toàn diện hướng tới ổn định tài chính: Một số vấn đề lý thuyết và thực tiễn tại Việt Nam/ Nguyễn Thị Thùy Hương// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 76 – 78.

**Nội dung:** Ổn định tài chính đóng vai trò quan trọng bảo đảm khả năng vận hành tốt các chức năng chính của hệ thống tài chính nhằm giúp phân bổ một cách có hiệu quả các nguồn lực. Bài viết xem xét phát triển tài chính toàn diện và tác động tới ổn định tài chính nhằm đề xuất kiến nghị phát triển tài chính toàn diện hướng tới ổn định tài chính tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Tài chính, Việt Nam

**34. Thúc đẩy thị trường trái phiếu doanh nghiệp phát triển, góp phần ổn định thị trường bất động sản**/ Nguyễn Văn Tùng, Trần Kim Chung// Tài chính .- 2023.- Số 798 .- Tr. 19-23.

**Nội dung**: Năm 2022, thị trường bất động sản rơi vào tình trạng trầm lắng với việc các nguồn vốn vận hành trong thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, trong số đó có vốn trái phiếu doanh nghiệp nói chung và trái phiếu bất động sản nói riêng. Năm 2023, liệu thị thị trường bất động sản đi lên theo một chu kỳ mới hay không còn phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố. Tuy nhiên, một trong những yếu tố là sự phát triển và ổn định các luồn vốn, có vai trò của trái phiếu bất động sản.

**Từ khóa**: Trái phiếu doanh nghiệp, thị trường bất động sản, bất động sản

# 35. Thực trạng lực lượng lao động ở Việt Nam hiện nay/ Vương Phương Hoa// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 74 – 77.

**Nội dung:** Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển và đã có nhiều giải pháp tạo việc làm cho người lao động được đưa ra. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, chất lượng lao động ở Việt Nam còn nhiều hạn chế, nhất là trong bối cảnh hội nhập và Cách mạng công nghiệp 4.0 đang tạo áp lực lớn đối với cơ cấu lao động, chất lượng lao động và giải quyết việc làm cho người lao động. Bài viết phân tích thực trạng lực lượng lao động trong các ngành ở Việt Nam giai đoạn 2001-2022 và đề xuất một số giải pháp.

**Từ khóa:** Lao động, việc làm, người lao động, cơ cấu lao động

**36. Xu hướng công nghệ tác động tới lĩnh vực tài chính, kế toán trong quá trình chuyển đổi số doanh nghiệp**/ Nguyễn Thị Lương// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 89 – 92.

**Nội dung:** Chuyển đổi số đang là xu hướng, động lực cho phát triển nói chung và đổi mới, nói riêng. Chuyển đổi số không những giúp doanh nghiệp vượt qua những tác động tiêu cực giai đoạn COVID-19 mà còn tạo đà đổi mới, phát triển đột phá trong kỷ nguyên số thông qua lợi ích vượt trội mà chuyển đổi số mang lại. Để hiểu hơn về chuyển đổi số trong doanh nghiệp, đặc biệt chuyển đổi số lĩnh vực tài chính – kế toán là “mạch máu – xương sống” trong mọi hoạt động của doanh nghiệp, bài viết cung cấp góc nhìn tổng quan về chuyển đổi số hoạt động tài chính – kế toán tại doanh nghiệp, mục đích, các nhân tố, xu hướng cũng như những lợi ích của chuyển đổi số đem lại cho doanh nghiệp, mối quan hệ của hoạt động tài chính – kế toán trong tổng thể quản trị doanh nghiệp ở thời đại số.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, chuyển đổi số tài chính – kế toán, quản trị doanh nghiệp trong kỷ nguyên số

**37. Xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài của thành phố Hà Nội trong bối cảnh thực thi EVFTA và EVIPA/** Nguyễn Hữu Lương, Cao Thị Hồng Vinh, Nguyễn Hoài Chung// Nghiên cứu Châu Âu .- 2022 .- Số 8 (263) .- Tr. 36-46.

**Nội dung:** Phân tích thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư, từ đó đề xuất một số kiến nghị nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài của thành phố Hà Nội trong bối cảnh thực thi EVFTA và EVIPA.

**Từ khóa**: Đầu tư trực tiếp nước ngoài, Hà Nội, EVFTA, EVIPA

**38. Yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo tài chính của các doanh nghiệp tại Tp. Hồ Chí Minh**/ Lê Thị Xuân Oanh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 179 – 182.

**Nội dung:** Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của báo cáo tài chính là cung cấp thông tin cần thiết để hỗ trợ cho việc ra quyết định của nhà quản lý. Do đó, việc cung cấp báo cáo tài chính chất lượng là rất cần thiết và quan trọng đối với mỗi doanh nghiệp. Dựa trên lý thuyết ngữ cảnh và quan điểm cơ sở nguồn lực, nghiên cứu này đã xây dựng mô hình về các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo tài chính của các doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các yếu tố tác động đến chất lượng báo cáo tài chính của các doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh bao gồm: hệ thống kiểm soát nội bộ, năng lực kế toán và ứng dụng công nghệ thông tin. Bên cạnh đóng góp vào cơ sở lý luận các nghiên cứu về chất lượng báo cáo tài chính, kết quả nghiên cứu cũng đưa ra những hàm ý quản trị trong việc nâng cao chất lượng báo cáo tài chính cho các doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Báo cáo tài chính, hệ thống kiểm soát nội bộ, năng lực kế toán, ứng dụng công nghệ thông tin

**NGÂN HÀNG**

# 1. Ảnh hưởng từ quy mô đến lợi nhuận của ngân hàng và đề xuất mô hình nghiên cứu/ Huỳnh Thị Thanh Trúc// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 88 – 90.

**Nội dung:** Nghiên cứu này đánh giá ảnh hưởng của quy mô ngân hàng đến lợi nhuận của ngân hàng. Các nghiên cứu trước cho thấy, có thể có mối quan hệ giữa quy mô và lợi nhuận của ngân hàng và tồn tại quan hệ phi tuyến giữa 2 nhân tố này. Trên cơ sở đó, kết quả nghiên cứu khẳng định ngân hàng có quy mô lớn có lợi thế trong hoạt động kinh doanh và tìm kiếm lợi nhuận.

**Từ khóa:** Quy mô, lợi nhuận, mối quan hệ, ngân hàng

**2. Các nhân tố tác động đến rủi ro tín dụng khách hàng cá nhân tại ngân hàng BIDV An Giang**/ Trần Thị Hằng Ni// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 192-195.

**Nội dung**: Bài viết này nhằm làm rõ các nhân tố nào sẽ ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của khách hàng cá nhân và mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đó như thê nào để giúp Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh An Giang ( BIDV An Giang ) có thể xem xét khi cấp tín dụng cho khách hàng cá, nhân.

**Từ khóa**: Rủi ro tín dụng, khách hàng cá nhân, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

**3. Nâng cao quản trị rủi ro về thanh khoản, đảm bảo sự ổn định của hệ thống ngân hàng**/ Trần Thị Kim// Tài chính .- 2023 .- Số 797 (Kỳ 2 tháng 3)–.- Tr. 63-66.

**Nội dung**: Nghiên cứu này nhằm đánh giá tính thanh khoản của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam trong giai đoạn 2016-2021 và 9 tháng đầu năm 2022. Tác giả sử dụng tài liệu nghiên cứu thu thập từ báo cáo thường niên và báo cáo tài chính của 27 ngân hàng thương mại. Kết quả nghiên cứu cho thấy, bức tranh cụ thể về tỷ lệ thanh khoản, tỷ lệ huy động và cho vay. Trên cơ sở kết quả tìm được, tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm nâng cao quản trị rủi ra thanh khoản, đảm bảo tính ổn định của các ngân hàng thương mại Việt Nam.

**Từ khóa**: Thanh khoản**,** tỷ lệ huy động, tỷ lệ cho vay, ngân hàng thương mại

**4. Ngân hàng số tại Việt Nam : thực trạng và các khuyến nghị phát triển**/ Đỗ Thế Dân// Tài chính .- 2023 .- Số 797 (Kỳ 2 tháng 3)**–**. Tr. 67-70.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu về thực trạng ngân hàng số tại Việt Nam, tìm hiểu những động lực phát triển, những thách thức, khó khăn mà quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực này đang gặp phải.

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, ngân hàng số, ngân hàng thương mại

**5. Nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng số của thế hệ Z**/ Nguyễn Minh Loan, Vương Thị Minh Đức, Phạm Thị Vân Hạnh, Hạ Thị Hải Ly// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 159-161.

**Nội dung**: Nghiên cứu đánh giá các tác nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng số của thế hệ Z ( Gen Z- là những bạn trẻ sau sinh năm 1996) với các biến độc lập đưa vào mô hình gồm: Tính dễ sử dụng; Cảm nhận rủi ro; Niềm tin; Ảnh hưởng xã hội; và tính đổi mới. Trong đó, tính đổi mới là nhân tố có tác động mạnh nhất đến ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng số của thế hệ Z.

**Từ khóa**: Ngân hàng số, Gen Z, dịch vụ ngân hàng

**6. Phát triển hệ sinh thái ngân hàng số tại Việt Nam**/ Nguyễn Thị Mỹ Điểm// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 159-161.

**Nội dung**: Thời gian qua, các ngân hàng thương mại Việt Nam đã áp dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ chuỗi khối vào hoạt động nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao cho khách hàng. Đồng thời, các ngân hàng xây dựng hệ sinh thái ngân hàng số bằng việc kết hợp với công ty công nghệ tài chính, các doanh nghiệp công nghệ khác nhằm giúp khách hàng đễ dàng tiếp cận hơn, mở rộng thị phần, tăng hiệu suất hoạt động của ngân hàng và doanh nghiệp, hướng đến phát triển bền vững.

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, hệ sinh thái ngân hàng số, ngân hàng số

**7. Tác động của vốn xã hội tới khả năng tiếp cận tín dụng của phụ nữ nghèo ở tỉnh Tây Ninh**/ Thái Thị Hồng Nhi// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 184-187.

**Nội dung**: Bài viết sử dụng hồi quy logistic với dữ liệu thu thập từ 336 phụ nữ nghèo ở Tây ninh để đánh giá tác động của vốn xã hội đến khả năng tiếp cận tín dụng của phụ nữ nghèo, qua đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm tăng khả năng tiếp cận tín dụng của phụ nữ nghèo.

**Từ khóa**: Vốn xã hội, tiếp cận tín dụng, phụ nữ nghèo, Tây Ninh

**8. Thực trạng và giải pháp kiểm soát rủi ro tín dụng tại các ngân hàng thương mại của Lào**/ Thongdy Panyasith// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 123 – 126.

**Nội dung:** Các ngân hàng thương mại của Cộng hoà Dân chủ Nhân dân (CHDCND) Lào trong những năm qua đã phát triển tương đối mạnh mẽ, góp phần huy động một lượng vốn tín dụng lớn cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, hoạt động tín dụng của các ngân hàng này vẫn còn những rủi ro nhất định. Yêu cầu cấp bách đặt ra là rủi ro tín dụng phải được quản lý, kiểm soát một cách hiệu quả, đảm bảo tín dụng hoạt động trong phạm vi rủi ro chấp nhận được, hỗ trợ việc phân bổ vốn hiệu quả hơn trong hoạt động tín dụng, giảm thiểu các thiệt hại phát sinh và tăng thêm lợi nhuận kinh doanh của ngân hàng. Bài viết đánh giá thực trạng kiểm soát rủi ro tín dụng tại ngân hàng thương mại của CHDCND Lào, từ đó đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro tín dụng tại hệ thống ngân hàng thương mại Lào.

**Từ khóa:** Kiểm soát rủi ro tín dụng, NHTM Lào

**9. Thực trạng và giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt**/ Huỳnh Văn Thái// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 37 – 40.

**Nội dung:** Thương mại điện tử là một trong các lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số, nơi các công nghệ tiên tiến của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được ứng dụng rộng rãi để tăng hiệu quả của chu trình kinh doanh, góp phần hiện đại hóa hệ thống phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, phát triển thị trường, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số. Mặc dù được dự báo có nhiều triển vọng phát triển với các xu hướng rất rõ ràng, tuy nhiên, thương mại điện tử Việt Nam vẫn còn một số thách thức và để phát triển tương xứng với kỳ vọng, cần thực hiện các giải pháp đồng bộ...

**Từ khóa:** Thương mại điện tử, thuận lợi và khó khăn, giải pháp, Việt Nam

**10. Thực trạng và giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt**/ Hà Thị Hường// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 34 – 36.

**Nội dung:** Thanh toán không dùng tiền mặt là hình thức thanh toán sử dụng các phương tiện thanh toán điện tử ứng dụng công nghệ số như: Ví điện tử, MobileBanking, InternetBanking... hoặc thanh toán gián tiếp thông qua các tổ chức tín dụng thay vì người mua và người bán trực tiếp trao đổi với nhau như thông lệ hiện nay. Tuy nhiên, do mặt bằng thu nhập và trình độ dẫn trí còn khác nhau, chi phí ban đầu cho hạ tầng thanh toán không dùng tiền mặt còn cao và thói quen thanh toán bằng tiền mặt còn phổ biến nên hình thức này còn đang bị hạn chế. Bài viết phản ánh tình hình thanh toán không dùng tiền mặt ở Việt Nam hiện nay và đề xuất một số giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

**Từ khóa:** Thanh toán không dùng tiền mặt, MobileBanking, InternetBanking

**11. Thực trạng xử lý nợ xấu theo giá trị thị trường tại công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam**/ Nguyễn Quốc Thắng, Nguyễn Tiến Kiên// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 57 – 59.

**Nội dung:** Ngày 18/5/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 53/2013/NĐ-CP thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) để tập trung xử lý nợ xấu cho hệ thống tổ chức tín dụng ở cấp độ quốc gia. Tuy nhiên, việc xử lý nợ xấu theo giá trị thị trường tại VAMC chưa đạt được như kỳ vọng. Bài viết đánh giá thực trạng xử lý nợ xấu của VAMC theo giá trị thị trường trong giai đoạn 2017-2022 và đề xuất một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả xử lý nợ xấu theo giá trị thị trường tại VAMC trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Nợ xấu, xử lý nợ xấu, giá trị thị trường

# 12. Trao đổi về quy định mới của dự thảo luật các tổ chức tín dụng (sửa đổi)/ Nguyễn Thị Quỳnh Giao// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 45 – 47.

**Nội dung:** Trong cơ cấu thị trường tài chính, tín dụng giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính cho nền kinh tế. Do đó, Luật Các tổ chức tín dụng là cơ sở pháp lý quan trọng trong vận hành, quản lý giám sát của Nhà nước. Để tạo sự phát triển năng động, hiệu quả thị trường tài chính, Ngân hàng Nhà nước đang lấy ý kiến dự thảo Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi). Dự thảo Luật kế thừa các quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010 để điều chỉnh một số nội dung phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

**Từ khóa:** Tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước, dự thảo luật, ngân hàng

# 13. Trí tuệ nhân tạo và những thách thức với các ngân hàng khi ứng dụng trí tuệ nhân tạo/ **Lê Danh Lượng**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 22 – 24.

**Nội dung:** Trí tuệ nhân tạo (AI) ngày càng được các nhà nghiên cứu cũng như các nhà quản trị ngân hàng quan tâm vì sự phát triển đột phá về công nghệ lưu trữ, tính toán và ứng dụng của AI ngày càng hiệu quả hơn. Ứng dụng AI là mô hình tất yếu khách quan với lĩnh vực ngân hàng trong CMCN 4.0 AI giúp các ngân hang cải thiện tốt hơn việc ra quyết định, giảm chi phí hoạt động, giảm rủi ro và cải thiện sản phẩm ngân hàng. Bài viết đề cập đến ứng dụng AI trong lĩnh vực ngân hàng và những thách thức khi ứng dụng AI trong lĩnh vực ngân hàng.

**Từ khóa:** Ứng dụng AI, lĩnh vực ngân hàng

**MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG NGHỆ HÓA**

**1. Chính sách trung hòa khí thải carbon và giảm phát thải khí nhà kính của Hàn Quốc – Kinh nghiệm cho Việt Nam**/ Nguyễn Hoàng Phước Hạnh, Vũ Đức Nghĩa Hưng// Nghiên cứu Đông Bắc Á .- 2023 .- số 1 (263) .- Tr. 69-78 .- ISBN.2354-077X.

**Nội dung**: Phân tích điểm tương đồng về nguyên nhân dẫn đến tình trạng biến đổi khí hậu do khí thải, quy định pháp luật cũng như sự hợp tác, hỗ trợ song phương trong vấn đề ứng phó biến đổi khí hậu của hai quốc gia Hàn Quốc và Việt Nam. Bên cạnh đó, tác giả tập trung phân tích chính sách trung hòa khí thải carbon và giảm phát thải khí nhà kính của Hàn Quốc tầm nhìn đến 2050, qua đó đánh giá ưu điểm, khuyết điểm của chính sách và rút ra kinh nghiệm từ Hàn Quốc nhằm kiến nghị một số giải pháp cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Biến đổi khí hậu, trung hòa khí thải carbon, khí thải nhà kính, hiệu ứng nhà kính, chính sách 3+1

**2. Chuyển đổi số và những tác động đến ngành Tài nguyên và Môi trường/** Trần Viết Cường// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 7 (405) .- Tr. 29-30.

**Nội dung:** Phân tích thực trạng và tác động tích cực khi thực hiện chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường.

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, tác động, tài nguyên, môi trường

**3. Đánh giá tác động của chính sách hợp tác quốc tế về tài nguyên nước của Việt Nam/** Lê Thị Hường, Nguyễn Anh Đức, Trần Thị Diệu Hằng, Lương Thị Phương Thảo, Lê Văn Quy// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 8 (406) .- Tr. 34-35.

**Nội dung:** Thực hiện đánh giá tác động của chính sách hợp tác quốc tế về tài nguyên nước dựa trên hướng dẫn và các quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

**Từ khóa**: Hợp tác quốc tế, tài nguyên nước, chính sách, tác động, Việt Nam

**4. Giải pháp quản lý nhà nước về môi trường biển ở Việt Nam/** Hoàng Nhất Thống// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 9 (407) .- Tr. 16-18.

**Nội dung:** Thực trạng quy định quản lý nhà nước về môi trường biển ở Việt Nam; Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường biển ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Quản lý nhà nước, biển, ô nhiễm môi trường, giải pháp

**5. Kinh nghiệm của các nước phát triển về cơ chế, chính sách tài chính để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia ứng phó với biến đổi khí hậu/** Nguyễn Hữu Tài, Nguyễn Đăng Huy Anh, Phạm Thúy Hạnh// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 8 (406) .- Tr. 36-38.

**Nội dung:** Trình bày kinh nghiệm liên quan đến cơ chế, chính sách tài chính của một số nước phát triển để thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân. Từ đó, đưa ra bài học kinh nghiệm, các giải pháp, khuyến nghị cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Chính sách tài chính, cơ chế tài chính, biến đổi khí hậu, doanh nghiệp

**6. Kinh nghiệm đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư đến di sản thiên nhiên thế giới/** Phạm Anh Cường, Phạm Hạnh Nguyên, Ngô Xuân Quý// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 8 (406) .- Tr. 42-45.

**Nội dung:** Thu thập, phân tích và tổng hợp một cách có hệ thống từ khía cạnh nội hàm khái niệm, tiêu chí xác định di sản thiên nhiên, hướng dẫn của các tổ chức quốc tế (UNESCO, IUCN, Công ước CBD, Công ước Ramar,..) và các quốc gia ở châu Âu, Mỹ, Á.

**Từ khóa**: Di sản thiên nhiên, bảo vệ môi trường, tác động

**7. Một số giải pháp tăng cường công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái chế sử dụng trên địa bàn một số quận nội thành Tp. Hà Nội/** Phạm Quốc Tuấn// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 7 (405) .- Tr. 53-55.

**Nội dung:** Thực trạng chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái chế, tái sử dụng trên địa bàn Tp. Hà Nội; Giải pháp chủ yếu tăng cường năng lực phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái chế, tái sử dụng; Lợi ích về phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái chế, tái sử dụng.

**Từ khóa**: Chất thải rắn sinh hoạt, tái chế, giải pháp

**8. Nghiên cứu quá trình chuyển hóa photpho trong nước và trầm tích để đề xuất các giải pháp thích hợp xử lý ô nhiễm hồ đô thị Hà Nội/** Trần Thúy Anh, Trần Đức Hạ, Bùi Thị Thủy// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 60-64.

**Nội dung:** Trên cơ sở phân tích đặc điểm mối quan hệ giữa các thành phần photpho trong pha nước và pha trầm tích của 2 nhóm hồ đô thị, nghiên cứu này sẽ đề xuất các giải pháp kiểm soát bùn cặn trầm tích phù hợp cho các nhóm hồ này.

**Từ khóa**: Hồ đô thị, chu trình photpho, bùn trầm tích hồ, nạo vét bùn, phú dưỡng

**9. Phát triển ưu tiên kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp/** Nguyễn Minh Phong// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 9 (407) .- Tr. 28-29.

**Nội dung:** Phân tích thực trạng phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp ở Việt Nam, cùng những vấn đề đặt ra hiện nay, từ đó đưa ra các khuyến nghị nhằm đẩy mạnh ứng dụng mô hình sản xuất này, qua đó, phát triển bền vững nền nông nghiệp trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp, phát triển bền vững

**10. Quản lý hiệu quả tài nguyên nước hướng tới phát triển bền vững/** Trần Thanh Phương// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 9 (407) .- Tr. 33-34.

**Nội dung:** Việt Nam là quốc gia có mạng lưới song ngòi dày đặc và nguồn tài nguyên nước dồi dào. Tuy nhiên giờ đây ở nhiều nơi, người dân đang đối mặt với tình trạng thiếu nước sinh hoạt và sản xuất, điều này đặt ra mối lo ngại về an ninh nguồn nước trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Tài nguyên nước, phát triển bền vững

**11. Tăng cường hiệu quả công tác đánh giá tác động môi trường đối với hoạt động đầu tư phát triển/** Nguyễn Quốc Trung// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 7 (405) .- Tr. 25-26.

**Nội dung:** Báo cáo đánh giá tác động môi trường – công cụ quan trọng để phân tích, dự báo… nhằm đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường khi các dự án đầu tư được triển khai. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về đánh giá tác động môi trường đã được chỉnh sửa, bổ sung, có nhiều điểm mới sẽ vừa khuyến khích thu hút đầu tư phát triển vừa bảo đảm bảo vệ môi trường bền vững.

**Từ khóa**: Môi trường, tác động, đầu tư phát triển, bảo vệ môi trường

**12. Thực trạng thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải ở các khu công nghiệp và đề xuất một số giải pháp/** Nguyễn Tiến Dũng// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 8 (406) .- Tr. 16-17.

**Nội dung:** Phản ánh những khó khăn, bất cập trong việc thu phí bảo vệ môi trường ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, qua đó cũng đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Nước thải, bảo vệ môi trường, khu công nghiệp, thu phí, giải pháp

**LUẬT HỌC**

**1. 40 năm phát triển công ước Luật biển của Liên hợp quốc và sự tham gia tích cực của Việt Nam/** Hoàng Việt// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 21-27.

**Nội dung:** Công ước Luật Biển của Liên hợp quốc (UNCLOS) đã được ký kết năm 1982. 40 năm qua, UNCLOS đã cho thấy vai trò quan trọng trong việc quản lý biển và đại dương trên toàn cầu. UNCLOS đã có nhiều thành tựu lớn lao, nhưng cũng có những thách thức đối với vai trò và sự phát triển của bản “Hiến pháp của Biển và Đại dương” này. Việt Nam là một trong các quốc gia đã tham gia ký kết UNCLOS rất sớm, đồng thời Việt Nam cũng có rất nhiều hoạt động tích cực ủng hộ, vận dụng và phát triển UNCLOS trong suốt thời gian qua.

**Từ khóa:** Công ước Luật Biển của Liên hợp Quốc/UNCLOS, Việt Nam, giải quyết tranh chấp, Biển Đông.

**2. Ai chính là chủ của nhà chung cư?/** Nguyễn Bảo Thành, Ngô Viết Bình, Lê Anh Đức// Xây dựng .- 2023 .- Số 3 .- Tr. 150-153 .- ISSN. 2734-9888.

**Nội dung:** Nghiên cứu về các nảy sinh tranh chấp trong sử dụng và quản lý vận hành chung cư tại thành phố Hồ Chí Minh. Dữ liệu được tổng hợp từ điều tra hiện trường, phỏng vấn sâu các cư dân, chuyên viên quản lý tại quận và ban quản lý tại các chung cư.

**Từ khóa**: Chung cư, quản lý, tranh chấp, sở hữu chung

**3. Bản chất, đặc điểm của kiểm soát quyền lực nhà nước/** Chu Hồng Thanh// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 10 – 15.

**Nội dung:** Vấn đề cốt lõi có tính bản chất của xây dựng nhà nước vững mạnh, nhà nước quản trị tốt theo những nguyên tắc pháp quyền và chống lại một cách có hiệu quả tham nhũng, tiêu cực là phải kiểm soát cho được quyền lực nhà nước. Để kiểm soát được quyền lực nhà nước thì phải thấy rõ những đặc điểm, bản chất và đặc trưng cơ bản của nó. Bài viết đi sâu phân tích, làm rõ những nội dung này.

**Từ khóa:** Kiểm soát, quyền lực nhà nước

**4. Bàn về dấu hiệu hậu quả trong “tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh/** Phạm Xuân Thụy// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 69 – 77.

**Nội dung:** Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh là một trong những tội phạm xâm phạm tính mạng của con người. Tội phạm này có những điểm khác biệt nhất định về dấu hiệu pháp lý so với Tội giết người. Đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu làm rõ dấu hiệu pháp lý của tội phạm này. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu lại thể hiện quan điểm khác nhau về dấu hiệu hậu quả của tội phạm. Trong bài viết này, tác giả sẽ chỉ rõ sự khác biệt trong quan điểm khác nhau về dấu hiệu hậu quả của Tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Đồng thời, tác giả cũng đưa ra quan điểm cá nhân vấn đề này nhằm góp phần hoàn thiện lý luận về dấu hiệu pháp lý của Tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

**Từ khóa:** tội phạm, giết người, trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, hậu quả chết người

**5. Bàn về hợp đồng mua bán căn hộ du lịch/** Ngô Hữu Phước, Đặng Quốc Anh// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 30 – 44.

**Nội dung:** Trên cơ sở phân tích các bất cập của pháp luật về Hợp đồng mua bán căn hộ du lịch lẫn mẫu Hợp đồng mua bán căn hộ du lịch, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về Hợp đồng mua bán căn hộ du lịch và mẫu Hợp đồng mua bán căn hộ du lịch, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để bảo vệ quyền lợi của các bên tham gia giao dịch.

**Từ khóa:** Căn hộ du lịch, hợp đồng mua bán căn hộ du lịch, pháp luật về hợp đồng mua bán căn hộ du lịch

# 6. Bảo đảm nguyên tắc tranh tụng trong xét xử theo luật tổ tụng hình sự Việt Nam/ Nguyễn Anh Hoàng// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 20 –26.

**Nội dung:** Tranh tụng trong tố tụng là mô hình pháp lý của nền tư pháp hiện đại. Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử đã được ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013 và các luật chuyên ngành của Nhà nước ta. Trong phạm vi bài viết này, tác giả phân tích thực trạng việc thực hiện nguyên tắc tranh tụng trong tố tụng hình sự Việt Nam và kiến nghị những giải pháp nhằm hoàn thiện nguyên tắc này.

**Từ khóa:** Tranh tụng, xét xử của Tòa án, tố tụng hình sự

# 7. Bảo đảm nguyên tắc xét xử độc lập của Tòa án nhân dân trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam/ Trần Văn Độ// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 4 – 11.

**Nội dung:** Cải cách tư pháp là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhiệm vụ đó được thể hiện trong các văn kiện của Đảng cũng như pháp luật của Nhà nước như Nghị quyết số 08-NQ/TW, Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam trong giai đoạn mới, Hiến pháp năm 2013... Trong cải cách cách tư pháp, bảo đảm thực hiện nguyên tắc độc lập xét xử luôn là nội dung chủ yếu và quan trọng, được quan tâm hàng đầu. Việc nghiên cứu các vấn đề lý luận về nguyên tắc độc lập xét xử, đánh giá thực trạng để từ đó có các kiến nghị tiếp tục hoàn thiện cơ chế thực hiện nguyên tắc này luôn là vấn đề thời sự, cấp thiết trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW hiện nay.

**Từ khóa:** Cải cách tư pháp, độc lập xét xử

**8. Bảo đảm quyền bình đẳng của phụ nữ theo công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ tại Việt Nam/** Nguyễn Thị Thu Trang, Phạm Thị Ngọc Diễm, Nguyễn Minh Đan, Nguyễn Thái Phương Đan// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 47-54.

**Nội dung:** Quyền bình đẳng của phụ nữ đã được công nhận rộng rãi. Tại Việt Nam, sau khi tham gia Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW), hệ thống pháp luật đã có những thay đổi đáng kể khi quyền và lợi ích của phụ nữ ngày càng được ghi nhận cụ thể hơn. Trên cơ sở thực tiễn, nhóm tác giả khái quát hoá công cuộc nội luật hóa Công ước CEDAW của Việt Nam đến thời điểm hiện tại, dựa vào số liệu để đánh giá mức độ thực hiện, chỉ ra những bất cập và phương hướng giải quyết.

**Từ khóa:** Quyền bình đẳng của phụ nữ, Công ước CEDAW, Nội luật hóa.

**9. Bảo đảm quyền của Cộng đồng LGBTQ+ trong xây dựng Luật ở Việt Nam/** Lê Thị Hồng Hạnh // Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 47 – 51.

**Nội dung:** Cộng đồng LGBTQ+ là nhóm yếu thế trong xã hội, cần được quan tâm và bảo vệ, trước hết là bằng công cụ pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng luật hiện nay, sự tham gia trực tiếp hay gián tiếp của nhóm này vẫn còn mờ nhạt, quyền, lợi ích hợp pháp chưa thực sự được các cơ quan ghi nhận…Bài viết đánh giá và làm sâu sắc hơn cơ sở lý luận và thực tiễn của việc bảo đảm quyền cơ bản của cộng đồng LGBTQ+ trong quá trình xây dựng luật, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao chất lượng hoạt động áp dụng pháp luật cũng như phù hợp với nhiệm vụ cấp bách thực tiễn đặt ra của Việt Nam.

**Từ khóa:** Bình đẳng giới, cộng đồng LGBTQ+, quy trình xây dựng Luật

# 10. Bảo đảm quyền lao động và việc làm trong hiển pháp và pháp luật Việt Nam/ Vũ Hồng Anh// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 3 – 11.

**Nội dung:** Lao động và việc làm là một trong những quyền cơ bản của công dân được các bản Hiến pháp Việt Nam qua các thời kỳ ghi nhận. Hiến pháp năm 2013 quy định quyền lao động và việc làm bao gồm: Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc; người làm công ăn lương được bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn; được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi; nghiêm cấm phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động, sử dụng nhân công dưới độ tuổi lao động tối thiểu. Tuy nhiên, trong thực tế, việc cụ thể hóa quy định của Hiến pháp về quyền lao động và việc làm của công dân còn gặp nhiều bất cập, hạn chế. Trong bài viết này, tác giả tập trung phân tích, chỉ ra những điểm bất cập, hạn chế về vấn đề này và đề xuất một số kiến nghị đảm bảo quyền lao động và việc làm trong Hiến pháp và pháp luật Việt Nam.

**Từ khóa:** Lao động, việc làm, Hiến pháp, pháp luật

**11. Bảo đảm tính khả thi của pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay/** Trương Hồng Quang, Lê Xuân Tùng// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 15 – 32.

**Nội dung:** Đối với các văn bản quy phạm pháp luật, yêu cầu bảo đảm tính khả thi trong bối cảnh đời sống kinh tế - xã hội ngày càng có những biến đổi đa dạng đóng vai trò rất quan trọng. Tuy nhiên nhận thức về tính khả thi của pháp luật, đảm bảo tính khả thi của pháp luật ở nước ta chưa thực sự đầy đủ và chắc chắn. Để góp phần bảo đảm tính khả thi của pháp luật đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong giai đoạn hiện nay caanfthuwcj hiện một số giải pháp như: xác định rõ giới hạn của pháp luật, nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, cải thiện sự liên thông, gắn kết giữa xây dựng pháp luật với thi hành pháp luật.

**Từ khóa:** Chất lượng pháp luật, khả thi, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, tính khả thi của pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật

**12. Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp cho các công ty khởi nghiệp ở Úc**/ Trần Nguyễn Phước Thông// Khoa học và Công nghệ Việt Nam - A .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 51-53.

**Nội dung**: Kiểu dáng công nghiệp (KDCN) là tài sản quan trọng của một công ty khởi nghiệp. Bảo hộ KDCN đóng vai trò lớn trong việc bảo vệ các thiết kế độc đáo khỏi bị sao chép và xâm phạm, do đó ngày càng trở nên quan trọng đối với các nhà thiết kế và doanh nghiệp trên toàn cầu. Bài viết giới thiệu tổng quan về chính sách pháp luật và quy trình đăng ký KDCN ở Úc, đặc biệt là việc bảo hộ dành cho các công ty khởi nghiệp và doanh nghiệp vừa và nhỏ.

**Từ khóa**: Chính sách pháp luật, bảo hộ kiểu dáng, doanh nghiệp vừa và nhỏ

**13. Bảo hộ nhãn hiệu mùi hương: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam**/ Hoàng Đức Cường// Khoa học và Công nghệ Việt Nam - A .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 17-20.

**Nội dung**: Bài viết góp phần làm rõ khái niệm nhãn hiệu mùi hương, cung cấp thêm thông tin về quy định của một số quốc gia trong vấn đề này; đồng thời làm rõ hơn những khó khăn, thách thức khi công nhận nhãn hiệu mùi hương, từ đó đưa ra những gợi ý đối với pháp luật sở hữu trí tuệ của Việt Nam.

**Từ khóa**: Luật sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, quốc tế, luật Việt Nam

**14. Bảo vệ bản quyền đối với tác phẩm do công nghệ trí tuệ nhân tạo ra theo pháp luật Liên minh Châu Âu**/ Lê Thị Minh// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 3(270) .- Tr. 33-43.- ISSN.0868-3581.

**Nội dung**: Bài viết xem xét tình hình pháp luật bản quyền EU hiện hành đối với các tác phẩm do AI tạo ra. Bài viết kết luận pháp luật EU điều chỉnh vấn đề bản quyền đối với các tác phẩm này dựa trên mức độ đóng góp của con người vào quá trình tạo ra tác phẩm.

**Từ khóa:** Liên Minh Châu Âu, quyền tác giả, trí tuệ nhân tạo

# 15. Biến đổi khí hậu và vấn đề bảo đảm quyền có lương thực tại Việt Nam: thực trạng và kiến nghị/ Nguyễn Thị Hồng Yến, Nguyễn Phương Dung// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 4(746) .- Tr. 43 – 49.

**Nội dung:** Trong bài viết này, các tác giả tập trung phân tích những tác động của biến đổi khí hậu đối với quyền có lương thực tại Việt Nam, làm rõ khung pháp lý của Việt Nam về bảo đảm quyền có lương thực, đồng thời chỉ ra những thách thức mà Chính phủ Việt Nam đang phải đối mặt trong việc bảo đảm quyền có lương thực dưới tác động của biến đổi khí hậu, Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số khuyến nghị cụ thể cho Chính phủ nhằm giảm thiểu và giải quyết các nguy cơ nghiêm trọng của biến đổi khí hậu đối với việc bảo đảm quyền có lương thực cho người dân trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Biến đổi khí hậu, quyền có lương thực, phát triển bền vững, quyền con người

**16. Các thiết chế tư pháp, hành nghề pháp luật ở Cộng hòa Pháp và mối quan hệ với thiết chế hành pháp/** Nguyễn Hữu Huyên // Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 33 – 50.

**Nội dung:** Mặc dù chịu ảnh hưởng của thuyết tam quyền phân lập trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, song ở Cộng hòa Pháp, thiết chế hành pháp vẫn có vai trò ảnh hưởng không nhỏ đến sự vận hành của các thiết chế tư pháp và các tổ chức hành nghề pháp luật. Bài viết khái quát mô hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp và các tổ chức hành nghề pháp luật ở Cộng hà Pháp, phân tích sự ảnh hưởng của Chính phủ đối với sự vận hành của các cơ quan, tổ chức này để từ đó đưa ra một số nhận xét, đánh giá.

**Từ khóa*:***Tam quyền phân lập, bộ máy nhà nước, hành pháp, tư pháp

**17. Các tội xâm phạm tình dục trẻ em theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam/** Phan Thị Phương Hiền// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01 (161) .- Tr. 12 – 24.

**Nội dung:** Trên cơ sở phân tích, so sánh quy định của pháp luật hình sự hiện hành với quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 về các tội xâm phạm tình dục trẻ em, đối chiếu với một số vấn đề lý luận của luật Hình sự, tác giả đánh giá một số kết quả đạt được cũng như hạn chế trong quy định của pháp luật hình sự về các tội xâm phạm tình dục trẻ em và đề xuất một số kiến nghị.

**Từ khóa:** Xâm phạm tình dục, trẻ em, pháp luật hình sự

**18. Các tội xâm phạm tính mạng của con người theo Bộ luật hình sự năm 2015 – Một số bất cập và hướng hoàn thiện/** Phạm Xuân Thụy// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 62 – 69.

**Nội dung:** Quyền sống là một trong những quyền tự nhiên, cơ bản và quan trọng nhất của con người. Để bảo vệ quyền sống của con người, Bộ luật Hình sự Việt Nam quy định các tội xâm phạm tính mạng của con người. Bài viết phân tích những sự thay đổi trong quy định về các tội xâm phạm tính mạng của con người theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 so với Bộ luật Hình sự năm 1999. Bài viết cũng chỉ ra một số bất cập, hạn chế trong quy định hiện hành và đưa ra ý kiến góp phần hoàn thiện quy định về các tội xâm phạm tính mạng của con người.

**Từ khóa:** Tội phạm, xâm phạm tính mạng, con người, Bộ luật Hình sự năm 2015

**19. Các trường hợp phạm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế có tính chất tham nhũng trong Bộ luật hình sự năm 2015 và một số đề xuất/** Nguyễn Văn Hương// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 71 – 82.

**Nội dung:** Bài viết phân tích các trường hợp phạm tội xâm phạm trật tự quản lí kinh tế có tính chất tham nhũng trong Bộ luật Hình sự năm 2015; phân tích, làm rõ sự khác biệt giữa các trường hợp phạm tội xâm phạm trật tự quản lí kinh tế có tính chất tham nhũng với các tội phạm tham nhũng. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích những hạn chế, bất cập trong các quy định của Bộ luật Hình sự, đồng thời đề xuất các giải pháp hoàn thiện Bộ luật Hình sự, nâng cao hiệu quả áp dụng Bộ luật Hình sự đối với các tội phạm xâm phạm trật tự quản lí kinh tế và các tội phạm tham nhũng.

**Từ khóa:** Các tội phạm xâm phạm trật tự quản lí kinh tế, các trường hợp phạm tội có tính chất tham nhũng; các tội phạm tham nhũng; hoàn thiện Bộ luật Hình sự

**20. Các yếu tố bảo đảm đổi mới giám sát thực thi công vụ của cơ quan hành chính Nhà nước ở nước ta hiện nay/** Nguyễn Văn Quang// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 3 – 19.

**Nội dung:** Trên cơ sở nhận thức về giám sát và đổi mới giám sát thực thi công vụ của cơ quan hành chính nhà nước ở nước ta trong giai đoạn hiện nay, bài viết tập trung phân tích các yếu tố bảo đảm đổi mới hoạt động giám sát này cũng như những yêu cầu cụ thể đặt ra đối với mỗi yếu tố này hướng tới mục tiêu thực hiện hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát thực thi công vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

**Từ khóa:** Thực thi công vụ, cơ quan hành chính nhà nước, giám sát, đổi mới, bảo đảm

# 21. Căn cứ và thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật kiểm soát tập trung kinh tế của châu âu đối với các giao dịch được thực hiện ngoài lãnh thổ/ Trần Xuân Chi Anh// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 63 – 74.

**Nội dung:** Bài viết giới thiệu các nguyên tắc Liên minh châu Âu sử dụng để xác định thẩm quyền và đánh giá tác động của các giao dịch ngoài lãnh thổ đến người tiêu dùng và thị trường -hung châu Âu. Từ đó, tác giả đưa ra một số nhận định về việc thiết lập thẩm quyền và thi hành quyết định của các cơ quan cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện ay, khi số lượng các giao dịch tập trung kinh tế ngoài lãnh thổ được thông báo tại các tốc gia ngày càng nhiều.

**Từ khóa:** Thẩm quyền ngoài lãnh thổ, thị trường chung châu Âu, nguyên tắc doanh nghiệp y nhất, nguyên tắc nơi thực hiện, nguyên tắc tác động phù hợp

# 22. Căn cứ xác lập quyền sở hữu theo bộ luật dân sự năm 2015/ Bùi Ai Giôn// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 31 – 34.

**Nội dung:** Căn cứ làm phát sinh quyền sở hữu là những sự kiện xảy ra trong đời sống thực tế nhưng có ý nghĩa pháp lý do Bộ luật Dân sự quy định mà thông qua đó làm phát sinh quyền sở hữu của một hoặc nhiều chủ thể đối với tài sản nhất định. Tùy thuộc vào pháp luật của mỗi chế độ sở hữu, thể chế nhà nước khác nhau, việc ghi nhận các căn cứ làm phát sinh quyền sở hữu cũng khác nhau. Trên cơ sở tỉnh chất, nội dung của các sự kiện pháp lý mà quyền sở hữu phát sinh có thể thuộc hình thức sở hữu này hay hình thức sở hữu khác. Ở bài viết này, tác giả phân tích và ra nêu một số điểm hạn chế về căn cứ xác lập quyền sở hữu trong Bộ luật Dân sự năm 2015.

**Từ khóa:** Quyền sở hữu, chiếm hữu, pháp luật dân sự

**23. Cần làm rõ những vấn đề về pháp lý liên quan đến hợp đồng thầu phụ, nhà thầu phụ/** Lê Thế Hùng// Xây dựng .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 40-44 .- ISSN. 2734-9888.

**Nội dung:** Đề cập tời 3 nội dung: Những quy định của pháp luật Việt Nam về nhà thầu phụ cũng như hợp đồng thầu phụ; Ứng xử của thực tiễn trước sự thiếu vắng các quy định của pháp luật; Những kiến nghị, giải pháp để cùng hài hòa lợi ích của các bên.

**Từ khóa**: Hợp đồng thầu phụ, nhà thầu phụ, pháp lý, pháp luật

**24. Chế định đặc quyền của bên bào chữa trong tố tụng hình sự/** Nguyễn Thái Phúc// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 54 – 68.

**Nội dung:** Đặc quyền tồn tại trong các ngành luật và được nhìn nhận như là những quy phạm đặc thù so với các quy phạm chung. Trong tố tụng hình sự (TTHS) đặc quyền hay lợi thế của bên bào chùa so với bên buộc tội trong một số trường hợp cụ thể nhằm tăng cường bảo đảm hơn nữa quyền của bên bào chữa - bễn luôn được xem là bên yếu thế trong quan hệ tố tụng hình sự - được thể hiện bằng thuật ngũ “favor defensionis”. Tư tưởng về favor defensionis có cội nguồn từ một số quy định của luật La Mã cổ, dần phát triển thành chế định ngày càng có tỉnh phổ quát trong pháp luật TTHS của nhiều quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, lý luận TTHS ở nước ta chưa tiếp cận nhiều với chế định này. Bài viết trình bày về nguồn gốc, cơ sở lý luận của chế định favor defensionis, một số khác biệt về thể hiện của chế định này trong các hệ thống pháp luật khác nhau. Những vấn đề lý luận có tính tranh luận như tính độc lập, mối quan hệ của chế định với nhiều nguyên tắc cơ bản hoặc chế định khác của TTHS, nội hàm của chế định cũng được đề cập. Bài viết đưa ra nhận xét của tác giả về sự hiện diện của chế định favor defensionis trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (BLTTHS năm 2015), phân tích những hạn chế trong các quy định của Bộ luật về chế định này và kiến nghị mở rộng nghiên cứu lý luận về chế định là định hướng cần được khuyến khích ở nước ta.

**Từ khóa:** đặc quyền hay lợi thế của bên bào chữa, tranh tụng, suy đoán vô tội, bất bình đẳng thực tế trong quan hệ tố tụng hình sự, tăng cường bảo đảm quyền của bên bào chữa, Bộ luật

**25. Cơ hội và thách thức của việt nam trong quả trình thực thi cam kết về biến đổi khí hậu trong hiệp định evfta và một số kiến nghị/** Trần Linh Huân// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 102 – 114.

**Nội dung:** Việc gia nhập Hiệp định EVFTA được đánh giá là sẽ mang lại nhiều lợi ích về mặt kinh tế cho Việt Nam cũng như không ít khó khăn, thách thức, đặc biệt là trong việc thực thi các cam kết về biến đổi khí hậu trong Hiệp định. Xuất phát từ đó, bài viết tập trung làm rõ các cam kết về biến đổi khí hậu trong Hiệp định EVFTA, phân tích chỉ ra một số cơ hội và thách thức mà Việt Nam sẽ gặp phải khi tuân thủ thực thi các cam kết này, từ đó đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện.

**Từ khóa:** EVFTA, biến đổi khí hậu, chính sách, pháp luật, môi trường, Việt Nam

# 26. Cơ sở để xác định phạm vi áp dụng ngoài lãnh thổ của pháp luật kiểm soát tập trung kinh tế Hoa Kỳ/ Trần Hoàng Nga// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 41 – 49.

**Nội dung:** Hoa Kỳ được xem là quốc gia đầu tiên ban hành, đồng thời xây dựng học thuyết và khung pháp lý phù hợp để mở rộng phạm vi áp dụng của pháp luật cạnh tranh (chống độc quyền) nói chung, pháp luật kiểm soát tập trung kinh tế nói riêng ra ngoài lãnh thổ. Bài viết này trình bày một số kết quả nghiên cứu về những cơ sở mà dựa vào đó, cơ quan thẩm quyền của Hoa Kỳ xác định các thương vụ tập trung kinh tế ngoài lãnh thổ nào vẫn phải chịu sự điều chỉnh của pháp luật Hoa Kỳ.

**Từ khóa:** Áp dụng ngoài lãnh thổ, kiểm soát tập trung kinh tế

# 27. Cơ sở lý luận của việc kiểm soát tập trung kinh tế đối với giao dịch được thực hiện ngoài lãnh thổ/ Hà Thị Thanh Bình// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 27 – 40.

**Nội dung:** Toàn cầu hóa cùng với sự phụ thuộc lẫn nhau trong nền kinh tế toàn cầu làm gia tăng các mối liên hệ, những tác động và ảnh hưởng lẫn nhau giữa các quốc gia trên toàn thế giới. Trong dòng chảy tư bản toàn cầu, các giao dịch tập trung kinh tế (TTKT) diễn ra ở quốc gia này cũng có thể gây ra những tác động đến thị trường ở các quốc gia khác. Chính vì vậy, kiểm soát giao dịch TTKT thực hiện ngoài lãnh thổ đã dần trở thành bộ phận không thể thiếu của pháp luật cạnh tranh/chống độc quyền của các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Sau khi phân tích một số lý thuyết làm cơ sở cho việc kiểm soát giao dịch TTKT được thực hiện ngoài lãnh thổ đang được sử dụng phổ biến ở một số quốc gia, bài viết gợi mở một số đề xuất góp phần xây dựng cơ sở lý luận cho việc hoàn thiện các quy định của pháp luật cạnh tranh Việt Nam. Điều này được cho là sẽ giúp điều chỉnh một cách có hiệu quả hơn các giao dịch TTKT được thực hiện bên ngoài lãnh thổ nhưng gây tác động hoặc có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể trên thị trường Việt Nam.

**Từ khóa:** Tập trung kinh tế, thẩm quyền ngoài lãnh thổ, học thuyết một thực thể kinh tế, học thuyết tác động, học thuyết tác động có điều kiện

# 28. Cơ sở lý luận và pháp lý của việc kiểm soát tập trung kinh tế ngoài lãnh thổ ở liên minh Châu Âu: từ học thuyết một thực thể kinh tế đến học thuyết ảnh hưởng/ Nguyễn Thị Trang// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 50 – 62.

**Nội dung:** Trong bối cảnh toàn cầu hóa, một giao dịch tập trung kinh tế (TTKT) giữa các công ty đa quốc gia dễ dàng vượt ra ngoài lãnh thổ và ảnh hưởng đến các nền kinh tế ngoài phạm vi quốc gia mà các công ty đó được thành lập. Tuy nhiên, các giao dịch TTKT được thực hiện ở nước ngoài bởi các công ty nước ngoài không đáp ứng được nguyên tắc lãnh thổ hay nguyên tắc quốc tịch, hai nguyên tắc nền tảng của công pháp quốc tế để một quốc : có thể thiết lập thẩm quyền tài phản. Vấn đề pháp lý được đặt ra là liệu một quốc gia có thể thực hiện quyền tài phản ở mức độ nào đối với giao dịch TTKT của các công ty nước ngoài diễn ra bên ngoài lãnh thổ của mình, và liệu việc mở rộng thẩm quyền như thế có dể dàng được chấp nhận bởi các quốc gia khác? Và lúc này vấn đề thẩm quyền tài phản ngoài lãnh thổ của pháp luật cạnh tranh của quốc gia được xem xét đến. Trong hơn năm mươi năm qua, Liên minh châu Âu, thông qua các án lệ, đã xây dựng và phát triển các học thuyết: “học thuyết một thực thể kinh tế”, “học thuyết nơi thực hiện”, và từng bước hướng tới “học thuyết ảnh hưởng” của pháp luật Hoa Kỳ, để xác lập quyền tài phản đối với các vụ việc TTKT ngoài lãnh thổ Liên minh châu Âu. Bài viết nghiên cứu cơ sở lý luận và pháp lý của việc kiểm soát TTKT ngoài lãnh thổ ở Liên minh châu Âu, từ đó đưa ra một số đề xuất áp dụng đối với Việt Nam.

**Từ khóa:** Tập trung kinh tế ngoài lãnh thổ, thẩm quyền tài phản ngoài lãnh thổ, áp dụng ngoài lãnh thổ pháp luật cạnh tranh, học thuyết một thực thể kinh tế, học thuyết nơi thực hiện, học thuyết ảnh hưởng

**29. Đặc trưng của hệ thống pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam/** Nguyễn Quốc Sửu// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 10-15.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả trình bày nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong mối quan hệ với pháp luật và các đặc trưng của hệ thống pháp luật trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Từ khóa:** Hệ thống pháp luật, pháp quyền, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

**30. Đánh giá chế định tính giá trong chính sách tài chính về tài nguyên nước/** Ngô Mạnh Hà// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 83 – 90.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả trình bày tổng quan về hiện trạng chế định tính giá trong chính sách tài chính về tài nguyên nước ở Việt Nam, kinh nghiệm quốc tế cũng như chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về vấn đề này và đưa ra kiến nghị sửa đổi Luật Tài nguyên nước hiện hành.

**Từ khóa:** Định giá, tính giá, chính sách tài chính, tài nguyên nước, Luật Tài nguyên nước.

# 31. Đánh giá khung pháp lý hình sự Việt Nam về phòng, chống buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã bằng đường biển trên cơ sở các hướng dẫn, chỉ báo quốc tế/ Lê Huỳnh Tấn Duy// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 87 – 100.

**Nội dung:** Buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang đã bằng đường biển thường là những tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, gây nguy hại đặc biệt nghiêm trọng về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sự sinh tồn của nhiều loài động vật nguy cấp, quý, hiểm. Mặc dù có nhiều nỗ lực nhưng Việt Nam vẫn chưa ngăn chặn và xử lý có hiệu quả các hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã bằng đường biển chủ yếu đến từ một số quốc gia châu Phi. Sử dụng các hướng dẫn, chỉ báo quốc tế làm cơ sở để đánh giá cho thấy khung pháp lý hình sự của Việt Nam về phòng, chống buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang đã bằng đường biển vẫn còn nhiều hạn chế. Bài viết có ý nghĩa đối với việc tìm ra giải pháp cải cách pháp luật liên quan đến lĩnh vực này.

**Từ khóa:** động vật hoang dã, buôn bán, vận chuyển đường biển, quốc tế, Việt Nam, châu Phi

**32. Đánh giá tác động hạn chế cạnh tranh của vụ sáp nhập doanh nghiệp/** Trương Trọng Hiểu// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 67 – 79.

**Nội dung:** Đánh giá tác động hạn chế cạnh tranh của vụ sáp nhập doanh nghiệp là một trong những điểm mới quan trọng được bổ sung bởi Luật Cạnh tranh năm 2018. So với cơ chế rà soát sáp nhập thụ động trong Luật Cạnh tranh năm 2004, quy trình thẩm định vụ việc đã giúp cho cơ quan cạnh tranh năng động hơn, và kết quả rà soát sáp nhập chính xác hơn. Bên cạnh những điểm tiến bộ thì cũng có những điểm chưa hoàn chỉnh. Bài viết cho thấy sự lúng túng trong việc tiếp cận với khung đánh giá sáp nhập mới của Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Từ khóa:** Kiểm soát sáp nhập, đánh giá tác động, Luật Cạnh tranh, hạn chế cạnh tranh

**33. Đánh giá, xếp loại chất lượng công thức và những nội dung pháp lý cần hoàn thiện/** Cao Vũ Minh// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01 (161) .- Tr. 1 – 11.

**Nội dung:** Hoạt động công vụ của công chức đóng vai trò rất quan trọng. Do đó, công tác đánh giá, xếp loại chất lượng công chức cần phải được công khai, minh bạch nhằm khích lệ công chức hoàn thành tốt công việc được giao. Bài viết phân tích các bất cập trong quy định pháp luật về đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, đồng thời đề xuất hướng hoàn thiện.

**Từ khóa:** Công chức, đánh giá, xếp loại chất lượng

# 34. Đẩy mạnh phân quyền, phân gấp, uỷ quyền cho chính quyền thành phố thủ đức: Cơ sở khoa học và một số kiến nghị/ Trần Thị Thu Hà// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05 (478) .- Tr. 58 – 64.

**Nội dung:** Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, uỷ quyền cho chính quyền thành phố Thủ Đức hiện nay là vấn đề vô cùng quan trọng không chỉ đối với sự phát triển của thành phố Thủ Đức mà còn có ý nghĩa quyết định đối với sự thành bại của mô hình chính quyền “thành phố trong thành phố” nói chung và chính quyền đô thị ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Trong bài viết này, tác giả tập trung lý giải cơ sở khoa học của vấn đề này, đồng thời đưa ra một số đề xuất nhằm đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, uỷ quyền cho chính quyền thành phố Thủ Đức hiện nay.

**Từ khóa:** Phân cấp, phân quyền, ủy quyền, thành phố Thủ Đức

**35. Đề xuất xây dựng nguyên tắc thu hồi đất và thu hồi đất vùng phụ cận/** Nguyễn Quang Thành// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 26 – 30.

**Nội dung:** Bài viết tập trung phân tích, làm rõ sự cần thiết phải xây dựng hệ thống nguyên tắc khi Nhà nước thực hiện thu hồi đất, thu hồi đất trong vùng phụ cận để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án. Từ đó, tác giả đề xuất một số vấn đề liên quan đến nội dung này khi sửa đổi Luật Đất đai năm 2013.

**Từ khóa:** Quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thu hồi đất vùng phụ cận

**36. Điều khoản loại trừ trách nhiệm trong hợp đồng bảo hiểm tại Việt Nam và một số kiến nghị/** Bạch Thị Nhã Nam// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 94 – 105.

**Nội dung:** Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm là điều khoản bắt buộc phải có trong hợp đồng bảo hiểm theo pháp luật kinh doanh bảo hiểm Việt Nam. Điều khoản loại trừ trách nhiệm quy định các trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm không phải bồi thường thiệt hại hoặc trả tiền bảo hiểm mặc dù xảy ra sự kiện bảo hiểm. Bài viết phân tích sự cần thiết của việc xây dựng điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trong hợp đồng bảo hiểm và rà soát khung pháp luật hiện hành quy định về các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trên cơ sở đối chiếu với thực tiễn giao kết hợp đồng và thông lệ của thị trường bảo hiểm. Từ đó, bài viết đề xuất các khuyến nghị hoàn thiện pháp luật bảo hiểm hiện hành về điều khoản loại trừ trách nhiệm.

**Từ khóa:** Pháp luật bảo hiểm, điều khoản, loại trừ trách nhiệm

# 37. Điều kiện có hiệu lực của hợp đồng điện tử/ Trần Văn Hoàng// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 50 – 58.

**Nội dung:** Điều kiện có hiệu lực của hợp đồng điện tử trước kiện có hiệu lực chung của hợp đồng. Bên cạnh đó, do tính chất đặc biệt của hợp đồng điện tử được thể hiện dưới dạng những thông điệp dữ liệu là thông tin được tạo ra, được gửi đi, được nhận và được lưu trữ bằng phương tiện điện tử nên điều kiện có hiệu lực của hợp đồng điện tử có những đặc điểm riêng biệt. Tuy nhiên, pháp luật dân sự Việt Nam hiện hành chưa có quy định thống nhất về điều kiện có hiệu lực của hợp đồng điện tử. Trong bài viết này, tác giả trình bày, phân tích và đưa ra quan điểm của mình về điều kiện có hiệu lực của hợp đồng điện tử, nhằm góp phần giúp các chủ thể tham gia hợp đồng điện tử khi ký kết, thực hiện hợp đồng điện tử đúng quy định của pháp luật và để tránh rủi ro, gia tăng tính an toàn, ổn định trong quan hệ hợp đồng điện tử.

**Từ khóa:** Hợp đồng điện tử, điều kiện có hiệu lực của hợp đồng điện tử, Bộ luật Dân sự, Luật Giao dịch điện tử.

**38. Định giá đất theo dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và một số góp ý hoàn thiện/** Trần Linh Huân, Trịnh Tường Khiêm, Phạm Thị Hải Vân// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 22 – 25.

**Nội dung:** Bài viết tập trung phân tích, so sánh và đánh giá các quy định về giá đất, định giá đất giữa Luật Đất đai năm 2013 và dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), từ đó đưa ra một số góp ý nhằm hướng tới sự hoàn thiện nội dung giá đất, định giá đất trong hệ thống pháp luật về đất đai.

**Từ khóa:** Giá đất, định giá đất, dự thảo Luật Đất đai sửa đổi, Luật Đất đai năm 2013

**39. Đòi hỏi cao hơn đối với năng lực và trách nhiệm của người xây dựng pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam/** Nguyễn Minh Đoan// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 03 (475) .- Tr. 3 – 10.

**Nội dung:** Trong giai đoạn mới, những đòi hỏi đối với chất lượng của pháp luật trong Nhà nước pháp quyền XHCN ngày càng cao. Do vậy, cần đổi mới ở tất cả các khâu của quy trình xây dựng pháp luật, nhưng quan trọng hơn cả là xây dựng các văn bản luật (từ việc thành lập ban soạn thảo, soạn thảo, cho đến thẩm định, thẩm tra, thông qua…), nâng cao hơn nữa năng lực và trách nhiệm của người xây dựng pháp luật để có thể xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của Đảng, Nhà nước, xã hội – Một hệ thống pháp luật đủ khả năng điều chỉnh và điều chỉnh có hiệu quả cao các quan hệ xã hội vì lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tổ chức và cá nhân, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong sự nghiệp bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước.

**Từ khóa:** Người xây dựng pháp luật, nhà nước pháp quyền, thẩm định, thẩm tra và thông qua dự thảo luật.

**40. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan dân cử/** Bùi Ngọc Thanh// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 04 (476) .- Tr. 3 – 9 .

**Nội dung*:***Tác giả đề cập một số điểm chung nhất về Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Đảng lãnh đạo cơ quan dân cử là lãnh đạo cả quá trình các cơ quan này thực thi nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo việc xây dựng, hình thành bộ máy mới sau mỗi nhiệm kỳ.

***Từ khóa:***Phương thức lãnh đạo của Đảng, cơ quan dân cử, Quốc hội, giám sát tối cao

**41. Giải pháp nâng cao hiệu qủa công tác thi hành pháp luật ở Việt Nam/** Phạm Thị Thúy Nga// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 60 – 70.

**Nội dung:** Trong những năm gần đây, công tác theo dõi thi hành pháp luật ở Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực. Tuy nhiên, công tác theo dõi thi hành pháp luật vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Bài viết đề xuất các giải pháp pháp lí và một số giải pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Đây là một nhiệm vụ quan trọng nhằm xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Từ khóa:** Theo dõi thi hành pháp luật, thi hành pháp luật

# 42. Giải quyết việc làm và bảo vệ sinh kế bền vững cho người dân bị thu hồi đất nông nghiệp/ Phạm Thu Thủy// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 76 – 84.

**Nội dung:** Giải quyết việc làm và đảm bảo sinh kể bền vững cho người nông dân bị thu hồi đất nông nghiệp là nội dung quan trọng được Đảng và Nhà nước quan tâm. Bài viết khái quát nội dung pháp luật hiện hành về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người nông dân bị thu hồi đất nông nghiệp, đánh giả những vấn đề còn bất cập, hạn chế mà thực tiễn đặt ra. Trên cơ sở nghiên cứu pháp luật đất đai hiện hành và Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), bài viết góp ý cho Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) những vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện về giải quyết việc làm và bảo vệ sinh kể cho người dân bị thu hồi đất nông nghiệp.

**Từ khóa:** Thu hồi đất; giải quyết việc làm; sinh kể; người bị thu hồi đất nông nghiệp

**43. Gian lận thương mại trong quá trình thực thi các hiệp định tự do thương mại: Những nguy cơ, rủi ro và giải pháp cho Việt Nam/** Trần Việt Dũng, Trần Đức Lợi// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 80 – 91.

**Nội dung:** Gian lận thương mại đang trở thành một hiện tượng trong thực tiễn kinh doanh quốc tế bóp mếu cấu trúc của luồng thương mại quốc tế được thiết lập bởi các quốc gia. Hành vi gian lận thương mại phổ biến nhất chính là gian lận xuất xứ, theo đó các bên liên quan có những hành vi làm giả hoặc khai gian hoặc chuyển tải hàng hóa bất hợp pháp để dẫn đến nhầm lẫn hoặc nhận thức sai về xuất xứ nhằm hưởng lợi từ các quy chế thương mại ưu đãi mà nước nhập khẩu dành cho đối tác của mình trongkhuoon khổ các hiệp định thương mại tự do. Gian lận thương mại của một số doanh nghiệp nếu không được kiểm soát có thể ảnh hưởng đến điều kiện tiếp cận thị trường của hàng hóa xuất khẩu của quốc gia liên quan, qua đó làm gia tăng chi phí sản xuất, thời gian cho các doanh nghiệp ngay tình khi mong muốn gia nhập vào thị trường đó.

**Từ khóa:** gian lận thương mại, xuất xứ hàng hóa, FTA, tự do hóa thương mại, kiểm soát hải quan

**44. Góc nhìn từ quan hệ dân sự về việc chuyển nhượng nhà đất hai giá/** Nguyễn Vinh Hưng// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 77 – 82.

**Nội dung:** Hiện nay, các cơ quan chức năng đang đẩy mạnh tuyên truyền, giải thích và xử lý quyết liệt đối với những trường hợp chuyển nhượng nhà đất không trung thực (giao dịch hai giá) để nhằm mục đích giảm bớt tiền thuế, phí phải nộp cho Nhà nước. Tuy nhiên, dưới góc độ của quan hệ dân sự thì việc chuyển nhượng nhà đất lại có thể tự do, tự nguyện, bình đẳng, thỏa thuận nên không thể khẳng định mọi giao dịch nhà đất với giá thấp hơn mức bình thường trên thị trường đều là giao dịch hai giá. Vì vậy, đây là vấn đề rất cần có sự nghiên cứu, tìm hiểu để có những giải pháp phù hợp.

**Từ khóa:** Chuyển nhượng nhà đất, giao dịch dân sự, thuế.

# 45. Góp ý chương VII “bồi thường, hỗ ỉ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất" của dư thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Nguyễn Quang Tuyến// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 68 – 75.

**Nội dung:** Bài viết phân tích nội dung các quy định của Chương VII “Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất” của Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để nhận diện những điêm chưa rõ, những nội dung quy định còn chung chung hoặc phát hiện những mâu thuẫn giữa các quy định trong một điều luật, giữa các điều luật với nhau... Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra góp ý sửa đổi, bổ điều luật của Chương này để khắc phục những hạn chế, bất cập, góp phần nâng cao chất lượng của sung các Dự thảo Luật.

**Từ khóa:** Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Nhà nước thu hồi đất người bị thu hồi đất

**46. Góp ý một số quy định của dự thảo Luật phòng thủ dân sự trên góc độ quyền con người/** Đậu Công Hiệp// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 03 (475) .- Tr. 21 – 25.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả trình bày, góp ý về những vấn đề chung và một số vấn đề cụ thể liên quan đến Dự thảo Luật Phòng thủ dân sự, trong đó có các chính sách về quyền con người, quyền công dân, bảo hiểm phòng thủ dân sự và Quỹ phòng thủ dân sự.

**Từ khóa:** Phòng thủ dân sự, quyền con người, quyền công dân.

**47. Hệ thống Common Law và Equity: Các vận dụng có thể có cho việc áp dụng lẽ công bằng trong xét xử tại tòa án Việt Nam/** Nguyễn Ngọc Điện// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 55 – 61.

**Nội dung:** Luật Công bằng (Equity) trong Luật của Anh đã từng được coi là một nguồn luật đặc thù tồn tại song song với luật chung (Common Law). Sự hình thành của Equity được cho là có nguồn gốc từ phản ứng trong tâm trạng bức xúc của người dân trước những bản án bất lợi do thẩm phán tuyên dựa trên nguyên tắc, quy tắc máy móc, cứng nhắc của luật chung. Các nạn nhân của những bản án bất lợi khiếu nại đến Bộ Tư pháp (Chancery) để đòi công lý. Việc giải quyết khiếu nại do Bộ Tư pháp thực hiện không dựa trên Common law mà dựa trên những giá trị nhân văn như lương tri (conscience), sự ngay tình (bona fides), luật tự nhiên (law of nature), lẽ phải và công lý (right and justice), đạo đức (good morals)… Theo thời gian, các căn cứ ấy được nhìn nhận dưới hình thức một nguồn luật độc lập với Common Law được gọi là Equity. Trong bối cảnh toà án Việt Nam không được quyền từ chối xét xử vì lý do không có luật, việc dựa vào những giá trị nhân văn đã từng là chất liệu tạo thành Equity trong luật của Anh là điều nên làm. Vả lại, cần có cách thích hợp để những giá trị ấy được nhận diện dưới hình thức các quy tắc cụ thể để tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng trong thực tiễn.

**Từ khóa:** Lẽ công bằng, Common Law, giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại.

# 48. Hiệu lực đối kháng của quyền hưởng dụng/ Nguyễn Nhật Thanh, Đặng Lê Phương Uyên// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 75 – 86.

**Nội dung:** Quyền hưởng dụng không hoàn toàn là một quy định mới trong hệ thống pháp luật tại Việt Nam nhưng chỉ mới được ghi nhận lại gần đây trong Bộ luật Dân sự (BLDS) năm 2015. Vì vậy, một số nội dung của quyền hưởng dụng còn khá xa lạ với người dân, trong đó có vấn đề hiệu lực đối kháng của quyền hưởng dụng. Bài viết này tập trung phân tích thời điểm quyền hưởng dụng phát sinh hiệu lực đối kháng cũng như hệ quả pháp lý khi hiệu lực đối kháng phát sinh với người thứ ba.

**Từ khóa:** Quyền hưởng dụng, hiệu lực đối kháng, hiệu lực với người thứ ba

**49. Hiệu lực pháp lý của điều lệ công ty và thực tiễn áp dụng pháp luật nhìn từ một vụ việc cụ thể/** Bùi Hữu Toàn// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 03 (475) .- Tr. 34 – 39.

**Nội dung:** Tác giả bàn luận về những nhận định, đánh giá và quyết định của Tòa án trong một vụ tranh chấp liên quan đến Điều lệ công ty, chỉ ra những hạn chế, vướng mắc trong các quy định của pháp luật cũng như thực tiễn thi hành pháp luât về vấn đề này và đề xuất một số giải pháp khắc phục.

**Từ khóa:** Điều lệ công ty, trách nhiệm hữu hạn, hiệu lực pháp lý

**50. Hòa giải thương mại tại Việt Nam – Thực trạng và kiến nghị/** Lê Nguyễn Gia Thiện, Nguyễn Thị Ánh Dương// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 03 (475) .- Tr. 40 – 48.

**Nội dung:** Giải quyết tranh chấp bằng con đường hòa giải thương mại tư nhân đang dần trở thành một xu thế tất yếu trong dòng chảy chung của quá trình hội nhập. Tại Việt Nam, hòa giải thương mại đã bắt đầu xuất hiện từ thập niên đầu tiên của thế kỷ XXI[[1]](file:///C:\\Users\\84903\\Downloads\\6.%20LNGThien%20-%20Hoa%20giai%20thuong%20mai,%20tam%20bt-PH.MT.doc" \l "_ftn1). Trong suốt quá trình phát triển của mình, hòa giải thương mại đã chứng minh được những tiềm năng to lớn mà nó mang lại. Sự ra đời của Nghị định số 22/2017/NĐ-CP của Chính phủ về hòa giải thương mại đóng một vai trò quan trọng đối với khung pháp lý dành cho phương thức giải quyết tranh chấp này. Trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả phân tích những vấn đề cụ thể về thực trạng pháp luật Việt Nam đối với hòa giải thương mại và đưa ra các kiến nghị hoàn thiện khung pháp lý về phương thức giải quyết tranh chấp này.

**Từ khóa:** Hòa giải thương mại, thỏa thuận hòa giải, thỏa thuận hòa giải thành, hòa giải viên, tổ chức hòa giải.

# 51. Hoàn hiện cơ chế huy động nguồn lực xã hội hóa các lĩnh vực bổ trợ tư pháp theo Nghị quyết 27-NQ/TW/ Liêu Chí Trung// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 20 – 25.

**Nội dung:** Trong điều kiện xã hội phát triển, bổ trợ tư pháp đóng vai trò ngày càng quan trọng. Thực tiễn cho thấy, để các lĩnh vực này hoạt động hiệu quả và phát triển không thể chỉ hoàn toàn do Nhà nước thành lập ra, rồi “bao bọc”, mà còn cần đến sự tham gia của cộng đồng, nhất là từ các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, điều kiện theo quy định của pháp luật. Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới một lần nữa cho thấy vai trò, sự cần thiết của bổ trợ tư pháp cũng như đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đối với lĩnh vực này. Bài viết nêu lên những vấn đề cơ bản và đề xuất một số giải pháp huy động nguồn lực để xã hội hóa, phát triển đối với công chứng, hòa giải, trọng tài, thừa phát lại, giám định tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp hiện nay.

**Từ khóa:** Nghị quyết số 27/NQ-TW, bổ trợ tư pháp, huy động nguồn lực xã hội

**52. Hoàn thiện các quy định pháp luật về chào bán trái phiếu riêng lẻ ở Việt Nam hiện nay/** Bùi Hữu Toàn// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 70 – 82.

**Nội dung:** Trong vài năm trở lại đây, chào bán trái phiếu riêng lẻ là một trong những phương thức phổ biến mà các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản, xây dựng…sử dụng để huy động vốn do tính chất linh hoạt và điều kiện chào bán đơn giản. Bài viết tập trung phân tích các quy định pháp luật cũng như thực trạng hoạt động chào bán trái phiếu riêng lẻ, từ đó đưa ra một số đề xuất hoàn thiện pháp luật điều chỉnh hoạt động chào bán trái phiếu riêng lẻ tại Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Thị trường trái phiếu, chào bán trái phiếu riêng lẻ, nhà đầu tư chuyên nghiệp

# 53. Hoàn thiện các quy định về giải quyết tranh chấp đất đai của dự thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Tô Văn Hòa// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 103 – 111.

**Nội dung:** Bài viết này góp ý các quy định của Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) về giải quyết tranh chấp đất đai. Bài viết sử dụng thực trạng tranh chấp đất đai và giải quyết tranh chấp đất đai ở Tây Nguyên để minh họa cơ sở thực tiễn cho một số góp ý hoàn thiện quy định về giải quyết tranh chấp đất đại trong Dự thảo. Bài viết nêu yêu cầu đối với các quy định về giải quyết tranh chấp đất đai trong Luật Đất đai; phân tích các quy định của Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) về thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai, từ đó đưa ra một số góp ý nhằm hoàn thiện các quy định về thẩm quyền giải quyế tranh chấp đất đai trong Dự thảo.

**Từ khóa:** Luật Đất đai; tranh chấp đất đai; thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai

# 54. Hoàn thiện chế định xử lý tài sản tham nhũng theo luật phòng, chống tham nhũng năm 2018/ Nguyễn Thái Cường, Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Đặng Quang Huy// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 38 –43.

**Nội dung:** Thực tiễn đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta thời gian qua cho thấy, bên cạnh việc phòng, chống hay xử lý chủ thể có hành vi tham nhũng thì các quy định của pháp luật về xử lý phần tài sản do hành vi tham nhũng gây ra cũng cần được hoàn thiện. Trong bài viết này, nhóm tác giả tập trung phân tích những quy định về tài sản tham nhũng và xử lý tài sản tham nhũng của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và đề xuất giải pháp hoàn thiện chế định này.

**Từ khóa:** Tài sản tham nhũng, xử lý tài sản tham nhũng

# 55. Hoàn thiện dự thảo luật đất đai (sửa đổi) nhằm bảo đảm sự thống nhất với bộ luật dân sự/ Nguyễn Văn Hợi// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 112 – 1124.

**Nội dung:** Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) có nhiều điểm mới so với quy định hiện hành. Tuy nhiên, nghiên cứu toàn văn Dự thảo có thể nhận thấy một số nội dung không thống nhất với các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015. Sự không thống nhất này có thể gây ảnh hưởng đến quá trình thực hiện khi Dự thảo được thông qua. Bài viết chỉ ra những nội dung không thống nhất của Dự thảo với các định của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trên cơ sở phân tích, đánh giá những nội dung không thống nhất này, bài viết đưa ra kiến nghị hoàn thiện Dự thảo nhằm bảo đảm sự thống nhất với các quy định của Bộ luật Dân sự.

**Từ khóa:** Dự thảo; Luật Đất đai; Bộ luật Dân sự; quyền sử dụng đất; sự thống nhất

# 56. Hoàn thiện dự thảo luật đất đai (sửa đổi) về tài chính đất đai và giá đất/ Châu Hoàng Thân// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 27 –37.

**Nội dung:** Tài chính đất đai và giá đất là những nội dung quan trọng, thể hiện chủ trương quản lý, sử dụng đất đai theo cơ chế thị trường, là những nội dung quyết định trong điều tiết lợi ích và khai thác giá trị kinh tế đất đai. Trong phạm vi bài viết này, tác giả góp ý trực tiếp các quy định về nội dung giá đất và chính sách tài chính đất đai trong dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

**Từ khóa:** Tài chính đất đai, giá đất, thuế sử dụng đất

# 57. Hoàn thiện pháp luật về biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính/ Thái Thị Tuyết Dung// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 13 – 26.

**Nội dung:** Hiện nay quy định pháp luật về biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính ảnh hưởng rất lớn đến quyền con người vì người bị tạm giữ bị hạn chế tự do, tạm thời cách ly khỏi xã hội. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp này đúng có ý nghĩa quan trọng, góp phần đảm bảo tính uy nghiêm của pháp luật cũng như hạn chế các hành vi vi phạm. Bài viết phân tích quy định pháp luật Việt Nam về biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính, nếu thực trạng pháp luật và đưa ra một số kiến nghị cần hoàn thiện để việc áp dụng biện pháp này nghiêm minh và đúng pháp luật.

**Từ khóa:** Tạm giữ người theo thủ tục hành chính, thủ tục hành chính

# 58. Hoàn thiện quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của chủ thể có yếu tố nước ngoài sử dụng đất tại Việt Nam/ Trần Quang Huy// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 31 – 40.

**Nội dung*:***Thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lí và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao, sửa đổi Luật Đất đai là vấn đề cấp thiết hiện nay. Trong những sửa đổi căn bản đạo luật này thì không chỉ hoàn thiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất ở trong nước, mà quyền và nghĩa vụ của chủ thể có yếu tố nước ngoài đầu tư kinh doanh nhà ở thương mại hoặc mua nhà ở, sở hữu nhà ở tại Việt Nam là một yêu cầu đặt ra đối với sự phát triển thị trường bất động sản cũng như quá trình công nghiệp hoả và hội nhập quốc tế. Bài viết tập trung phân tích, làm rõ các sửa đổi trong Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trong đối chiếu so sánh với Luật Đất đai hiện hành nhằm góp phần hoàn thiện các quyền và nghĩa vụ sử dụng đất của chủ thể có yếu tố nước ngoài.

***Từ khóa:***Luật Đất đai; quyền và nghĩa vụ; chủ thể có yếu tố nước ngoài; người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

**59. Hoàn thiện quy định pháp luật về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong xây dựng Luật ở Việt Nam hiện nay/** Phí Thị Thanh Tuyền// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 33 – 47.

**Nội dung:** Bài viết phân tích khái quát một số vấn đề về khái niệm trách nhiệm giải trình; đánh giá thực trạng các quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong xây dựng luật; từ đó đưa ra kiến nghị cơ bản nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong xây dựng luật ở Việt Nam hiện nay, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy nhanh quá trình xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hội nhập quốc tế.

**Từ khóa:** Trách nhiệm giải trình, cơ quan xây dựng luật, hoàn thiện pháp luật

# 60. Hoàn thiện quy định về cơ chế giao đất, cho thuê đất trong dự thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Đoàn Trung Kiên// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 21 – 30.

**Nội dung:** Giao đất, cho thuê đất là một trong những hoạt động giúp Nhà nước phân phối đất đai một cách hiệu quả. Các quy định về giao đất, cho thuê đất theo Luật Đất đai năm 2013 bước đầu phát huy nguồn lực đất đai cho sự phát triển mọi mặt của nền kinh tế-xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đã phát sinh một số điểm hạn chế, bất cập và đang được tiếp tục hoàn thiện trong Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Trong phạm vi bài viết, tác giả tập trung đánh giá và đưa ra một số góp ý cho Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) về cơ chế giao đất, cho thuê đất nhằm hướng tới bảo đảm quyền của các chủ thể và phù hợp với cơ chế thị trường, đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy động được nguồn lực cho phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

**Từ khóa:** Giao đất; cho thuê đất; Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu dự án có quyền sử dụng đất

**61. Hoàn thiện quy định về giá trị bồi thường khi hàng hóa bị tổn thất trong hợp đồng vận chuyển hàng hóa bằng đường biển từ nghiên cứu so sánh với pháp luật anh, pháp và quy tắc hague - visby năm 1968/** Nguyễn Thị Hoa Cúc, Đoàn Nguyễn Phú Cường// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 78 – 87.

**Nội dung:** Bài viết chỉ ra những hạn chế trong quy định tại khoản 3 Điều 152 Bộ luật Hàng hải năm 2015 liên quan đến xác định giá trị bởi thường thiệt hại khi bên vận chuyển vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng vận chuyển hàng hóa bằng đường biến dẫn đến hàng hóa bị tổn thất. Trên cơ sở nghiên cứu so sánh với pháp luật của Anh, Pháp, Quy tắc Hague-Visby năm 1968, tác giả đề xuất sửa đổi những điểm vương mắc có liên quan trong Bộ luật Hàng hải Việt Nam.

**Từ khóa:** Hợp đồng vận chuyển hàng hóa, bồi thường thiệt hại, giá trị thị trưởng của hàng hóa

# 62. Học thuyết “quả trên cây độc” trong tư pháp hình sự hoa kỳ và khuyến nghị cho Việt Nam/ Vô Minh Kỳ, Nguyễn Phương Anh// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05 (478) .- Tr. 48 – 57.

**Nội dung:** Học thuyết “quả trên cây độc” là một trong các học thuyết nền tảng định hướng hoạt động thu thập chứng cứ trong việc điều tra vụ án hình sự, cũng như hoạt động đánh giá chứng cứ tại phiên tòa xét xử vụ án hình sự tại Hoa Kỳ. Giá trị lớn nhất của học thuyết này là bảo đảm sự thượng tôn pháp luật của lực lượng cảnh sát khi điều tra vụ án, đồng thời, bảo vệ các quyền cơ bản của người bị buộc tội. Trong bài viết này, các tác giả trình bày, phân tích học thuyết “quả trên cây độc” trong tố tụng hình sự Hoa Kỳ, chỉ ra sự thiếu hụt quy định tương tự trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam và khuyến nghị cho Việt Nam.

**Từ khóa:** Học thuyết “quả trên cây độc”, tổ tụng hình sự, tư pháp hình sự, nguyên tắc loại trừ chứng cứ, Hoa Kỳ.

# 63. Học thuyết “work made for hire” được vận dụng vào việc giải quyết vấn đề bảo hộ tác phẩm tạo ra bởi trí tuệ nhân tạo/ Lê Thị Minh// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 12 –19.

**Nội dung:** Trí tuệ nhân tạo (AI) có thể được sử dụng trong quá trình sáng tạo theo những cách khác nhau và ở các giai đoạn khác nhau. Nó có thể được sử dụng để tạo ra một tác phẩm nghệ thuật hoàn toàn mới, với rất ít hoặc không có sự can thiệp của con người. Việc AI có khả năng tạo ra các tác phẩm là điều không thể phủ nhận. Tuy nhiên, pháp luật quyền tác giả nói chung vẫn còn khoảng trống trong việc giải quyết vấn đề liệu một tác phẩm do AI tạo ra có được bảo hộ hay không. Trong bài viết này, tác giả phân tích khả năng áp dụng học thuyết “Work Made for Hire” (tác phẩm được thuê làm) trong việc ghi nhận quyền tác giả đối với tác phẩm do AI tạo ra.

**Từ khóa:** Học thuyết “Work Made for Hire”, trí tuệ nhân tạo, quyền tác giả

**64. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực pháp luật sở hữu trí tuệ của Việt Nam**/ Khổng Quốc Minh// Khoa học và Công nghệ Việt Nam - A .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 04-07.

**Nội dung**: Cùng với sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ (KH&CN), đáp ứng các yêu cầu của hội nhập quốc tế, hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ (SHTT) của Việt Nam không ngừng được hoàn thiện theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; kế thừa giá trị của các văn bản pháp luật đã được ban hành, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể, bảo đảm cân bằng lợi ích quốc gia và sự tương thích với các điều ước quốc tế. Cụ thể hơn là bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hoạt động sáng tạo; khuyến khích hoạt động sáng tạo, đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ trong mọi lĩnh vực.

**Từ khóa**: Pháp luật, luật sở hữu trí tuệ, hội nhập quốc tế, pháp luật Việt Nam

**65. Hợp đồng lao động điện tử - Từ quy định đến thực tiễn thực hiện/** Nguyễn Hữu Chí// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 60– 69.

**Nội dung:** Hợp đồng lao động điện tử là vấn đề mới được quy định trng pháp luật lao động Việt Nam, đồng thời liên quan đến nhiều lĩnh vực pháp luật khác hau. Do có nhiều nội dung mới nên việc giải thích, áp dụng pháp luật chưa thống nhất vì vậy ảnh hưởng đến hiệu quả điều chỉnh của pháp luật. Bài viết tìm hiểu, phân tích, bình luận quy định pháp luật lao động và một số quy định pháp luật khác liên quan đến hợp đồng lao động điện tử qua đó rút ra kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật giao kết, thực hiện hợp đồng lao động điện tử.

**Từ khóa:** Hợp đồng điện tử, hợp đồng lao động điện tử, giao kết hợp đồng

**66. Khái niệm “phòng thủ dân sự” và những khó khăn của việc ban hành luật phòng thủ dân sự/** Nguyễn Mai Bộ// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 70 – 76.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả trình bày, làm rõ khái niệm “phòng thủ dân sự”, phân tích những khó khăn của việc ban hành Luật Phòng thủ dân sự và đưa ra kiến nghị.

**Từ khóa:** Phòng thủ dân sự, Luật Phòng thủ dân sự.

# 67. Khái niệm thương nhân và các loại hình thương nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam/ Vũ Hồng Anh// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05 (478) .- Tr. 10 – 17.

**Nội dung:** Luật Thương mại điều chỉnh hoạt động thương mại của thương nhân. Chính vì vậy, thương nhân và hoạt động thương mại là hai khái niệm cơ bản, là cơ sở để xác định phạm vi điều chỉnh của Luật Thương mại. Trong bài viết này, tác giả trình bày, phân tích khái niệm thương nhân theo quy định của Luật Thương mại năm 2005 đặt trong mối liên hệ với quy định của pháp luật về tư cách chủ thể pháp luật dân sự của hộ gia đình, tổ hợp tác và tổ chức không có tư cách pháp nhân. Qua việc phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật, tác giả chỉ ra những bất cập, hạn chế và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quy định của pháp luật về thương nhân và các vấn đề pháp lý có liên quan.

**Từ khóa:** Thương nhân, hoạt động thương mại, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh

# 68. Kiểm soát quyền lực trong quản lí đất đai/ Đặng Hùng Võ// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 3 – 12.

**Nội dung:** Bài viết phân tích, bình luận về vấn đề kiểm soát quyền lực trong quản lí đất đai của Nhà nước tiếp cận từ hai vai trò: Vai trò đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai và vai trò quản lí đất đai. Trên cơ sở phân tích, bình luận về hai vai trò này của Nhà nước, bài viết chỉ ra những điểm bất cập, chưa hợp li tiềm ẩn nguy cơ lạm dụng quyền lực trong quản lí đất đai của cơ quan quản lí đất đai nếu không có cơ chế kiểm soát quyền lực có hiệu quả. Từ đó, bài viết đưa ra những gợi mở, kiến nghị trong việc kiểm soát quyền lực trong quản lí đất đai ở nước ta, góp phần nâng cao hiệu quả quản lí nhà nước về đất đai, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm.

**Từ khóa:** Quản lí đất đai; quyền lực nhà nước; đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai; tài sản công; tài sản tư

**69. Kiểm soát rác thải nhựa trên biển từ hoạt động của tàu thuyền theo quy định của pháp luật Quốc tế/** Phạm Hồng Hạnh// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 130 – 144.

**Nội dung:** Rác thải nhựa là một trong những mối đe dọa lớn nhất hiện nay đối với môi trường nói chung và môi trường biển nói riêng. Rác thải nhựa trên biển phát sinh từ nhiều nguồn khác nhau, trong đó bao gồm cả phát sinh từ các hoạt động hàng hải của tàu thuyền. Trong hàng hải, nhựa được sử dụng cho nhiều mục đích như đóng gói, đóng tàu, dụng cụ ăn uống dùng một lần, túi, tấm trải, phao nổi, lưới đánh cá, dây thừng, hàng, cánh buồm và nhiều mặt hàng nhựa sản xuất khác. Bài viết phân tích các quy định có liên quan của pháp luật quốc tế về kiểm soát rác thải nhựa trên biển từ hoạt động của tàu thuyền, từ đó, đưa ra những đánh giá về khung pháp luật quốc tế hiện nay điều chỉnh vấn đề này.

**Từ khóa:** Rác thải nhựa, thải bỏ, kiểm soát rác thải nhựa

**70. Kinh nghiệm kiểm soát thuốc lá điện tử của một số quốc gia trên thế giới và gợi mở cho pháp luật Việt Nam/** Nguyễn Thị Tình// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 80 – 93.

**Nội dung:** Thuốc lá điện tử là sản phẩm có chứa nicotine, được cấu tạo bởi các thành phần đặc biệt, hoàn toàn khác biệt so với các sản phẩm thuốc lá điếu truyền thống. Mặc dù mới xuất hiện trong thời gian gần đây nhưng được sử dụng rộng khắp ở các quốc gia trên thế giới. Dưới góc độ pháp lí, mỗi quốc gia lại đưa ra những chính sách quản lí khác nhau đối với sản phẩm này. Pháp luật Việt Nam hiện nay vẫn chưa có quan điểm rõ rang về vấn đề này, cần thiết phải nghiên cứu để lựa chọn chính sách phù hợp nhằm kiểm soát tác hại của thuốc lá điện tử đang ngày càng được sử dụng phổ biến ở Việt Nam hiện nay. Bài viết phân tích kinh nghiệm của một số quốc gia trong kiểm soát thuốc lá điện tử, từ đó đề xuất giải pháp về mặt pháp lí để có chính sách quản lí phù hợp với loại thuốc lá thế hệ mới này tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Thuốc lá điện tử, thuốc lá thế hệ mới, kiểm soát thuốc lá, pháp luật kiểm soát thuốc lá điện tử

# 71. Kỹ thuật văn bản - cơ sở pháp lý và nội dung khoa học/ Nguyễn Ngọc Hòa// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 1 – 12.

**Nội dung:** Trên cơ sở xác định ý nghĩa của kỹ thuật văn bản, bài viết trình bày cơ sở pháp lý của kỹ thuật văn bản, phân tích 04 nguyên tắc cũng như nội dung cụ thể của 02 yêu cầu đối với kỹ thuật văn bản và từ đó đưa ra kiến nghị cần coi trọng và đảm bảo kỹ thuật văn bản theo các yêu cầu này để nâng cao chất lượng của các văn bản luật.

**Từ khóa:** Kỹ thuật văn bản, nguyên tắc chính xác, rõ ràng, nguyên tắc dễ hiểu, nguyên tắc thống nhất, yêu cầu về tính logic trong bố cục, yêu cầu về tính khoa học trong sử dụng ngôn ngữ

**72. Lập pháp, tư pháp và nhân quyền ở Ấn Độ/** Lã Khánh Tùng// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 106 – 113.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả phân tích mối quan hệ kiểm soát, bổ sung cho nhau giữa cơ quan lập pháp và cơ quan tư pháp trong việc định hình, diễn giải và thực thi nhân quyền tại Ấn Độ. Các tòa án, đặc biệt là Tòa án tối cao, đã có vai trò giới hạn sự tùy tiện của Nghị viện trong việc sửa đổi Hiến pháp, tuyên vô hiệu các đạo luật vi hiến, và diễn giải, bù đắp cho những khoảng trống của luật thành văn.

**Từ khóa:** Cơ quan lập pháp, nghị viện, cơ quan tư pháp, nhân quyền.

**73. Lợi ích của tăng thuế thuốc lá – Kinh nghiệm ở một số quốc gia trên thế giới và bài học đối với Việt Nam/** Lê Thị Thu, Nguyễn Hạnh Nguyên// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 91 – 97.

**Nội dung:** Thuốc lá là mặt hàng không được khuyến khích tiêu thụ vì những tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người. Một số quốc gia, trong đó có Việt Nam, đã và đang tích cực thực hiện các biện pháp kiểm soát việc tiêu thụ thuốc lá. Trong đó, biện pháp tăng thuế đối với thuốc lá thường được sử dụng như một biện pháp phổ biến vì biện pháp này có tác dụng giảm tiêu thụ thuốc lá, mang lại các lợi ích khác cho xã hội và có thể tăng thu cho ngân sách nhà nước.

**Từ khóa:** Thuốc lá, thuế thuốc lá, cải cách thuế thuốc lá.

**74. Luật bảo vệ môi trường năm 2020 với vấn đề xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam/** Nguyễn Văn Phương// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 45 – 53.

**Nội dung:** Xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn lần đầu tiên được đề cập trong các văn kiện của Đại hội Đảng toàn quốc XIII và Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Bài viết đánh giá các quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 về xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn và đề xuất kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật nhằm xây dựng thành công mô hình kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam

**Từ khóa:** Kinh tế tuần hoàn, pháp luật môi trường, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020

**75. Luật của nước có mối lên hệ gắn bó nhất với hợp đồng theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 – Một số vấn đề còn tồn tại/** Nguyễn Thu Thủy// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 35– 49.

**Nội dung:** Trên cơ sở phân tích quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 trong tương quan so sánh với pháp luật của một số quốc gia, bài viết chỉ ra một số điểm còn tồn tại và đưa ra khuyến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam về luật của nước có mối quan hệ gắn bó nhất với hợp đồng.

**Từ khóa:** Luật của nước có mối liên hệ gắn bó nhất; yếu tố nước ngoài, hợp đồng, tư pháp quốc tế, Việt Nam

**76. Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017: Những điểm moiwscow bản và một số kiến nghị hoàn thiện/** Lê Đình Nghị// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 51 – 61.

**Nội dung:** Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 kế thừa các quy định còn phù hợp của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009, khắc phục những bất cập từ thực tiễn thi hành Luật năm 2009, qua đó bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người được bồi thường cũng như tháo gỡ các vướng mắc cho các cơ quan nhà nước thực hiện công tác bồi thường. Đến nay, qua hơn 4 năm thi hành và áp dụng, Luật cũng đã bộc lộ một số vướng mắc, hạn chế cần khắc phục. Bài viết phân tích sự cần thiết ban hành và những điểm mới cơ bản của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, chỉ ra một số bất cập, vướng mắc và kiến nghị hoàn thiện Luật.

**Từ khóa:** Trách nhiệm bồi thường, bồi thường Nhà nước, trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

**77. Mô hình khung pháp lí về giao dịch bảo đảm bằng tài sản trí tuệ kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam/** Nguyễn Bích Thảo// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 20– 34.

**Nội dung:** Bài viết làm rõ hai vấn đề: 1. Khung pháp lí về giao dịch bảo đảm bằng tài sản trí tuệ gồm những thành tố nào?2. Sự thể hiện của các thành tố đó trong pháp luật Việt Nam hiện hành ở mức độ nào? Bài viết khẳng định khung pháp lí về giao dịch bảo đảm bằng tài sản trí tuệ ở Việt Nam nhìn chung đã tương đối đầy đủ, thuận lợi, tuy nhiên, cần tiếp tục hoàn thiện nhằm thúc đẩy hoạt động cho vay có bảo đảm bằng tài sản trí tuệ, đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiếp cận vốn của các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nền kinh tế số.

**Từ khóa:** Giao dịch bảo đảm, tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, tài sản bảo đảm

**78. Mối quan hệ giữa án lệ với các nguồn khác của pháp luật/** Bùi Xuân Phái// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 3 – 14.

**Nội dung:** Án lệ là một loại nguồn quan trọng của pháp luật, có ảnh hưởng đến các loại nguồn pháp luật khác, đồng thời cũng chịu sự ảnh hưởng của các loại nguồn này khi các loại nguồn khác ngày càng được mở rộng. Sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa án lệ với các nguồn pháp luật khác được thể hiện trên các phương diện: xây dựng pháp luật, thực hiện pháp luật, trong sự hội nhập và thích ứng của pháp luật với bên ngoài. Sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa án lệ với các nguồn pháp luật diễn ra theo hai khuynh hướng:tác động để phát huy giá trị và tác động để hạn chế vai trò của nhau, trong đó tác động để phát huy giá trị của nhau diễn ra phổ biến hơn đặc biệt trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay.

**Từ khóa:** Án lệ, tập quán pháp, văn bản quy phạm pháp luật, nguồn pháp luật

# 79. Một số đặc trưng của hệ thống pháp luật Việt Nam và giải pháp đột phá định hướng xây dựng, hoàn thiện/ Nguyễn Hồng Sơn// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 16 – 19.

**Nội dung:** Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII đã xác định nhiệm vụ trọng tâm “Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán; bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật”. Trên cơ sở trình bày một số đặc trưng của hệ thống pháp luật Việt Nam, bài viết đề xuất giải pháp đột phá định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.

**Từ khóa:** Pháp luật, hệ thống pháp luật, nhà nước pháp quyền, xã hội chủ nghĩa

# 80. Một số góp ý về đất thương mại, dịch vụ trong dự thảo luật đất đai sửa đổi/ Đoàn Văn Bình// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 93 – 102.

**Nội dung:** Đất thương mại, dịch vụ là một trong các loại đất thuộc nhóm đất phi nông nghiệp theo pháp luật đất đai hiện hành. Loại đất này được sử dụng để xây dựng các cơ sở kinh doanh, dịch vụ, thương mại và các công trình khác phục vụ cho kinh doanh, dịch vụ, thương mại. Tuy nhiên, các quy định của pháp luật đất đai hiện hành về đất thương mại, dịch vụ đang bộc lộ nhiều khoảng trống, không phù hợp nên chưa phát huy hết được tiềm năng, thể mạnh trong khai thác và sử dụng đất thương mại, dịch vụ. Tại Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) cũng chưa dành sự quan tâm thích đáng đối với các quy định về đất thương mại, dịch vụ. Bài viết tập trung phân tích vai trò của đất thương mại, dịch vụ và đề xuất hoàn thiện một số quy định trong Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) về đất thương mại, dịch vụ.

**Từ khóa:** Đất thương mại, dịch vụ; hoàn thiện pháp luật; Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

**81. Một số lý thuyết đương đại về pháp luật và việc áp dụng trong thực tiễn ở Việt Nam hiện nay/** Nguyễn Minh Tuấn// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 38-46.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả bước đầu làm rõ nội dung một số lý thuyết pháp luật đương đại trên thế giới, trong đó có lý thuyết pháp luật của Lon Luvois Fuller (1902 – 1978), John Finnis (sinh năm 1940), Jeremy Bentham (1748 – 1832), John Austin (1790 – 1859), Hans Kelsen (1881 – 1973), Herbert Lionel Adolphus Hart (1907-1992), Ronald Myles Dworkin (1931 - 2013)… Từ việc nghiên cứu những lý thuyết pháp luật này, tác giả có sự liên hệ với việc áp dụng trong thực tiễn ở Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Lý thuyết pháp luật, pháp luật thực chứng, pháp luật tự nhiên.

**82. Một số suy nghĩ về quy tắc trích dẫn trong nghiên cứu khoa học ở Việt Nam/** Phan Trung Hiền, Nguyễn Thị Ngọc Tuyền// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 88 – 101.

**Nội dung:** Trích dẫn trong nghiên cứu khoa học luôn là yếu tố quan trọng để đánh giá tính khách quan, tính cập nhật và chất lượng của công trình nghiên cứu khoa học. Bài viết này làm sáng tỏ hình thức và mức độ trích dẫn được xem là hợp lý trong nghiên cứu khoa học, đồng thời phân tích các quy định của pháp luật và thực tiễn hiện nay về việc ghi nhận trích dẫn trong các trường đại học. Từ đó, bài viết đề xuất xây dựng quy tắc trích dẫn hợp lý trong nghiên cứu khoa học ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Nghiên cứu khoa học, quyền tác giả, quy tắc trích dẫn, trích dẫn hợp lý

**83. Một số vấn đề cần xác định đối với di chúc chung/** Phạm Văn Tuyết// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 70 – 79.

**Nội dung:** Khác với các Bộ luật Dân sự trước đây, Bộ luật Dân sự năm 2015 của nước ta không quy định về di chúc chung. Tuy nhiên, di chúc chung vẫn được xác lập trong thực tế nên có nhiều vướng mắc về việc xác định di chúc chung là di chức do những ai cùng lập, chỉ có thể là di chúc chung của vợ, chồng ( giữa những người có quan hệ hôn nhân với nhau) hay có thể bao gồm cả di chúc của những người không có quan hệ hôn nhân với nhau cầ lập. Bài viết đưa ra quan điểm cá nhân về việc có nên thừa nhận di chúc chung hay không? Nếu thừa nhận thì thời điểm có hiệu lực, việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ di chức chung được xác định như thế nào?

**Từ khóa:** Di chúc riêng, di chúc chung, thời điểm có hiệu lực của di chúc

# 84. Một số vấn đề pháp lý về môi trường khi thành lập thành phố thủ đức trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh/ Trần Linh Huân// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 03 (163) .- Tr. 101 – 114.

**Nội dung:** Trong đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2021, việc thành lập thành phố Thủ Đức trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được xem là nội dung trọng tâm. Mô hình này dự kiến sẽ mang đến luồng gió mới cho sự phát triển thịnh vượng của Thành phố. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích đạt được thì điều này cũng sẽ đặt ra nhiều vấn đề thách thức về mặt môi trường đòi hỏi cần phải giải quyết một cách triệt để, hiệu quả. Xuất phát từ thực tế đó, bài viết tập trung phân tích, đánh giá làm rõ một số tác động tiêu cực về môi trường khi thành lập thành phố Thủ Đức trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đưa ra một số kiến nghị định hướng góp phần bảo vệ hiệu quả môi trường khi xây dựng mô hình này.

**Từ khóa:** Thành phố Thủ Đức, thành phố trực thuộc thành phố, Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi trường, bảo vệ môi trường

**85. Một số vấn đề về quy định thu hồi đất,bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi sửa đổi Luật đất đai/** Đinh Văn Liêm// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 31 – 35.

**Nội dung:** Dự thảo Luật Đất đai năm 2013 (sửa đổi) đã quy định khá rõ ràng về thẩm quyền, điều kiện, trình tự, thủ tục nguyên tắc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tá định cư khi Nhà nước thu hồi đất phù hợp với lợi ích và đáp ứng nguyện vọng của đông đảo nhân dân, nhất là những người có đất bị thu hồi. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều nội dung chưa rõ về tiêu chí để định lượng, cần được nghiên cứu và làm rõ. Trong phạm vi bài viết này, tác giả tập trung phân tích, đánh giá quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, chỉ ra một số điểm bất cập và đề xuất kiến nghị hoàn thiện dự thảo Luật Đất đai 2013 (sửa đổi) về vấn đề này.

**Từ khóa:** Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, dự thảo Luật Đất đai

# 86. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực luật sư đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp/ Lê Quang Y// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 26 – 30.

**Nội dung:** Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới cũng đã xác định việc “nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Bài viết thể hiện quan điểm về một số khía cạnh nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực nghề luật sư ở Việt Nam nhằm góp phần đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực pháp luật Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Nguồn nhân lực nghề luật sư, cải cách tư pháp, chất lượng đào

**87. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền thành phố Thủ Đức trong giai đoạn hiện nay/** Tô Văn Hòa// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 114 – 119.

**Nội dung:** Ngày 9/12/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 ban hành Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 chính thức thành lập thành phố Thủ Đức trong tổng thể mô hình chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14) theo Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16/11/2020 của Quốc hội (Nghị quyết số 131/2020). Thành phố Thủ Đức hiện là thành phố duy nhất của cả nước được thành lập và hoạt động theo mô hình thành phố thuộc Thành phố trực thuộc Trung ương ở Việt Nam. Việc thành lập thành phố Thủ Đức chứa đựng mục tiêu và kỳ vọng hết sức to lớn đối với sự phát triển của thành phố nói riêng, của Thành phố Hồ Chí Minh và của cả khu vực nói chung. Tuy nhiên, sau hai năm thành lập, vẫn còn tồn tại nhiều bất cập trong tổ chức và hoạt động của thành phố Thủ Đức.

**Từ khóa:** Thành phố Thủ Đức, thành phố thuộc Thành phố trực thuộc Trung ương, phân quyền, phân cấp.

**88. Nâng cao hiệu quả biện pháp tự bảo vệ của nhà đầu tư tài chính trong thị trường chứng khoán/** Bùi Hữu Toàn// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 45 – 54.

**Nội dung:** Các nhà đầu tư có thể gửi tiết kiệm, đầu tư chứng khoán, đầu tư vàng và đàu tư bất động sản. Mỗi thị trường đều có những rủi ro nhưng thị trường chứng khoán có rất nhiều rủi ro mà chúng ta không thể lường trước được. Khi có tranh chấp xảy ra, nhà đầu tư tài chính trong thị trường chứng khoán có thể tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm hại. Các biện pháp đều có hiệu quả nhất định, nhưng để hạn chế rủi ro, phát huy khả năng tự bảo vệ của nhà đầu tư chứng khoán trong thị trường tài chính, nhưng chúng ta cần trang bị kỹ năng, kiến thức pháp luật cho nhà đầu tư,cải cách quy trình giải quyết tranh chấp của các cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu của các nhà đầu tư.

**Từ khóa:** Biện pháp tự bảo vệ, nhà đầu tư tài chính trong thị trường chứng khoán

**89. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong tình hình mới/** Ngọ Duy Thi// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 41 – 46.

**Nội dung:** Bài viết khái quát về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong tình hình mới.

**Từ khóa:** Tội phạm, vi phạm pháp luật, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

**90. Ngăn ngừa, quản lí ô nhiễm rác thải nhựa trên biển theo quy định của pháp luật Quốc tế và pháp luật Việt Nam: Thực trạng và đề xuất/** Nguyễn Thị Hồng Yến, Nguyễn Phương Dung// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 83 – 99.

**Nội dung:** Bài viết tập trung làm rõ khung pháp luật quốc tế và Việt Nam về ngăn ngừa, quản lí rác thải nhựa trên biển, đồng thời đề xuất khuyến nghị cho Chính phủ Việt Nam nhằm đảm bảo quản lí ô nhiễm rác thải nhựa trên biển một cách hiệu quả.

**Từ khóa:** Ô nhiễm đại dương, luật môi trường quốc tế, luật quốc tế, rác thải nhựa

# 91. Nguyên tắc nghĩa vụ hợp tác của các quốc gia trong khai thác nguồn nước sông mê kông/ Hà Thanh Hòa// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 4(746) .- Tr. 19 – 28.

**Nội dung:** Nguyên tắc nghĩa vụ hợp tác của các quốc gia trong khai thác nguồn nước sông Mê Kông (MeKong) là một trong các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, được nêu trong Tuyên bố về các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế điều chỉnh quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia của Đại hội đồng Liên hợp quốc năm 1970. Nguyên tắc này cũng đóng vai trò quan trọng trong xây dựng và phát triển luật quốc tế về nguồn nước, điều chỉnh mối quan hệ giữa các quốc gia trong khai thác và quản lý nguồn nước quốc tế. Việc tìm hiểu các quy định của pháp luật quốc tế về nội dung nguyên tắc nghĩa vụ hợp tác của các quốc gia trong khai thác nguồn nước và vận dụng nguyên tắc trong khai thác nguồn nước sông Mê Kông sẽ góp phần giúp Việt Nam và các quốc gia ven lưu vực khác tìm kiếm được các giải pháp hiệu quả hơn để đảm bảo phát triển bền vững trong khai thác các lợi ích từ con sông này.

**Từ khóa:** Nguyên tắc nghĩa vụ hợp tác, quốc gia, khai thác nguồn nước, sông Mê Kong

**92. Nguyên tắc tiền vàng – Lưu ý trong giải quyết tranh chấp tại Biển Đông/** Nguyễn Thu Giang// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 48 – 59.

**Nội dung:** Nguyên tắc Tiền vàng là nguyên tắc được sử dụng để ngăn cản thẩm quyền của một cơ quan tài phán quốc tế khi quyền lợi của bên thứ ba không chỉ bị ảnh hưởng mà còn là một vấn đề của vụ việc. Tại Biển Đông, các tranh chấp thường phức tạp, đan xen quyền lợi của nhiều nước khác nhau, do vậy khả năng cao khi tranh chấp được đưa ra giải quyết tại một cơ quan tài phán quốc tế, nguyeentawcs Tiền vàng sẽ được viện dẫn để xem xét vấn đề thẩm quyền của cơ quan này. Bài viết nghiên cứu nội hàm, thực tiễn áp dụng nguyên tắc Tiền vàng để từ đó gợi mở các điểm cần lưu ý cho các quốc gia ven Biển Đông khi giải quyết tranh chấp bằng việc sử dụng các cơ quan tài phán quốc tế theo quy định của Công ước Luật biển năm 1982.

**Từ khóa:** Nguyên tắc Tiền vàng, Biển Đông, thẩm quyền, Công ước Luật biển 1982, bên thứ ba

# 93. Nhìn nhận từ các vụ án về buôn bán “sách giả” dưới góc độ pháp luật sở hữu trí tuệ/ Huỳnh Thanh Tịnh// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 52 – 57.

**Nội dung:** Tình trạng vi phạm bản quyền đối với sách ngày một phổ biến và quyền phức tạp hơn. Các cơ quan điều tra tại nhiều địa phương trên cả nước đã quyết định khởi tố nhiều vụ án hình sự liên quan đến hành vi buôn bán “sách giả” về tội danh “sản xuất, buôn bán hàng giả” theo Điều 192 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, thực tiễn thi hành pháp luật hiện nay vẫn còn nhiều bất cập, vướng mắc trong cách hiểu và việc áp dụng giữa tội danh sản xuất, buôn bán hàng giả” theo Điều 192 và tội “xâm phạm quyền tác giả” theo Điều 225 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vậy vấn đề này cần được hiểu và giải quyết ra sao sẽ phù hợp và thuyết phục hơn?

***Từ khóa:***Sở hữu trí tuệ, pháp luật, buôn bán “sách giả”

**94. Những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014/** Nguyễn Văn Cừ// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 83 – 95.

**Nội dung:** Luật Hôn nhân cà gia đình năm 2014 đã có hiệu lực thi hành hơn bảy năm. Quá trình thực hiện và áp dụng Luật đã đạt được nhiều kết quả trong xây dựng và phát triển chế độ hôn nhân và gia đình xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Tuy nhiên, sự phát triển của các điều kiện của các điều kiện về kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới, quy định từ hệ thống pháp luật, đặc biệt là pháp luật dân sự đã có nhiều ảnh hưởng đến các quan hệ hôn nhân và gia đình. Bên cạnh đó, một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cũng chưa được cụ thể. Từ đó đặt ra yêu cầu cần phải sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nhằm bảo đảm hiệu quả điều chỉnh các quan hệ hôn nhân và gia đình, đáp ứng với công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Sửa đổi, bổ sung, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

**95. Những vấn đề chưa thống nhất giữa quy định của dự thảo Luật nhà ở với Bộ luật dân sự năm 2015 và kiến nghị/** Vũ Thị Hồng Yến// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 50– 59.

**Nội dung:** Bài viết đề xuất các kiến nghị,giải pháp để hoàn thiện pháp luật theo các hướng cụ thể như: xác định thời điểm chuyển quyền sở hữu trong hợp đồng mua bán nhà ở là thời điểm đăng ký hoàn tất thủ tục sang tên, khái iệm nhà ở hình thành trong tương lai cần được xây dựng lại theo cách tiếp cận của Bộ luật Dân sự năm 2015, cần có quy định ghi nhận cụ thể trong Luật Nhà ở về hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai là loại hợp đồng theo mẫu.

**Từ khóa:** Thời điểm chuyển quyền sở hữu, Luật Nhà ở, quyền sử dụng đất

**96. Những vấn đề lí luận cơ bản về kĩ thuật lập pháp/** Trịnh Tiến Việt // Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 16 – 32.

**Nội dung:** Kĩ thuật lập pháp là một trong những vấn đề quan trọng của xây dựng pháp luật, có liên quan mật thiết đến hiệu quả thực hiện pháp luật trong thực tiễn, đồng thời còn là một trong các tiêu chí xác định sự hoàn thiện của hệ thống pháp luật, cũng như “tuổi thọ” dài hay ngắn của một văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở này, bài viết luận giải những cách tiếp cận khác nhau về khái niệm kĩ thuật lập pháp, vai trò, các bộ phận hợp thành và các nguyên tắc của kĩ thuật lập pháp, từ đó từng bước xây dựng cơ sở khoa học nền tảng ban đầu của vấn đề lí luận về kĩ thuật lập pháp ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Kĩ thuật lập pháp, các nguyên tắc, các bộ phận hợp thành, văn bản quy phạm pháp luật

**97. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động quản lý đô thị ở nước ta hiện nay/** Hoàng Xuân Lâm// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 120 – 128.

**Nội dung:** Tổ chức chính quyền đô thị là một bộ phận cấu thành quan trọng trong tổ chức bộ máy nhà nước. Ở nước ta, đô thị được tổ chức ở ba cấp chính quyền địa phương; mỗi cấp đều có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Song dù ở cấp nào cũng vậy, đều có những yếu tố nhất định ảnh hưởng đến tổ chức và hoạt động của chính quyền đô thị. Trong các yếu tố đó, có những yếu tố mang tính phổ biến, có những yếu tố mang tính đặc thù. Những yếu tố này là căn cứ để chúng ta xác định mô hình, cơ cấu tổ chức bộ máy của chính quyền đô thị, bảo đảm để tổ chức bộ máy đó được gọn nhẹ, khoa học, hợp lý; vận hành thông suốt và hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào trong thực tiễn của đời sống xã hội.

**Từ khóa:** Quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, đô thị.

**98. Pháp luật một số Quốc gia châu Á về tình trạng khẩn cấp và những gợi mở cho Việt Nam/** Nguyễn Thị Kim Ngân// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 100 – 112.

**Nội dung:** Tình trạng khẩn cấp là tình huống bất thường ngoài dự đoán xảy ra như dịch bệnh, thiên tai, chiến tranh, bạo loạn…vượt quá khả năng ứng phó của quốc gia, đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của tổ chức và của Nhà nước. Trong tình trạng khẩn cấp, quốc gia sẽ thực hiện những biện pháp “ đặc biệt” để quản lí xã hội. Thông qua nghiên cứu pháp luật của Trung Quốc, Singapore và Nhật Bản về tình trạng khẩn cấp, bài viết gợi mở một số vấn đềcần tham khảo để xây dựng và hoàn thiện pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực này.

**Từ khóa:** Tình trạng khẩn cấp, pháp luật về tình trạng khẩn cấp, phấp luật quốc gia Châu Á

# 99. Pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng sử dụng dịch vụ vay trực tuyến tại các công ty tài chính/ Trần Thế Hệ, Nguyễn Thị Liên// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 39 – 43.

**Nội dung:** Trong thời đại công nghệ số, hoạt động cho vay trực tuyến tại các công ty tài chính đang thu hút sự quan tâm, sử dụng của người tiêu dùng. Về bản chất, cho vay trực tuyến là hình thức cấp tín dụng được thực hiện thông qua công nghệ số của các công ty tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn chủ yếu cho mục đích tiêu dùng. Bài viết làm rõ quy định pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng sử dụng dịch vụ vay trực tuyến tại các công ty tài chính. Qua đó, chỉ ra một số hạn chế, bất cập và kiến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiễu dùng sử dụng dịch vụ vay trực tuyến tại các công ty tài chính ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Người tiêu dùng, vay trực tuyến, công ty tài chính

# 100. Pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng sử dụng dịch vụ vay trực tuyến tại các công ty tài chính/ Trần Thế Hệ, Nguyễn Thị Liên// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 39 – 43.

**Nội dung:** Trong thời đại công nghệ số, hoạt động cho vay trực tuyến tại các công ty tài chính đang thu hút sự quan tâm, sử dụng của người tiêu dùng. Về bản chất, cho vay trực tuyến là hình thức cấp tín dụng được thực hiện thông qua công nghệ số của các công ty tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn chủ yếu cho mục đích tiêu dùng. Bài viết làm rõ quy định pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng sử dụng dịch vụ vay trực tuyến tại các công ty tài chính. Qua đó, chỉ ra một số hạn chế, bất cập và kiến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiễu dùng sử dụng dịch vụ vay trực tuyến tại các công ty tài chính ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Người tiêu dùng, vay trực tuyến, công ty tài chính

**101. Pháp luật về chủ thể kinh doanh của CHLB Đức và một số gợi mở cho Việt Nam**/ Nguyễn Văn Lâm// Nghiên cứu Châu Âu .- 2023 .- số 1(268) .- Tr. 76-83.

**Nội dung**: Phân tích một số khía cạnh lý luận về sự đa dạng các loại hình chủ thể kinh doanh và kinh nghiệm pháp luật của CHLB Đức, từ đó gợi mở những vấn đề hoàn thiện pháp luật về chủ thể kinh doanh ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Tự do kinh doanh, chủ thể kinh doanh, pháp luật về chủ thể kinh doanh

# 102. Pháp luật về chuyển đổi mục dích sử dụng đất để khai thác thương mại quyền sử dụng đất Việt Nam hiện nay/ Ngô Huy Cương// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05 (478) .- Tr. 24 – 34.

**Nội dung:** “Chuyển đổi mục đích sử dụng đất để khai thác thương mại quyền sử dụng đất” ở nước ta hiện nay là một vấn đề pháp lý phức tạp. Để góp ý trực tiếp cho dự thảo Luật Đất đai năm 2023, có lẽ viết theo kiểu “hàn lâm ứng dụng” là thích hợp hơn cả khi mà Dự thảo Luật Đất đai năm 2023 vẫn theo đuổi quan niệm và cách tiếp cận của những đạo luật về đất đai cũ từ sau năm 1980 tới nay và chưa có cải thiện nào trong tư duy xây dựng pháp luật. Khác biệt về cơ bản với những gì đang tồn tại ở các nước trên thế giới, kể cả đã từng tồn tại ở những nước xã hội chủ nghĩa trước kia, tuy có mang lại những thành tích nhất định liên quan tới phân bổ các lợi ích chung về đất đai trong điều kiện đất đai thuộc “sở hữu toàn dân” để xây dựng và bảo vệ đất nước, nhưng Luật Đất đai năm 2013 vẫn có những vướng mắc và bất cập nhất định. Cho đến nay, việc sửa đổi cơ bản đạo luật này đang được tiến hành, nhưng Dự thảo Luật Đất đai năm 2023 vẫn chưa tính đến việc xử lý những hạn chế này.

**Từ khóa:** Luật Đất đai năm 2013; dự thảo Luật Đất đai năm 2023; quyền sử dụng đất; chuyển đổi mục đích; khai thác thương mại.

**103. Pháp luật về giao dịch dân sự có liên quan đến quyền sử dụng đất/** Nguyễn Thị Vân Anh// Tài nguyên và Môi trường .- 2022 .- Số 22 (396) .- Tr. 18-20.

**Nội dung:** Trình bày về đặc điểm của giao dịch dân sự có liên quan đến quyền sử dụng đất và đưa ra điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự có liên quan đến quyền sử dụng đất.

**Từ khóa**: Giao dịch dân sự, quyền sử dụng đất, pháp luật

**104. Pháp luật về quyền hạn khẩn cấp ở một số quốc gia trên thế giới – Từ thực tiễn ứng phó đại dịch Covid – 19 và kinh nghiệm cho Việt Nam/** Nguyễn Thị Thiện Trí// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. – 14.

**Nội dung:** Bài viết tập trung phân tích, đánh giá pháp luật về quyền hạn khẩn cấp ở một số nước trên thế giới từ thực tiễn ứng phó Covid-19, đồng thời có những kiến nghị gợi mở cho vấn đề hoàn thiện pháp luật về quyền hạn khẩn cấp ở Việt Nam, nhằm nâng cao năng lực quốc gia trong ứng phó với các tình trạng đặc biệt.

**Từ khóa:** Covid-19, tình trạng khẩn cấp, quyền hạn khẩn cấp

**105. Phong cách quản lý nhà nước: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn/** Phạm Hồng Thái, Nguyễn Thị Yến Nga// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 04.- Tr. 10 – 18.

**Nội dung:** Phong cách quản lý nhà nước hình thành, phát triển do môi trường chính trị - xã hội, truyền thống lịch sử, văn hóa, pháp luật, ý thức chính trị, đạo đức của cá nhân con người, là sự kết hợp giữa các yếu tố khách quan và phẩm chất cá nhân, rất đa dạng, có phong cách mệnh lệnh, dân chủ, tự do, vô chính phủ, vận động phong trào, phong cách chung, phong cách riêng. Để xây dựng, hoàn thiện phong cách quản lý nhà nước cần phải phát huy tiềm năng con người, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của các cơ quan quản lý, tăng cường phân cấp, phân quyền, đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá đào tạo bồi dưỡng cán bộ, tăng cường xử lý nghiêm minh mọi vi phạm pháp luật.

**Từ khóa:** Phong cách, quản lý nhà nước, đổi mới

**106. Quan hệ giữa pháp luật về nhượng quyền thương mại và pháp luật cạnh tranh: Kinh nghiệm của Úc và bài học cho Việt Nam/** Nguyễn Thị Anh Thơ// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 92 – 105.

**Nội dung:** Bài viết phân tích quan hệ giữa pháp luật về nhượng quyền thương mại và pháp luật cạnh tranh từ kinh nghiệm của Úc trong mối quan hệ đối sách với Việt Nam. Bài viết giới hạn nghiên cứu về mối quan hệ giữa các bên trong hệ thống nhượng quyền, dựa trên những thỏa thuận nhượng quyền có tác động gây hạn chế cạnh tranh giữa các bên trong cùng hệ thống nhượng quyền. Từ những kinh nghiệm của Úc, bài viết khuyến nghị một số giải pháp để hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam.

**Từ khóa:** quan hệ, pháp luật, nhượng quyền thương mại,cạnh tranh, Úc, Việt Nam

**107. Quản lý, bảo vệ và sử dụng sông suối biên giới: Từ thực tiễn quốc tế đến trường hợp giữa Việt Nam và Campuchia/** Vũ Thị Mai Liên, Vũ Quốc Tuấn// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 28-37.

**Nội dung:** Với mục tiêu hoàn thiện khuôn khổ pháp lý song phương về quản lý đường biên, mốc giới, trong trao đổi ở nhiều diễn đàn thời gian qua, Việt Nam và Campuchia đã ghi nhận mong muốn xây dựng Hiệp định mới về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền (thay thế cho Hiệp định về Quy chế biên giới Việt Nam - Campuchia năm 1983) và một điều ước về quy chế sử dụng nguồn nước dọc biên giới. Trên cơ sở nghiên cứu pháp luật và thực tiễn quốc tế trong quản lý, bảo vệ và sử dụng sông suối biên giới, các tác giả bài viết làm rõ một số vấn đề đặt ra và cơ chế chia sẻ, sử dụng, quản lý và bảo vệ sông suối được sử dụng làm biên giới và nguồn nước trên sông suối biên giới, từ đó đưa ra một số kiến nghị cho Việt Nam nhằm giải quyết tốt các vấn đề này trong quan hệ với Campuchia.

**Từ khóa:** Sông suối biên giới, quy chế quản lý biên giới, vùng nước biên giới, tài nguyên nước, Campuchia.

# 108. Quy định của pháp luật về giám định tư pháp trong việc giải quyết tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ/ Trần Văn Hoàng// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 44 – 49.

**Nội dung:** Việc nghiên cứu các quy định của pháp luật về giám định tư pháp trong giải quyết tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ là yêu cầu bức thiết hiện nay. Trong phạm vi bài viết này, tác giả trình bày, phân tích một số quy định của pháp luật về giám định tư pháp trong giải quyết tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ mà thực tiễn áp dụng đang gặp phải những tồn tại, vướng mắc và đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện.

**Từ khóa:** Tranh chấp sở hữu trí tuệ, giám định tư pháp, trưng cầu giám định

**109. Quy định về “sử dụng hợp lý” tác phẩm: Góc nhìn so sánh từ pháp luật Vương quốc Anh và Việt Nam**/ Lê Vũ Vân Anh// Khoa học và Công nghệ Việt Nam - A .- 2023 .- Số 3 .- Tr. 19-22.

**Nội dung**: Luật Sở hữu trí tuệ (SHTT) Việt Nam sửa đổi năm 2022 đã có một sự thay đổi lớn đối với ngoại lệ của quyền tác giả tại Điều 25. Các biện pháp này thường được biết đến dưới tên gọi “fair dealing” (sử dụng hợp lý) ở các nước như Vương quốc Anh, Úc, Ấn Độ. Bài viết phân tích khái niệm này ở Vương quốc Anh và so sánh với Luật SHTT Việt Nam để các nhà làm luật quốc gia, nhà nghiên cứu và thẩm phán có thể tham khảo khi áp dụng vào thực tiễn.

**Từ khóa**: Luật sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, Vương quốc Anh, Việt Nam

# 110. Quy định về quyền của tổ chức kinh tế sử dụng đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với chuyển nhượng dự án đầu tư kinh doanh nhà ở trong dự thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Lê Hoàng Châu// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 52 – 58.

**Nội dung:** Bài viết nghiên cứu, bình luận một số nội dung quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế sử dụng đất trong mối quan hệ tham chiếu giữa Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) với Dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) và Dự thảo Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) để chỉ ra những điểm mâu thuẫn, chưa cụ thể hoặc bất hợp lí. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra kiến nghị hoàn thiện nội dung một số quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế sử dụng đất góp phần nâng cao chất lượng của Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi.

**Từ khóa:** Quyền và nghĩa vụ; tổ chức kinh tế sử dụng đất; Dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi); Dự thảo Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

**111. Quy định về thiệt hại được bồi thường do hàng hóa không bảo đảm chất lượng gây ra cho người tiêu dùng/** Lê Thị Hồng Vân// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 25 – 37.

**Nội dung:** Bài viết phân tích quy định pháp luật Việt Nam và nước ngoài về thiệt hại được bồi thường do hàng hóa không bảo đảm chất lượng gây ra cho người tiêu dùng và phản ánh thực tiễn xác định thiệt hại được bồi thường do hàng hóa không bảo đảm chất lượng gây ra cho người tiêu dùng tại Việt Nam thong qua một số bản án cụ thể. Qua đó, tác giả đưa ra một số kiến nghị góp phần hoàn thiện pháp luật và bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người tiêu dùng bị thiệt hại do hàng hóa không bảo đảm chất lượng gây ra.

**Từ khóa:** Người tiêu dùng, thiệt hại, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại

**112. Quy định về thu thập chứng cứ trong giải quyết vụ án kinh doanh thương mại – Một số hạn chế, bất cập và kiến nghị hoàn thiện/** Nguyễn Minh Quốc Việt// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 120 – 129.

**Nội dung:** Bài viết phân tích, đánh giá các quy định về thu thập chứng cứ trong giải quyết vụ án kinh doanh, thương mại tại tòa án, từ đó chỉ ra một số hạn chế, bất cập trong việc thực hiện yêu cầu tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ nếu đương sự không thể thu thập tài liệu, chứng cứ, về trách nhiệm công khai chứng cứ, về việc chấp nhận tài liệu, chứng cứ và đưa ra kiến nghị hoàn thiện.

**Từ khóa:** Thu thập tài liệu, chứng cứ, vụ án kinh doanh, thương mại, tòa án

# 113. Quyền của nghệ sỹ đối với các lần bán tác phẩm tiếp sau theo quy định của liên minh châu âu và kinh nghiệm cho Việt Vam/ Nguyễn Thị Tuyết Nga, Nguyễn Thái Cường// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 4(746) .- Tr. 58 – 64.

**Nội dung:** Quyền của nghệ sỹ đối với các lần bán tác phẩm tiếp sau (Artists’s resale right) là một trong những quyền được ghi nhận trong pháp luật về quyền tác giả tại một số nước trên thế giới. Theo đó, các nghệ sỹ khi đã bán bản gốc tác phẩm nghệ thuật của mình vẫn được nhận các khoản tiền bản quyền cho những lần bán tác phẩm tiếp sau theo những điều kiện nhất định. Chương 12 Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Châu Âu (EVFTA) có quy định mỗi bên trong Hiệp định có thể cân nhắc để ban hành về nội dung này. Trong bài viết này, các tác giả tập trung phân tích các nội dung liên quan đến quyền của nghệ sỹ đối với các lần bán tác phẩm tiếp sau theo Chỉ thị số 2001/84/EC của Nghị viện và Hội đồng Liên minh châu Âu và rút ra kinh nghiệm cho Việt Nam.

**Từ khóa:** Quyền của nghệ sỹ, quyền tác giả, tiền bản quyền, tác phẩm nghệ thuật

**114. Quyền của người được đại diện trong việc xác lập, thực hiện giao dịch thuộc phạm vi của người đại diện/** Đỗ Văn Đại// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 62 – 69.

**Nội dung:** Trong trường hợp đại diện, người được đại diện có còn quyền tự xác lập, thực hiện giao dịch hay không thì văn bản ở nước ta chưa rõ ràng và thực tiễn thể hiện sự lúng túng. Trong bài viết này, tác giả phân tích thực trạng pháp luật Việt Nam cũng như kinh nghiệm của Pháp để đưa ra hướng hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền của người được đại diện đối với giao dịch thuộc phạm vi của người đại diện.

**Từ khóa:** Đại diện, người đại diện, người được đại diện, quyền của người được đại diện, đại diện theo pháp luật, đại diện theo ủy quyền.

**115. Quyền dân sự liên quan đến tài liệu của cá nhân, gia đình, dòng họ và những vấn đề pháp lý cần được quan tâm trong xây dựng, hoàn thiện Luật lưu trữ/** Nguyễn Hồng Hải, Lã Thị Duyên// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 03 (475) .- Tr. 11 – 20.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả phân tích làm rõ bản chất pháp lý của tài liệu cá nhân, việc xác lập mối quan hệ pháp lý dựa trên nền tảng pháp luật dân sự giữa cá nhân có tài liệu với cơ quan, tổ chức lưu trữ và giữa một trong hai chủ thể này với chủ thể khác có quyền, lợi ích liên quan trong quá trình thực hiện các hoạt động lưu trữ (sưu tầm, chỉnh lý, bảo quản và sử dụng) tài liệu của cá nhân; kiến nghị hoàn thiện các quy định của pháp luật điều chỉnh quan hệ xã hội đối với tài liệu lưu trữ tư.

**Từ khóa:** Lưu trữ cá nhân, sở hữu tài liệu cá nhân, quan hệ dân sự đối với tài liệu cá nhân.

# 116. Quyền khiếu nại và giải trình của đối tượng thanh tra theo luật thanh tra năm 2022/ Bùi Thị Đào// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05 (478) .- Tr. 35 – 39.

**Nội dung:** Luật Thanh tra năm 2022 quy định đối tượng thanh tra có quyền khiếu nại các quyết định, hành vi trong hoạt động thanh tra; quyền giải trình về nội dung thanh tra. Tuy nhiên, Luật chưa quy định thực sự rõ ràng về đối tượng thanh tra và quyền giải trình mới chỉ được ghi nhận là một quyền của đối tượng thanh tra mà chưa có quy định cho việc thực hiện, bảo đảm quyền này. Pháp luật cần có quy định đầy đủ, cụ thể hơn để các quyền này thực sự có giá trị trong bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng thanh tra.

**Từ khóa:** Quyền khiếu nại, quyền giải trình, quyết định xử lý về thanh tra, đối tượng thanh tra, Luật Thanh tra

**117. Quyền miễn trừ trách nhiệm của Nghị sĩ ở Cộng hòa Pháp và kinh nghiệm tham khảo cho Việt Nam/** Trương Thị Minh Thùy// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 113 – 123.

**Nội dung:** Bài viết phân tích những vấn đề về quyền miễn trừ trách nhiệm của nghị sĩ ở Cộng hòa Pháp. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra một số kinh nghiệm tham khảo cho Việt Nam khi tiến hành hợp pháp hóa quyền này, như: đối tượng được hưởng quyền, thời điểm bắt đầu và kết thúc quyền, hành vi được hưởng quyền và mức độ bảo vệ quyền, thẩm quyền bãi bỏ quyền này.

**Từ khóa:** Quyền miễn trừ trách nhiệm, nghị viện, Cộng hòa Pháp, đại biểu Quốc hội

# 118. Quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trong dự thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Kiều Thị Thuỳ Linh, Phùng Thị Phương Thảo// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 59 – 67.

**Nội dung:** Quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất là một trong những nội dung cơ bản, quan trọng của Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên, qua thực tiễn gần 10 năm thi hành Luật Đất đai năm 2013 cho thấy, các quy định về quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập so với sự phát triển của các quan hệ xã hội trong giai đoạn hiện nay. Do đó, Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đã có sự sửa đổi, bổ sung các quy định về quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất. Bài viết chỉ ra những điểm mới trong Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) quy định về quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất và nhận diện những bất cập, hạn chế trong các quy định đó; từ đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trong Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

**Từ khóa:** Hộ gia đình; cả nhân; quyền và nghĩa vụ; Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

**119. So sánh nguyên tắc xử lí dữ liệu cá nhân theo Luật bảo vệ thông tin cá nhân Trung Quốc và Việt Nam/** Hồ Bảo// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 111 – 122.

**Nội dung:** Bài viết phân tích các nguyên tắc xử lí thông tin cá nhân theo Luật Bảo vệ thông tin cá nhân Trung Quốc; liên hệ, đối chiếu và so sánh với các nguyên tắc tại Dự thảo Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân Việt Nam nhằm chỉ ra các điểm tương đồng, khác biệt cũng như tiến bộ và bất cập trong pháp luật hai nước.

**Từ khóa:** Nguyên tắc, thông tin cá nhân, Trung Quốc

**120. Sự cần thiết cải cách thuế thuốc lá ở Việt Nam/** Đinh Công Luận// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 03 (475) .- Tr. 26 – 33.

**Nội dung:** Một trong những lý do chính cho việc sử dụng thuốc lá nhiều ở Việt Nam là do giá thuốc lá thấp, liên quan đến những bất cập trong chính sách thuế hiện hành được áp dụng đối với sản xuất và lưu thông thuốc lá điếu. Trong phạm vi bài viết này, tác giả thảo luận, phân tích các hạn chế, bất cập của chính sách thuế hiện hành được áp dụng đối với thuốc lá ở Việt Nam, bao gồm phương pháp đánh thuế và mức thuế trong tương quan so sánh với các quốc gia khác, và đưa ra các khuyến nghị về cải cách thuế thuốc lá.

**Từ khóa:** Cải cách thuế, lợi ích, tỷ lệ hút thuốc, thuế thuốc lá.

**121. Sự kiện bất khả kháng và thực tiễn vận dụng trong hợp đồng mua bán Condotel/** Lê Thị Bích Chi, Trương Trọng Hiểu// Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 106 – 119.

**Nội dung:** Bài viết phân tích và đề xuất việc ghi nhận chính thức chính thức của pháp luật về sự kiện bất khả kháng có nội dung giải phóng trách nhiệm dân sự khi không thực hiện đúng nghĩa vụ trong hợp đồng cũng như cần xác định rõ ràng trường hợp bất khả kháng khi phải thực hiện văn bản pháp luật nếu tình huống đó có đề cập trong hợp đồng. Pháp điển hóa và ghi nhận rõ ràng việc công nhận hay từ chối đối với Condotel cũng được đề cập và kiến nghị trong bài viết này.

**Từ khóa:** Condotel, bất khả kháng, văn bản pháp luật, nghĩa vụ, vi phạm hợp đồng, trách nhiệm dân sự

# 122. Tài chính đất đai và một số vấn đề liên quan đến tài chính đất đai trong dự thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Cấn Văn Lực, Nguyễn Thị Thu Trang// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 85 – 92.

**Nội dung:** Bài viết đi sâu nghiên cứu, đánh giá nội dung các quy định về tài chính đất đai và một số vấn đề liên quan đến tài chính đất đai của Dự thảo Luật Đất đai năm 2013 (sửa đổi) nhằm chỉ ra những điểm chưa thống nhất, tương thích hoặc bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất mười kiến nghị hoàn thiện nội dung các quy định về tài chính đất đai và một số vấn đề liên đến tài chính đất đai góp phần nâng cao chất lượng của Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Từ khoá: Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); tài chính đất đai; giá đất quan.

**Từ khóa:** Dự thảo Luật đất đai (sửa đổi), tài chính đất đai, giá đất

**123. Thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam trong việc thực thi các cam kết môi trường theo EVFTA và một số đề xuất khắc phục/** Trần Linh Huân// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 106 – 114.

**Nội dung:** Bài viết tập trung phân tích các cam kết về môi trường trong Hiệp định EVFTA, các yêu cầu đặt ra đối với việc thực thi cam kết này, cũng như làm rõ một số tác động của các cam kết về môi trường trong Hiệp định EVFTA đối với doanh nghiệp Việt Nam; từ đó đưa ra một số định hướng hoàn thiện về mặt chính sách, pháp luật trên cơ sở đáp ứng được các yêu cầu thực thi cam kết bảo vệ môi trường trong Hiệp định EVFTA.

**Từ khóa:** EVFTA, thách thức, cam kết môi trường, thực thi cam kết môi trường, doanh nghiệp Việt Nam

**124. Thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm trong pháp luật xử phạt vi phạm hành chính/** Cao Vũ Minh// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 02 (162) .- Tr. 15 – 29.

**Nội dung*:***Vi phạm hành chính tuy không nguy hiểm bằng tội phạm nhưng lại diễn ra rất phức tạp, gây thiệt hại cho Nhà nước, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Nhằm bảo đảm hiệu quả trong công tác đấu tranh, phòng chống vi phạm hành chính thì xử phạt vi phạm hành chính được xem là một giải pháp hữu hiệu. Bài viết phân tích về thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời đề xuất hướng hoàn thiện.

**Từ khóa*:***Vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính, thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

**125. Thời hiệu xử lý kỷ luật công chức và những nội dung cần hoàn thiện/** Cao Vũ Minh, Vũ Văn Huân// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 98 – 105.

**Nội dung:** Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019, thời hiệu xử lý kỷ luật là thời hạn mà khi hết thời hạn đó thì công chức có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Trong bài viết này, các tác giả phân tích về thời hiệu xử lý kỷ luật công chức và đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện.

**Từ khóa:** Thời hiệu, công chức, hình thức kỷ luật, xử lý kỷ luật công chức.

**126. Thực thi đánh giá tác động môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020/** Nguyễn Xuân Hải// Tài nguyên và Môi trường .- 2022 .- Số 23 (397) .- Tr. 44-46.

**Nội dung:** Quy định mới về đánh giá tác động môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Một số giải pháp tăng cường hiệu quả công tác đánh giá tác động môi trường đối với hoạt động đầu tư phát triển.

**Từ khóa**: Luật Bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường

# 127. Thực trạng quỹ đầu tư trái phiếu tại Việt Nam và một số kiến nghị/ Phạm Tiến Đạt, Phạm Quang Huy// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 4(746) .- Tr. 50 – 57.

**Nội dung:** Trên cơ sở phân tích thực trạng phát triển của các quỹ đầu tư trái phiếu tại Việt Nam, các tác giả bình luận, đối chiếu, so sánh quá trình xây dựng pháp luật, cũng như những giải pháp phát triển các quỹ đầu tư trái phiếu tại Việt Nam. Các giải pháp tập trung vào phát triển ổn định, bền vững thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu, đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm, nghiên cứu ban hành các quy định về ưu đãi thuế, đa dạng kênh phân phối chứng chỉ quỹ, thay đổi nhận thức và hành vi đầu tư của các nhà đầu tư cá nhân.

**Từ khóa:** Quỹ đầu tư trái phiếu, chứng khoán, thị trường chứng khoán

**128. Tiền kĩ thuật số của ngân hàng Trung ương và những vấn đề đặt ra đối với pháp luật về phát hành tiền của ngân hàng nhà nước Việt Nam/** Viên Thế Giang// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 123 – 135.

**Nội dung:** Bài viết làm rõ các ưu thế của tiền kĩ thuật số và xu hướng phát hành tiền kĩ thật số của ngân hàng Trung ương trên thế giới làm cơ sở cho các phân tích thực trạng pháp luật về nghiệp vụ phát hành tiền của Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Từ kết quả nghiên cứu cho thấy: việc phát hành tiền kĩ thuật số của ngân hàng trung ương là xu hướng tất yếu, là tiền đề quan trọng cho việc chuyển đổi số thành công hơn trong hoạt động ngân hàng. Điều này đặt ra đòi hỏi không chỉ các quy định về phát hành tiền trong Luật Ngân hàng nhà nước Việt Nam mà còn các quy định về khoa học công nghệ cần được nhanh chóng sửa đổi, bổ sung.

**Từ khóa:** Tiền kĩ thuật số, ngân hàng trung ướng, Ngân hàng nhà nức Việt Nam

# 129. Tiếp cận đất đai của các doanh nghiệp trong hoạt động ản xuất kinh doanh trong dự thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Nguyễn Thị Nga// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 41 – 51.

**Nội dung:** Có đất để thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh đối với các doanh nghiệp là một ng những mối quan tâm hàng đầu bởi đó là điều kiện pháp lí nền tảng để các doanh nghiệp hiện c hoá ý tưởng và mục đích đầu tư. Tuy nhiên, tiếp cận đất đai của các doanh nghiệp trên thực tế D khá nhiều rào cản mà nguyên nhân cơ bản là pháp luật đất đai hiện hành chưa thực sự phù hợp, nhiều bất cập. Bài viết nhằm góp ý sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về các phương thức tiếp cận đất đai đối với các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong Dự thảo luật Đất đai

**Từ khóa:** Chuyển giao đất đai; tiếp cận đất đai; phương thức tiếp cận đất đai; tiếp cận đất đai từ nước; tiếp cận đất đai từ thị trường

**130. Tìm hiểu quy định pháp luật về nội dung, hình thức, điều kiện có hiệu lực của hợp đồng ở Việt Nam và Singapore**/ Cao Thùy Dương// Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á .- 2023 .- số 3(124) .- Tr. 50-56.- ISSN.0866-7314.

**Nội dung**: Nghiên cứu hệ thống quy định pháp luật về nội dung, hình thức, điều kiện có hiệu lực của hợp đồng ở Singapore. Trên cơ sở đó, tác giả đối chiếu với các quy định tương ứng ở Việt Nam nhằm làm rõ sự tương đồng, khác biệt và rút ra những kết luận có thể tham khảo, góp phần xây dựng, hoàn thiện các quy định phát luật về hợp đồng tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Hợp đồng, quy định pháp luật, Singapore, Việt Nam

# 131. Trách nhiệm giải trình tư pháp tại vương quốc Anh và một số gợi mở cho Việt Nam/ Nguyễn Hoàng Chi Mai// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 06(478) .- Tr. 59 – 64.

**Nội dung:** Trách nhiệm giải trình tư pháp không còn là khái niệm mới và đã trở thành vấn đề pháp lý nhận được sự quan tâm lớn trong cộng đồng quốc tế, khu vực và các quốc gia, bởi lẽ, việc bảo đảm trách nhiệm giải trình tư pháp đóng vai trò quan trọng đối với công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tham nhũng và các vi phạm quyền con người trong hoạt động tư pháp. Trách nhiệm giải trình tư pháp được hiểu và thực hiện bằng nhiều cơ chế, hình thức đa dạng ở các quốc gia. Cộng đồng quốc tế và một số quốc gia đã nỗ lực nghiên cứu, xây dựng một số chuẩn mực, khuyến nghị về các cơ chế, hình thức bảo đảm trách nhiệm giải trình tư pháp. Trong bài viết này, tác giả trình bày về trách nhiệm giải trình tư pháp tại Vương quốc Anh, từ đó rút ra một số gợi mở mang tính chất tham khảo nhằm nâng cao hiệu quả trách nhiệm giải trình tư pháp tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Trách nhiệm giải trình tư pháp, hoạt động tư pháp, cơ quan tư pháp, Vương quốc Anh.

**132. Tranh chấp xây dựng về khối lượng công việc phát sinh/** Nguyễn Thị Thu Thảo// Xây dựng .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 34-39 .- ISSN. 2734-9888.

**Nội dung:** Làm rõ các thuật ngữ, các quy định của pháp luật cũng như thực tế các tranh chấp liên quan đến khối lượng phát sinh ở Việt Nam. Nhằm cung cấp cho độc giả cái nhìn tổng thể về tranh chấp liên quan đến khối lượng phát sinh trên cơ sở các quy định pháp luật của Việt Nam và các mẫu hợp đồng xây dựng thông thường được các bên lựa chọn áp dụng ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Tranh chấp xây dựng, công việc phát sinh, hợp đồng xây dựng, FIDIC, pháp luật

**133. Trung Quốc với việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến Biển Đông trong những năm gần đây/** Vũ Thị Vân Dung// Nghiên cứu Trung Quốc .- 2022 .- Số 11 (255) .- Tr. 72-86.

**Nội dung:** Phân tích một số văn bản pháp luật được sửa đổi và ban hành mới của Trung Quốc có liên quan đến Biển Đông trong thời gian gần đây, từ đó đánh giá những vấn đề đặt ra khi Trung Quốc sửa đổi, ban hành mới và triển khai thực hiện trên thực tế các văn bản này.

**Từ khóa**: Trung Quốc, Biển Đông, hệ thống pháp luật

**134. Tuyên bố chết đối với cá nhân theo quy định của pháp luật dân sự Việt Nam/** Nguyễn Văn Hợi// Luật học .- 2023 .- Số 02.- Tr. 96 – 110.

**Nội dung:** Tuyên bố chết đối với cá nhân là nội dung quan trọng của chế định cá nhân được ghi nhận trong các Bộ luật Dân sự. Việc giải quyết yêu cầu tuyên bố chết không chỉ ảnh hưởng đến cá nhân bị tuyên bố chết, mà còn ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể có liên quan. Tuy nhiên, các quy định liên quan đến tuyên bố chết đối với cá nhân vẫn còn một số vấn đề chưa rõ rang, gây ra những ý kiến trái chiều trong cách hiểu và áp dụng pháp luật. Bài viết phân tích các quy định về tuyên bố chết, qua đó gợi mở các vấn đề cần bàn luận nhằm góp phần hoàn thiện quy định hiện hành, bảo đảm việc áp dụng thống nhất và có hiệu quả trên thực tế.

**Từ khóa:** Tuyên bố chết, cá nhân, người có quyền và lợi ích liên quan

**135. Tuyên bố chung ASEAN – Trung Quốc: 20 năm thực thi tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông/** Nguyễn Hồng Thao// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 01 + 02 (473 +474).- Tr. 16-20.

**Nội dung:** Ngày 11/11/2022 tại Hội nghị cấp cao ASEAN – Trung Quốc lần thứ 25 tại PhnomPenh-Campuchia, hai bên đã nhất trí thông qua Tuyên bố chung vinh danh 20 năm thực thi Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) ký ngày 4/11/2002 và cam kết sẽ tiếp tục đàm phán về Bộ Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông (COC).

**Từ khóa:** Tuyên bố chung Asean, Trung Quốc, Biển Đông, DOC, Bộ Quy tắc ứng xử.

**136. Vai trò của quản trị nhà nước tốt trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam/** Vũ Công Giao // Luật học .- 2023 .- Số 01.- Tr. 3 – 15.

**Nội dung:** Bài viết phân tích mối quan hệ khăng khít giữa quản trị nhà nước tốt và nhà nước pháp quyền, chỉ ra sự cần thiết phải đổi mới quản trị nhà nước trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Theo tác giả, cần tiếp tục hoàn thiện khung khổ chính sách, pháp luật để đổi mới và thực hiện hiệu quả tất cả các nguyên tắc của quản trị nhà nước tốt một cách song song, bổ trợ và phối hợp với việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới vừa được Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII xác định trong Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022.

**Từ khóa:** Quản trị nhà nước,quản trị nhà nước tốt, pháp quyền, nhà nước pháp quyền, Việt Nam

**137. Vai trò và nhiệm vụ của nhân chứng chuyên gia trong xử lý tranh chấp tại Tòa Trọng tài quốc tế/** Lê Công Minh// Xây dựng .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 48-50 .- ISSN. 2734-9888.

**Nội dung:** Giới thiệu một cách khái quát về vai trò và nhiệm vụ của nhân chứng chuyên gia tại Tòa Trọng tài để chỉ ra một số ưu điểm của việc chỉ định nhân chứng chuyên gia chuyên nghiệp so với việc các bên tham gia tự đưa nhân viên kỹ thuật của chính mình ra trước Tòa Trọng tài để nêu ý kiến cá nhân.

**Từ khóa**: Nhân chứng chuyên gia, bằng chứng chuyên gia, Tòa Trọng tài, tranh chấp

# 138. Vấn đề quyền sử dụng đất trong dự thảo luật đất đai (sửa đổi)/ Dương Đăng Huệ// Luật học .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 13 – 20.

**Nội dung:** Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi đang được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đưa ra lấy ý kiến nhân dân trong cả nước. Để việc sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai lần này mang lại nhiều lợi ích không chỉ cho Nhà nước mà còn cho cả các chủ thể khác, nhất là các cá nhân, tổ chức sử dụng đất, cơ quan soạn thảo Dự án Luật cần nghiên cứu để làm sáng tỏ hơn nữa một số vấn đề li luận cơ bản, trong đó có khái niệm “Quyền sử dụng đất”. Mặc dù ngay từ năm 2012, Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 31/10/2012 đã đúng đắn khi nhận định rằng “quyền sử dụng đất không phải là quyền sở hữu” nhưng cho đến nay pháp luật hiện hành, trong đó có Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật Đất đai năm 2013 vẫn chưa xác định được rõ bản chất pháp lí cũng như mối quan hệ giữa uyền sử dụng đất và quyền sở hữu toàn dân về đất đai. Bài viết này góp phần làm sáng tỏ những ấn đề nêu trên để làm cơ sở cho việc hoàn thiện chế định pháp lí về quyền sử dụng đất trong Dự ảo Luật Đất đai (sửa đổi).

**Từ khóa:** Quyền sở hữu toàn dân về đất đai; quyền sử dụng đất; Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

**139. Vận dụng phương pháp giảng dạy tích cực trong giảng dạy học phần tâm lí học tội phạm tại trường Đại học Luật Hà Nội/** Đặng Thanh Nga// Luật học .- 2023 .- Số 03 .- Tr. 124 – 136.

**Nội dung:** Trong gia đoạn thực hiện thí điểm đổi mới phương pháp giảng dạy, tác giả vừa xây dựng vừa điều chỉnh và vận dụng một số phương pháp giảng dạy tích cực vào giảng dạy học phần Tâm lí học tội phạm. Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng vận dụng phương pháp giảng dạy tích cực trong giảng dạy học phần Tâm lí học tội phạm, bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào taojtaij Trường Đại học Luật Hà Nội nói chung và chất lượng đào tạo đối với môn học này nói riêng.

**Từ khóa:** Phương pháp giảng dạy tích cực, vận dụng, học phần, tâm lí học tội phạm

# 140. Về các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự/ Vũ Minh Quân// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 35 – 38.

**Nội dung:** Tăng cường hiệu quả áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong các vụ án dân sự là tư tưởng quan trọng của Chiến lược Cải cách tư pháp. Bài viết tập trung phân tích các quy định về biện pháp khẩn cấp tạm thời trong Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015, đồng thời đánh giá thực tiễn áp dụng các quy định này. Qua đó đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện chế định biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự và nâng cao hiệu quả áp dụng tại các tòa án ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Biện pháp khẩn cấp tạm thời, tố tụng dân sự

**141. Về chế định quyền sử dụng đất công/** Phạm Văn Võ// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 38 – 44.

**Nội dung:** Với mong muốn làm rõ bản chất của quyền sử dụng đất công, bài viết tập trung vào việc làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của quyền sử dụng đất công, đồng thời kiến nghị các giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật về quyền sử dụng đất công, đồng thời kiến nghị các giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật về quyền sử dụng đất công trong Luật Đất đai và Luật liên quan.

**Từ khóa:** Đất công, đất tư, quyền sử dụng đất

**142. Về hạn mức và thời hạn sử dụng trong dự thảo Luật đất đai (sửa đổi)/** Ngô Thị Hồng Ánh// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 16 – 21.

**Nội dung:** Thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu về đất đai, Nhà nước có trách nhiệm quản lý nguồn lực đất đai có hiệu quả, đúng mục đích, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và toàn xã hội. Ngoài quy định quyền của Nhà nước trong việc quyết định giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất… thì Nhà nước còn quy định về thời hạn sử dụng các loại đất và hạn mức sử dụng đất nhằm bảo đảm đất đai được chủ thể sử dụng có trách nhiệm và hiệu quả, bảo đảm sự công bằng cũng như bảo đảm quyền và lợi ích của các chủ thể khác trong việc sử dụng chung nguồn lực đất đai.

**Từ khóa:** Hạn mức, thời hạn, đất đai, pháp luật

**143. Về tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ/** Ngô Văn Hiệp// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 04.- Tr. 36 – 40.

**Nội dung:** Trong thời gian gần đây đã có nhiều vụ án “ lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” được các cơ quan bảo vệ pháp luật khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử. Thực trạng trên cho thấy tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, vậy nguyên nhân từ đâu? Giải pháp gì để hạn chế tội phạm này? Bài viết sẽ đi sâu nghiên cứu một số vấn đề liên quan đến tội phạm này với mong muốn giải đáp một phần cho các câu hỏi đặt ra.

**Từ khóa:** Tội lợi dụng chức vụ quyền hạn, thi hành công vụ, Bộ luật Hình sự

# 144. Vi phạm hợp đồng trước thời hạn thực hiện nghĩa vụ trong công ước viên năm 1980 và khuyến nghị cho Việt Nam/ Đào Trọng Tú// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05 (478) .- Tr. 18 – 23.

**Nội dung:** Trong bài viết này, tác giả phân tích các quy định về vi phạm hợp đồng trước thời hạn thực hiện nghĩa vụ trong Công ước Viên năm 1980 và nêu lên một số khuyến nghị cho Việt Nam.

**Từ khóa:** Hợp đồng, lỗi trong hợp đồng, phạm hợp đồng

# 145. Xác định giá đất theo giá thị trường trong Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)/ Nguyễn Vinh Hưng// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 4(746) .- Tr. 29 – 32.

**Nội dung:** Hiện nay, việc xác định giá đất theo giá thị trường đang là chủ đề thu hút sự quan tâm, chú ý đặc biệt của xã hội. Bởi lẽ, Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đang bước vào giai đoạn quyết định trước khi được Quốc hội thông qua. Tuy nhiên, việc xác định giá đất theo giá thị trường luôn là vấn đề rắc rối, phức tạp, vì có sự liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của nhiều chủ thể và rất khó khăn để tìm ra cách thức xác định phù hợp.

**Từ khóa:** Giá đất, Luật Đất đai, chuyển nhượng bất động sản, cơ quan đăng ký đất đai.

# 146. Xác định giá sàn nộp ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư có sử dụng đất/ Đinh Tấn Phong// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 4(746) .- Tr. 33 – 42.

**Nội dung:** Quy định về giá sàn nộp ngân sách nhà nước giúp cho việc khai thác, phân bổ giá trị kinh tế của đất trong quá trình đấu thầu dự án có sử dụng đất một cách hiệu quả; đảm bảo hài hoà lợi ích giữa người sử dụng đất, nhà đầu tư và Nhà nước. Trong bài viết này, tác giả phân tích khái niệm và nội hàm của giá sàn nộp ngân sách nhà nước, chỉ ra những bất cập, hạn chế và đề xuất các kiến nghị nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật và thực tiễn xác định giá sàn nộp ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư có sử dụng đất.

**Từ khóa:** Giá sàn, dự án đầu tư có sử dụng đất, đấu giá đất.

**147. Xây dựng chính phủ điện tử, chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng pháp luật tại Hàn Quốc và kinh nghiệm cho Việt Nam/** Dương Thu Hương// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 03 (475) .- Tr. 49 – 57.

**Nội dung:** Hàn Quốc là một trong những quốc gia đứng đầu trên thế giới về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số hiện nay. Hàn Quốc đã trải qua giai đoạn hơn 50 năm xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kể từ năm 1967. Gần đây, Việt Nam cũng đang tập trung nguồn lực thúc đẩy xây dựng, hình thành và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Trong bài viết này, tác giả trình bày khái quát lịch sử phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số và quá trình chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng pháp luật tại Hàn quốc và rút ra một số kinh nghiệm cho Việt Nam.

**Từ khóa:** Xây dựng pháp luật, chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số

# 148. Xây dựng pháp luật bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quyền tư pháp/ Trần Văn Độ// Luật sư Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 12 – 15.

**Nội dung:** Nghị quyết số 27-NQ-TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới đã đề ra mục tiêu đến năm 2030 “Hoàn thành cơ bản việc xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân”. Đây là chủ trương của Đảng trong tình hình mới cần phải được nghiên cứu, tìm ra giải pháp để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quyền tư pháp. Bài viết đưa ra bốn giải pháp đột phá trong xây dựng pháp luật, làm cơ sở để tổ chức thực hiện, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

**Từ khóa:** Nhà nước pháp quyền, quyền tư pháp, sự lãnh đạo của Đảng

**149. Xu hướng xung đột hiện nay và thách thức đối với luật pháp Quốc tế**/ Nguyễn Thị Lan Hương// Nghiên cứu Quốc tế .- 2022 .- số 4(131) .- Tr. 69-92.

**Nội dung**: Trên cơ sở rà soát các quy định trong luật quốc tế điều chỉnh vấn đề sử dụng vũ lực, xung đột vũ trang và chiến tranh. Bài viết cố gắng nhận diện một số thách thức dối với luật pháp quốc tế xuất phát từ xu hướng xung đột này.

**Từ khóa:** Xung đột, chiến tranh phức hợp, chiến thuật, luật pháp quốc tế

**150. Xử lý tài sản bảo đảm là quyền tài sản trong hoạt động cấp tín dụng tại các ngân hàng thương mại/** Huỳnh Anh// Khoa học pháp lý Việt Nam .- 2023 .- Số 01(161) .- Tr. 55 – 66.

**Nội dung:** Tác giả phân tích thực trạng pháp luật hiện hành về xử lý tài sản bảo đảm là quyền tài sản trong hoạt động cấp tín dụng tại các ngân hàng thương mại. Trên cơ sở đó,tác giả đưa ra một số kiến nghị nhằm góp phần hoàn thiện pháp luật về xử lý các tài sản bảo đảm này.

**Từ khóa:** Quyền tài sản, tài sản bảo đảm, xử lý tài sản bảo đảm

# 151. Xử lý vi phạm về đăng ký doanh nghiệp/ Nguyễn Thị Thu Thuỷ// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05 (478) .- Tr. 40 – 47.

**Nội dung:** Kinh doanh và thực hiện quyền tự do kinh doanh là quyền của công dân. Tuy nhiên, để quản lý hoạt động kinh doanh đối với các chủ thể kinh doanh, Nhà nước quy định doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Trong thời gian qua, nhiều doanh nghiệp đã lợi dụng thủ tục đăng ký doanh nghiệp lỏng lẻo, để thành lập nên những “doanh nghiệp ma” nhằm trốn thuế, kinh doanh ngành nghề bất hợp pháp, không chấp hành nghiêm chỉnh về thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, gây ra nhiều thiệt hại cho đối tác, bạn hàng làm ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh. Trong bài viết này, tác giả tập trung làm rõ vấn đề đăng ký doanh nghiệp, xử lý hành vi vi phạm về đăng ký doanh nghiệp, hậu quả pháp lý của hành vi vi phạm về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện nay.

**Từ khóa:** Doanh nghiệp, đăng ký doanh iệp, xử lý vi phạm hành chính về kỷ doanh nghiệp

# 152. Yêu cầu đổi mới tư duy lập pháp trong xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam/ Vũ Công Giao// Nghiên cứu lập pháp .- 2023 .- Số 05(477) .- Tr. 3 – 9.

**Nội dung:** Việc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới đặt ra yêu cầu cấp thiết phải hoàn thiện hệ thống pháp luật theo một hệ thống tiêu chuẩn phổ quát, toàn diện và rất cao so với thực tế hiện nay ở nước ta. Điều đó, trước hết phải đổi mới tuy duy lập pháp, bởi thực tế cho thấy những hạn chế của hệ thống pháp luật nước ta hiện nay đều trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến tư duy lập pháp.

**Từ khóa:** Tư duy lập pháp, hệ thống pháp luật, nhà nước pháp quyền, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam

**NGÔN NGỮ**

**1. Bước đầu nghiên cứu ngữ nghĩa tiếng Việt từ lí thuyết sơ đồ hình ảnh của ngôn ngữ học tri nhận**/ Nguyễn Đình Việt// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 1(387) .- Tr. 72-80 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Bài viết này vận dụng lí thuyết sơ đồ hình ảnh của ngôn ngữ học tri nhận, cụ thể là 4 sơ đồ hình ảnh: Vật thể, mối dây, bộ phận – tổng thể, trung tâm – ngoại vi để phân tích một số biểu thức ngôn ngữ trong tiếng Việt. Qua đó, bài viết sẽ biện giải rõ hơn vai trò của sơ đồ hình ảnh đối với quá trình ý niệm hóa diễn ra trong trí não trên cơ sở nghiệm thân cũng như gợi mở cho việc vận dụng những sơ đồ hình ảnh khác để nghiên cứu tiếng Việt trên bình diện ngữ nghĩa.

**Từ khóa**: Ngữ nghĩa tiếng Việt, ngôn ngữ học tri nhận

**2. Cấu trúc vi mô của đại từ điển Quốc ngữ chuẩn (từ góc nhìn của các nhà Hàn ngữ)**/ Hoàng Thị Yến// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 3(389) .- Tr. 3-13 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Nghiên cứu tổng quan nhằm tổng hợp và phân tích ý kiến của nhà Hàn ngữ về cấu trúc vi mô của Đại từ điển. Cấu trúc vi mô và cấu trúc vĩ mô là hai khái quan trọng của Từ điển học.

**Từ khóa:** Hàn ngữ, cấu trúc vi mô, Đại từ điển

**3. Đặc điểm chữ quốc ngữ trong phép giảng tám ngày của A. De Rhodes**/ Nguyễn Viết Bảy// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 1(387) .- Tr. 62-71 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Khảo sát và miêu tả các hình thức chữ Quốc ngữ dựa vào sự phân chia cấu trúc âm tiết thành 2 phần phụ âm đầu và vần. Khảo sát những hình thức chữ viết khác với cách viết được thống nhất sau khi chữ Quốc ngữ được phổ biến trong xã hội và trở thành hệ thống chữ viết chính thức của tiếng Việt.

**Từ khóa**: Quốc ngữ, A. De Rhodes,phụ âm

**4. Đặc điểm từ ngữ và giá trị nhân văn, văn hóa qua truyện ngắn Đất của Anh Đức và tình yêu đất của Võ Hồng**/ Trần Thị Kim Tuyến// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 3(389) .- Tr. 38-47 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Tập trung nghiên cứu về những đặc điểm từ ngữ được sử dụng và những giá trị nhân văn, văn hóa được thể hiện trong các truyện ngắn có nội dung nói về tình yêu của con người dành cho đất. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi khảo sát những đặc điểm về ngữ nghĩa, ngữ pháp được sử dụng và giá trị nhân văn, văn hóa được biểu hiện trong hai truyện ngắn Đất của nhà văn Anh Đức và Tình yêu đất của nhà văn Võ Hồng.

**Từ khóa:** Từ ngữ, giá trị nhân văn, truyện ngắn

**5. Dạy kĩ năng nghe hiểu tiếng Nga qua các bộ phim ngắn**/ Nguyễn Thị Thanh Bình, Nguyễn Tiến Định// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 2(388) .- Tr. 33-41 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Giới thiệu một số kĩ thuật dạy kĩ năng nghe hiểu tiếng Nga qua các bộ phim ngắn. Khai thác, sử dụng phim trong dạy kĩ năng nghe luôn mang lại hiệu quả tích cực, không những tái tạo không khí học tập mới mẻ, gây hứng thú trong học tập cho học viên mà làm cho hoạt động dạy và học của Giảng viên và học viên sinh động, hấp dẫn, chất lượng dạy và học được nâng lên.

**Từ khóa**: Kĩ năng nghe, tiếng Nga

**6. Đối chiếu mô hình định danh thuật ngữ phòng cháy chữa cháy Anh – Việt**/ Nguyễn Bích Ngọc, Phạm Hiển// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 4(390) .- Tr. 27-38 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Nghiên cứu 07 phạm trù nội dung ngữ nghĩa tiêu biểu của ngành phòng cháy chửa cháy, tiếng Anh và tiếng Việt làm ngữ liệu khảo sát. Dựa vào việc phân chia các lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu của chuyên ngành phòng cháy chữa cháy, từ đó lựa chọn các đặc trưng khu biệt và đưa ra các mô hình định danh điển hình nhất của hai hệ thuật ngữ này.

**Từ khóa:** Thuật ngữ, định danh, Anh – Việt

**7. Khái niệm context trong ngôn ngữ học**/ Nguyễn Hoàng Trung// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 1(387) .- Tr. 3-12 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Giới thiệu một cách sơ lược về khái niệm context trong các đường hướng tiếp cận nghiên cứu ngôn ngữ học khác nhau với hi vọng góp phần minh định nội hàm của khái niệm này trong các phân ngành của ngôn ngữ học.

**Từ khóa**: Ngôn ngữ học, context

**8. Khảo sát ngữ nghĩa của động từ đi trong thành ngữ và tục ngữ tiếng Việt**/ Nguyễn Thị Thanh Huyền// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 3(389) .- Tr. 14-20 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Khảo sát và phân tích sự phát triển nghĩa của động từ đi trong tục ngữ thành ngữ. Bài viết đã thu thập các tục ngữ thành ngữ có chứa động từ đi trong các từ điển tục ngữ thành ngữ tiêu biểu.

**Từ khóa:** Ngữ nghĩa, động từ, thành ngữ, tục ngữ tiếng Việt

**9. Kí hiệu học xã hội – một nền tảng của ngôn ngữ học ứng dụng**/ Huỳnh Thị Hồng Hạnh, Nguyễn Công Đức, Phạm Hồng Hải// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 1(387) .- Tr. 13-23 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Tóm lược về Kí hiệu học xã hội của halliday. Tóm lược về các hướng phát triển Kí hiệu học xã hội của hodge – kress, Van Leeuwen, Martin. Phân tích một số vấn đề trọng tâm và ứng dụng của Kí hiệu học xã hội được đề cập.

**Từ khóa**: Kí hiệu học, ngôn ngữ học

**10. Miền nguồn vị trong ẩn dụ ý niệm chỉ cảm xúc tiếng Việt và tiếng Anh**/ Vũ Thị Sâm// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 3(389) .- Tr. 48-55 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Tập trung khảo sát và phân tích cơ chế ánh xạ của ẩn dụ ý niệm cảm xúc của con người là vị trong tiếng Việt và tiếng Anh, với hi vọng góp thêm một mảnh ghép và “bức tranh” tri nhận về một phạm trù khó nắm bắt như cảm xúc của người Việt và cộng đồng nói tiếng Anh.

**Từ khóa:** Ẩn dụ ý niệm, tiếng Việt, tiếng Anh

**11. Một số biến đổi của từ gốc Hán trong tiếng Việt**/ Phạm Ngọc Hàm, Lê Thị Thu Hoài// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 4(390) .- Tr. 3-9 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Tập trung phân tích, so sánh, đối chiếu thông qua một số ví dụ tiêu biểu nhằm làm nổi rõ sự biến đổi về từ loại hoặc nghĩa của một bộ phận từ Việt gôc Hán trong tiếng Việt so với từ nguyên dạng tiếng Hán, nhằm góp một tài liệu tham khảo cho công tác giảng dạy và dịch thuật Hán – Việt.

**Từ khóa:** Từ gốc Hán, tiếng Việt, biến đổi của từ

**12. Ngữ nghĩa và hàm ý văn hóa của các chữ 元 (Nguyên), 亨 (Hanh), 利 (Lợi), 貞(Trinh)**/ Ngô Thanh Mai, Phạm Thị Thanh Vân// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 2(388) .- Tr. 42-47 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Bài viết đi sâu vào phân tích ngữ nghĩa và hàm ý văn hóa của bốn chữ 元 (Nguyên), 亨 (Hanh), 利 (Lợi), 貞(Trinh), đồng thời mở rộng ra một số từ ngữ chứa mỗi chữ với tư cách là từ tố.

**Từ khóa:** Ngữ nghĩa, hàm ý văn hóa

**13. Quan điểm của giáo viên và sinh viên về việc sửa lỗi và tần suất sửa lỗi trong lớp học kĩ năng nói tiếng Anh**/ Lê Mai Vân, Hoàng Thị Hương Giang// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 2(388) .- Tr. 68-80 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Nghiên cứu tập trung vào nhận thức của giáo viên về sửa lỗi nói và cách họ sửa lỗi, hoặc quan điểm của người học về vấn đề này. Tìm hiểu quan điểm của cả giáo viên và sinh viên về việc mắc lỗi, sửa lỗi và tần suất sửa lỗi trong lớp học kỹ năng nói tiếng Anh ở bậc đại học.

**Từ khóa:** Tiếng Anh, kĩ năng nói

**14. So sánh tu từ trong một số sử thi của người Ê Đê ở Tây Nguyên Việt Nam**/ Nguyễn Minh Hoạt, Nguyễn Thị Thanh Huyền// Ngôn ngữ & đời sống .- 2023 .- số 5A(339) .- Tr. 141-151 .- ISSN.0868-3409.

**Nội dung**: Trên cơ sở lý thuyết về so sánh và so sánh tu từ, cấu trúc của so sánh tu từ. Bài viết nghiên cứu nghệ thuật so sánh tu từ trong một số sử thi: Đăm Săn, Xing Nhã, Khing Ju của người ÊĐê ở Tây Nguyên Việt Nam. Qua đó làm rõ giá trị của nghệ thuật so sánh tu từ trong sử thi Ê Đê đối với nội dung tác phẩm và thể hiện nét đăng trưng văn hóa của người ÊĐê thời cổ đại.

**Từ khóa:** So sánh tu từ, sử thi, Ê Đê, Đăm Săn, Xing Nhã, Tây Nguyên, Việt Nam

**15. Thảo luận thêm về vai trò của yếu tố chỉ lượng trong danh ngữ**/ Nguyễn Vân Phổ// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 1(387) .- Tr. 24-38 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Phân tích sơ lược quan điểm về cấu trúc danh ngữ của Nguyễn Tài Cấn và của Cao Xuận Hạo, từ đó làm rõ hơn những căn cứ để chứng minh rằng trong ngữ đoạn thường gọi là danh ngữ của tiếng Việt, thành phần biểu thị lượng hoàn toàn đủ tư cách đóng vai trò trung tâm về ngữ pháp.

**Từ khóa**: Danh ngữ, yếu tố chỉ lượng, ngữ đoạn

**16. Thực trạng và giải pháp sử dụng từ ngữ trong khẩu hiệu tuyên truyền**/ Trần Thanh Dữ// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 2(388) .- Tr. 14-24 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Tìm hiểu khái quát về thực trạng sử dụng từ ngữ trong khẩu hiệu tuyên truyền để qua đóng gớp thêm cơ sở lí thuyết và thực tiễn về ngôn ngữ khẩu hiệu tuyên truyền, đồng thời định hướng và đề xuất chiến lược sử dụng từ ngữ cho khẩu hiệu tuyên truyền trước thực trạng sử dụng khẩu hiệu tuyên truyền vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập hiện nay.

**Từ khóa**: Khẩu hiệu tuyên truyền, từ ngữ, ngôn ngữ khẩu hiệu

**17. Trắc học phương ngữ và việc nghiên cứu phương ngữ học địa lý ở Việt Nam**/ Nguyễn Trần Quý, Đinh Lư Giang, Nguyễn Huỳnh Lâm// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 1(387) .- Tr. 39-51 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Phân tích sơ lược quan điểm về cấu trúc danh ngữ của Nguyễn Tài Cấn và của Cao Xuận Hạo, từ đó làm rõ hơn những căn cứ để chứng minh rằng trong ngữ đoạn thường gọi là danh ngữ của tiếng Việt, thành phần biểu thị lượng hoàn toàn đủ tư cách đóng vai trò trung tâm về ngữ pháp.

**Từ khóa**: Phương ngữ, phương ngữ học, ngữ học địa lý

**18. Tri nhận về người phụ nữ qua miền nguồn “con mồi” và “kẻ săn mồi” trên tư liệu văn học Việt Nam thế kỉ XX**/ Phạm Thùy Giang// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 1(387) .- Tr. 52-61 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Khám phá việc miêu tả thông qua hai ẩn dụ ý niệm người phụ nữ là con mồi và người phụ nữ là kẻ săn mồi. Sơ đồ ảnh xạ liên quan đến hai ẩn dụ này được tìm hiểu, từ đó các ẩn dụ bậc dưới thiết. Qua đây, nghiên cứu phân tích cách nhìn nhận của xã hội về người phụ nữ được quy định bởi các hệ tư tưởng giới và các đặc điểm xa hội đương thời.

**Từ khóa**: Quan điểm tri nhận, tư liệu văn học, ẩn dụ ý niệm

**19. Từ láy trong thơ Nguyễn Phúc Lộc Thành**/ Đoàn Tiến Lực// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 4(390) .- Tr. 10-17 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Thực hiện thống kê để xác định đối tượng nghiên cứu về mặt định lượng, miêu tả và đối chiếu – so sánh từ láy trong thơ Nguyễn Phúc Lộc Thành với từ láy trong hệ thống từ vựng tiếng Việt, làm rõ nhứng sáng tạo mang đậm dấu ấn của nhà thơ trong việc sử dụng từ láy cũng như giá trị đặc biệt của từ láy tiếng Việt trong phạm vi giao tiếp nghệ thuật.

**Từ khóa:** Từ láy, thơ, Nguyễn Phúc Lộc Thành

**20. Từ 白** **(Bạch) với tư cách là thành tố cấu tạo từ ngữ và sự phát triển ngữ nghĩa của nó trong tiếng Trung**/ Nguyễn Thị Huyền Giang, Nguyễn Thị Bích Hạnh// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 2(388) .- Tr. 48-58 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Bài viết đi sâu vào nghiên cứu từ 白 (bạch) với tư cách là thành tố cấu tạo từ ngữ và sự phát triển ngữ nghĩa của chúng trong quá trình sử dụng. Với chức năng là tính từ chỉ màu sắc, từ này có năng lực tạo từ mới cao và mang nhiều nghĩa phong phú.

**Từ khóa:** Thành tố cấu tạo, ngữ nghĩa, tiếng Trung , Từ 白 (Bạch)

**21. Tương ững giữa nguyên âm đơn tiếng Nghệ Tĩnh với nguyên âm đôi phương ngữ Bắc (qua hai cuốn từ điển tiếng địa phương Nghệ Tĩnh)**/ Trịnh Cẩm Lan// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 2(388) .- Tr. 7-13 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Bài viết tái lập một vài tương ứng âm vị học thể hiện quá trình biến đổi ngữ âm lịch sử tiếng Việt còn được lưu giữ ở một số từ địa phương Nghệ Tĩnh. Nghiên cứu này sẽ góp một tiếng nói thúc đẩy những nghiên cứu ghi lại và lưu giữ những nét đặc biệt của các vùng phương ngữ cổ xưa trước khi chúng hoàn toàn biến mất trong cơn lốc đô thị hóa của cuộc sống đương đại.

**Từ khóa**: Nguyên âm đơn, tiếng Nghệ Tĩnh, phương ngữ Bắc

**22. Vấn đề chuyên dịch thuật ngữ kinh tế Pháp – Việt, Việt - Pháp**/ Lê Thùy Dương// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 4(390) .- Tr. 39-49 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Mục tiêu của nghiên cứu này là đề xuất những cách dịch có thể áp dụng khi chuyển dịch các thuật ngữ kinh tế tiếng Pháp, giúp người học giải quyết những khó khăn khi dịch các thuật ngữ trong quá trình học tập tiếng Pháp chuyên ngành kinh tế và khi nghiên cứu các tài liệu chuyên môn kinh tế bằng tiếng Pháp.

**Từ khóa:** Thuật ngữ kinh tế, chuyên dịch, Pháp – Việt

**23. Văn hóa đích trong dạy và học tiếng Anh như Ngôn ngữ toàn cầu**/ Nguyễn Thị Ngọc Mai, Mai Văn Cẩn// Ngôn ngữ .- 2023 .- số 3(389) .- Tr. 21-29 .- ISSN.0866-7519.

**Nội dung**: Thảo luận về “văn hóa đích” trong việc thụ đắc tiếng Anh toàn cầu, đồng thời đề xuất định hướng dạy và học tiếng Anh toàn cầu. Bài viết bàn về triết lý thụ đắc văn hóa trong việc sử dụng tiếng Anh ngày nay bằng cách hướng đến một phiên bản văn hóa tiếng Anh như là một công cụ “giao tiếp liên văn hóa”, giao tiếp đa văn hóa, và cũng là “giao tiếp phi văn hóa”.

**Từ khóa:** Văn hóa đích, tiếng Anh, văn hóa tiếng Anh, Ngôn ngữ toàn cầu

**KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

## **1. Điều khiển tuyến tính hóa mô hình con lắc ngược**/ Nguyễn Tử Đức, Đặng Thành Đạt, Nguyễn Văn Đông Hải, Võ Quốc Anh, Võ Long Nhân, Nguyễn Ngọc Bảo, Nguyễn Thành Minh, Nguyễn Lê Tiến Dũng// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 50-58.

**Nội dung**: Điều khiển phi tuyến cho hệ SIMO như con lắc ngược là một bài toán khó trong điều khiển ổn định hệ thống. Trong bài báo này, nhóm tác giả tiến hành xây dựng phần cứng mô hình của một hệ thống con lắc ngược trên xe và áp dụng giải thuật hồi tiếp tuyến tính hóa để điều khiển hệ thống trên. Qua đó, nhóm tiến hành xây dựng chương trình nhúng Matlab giải thuật trên vào board TMS320F28335 để chứng minh tính ổn định thông qua thực nghiệm. Trong đó, con lắc ngược được giữ không ngã và xe dao động vị trí qua lại quanh vị trí cân bằng chứ không bị dịch xa quá 10 cm khỏi vị trí chuẩn. Đồng thời, một khảo sát về ảnh hưởng của các thông số điều khiển khi được thay đổi cũng được thực hiện để tìm hiểu quy luật điều chỉnh bộ điều khiển cũng được nhóm tác giả trình bày.

**Từ khóa**: Con lắc ngược, điều khiển cân bằng, TMS320F28335, tuyến tính hóa hồi tiếp, điều khiển tuyến tính

## **2. Điều kiện tối ưu cần cấp hai cho nghiệm hữu hiệu yếu trong bài toán tối ưu vectơ có ràng buộc**/ Trần Mậu Vĩnh, Trần Văn Sự// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 35-43.

**Nội dung**: Trong bài báo chúng tôi đi nghiên cứu điều kiện tối ưu cần cấp hai cho bài toán tối ưu vectơ không trơn có các ràng buộc tập, nón và đẳng thức dựa vào khái niệm đạo hàm theo phương cấp hai liên tục trong không gian Banach thực. Với mục đích trên, chúng tôi cung cấp một số khái niệm cho các nghiệm hữu hiệu yếu của bài toán và trình bày một số đặc trưng về tính khả vi hai lần theo phương cho lớp hàm giá trị thực. Dưới các giả thiết phù hợp, một số điều kiện tối ưu cần cấp hai cơ bản và đối ngẫu dạng Fritz John cho nghiệm hữu hiệu yếu địa phương của bài toán được cung cấp. Điều kiện tối ưu cấp hai thu được trong bài báo là mới hoặc cải thiện các kết quả đã biết trong những năm gần đây.

**Từ khóa**: Bài toán tối ưu vectơ không trơn, các điều kiện tối ưu cần cấp hai, các nghiệm hữu hiệu yếu, đạo hàm theo phương liên tục hai lần

## **3. Dưới vi phân parabolic và áp dụng vào nghiên cứu điều kiện tối ưu**/ Phạm Ngọc Anh Thơ, Ngô Thị Kim Yến, Võ Đức Thịnh, Phạm Thị Trân Châu// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 27-34.

**Nội dung**: Trong bài báo này chúng tôi đề xuất khái niệm dưới vi phân parabolic thông qua dưới đạo hàm parabolic. Bên cạnh đó, chúng tôi trình bày một số tính chất của dưới vi phân parabolic cũng như các áp dụng của dưới vi phân parabolic vào nghiên cứu điều kiện tối ưu. Hơn nữa, trong bài báo này chúng tôi cũng xây dựng ví dụ minh họa cho các kết quả đạt được.

**Từ khóa**: Dưới đạo hàm parabolic, dưới vi phân parabolic, điều kiện tối ưu, nghiệm cô lập tĩnh địa phương

**4.** **Khảo sát khả năng hấp phụ xanh methylene trong nước bằng vật liệu MnFe2O4/Bentonite**/ Nguyễn Thanh Hiếu, Trần Thị Xuân Mai, Dương Vân Anh, Bùi Văn Thắng// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 66-76.

**Nội dung**: Vật liệu MnFe2O4/bentonite được điều chế bằng phương pháp hóa học ướt, sản phẩm được xác định bằng phương pháp nhiễu xạ tia X và đường đẳng nhiệt hấp phụ/giải hấp phụ nitrogen. Một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hấp phụ MB của vật liệu như pH, nồng độ ban đầu, lượng chất hấp phụ, thời gian và nhiệt độ được khảo sát. Kết quả cho thấy, dung lượng hấp phụ thuốc nhuộm tăng khi nồng độ, thời gian tiếp xúc, pH và nhiệt độ tăng. Động học hấp phụ MB trên vật liệu điều chế phù hợp với mô hình động học biểu kiến bậc hai. Đường đẳng nhiệt hấp phụ tuân theo mô hình đẳng nhiệt Langmuir với dung lượng hấp phụ xanh methylene cực đại là 119,05 mg/g ở 323K. Quá trình hấp phụ MB của MnFe2O4/bentonite là quá trình thu nhiệt và tự xảy ra. Từ các kết quả cho thấy, MnFe2O4/bentonite là chất hấp phụ có triển vọng để loại bỏ thuốc nhuộm ra khỏi nước thải một cách hiệu quả.

**Từ khóa**: Bentonite, hấp phụ, MnFe2O4, MnFe2O4/bentonite, xanh methylene

## **5. Một vài điều kiện cho tính co suy rộng của các hệ phương trình vi phân có chậm**/ Trần Thế Anh, Nguyễn Thành Nghĩa, Lê Trung Hiếu// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 13-21.

**Nội dung**: Trong bài báo này, chúng tôi mở rộng khái niệm co toàn cục thành co suy rộng của nghiệm đối với một lớp hệ phương trình vi phân phi tuyến có chậm, với các chậm là hàm phụ thuộc thời gian. Từ đó, chúng tôi trình bày một số điều kiện mới tường minh cho tính chất co suy rộng của lớp hệ này. Chúng tôi đưa ra một ví dụ nhằm minh họa cho kết quả đạt được.

**Từ khóa**: Co suy rộng, co toàn cục, phương trình vi phân có chậm

## **6. Nghiên cứu tương tác của hợp chất cid 16040294 với amyloid beta bằng phương pháp docking**/ Huỳnh Thị Ngoc Thanh, Nguyễn Quốc Thái, Bùi Văn Thắng// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 44-49.

**Nội dung**: Giả thuyết amyloid thừa nhận rằng bệnh Alzheimer là bệnh liên quan đến quá trình tích tụ của peptide amyloid beta (Aβ) trong não ở ngoại bào. APP (Amyloid Precursor Protein) bị kích thích và bị cắt bởi các enzyme β-secretases và γ-secretases để tạo nên chuỗi Aβ.  Trong đó Aβ42 thì độc tính hơn Aβ40 và là nguyên nhân gây chết tế bào thần kinh. Sử dụng phương pháp mô phỏng docking, nghiên cứu sự tương tác của CID 16040294 (GVD) với các sợi Aβ42. Kết quả cho thấy rằng CID 16040294 (GVD) tương tác mạnh với các sợi Aβ42, tương tác tốt nhất với cấu trúc sợi 2MXU và tương tác không liên kết có vai trò quan trọng hơn liên kết hydrogen trong trạng thái ổn định của cấu hình thụ thể-phối tử. Từ kết quả cho thấy rằng hợp chất GVD là chất tiềm năng điều trị bệnh Alzheimer.

**Từ khóa**: Amyloid beta, bệnh Alzheimer, năng lượng liên kết, phương pháp docking

**7.** **Nghiên cứu ứng dụng phương pháp sấy bọt chế biến sản phẩm bột từ trái dưa lưới**/ Trần Xuân Hiển, Lê Thị Thúy Hằng, Lê Thị Thúy Loan, Nguyễn Tấn Hùng// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 87-96.

**Nội dung**: Trái dưa lưới (Cucumis melo L.) chứa nhiều thành phần dinh dưỡng quý, có lợi cho sức khỏe con người. Mục đích nghiên cứu là đánh giá ảnh hưởng một số yếu tố công nghệ của quá trình sấy bọt đến thành phần dinh dưỡng của bột trái dưa lưới, bao gồm tỷ lệ gum arabic, maltodextrin và thời gian sấy microwave. Hiệu quả của quá trình sấy bọt được đánh giá thông qua hiệu suất thu hồi, hoạt động độ nước, giá trị màu sắc, độ hòa tan, hàm lượng acid tổng, vitamin C, carotenoid. Kết quả thực nghiệm cho thấy ở tỷ lệ gum arabic 10%; maltodextrin 3% với thời gian xử lý trong microwave 13 phút đạt hiệu suất thu hồi 44,39±0,12%; hoạt động nước 0,346±0,03; giá trị màu L và b là 38,86±0,04 - 5,73±0,035; độ hòa tan là 90,57±0,23%; hàm lượng acid tổng 0,52±0,01%; hàm lượng vitamin C 25,72±0,33 mg% và hàm lượng carotenoid 27,98±0,25 μg/g. Kết quả nghiên cứu này góp phần cung cấp dẫn liệu khoa học quý giá về trái dưa lưới, đặc biệt cho ngành công nghệ thực phẩm.

**Từ khóa**: Dưa lưới, phối trộn, sấy bọt

## **8. Tái sử dụng nguồn phế phẩm nông nghiệp thành chất độn cơ học cho vật liệu nền epoxy**/ Phạm Thị Hường// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 59-65.

**Nội dung**: Nước ta là một đất nước phát triển về nông nghiệp. Sản lượng lúa thu hoạch được mỗi năm từ các tỉnh là rất lớn và là nguồn kim ngạch xuất khẩu ra nước ngoài cao. Trong quá trình thu hồi và xay xát lúa thành gạo thì lượng vỏ trấu được tách ra là quá lớn. Vì thế vỏ trấu thường được thu hồi và sử dụng làm chất đốt hoặc làm chất ủ cho các cây trồng khác. Tuy nhiên, có một điều đặc biệt là trong thành phần của tro trấu chứa nhiều silicon oxide rất phù hợp làm chất độn cơ học cho vật liệu polymer composite. Vì vậy, bài báo đã nghiên cứu quá trình thu hồi, xử lý vỏ trấu ban đầu để tái sử dụng nó làm chất độn cho vật liệu composite nền epoxy. Kết quả nghiên cứu cho thấy với hàm lượng 30 phần khối lượng, trấu sau xử lý cho độ bền cơ học của vật liệu polymer composite là tốt nhất so với độ bền cơ học của vật liệu nền.

**Từ khóa**: Tính chất cơ học, trấu, vật liệu composite nền epoxy

## **9. Thiết lập k-điểm trùng không điều kiện giao hoán trong không gian metric thứ tự**/ Huỳnh Ngọc Cảm, Võ Đức Thịnh,// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 13-21.

**Nội dung**: Trong bài báo này, chúng tôi giới thiệu khái niệm ánh xạ I-đơn điệu mới và thiết lập định lí k-điểm trùng từ kết quả của Paknazar và các cộng sự không cần điều kiện giao hoán của các ánh xạ. Chúng tôi đưa ra ví dụ cho trường hợp ánh xạ không giao hoán mà kết quả của Paknazar và các cộng sự không áp dụng được.

**Từ khóa**: Ánh xạ g-đơn điệu mới, ánh xạ I-đơn điệu mới, ánh xạ không giao hoán, k-điểm bất động, k-điểm trùng

## **10. Về metric sinh bởi tựa metric riêng**/ Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Tuyết Trinh// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 3-12.

**Nội dung**: Trong bài báo này, từ một tựa metric riêng đã cho chúng tôi xây dựng một metric và một metric riêng. Đồng thời chúng tôi thiết lập và chứng minh mối quan hệ giữa dãy hội tụ, dãy Cauchy và tính đầy đủ giữa chúng.

**Từ khóa**: Metric, metric riêng, tựa metric riêng

**11.** **Xử lý phế phẩm khóm tắc cậu với rơm bằng phương pháp lên men và tái sử dụng làm thức ăn cho gia súc nhai lại**/ Nguyễn Thị Ngọc Trang// Khoa học Đại Học Đồng Tháp .- 2023 .- Số 2 .- Tr. 77-86.

**Nội dung**: Nghiên cứu xử lý phế phẩm khóm Tắc Cậu lên men với rơm làm thức ăn cho gia súc nhai lại và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu thức ăn lên men cho gia súc nhai lại. Thí nghiệm bố trí 4 nghiệm thức và 4 lần lặp lại, các nghiệm thức gồm 30%, 45%, 60% và 75% với mỗi túi 2 kg sản phẩm; đánh giá cảm quan, pH và NH3 vào 0, 7, 14, 21 và 28 ngày. Thực hiện phỏng vấn hộ dân để phân tích yếu tố ảnh hưởng nhu cầu thức ăn lên men. Kết quả cho thấy sau 28 ngày, nghiệm thức 75% vỏ khóm ủ chua đạt mức chất lượng tốt với giá trị pH là 4,03 và NH3 là 166 (mg/kg vật chất khô). Mô hình hồi quy tuyến tính đa biến được xây dựng nhằm xác định yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng thức ăn lên men (P<0,05; R2 điều chỉnh là 0,767). Sự quan tâm đến nguồn gốc thức ăn của các hộ dân là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến nhu cầu thức ăn lên men (Beta = 0,468). Sản phẩm lên men từ phế phẩm khóm và rơm ở nghiệm thức 75% (NT75%) có thể tận dụng làm nguồn thức ăn cho gia súc nhai lại.

**Từ khóa**: Lên men, phế phẩm khóm, rơm, tái sử dụng, thức ăn cho gia súc nhai lại

**KHOA HỌC SỨC KHỎE**

**1. Bệnh Graves ở trẻ nam dưới 4 tuổi: Báo cáo loạt ca bệnh**/ Đặng Thị Kim Giang, Nguyễn Ngọc Khánh, Cấn Thị Bích Ngọc, Bùi Phương Thảo, Vũ Chí Dũng// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 172-178.

**Nội dung**: Bệnh Graves, nguyên nhân chính gây cường giáp là bệnh lý hiếm gặp ở nhóm trẻ dưới 4 tuổi, đặc biệt là trẻ nam với biểu hiện lâm sàng rất đa dạng. Cường giáp ở trẻ nhỏ nếu không được phát hiện và điều trị kịp thời có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng và phát triển của trẻ. Chúng tôi báo cáo ba trường hợp mắc bệnh Graves ở trẻ nam được chẩn đoán lần lượt ở 44 tháng, 31 tháng và 44 tháng tuổi. Trường hợp 1 và 2 có bướu cổ độ II, trường hợp 3 không có bướu cổ. Cả ba trẻ đều có lồi mắt và nhịp tim nhanh tại thời điểm chẩn đoán. Trường hợp 1 sau đó đã xuất hiện block nhĩ thất cấp 1. Hai trong ba trường hợp đã nhiễm SARS-CoV-2 trước khi chẩn đoán (trường hợp 1 và 3). Xét nghiệm có chỉ số triiodothyronine (T3) và free thyroxine (FT4) trong huyết thanh tăng cao. Nồng độ T3 lần lượt là 7,49; 7,92 và 10 nmol/L, nồng độ FT4 lần lượt là 70,7; 104,8 và 86,6 pmol/L. Nồng độ hormone kích thích tuyến giáp (TSH) giảm, lần lượt là 0,01; 0,04 và 0,005 mIU/L. Nồng độ kháng thể kháng TSH (TRAb) tăng cao, lần lượt là 40; 22.2 and 11.6 U/L. Siêu âm tuyến giáp cho thấy hình ảnh tuyến giáp to lan tỏa, nhu mô tuyến giáp giảm âm ở trường hợp 1 và 2; bình thường ở trường hợp 3. Cả ba trẻ đều được điều trị bằng thuốc kháng giáp trạng tổng hợp và đáp ứng với điều trị trong những tháng đầu.

**Từ khóa**: Bệnh Graves, trẻ nhỏ, trẻ nam, khoa nhi

**2. Ca lâm sàng u lympho biểu hiện ở tim biểu hiện giống bóc tách động mạch phổi**/ Nguyễn Ngọc Quang, Lê Xuân Thận, Lê Văn Đạt/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 276-283.

**Nội dung**: U lympho là một bệnh khá hiếm gặp với các biểu hiện lâm sàng toàn thân, cận lâm sàng dễ gây nhầm lẫn với các bệnh khác. Báo cáo một trường hợp ca bệnh lâm sàng U lympho có hiểu hiện ở tim hiếm gặp với các biểu hiện lâm sàng và cận lâm sàng giống với trường hợp bệnh nhân bị bóc tách động mạch phổi tự phát. Tuy nhiên, chẩn đoán xác định chỉ được đưa ra sau khi tiến hành phẫu thuật mở ngực và làm sinh thiết giải phẫu bệnh. Hình ảnh đại thể trong lúc phẫu thuật mở ngực cho thấy hình ảnh khối u lớn xâm lấn động mạch chủ, động mạch phổi và các tổ chức di căn đến hạch góc hàm và một vài khối u nhỏ cạnh nhĩ phải. Hình ảnh vi thể trên giải phẫu bệnh cùng kết quả hóa mô miễn dịch đã đưa ra chẩn đoán xác định U lympho thể nang độ I.

**Từ khóa**: U lymphoma tim, bóc tách động mạch phổi, khối u, tim mạch

**3. Các yếu tố tiên lượng tốt của bệnh nhân cao tuổi sau điều trị tái tưới máu hệ tuần hoàn não trước**/ Mai Duy Tôn, Đào Việt Phương// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 117-124.

**Nội dung**: Các yếu tố tiên lượng liên quan đến kết cục lâm sàng tốt sau điều trị tái tưới máu ở nhóm bệnh nhân ≥ 80 tuổi hiện chưa được đánh giá nhiều ở Việt Nam. Bởi vậy,Bài báo tiến hành nghiên cứu mô tả cắt ngang, thu tuyển 83 bệnh nhân ≥ 80 tuổi được điều trị tái tưới máu tại Trung tâm Đột Quỵ - Bệnh viện Bạch Mai từ tháng 11/2020 đến tháng 5/2022 nhằm xác định tỷ lệ kết cục lâm sàng tốt (mRS 0 - 2) và các yếu tố tiên lượng ảnh hưởng đến kết cục lâm sàng ở nhóm bệnh nhân này.

**Từ khóa**: Đột quỵ, tiêu sợi huyết, lấy huyết khối, tuần hoàn trước, tuổi ≥ 80, yếu tố tiên lượng

**4. Ceropegia vietnamensis(Asclepiadoideae, Apocynaceae), a new species from Vietnam**/ Hong Truong Luu, Van Son Le, Phi Nga Nguyen// Academia Journal of Biology .- 2022 .- V.44-N.4 .- P. 19-26.

**Nội dung**: Ceropegia vietnamensisis described as a new species from Binh Chau Phuoc Buu Nature Reserve in the Xuyen Moc district of Ba Ria-Vung Tau province. It is morphologically close to Ceropegialaoticain generalappearance and colorationof flowers but differs in many vegetative and reproductive characteristicsand grows in a different habitat. The new taxon is described, illustrated with field photographs of detailed botanical characteristicsand compared to related species.

**Từ khóa**: Asclepiadoideae, Apocynaceae, Ceropegia vietnamensis, new species, Vietnam

**5. Đặc điểm dịch tễ học lâm sàng và căn nguyên ở bệnh nhân nghi ho gà tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương**/ Nguyễn Kim Thư, Lê Văn Duyệt// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 207-216.

**Nội dung**: Bệnh ho gà là bệnh truyền nhiễm cấp tính, lây qua đường hô hấp, gặp ở mọi lứa tuổi, chủ yếu < 5 tuổi. Thời gian ủ bệnh từ 2 - 30 ngày, bệnh tiến triển qua các giai đoạn, biến chứng gồm viêm phế quản-phổi, ho, lồng ruột, sa trực tràng, viêm não. Mặc dù đã có vắc xin, nhưng tỷ lệ mắc và biến chứng vẫn cao. Mục đích nghiên cứu là mô tả đặc điểm lâm sàng và căn nguyên gây bệnh ho gà tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Ho gà, Bordetella pertussis, vắc xin, biến chứng realtime PCR, bệnh truyền nhiễm, đường hô hấp

**6. Đặc điểm hệ gen biến thể Alpha và Delta của sars-cov-2 ở bệnh nhân Covid-19 điều trị tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương**/ Nguyễn Kim Thư, Lê Văn Duyệt// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 37-46.

**Nội dung**: Sars-Cov-2 liên tục đột biến tạo ra các biến thể mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, làm giảm hiệu lực vaccine và chẩn đoán. Đã ghi nhận nhiều biến thể với tần xuất đột biến khác nhau, trong đó Alpha và Delta tạo ra các đợt bùng phát dịch COVID-19 trên toàn cầu từ 2020 và 2021. Dòng B.1.1.7 (Alpha) và AY.57, B.1.617.2 (Delta) mang nhiều đột biến gen S, làm tăng tải lượng vi rút và tốc độ lây lan. Mục đích của nghiên cứu là mô tả đặc điểm hệ gen của biến thể Alpha và Delta ở bệnh nhân COVID-19 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.

**Từ khóa**: Sars-Cov-2, Coronavirus, genome, RNA, đột biến, gen

**7. Đặc điểm lâm sàng triệu chứng đau ở bệnh nhân rối loạn trầm cảm tái diễn**/ Vũ Sơn Tùng, Eric Hahn, Nguyễn Văn Tuấn// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 127-135.

**Nội dung**: Các bệnh nhân rối loạn trầm cảm tái diễn thường biểu hiện một loạt các triệu lâm sàng đa dạng, bao gồm cả những phàn nàn về cảm xúc và cơ thể. Đau là một triệu chứng cơ thể phổ biến ở nhóm bệnh nhân này. Nghiên cứu được thực hiện trên 109 bệnh nhân rối loạn trầm cảm tái diễn điều trị nội trú tại Viện Sức khoẻ tâm thần - Bệnh viện Bạch Mai từ tháng 1/2020 đến tháng 12/2021. Đây là một nghiên cứu mô tả cắt ngang phân tích chùm ca bệnh

**Từ khóa**: Rối loạn trầm cảm tái diễn, triệu chứng đau

**8. Đặc điểm một số tế bào miễn dịch máu ngoại vi ở bệnh nhân ung thư vòm mũi họng**/ Nguyễn Thanh Bình, Hoàng Thị Thúy, Nguyễn Văn Đô// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 87-92.

**Nội dung**: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 44 bệnh nhân UTVMH được chẩn đoán xác định bằng mô bệnh học và 46 người bình thường tương đồng về tuổi, giới nhằm mục tiêu: Mô tả sự thay đổi số lượng tế bào lympho T và dưới nhóm, tế bào lympho B, tế bào NK máu ngoại vi ở bệnh nhân UTVMH tại Bệnh viện K.

**Từ khóa**: Ung thư vòm mũi họng, Lympho T, Lympho B, Tế bào NK

**9. Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả măng cụt (Garcinia mangostana L.)**/ Nguyễn Thị Huyền Trang, Trần Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Vũ Huyền Trang, Nguyễn Thuỳ Linh// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 63-72.

**Nội dung**: Măng cụt (Garcinia mangostana L.) là một loại trái cây phổ biến, trong khoảng 40 xanthon được tìm thấy trong vỏ quả, các mangostin (gồm α-mangostin, β-mangostin và γ-mangostin) đang rất được quan tâm. Đề tài đã thực hiện khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chiết xuất thông qua khảo sát sơ bộ bằng sắc ký lớp mỏng và định lượng polyphenol trong cao thu được bằng HPLC, với mục tiêu là lựa chọn một số thông số kỹ thuật quy mô phòng thí nghiệm chiết xuất cao giàu hoạt chất mangostin từ vỏ quả Măng cụt.

**Từ khóa**: Măng cụt, Garcinia mangostana, xanthon, mangostin, y học cổ truyền, thuốc

**10. Đánh giá hiệu quả của phương pháp đặt nội khí quản qua da trong phẫu thuật chấn thương hàm mặt**/ Nguyễn Quang Bình, Vũ Doãn Tú// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 125-134.

**Nội dung**: Đánh giá hiệu quả của phương pháp đặt nội khí quản qua da trong phẫu thuật chấn thương hàm mặt. Nghiên cứu mô tả trên 31 bệnh nhân phẫu thuật chấn thương hàm mặt được đặt nội khí quản qua da tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội từ tháng 01 đến 11/2022. Đánh giá trên các tiêu chí đặc điểm phẫu thuật, thời gian đặt ống nội khí quản, tỷ lệ số bệnh nhân tụt ống nội khí quản, biến chứng của phương pháp.

**Từ khóa**: Chấn thương, đặt nội khí quản, đặt nội khí quản qua da, chấn thương hàm mặt

**11. Đối chiếu tình trạng biểu lộ đột biến BRAF V600E và các đặc điểm bệnh học ung thư tuyến giáp thể biệt hoá ở trẻ em**/ Ngô Quốc Duy, Lê Thế Đường, Ngô Xuân Quý// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 108-116.

**Nội dung**: Ung thư tuyến giáp (UTTG) là bệnh ung thư phổ biến, ngày càng gia tăng tuy nhiên ít gặp ở trẻ em và chủ yếu gặp thể biệt hoá, bao gồm UTTG thể nhú và thể nang. Trong UTTG thể biệt hoá, đột biến BRAF V600E là một trong những đột biến gen được nghiên cứu nhiều nhất, đặc biệt là ở người lớn. Tuy nhiên, ở trẻ em, tỷ lệ đột biến và mối liên quan của tình trạng đột biến gen BRAF V600E với các đặc điểm bệnh học và tiên lượng bệnh còn chưa được sáng tỏ.

**Từ khóa**: Ung thư tuyến giáp, ung thư trẻ em, BRAF V600E

**12. Dự phòng thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội giai đoạn 2021 - 2022**/ Lương Thanh Lâm , Bùi Thị Hương Thảo, Đỗ Giang phúc, Hoàng Bùi Hải// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 135-143.

**Nội dung**: Năm 2020, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội đã ban hành hướng dẫn dự phòng thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch. Nghiên cứu nhằm mô tả tình hình dự phòng thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch năm 2021-2022.

**Từ khóa**: Huyết khối tĩnh mạch, phân tầng nguy cơ, thuyên tắc, bệnh viện đại học Y Hà Nội

**13. Fusarium fujikuroi WQF5 isolated from Cephalotaxus mannii Hook.f. as a producer of antibacterial agent and paclitaxel**/ Quach Ngoc Tung, Vu Thi Hanh Nguyen, Le Phuong Chi, Tran Hong Quang, Do Thi Thao, Chu Hoang Ha, Phi Quyet Tien// Academia Journal of Biology .- 2022 .- V.44-N.4 .- P. 53-63.

**Nội dung**: Cephalotaxus mannii Hook.f is a rare medicinal plant used for the treatment of leukemia, however, its fungal endophytes with antibacterial and anticancer properties have not been exploited yet. In this study, six fungal isolates were recovered from roots of C. mannii collected in Ha Giang province, Vietnam. Among them, ethyl acetate crude extract of strain WQF5 exhibited strong antibacterial activity against 5 tested pathogens with inhibition zones ranging from 13.0 ± 0.5 mm to 20.0 ± 0.4 mm. Sulforhodamine B assay showed that WQF5 extract possessed the most potent cytotoxic activity against lung cancer A549 and breast cancer MCF7 cell lines with IC50 values of 6.9 ± 0.7 µg/mL and 23.1 ± 1.9 µg/mL, respectively. PCR-based molecular marker screening revealed that the positive hits for essential genes encoding 10-deacetylbaccatin III-10-O-acetyltransferase (dbat) and C-13 phenylpropanoyl side chain-CoA acyltransferase (bapt) involved in paclitaxel production were found in the fungal isolate WQF5. In addition, isolate WQF5, identified as Fusarium fujikuroi by morphological and ITS analysis, also produced paclitaxel as shown by HPLC-DAD analysis. This is the first report of bioprospecting endophytic fungi isolated from C. mannii, in which the capability of producing paclitaxel of endophytic fungi was also proved for the first time. These findings addressed a potent candidate for paclitaxel production and provided excellent material for further investigations of how endophytic fungi from non-Taxus plant species synthesize paclitaxel.

**Từ khóa**: Anticancer, bapt, Cephalotaxus mannii, dbat, Fusarium fujikuroi, paclitaxel

**14. Genetic variations of filaggrin encoding gene (FLG) in the Vietnamese population revealed from whole-exome sequencing**/ Vu Phuong Nhung, Nguyen Huong Giang, Nguyen Thi Hong Nhung, Nguyen Dang Ton, Nguyen Hai Ha// Academia Journal of Biology .- 2022 .- V.44-N.4 .- P. 101-100.

**Nội dung**: Filaggrin is a key protein that facilitates terminal differentiation of the epidermis and maintains skin barrier function. Mutations in the gene encoding filaggrin (FLG) have been identified to cause ichthyosis vulgaris, increase the risk of atopic dermatitis and other skin diseases. In this study, we established the database of FLG gene obtained by whole-exome sequencing (WES) of 244 Vietnamese. We also estimated allele and genotype frequencies of the FLG gene in this Vietnamese population and predicted the impact of novel variants on protein function using in silico analysis tools. The detected variants included 126 nonsynonymous, six nonsense mutations, six frameshift insertions/deletions, and one non-frameshift deletion, mostly located in exon 3. Of which, there were 11 novel variants have been identified and four of them were predicted as detrimental for encoding protein. Remarkable pathogenic variants were mostly nonsense variants, showing the main genetic factor underlying the pathology of diseases caused by FLG.

**Từ khóa**: FLG, whole-exomesequencing, geneticvariants, ichthyosisvulgaris, atopicdermatitis.

**15. Giá trị của PET/CT trong chẩn đoán giai đoạn bệnh ung thư phổi tại Bệnh viện K**/ Vũ Hồng Thăng, Đỗ Thị Thu Nga, Trần Thắng, Phạm Lâm Sơn/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 188-194.

**Nội dung**: Nghiên cứu nhằm đánh giá vai trò của PET/CT trong xác định giai đoạn bệnh ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện K. Sau khi chụp PET/CT thì 28,6% bệnh nhân sẽ thay đổi hướng điều trị so với các phương pháp chẩn đoán thường quy. Chụp PET/CT nên thực hiện thường qui chẩn đoán để xác định chính xác giai đoạn, giúp cho chỉ định điều trị thích hợp cho người bệnh.

**Từ khóa**: Ung thư phổi không tế bào nhỏ, PET/CT, giai đoạn ung thư phổi

**16. Giá trị của Procalcitonin và C-reactive protein huyết tương trong chẩn đoán tình trạng nhiễm khuẩn ở đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính**/ Lại Thị Tố Uyên, Trần Huy Thịnh, Nguyễn Thanh Hà/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 214-222.

**Nội dung**: Đánh giá giá trị của PCT và CRP huyết tương trong chẩn đoán tình trạng nhiễm khuẩn ở đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (AECOPD) ở 200 bệnh nhân mới nhập viện: 123 bệnh nhân đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính nhiễm khuẩn (nhóm bệnh), 77 bệnh nhân đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính không có nhiễm khuẩn (nhóm chứng) tại Bệnh viện Phổi trung ương từ tháng 7/2021 đến tháng 6/2022.

**Từ khóa**: PCT, CRP, đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

**17. Giá trị của roma-test trong phát hiện ung thư buồng trứng**/ Nguyễn Trọng Tuệ, Bùi Văn Hoàng, Nguyễn Thị Ngọc Lan// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 1-8.

**Nội dung**: Các xét nghiệm CA125 và HE4 được chỉ định phổ biến trong chẩn đoán ung thư buồng trứng, mỗi xét nghiệm có vai trò khác nhau trong chẩn đoán và theo dõi điều trị. ROMA test (Risk of Ovarian Malignancy Algorithm) là một chỉ số xét nghiệm dựa trên thuật toán kết hợp kết quả của CA125 và HE4, đi kèm với tình trạng kinh nguyệt, để từ đó đánh giá khả năng mắc ung thư buồng trứng. Nghiên cứu xem xét giá trị của ROMA test trong chẩn đoán ung thư buồng trứng trên phụ nữ có khối u ở vùng chậu buồng trứng đến khám tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.

**Từ khóa**: Ung thư buồng trứng, ROMA-test, HE4, CA125

**18. Giá trị tiên lượng tử vong của thang điểm qsofa ở bệnh nhân nhiễm trùng hô hấp cấp nặng**/ Vũ Quốc Đạt, Phan Khanh Toàn, Lưu Quang Vũ// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 217-224.

**Nội dung**: Phân loại nguy cơ khi nhập viện là yếu tố quan trọng nhằm giảm thiểu nguy cơ tử vong. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu hồi cứu trên 794 bệnh nhân nhiễm trùng hô hấp cấp nặng (SARI) nhập viện tại 48 bệnh viện tuyến huyện và tuyến tỉnh ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Tử vong, thang điểm qSOFA, nhiễm trùng hô hấp cấp nặng, bệnh truyền nhiễm

**19. Hành vi ăn uống và một số yếu tố liên quan của học sinh ở hai trường trung học cơ sở tại thành phố Huế**/ Nguyễn Minh Tú, Hoàng Thị Bạch Yến, Lương Thị Thu Thắm , Nguyễn Ngô Bảo Khuyên, Đinh Thị Liễu, Trần Thị Quỳnh Tâm, Võ Văn Quang Vinh, Hồ Hiếu, Võ Hoàng Linh, Nguyễn Thị Thanh Thảo, Nguyễn Đức Dân, Trần Thi Mỹ Huyền, Trần Bình Thắng, Nguyễn Thanh Gia, Lê Đình Dương/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 223-236.

**Nội dung**: Nghiên cứu trên 498 học sinh trung học cơ sở tại thành phố Huế từ tháng 5/2022 đến tháng 12/2022 nhằm khảo sát hành vi ăn uống trong vòng 7 ngày qua dựa trên bộ câu hỏi tự điền. Một số yếu tố liên quan đến hành vi ăn uống của trẻ là giới, kinh tế gia đình, trình độ học vấn của mẹ, hoạt động thể lực, thời gian ngủ buổi tối, thời gian sử dụng Internet/ngày, sự quan tâm của gia đình. Nghiên cứu cho thấy học sinh có các hành vi ăn uống không lành mạnh là rất phổ biến. Vì vậy, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình là rất quan trọng nhằm đảm bảo chế độ dinh dưỡng tốt nhất cho các em.

**Từ khóa**: Hành vi ăn uống, thói quen ăn uống, vị thành niên, học sinh

**20. Hiệu quả của Mifepristone kết hợp với Misoprostol trong xử trí thai ngừng phát triển đến hết 9 tuần tuổi**/ Nguyễn Ngọc Phương, Hà Duy Tiến, Phạm Thị Thanh Hiền// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 81-88.

**Nội dung**: Nghiên cứu nhằm đánh giá hiệu quả của phương pháp phối hợp Mifepristone và Misoprostol trong xử trí thai ngừng phát triển cho tuổi thai đến hết 9 tuần. Chúng tôi ghi nhận 210 bệnh nhân thỏa mãn điều kiện nghiên cứu. Sự thành công của phương pháp được xác định bằng kết quả gây sảy thai hoàn toàn, chiếm tỷ lệ 95,24%. Có 10 ca hút buồng tử cung do thai không sảy hoặc sót rau. Không có sự khác biệt về tỷ lệ thành công ở các nhóm tiền sử sinh, tuổi thai, ra máu âm đạo và triệu chứng siêu âm. Nghiên cứu cho thấy phương pháp kết hợp Mifepristone và Misoprostol để xử trí thai ngừng phát triển đến hết 9 tuần tuổi cho hiệu quả gây sảy thai cao, hạn chế can thiệp vào buồng tử cung.

**Từ khóa**: Thai ngừng phát triển, Mifepristone, Misoprostol, hút buồng tử cung, phụ sản

**21. Hình ảnh cộng hưởng từ động sàn chậu trong bệnh lý sa bàng quang ở nữ giới có rối loạn chức năng sàn chậu**/ Lê Thanh Dũng, Nguyễn Duy Huề, Nguyễn Thị Mến, Nguyễn Thanh Vân// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 195-206.

**Nội dung**: Nghiên cứu được thực hiện với mục đích mô tả đặc điểm hình ảnh cộng hưởng từ động sàn chậu của bệnh lý sa bàng quang ở nữ giới có rối loạn chức năng sàn chậu. Chúng tôi thực hiện nghiên cứu mô tả cắt ngang các bệnh nhân có hình ảnh sa bàng quang trên phim chụp cộng hưởng từ động sàn chậu tại bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ 7/2019 đến 7/2022. Nghiên cứu được thực hiện trên 58 bệnh nhân, tuổi trung bình là 59,17 tuổi.

**Từ khóa**: Sa bàng quang, cộng hưởng từ động sàn chậu, tiết niệu

**22. Hội chứng dễ bị tổn thương và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân loãng xương cao tuổi**/ Trần Viết Lực, Nguyễn Xuân Thanh, Nguyễn Ngọc Tâm, Vũ Thị Thanh Huyền// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 170-179.

**Nội dung**: Hội chứng dễ bị tổn thương (HCDBTT) là một hội chứng lão khoa, xảy ra do sự tích tụ của quá trình suy giảm chức năng nhiều hệ thống cơ quan trong cơ thể, biểu hiện là trạng thái dễ bị tổn thương với các yếu tố về thể chất, xã hội và môi trường. Mục tiêu nghiên cứu nhằm phân tích một số yếu tố liên quan (đặc điểm nhân khẩu học và một số hội chứng lão khoa) với hội chứng dễ bị tổn thương ở bệnh nhân loãng xương cao tuổi. Nghiên cứu cắt ngang trên 392 người bệnh loãng xương trong thời gian từ tháng 8/2021 đến tháng 8/2022 tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương nhằm nhằm mục đích phân tích một số yếu tố liên quan với hội chứng dễ bị tổn thương ở bệnh nhân loãng xương cao tuổi.

**Từ khóa**: Hội chứng dễ bị tổn thương, bệnh loãng xương, người cao tuổi, lão khoa

**23. Hội chứng Noonan do đột biến đồng hợp tử lặn của gen LZTR1 lần đầu được chẩn đoán và điều trị tại Bệnh viện Nhi Trung ương**/ Cấn Thị Bích Ngọc, Vũ Chí Dũng// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 73-78.

**Nội dung**: Hội chứng Noonan (NS) là hội chứng đa dị tật bẩm sinh di truyền do đột biến trội của các gen PTPN11, SOS1, SOS2, RAF1, KRAS, NRAS, BRAF, SHOC2, CBL, RIT1 và LZTR1. Điều trị bằng hormone tăng trưởng (GH) có hiệu quả cải thiện chiều cao ở trẻ NS. Bài viết mô tả biểu hiện lâm sàng, đột biến gen và kết quả lên tăng trưởng khi điều trị bằng GH ở trẻ mắc NS do đột biến đồng hợp tử lặn của gen LZTR1 tại Bệnh viện Nhi Trung ương.

**Từ khóa**: Hội chứng Noonan, kết quả điều trị GH, đột biến gen LZTR1, dị tật bẩm sinh

**24. Kết quả điều trị phình động mạch não vỡ bằng phẫu thuật hoặc can thiệp nội mạch ở bệnh nhân chảy máu dưới nhện**/ Lương Quốc Chính, Vũ Đăng Thành// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 48-60.

**Nội dung**: Nghiên cứu hồi cứu nhằm nhận xét kết quả điều trị phình động mạch não vỡ bằng can thiệp nội mạch hoặc phẫu thuật ở bệnh nhân chảy máu dưới nhện tại Bệnh viện Bạch Mai từ 7/2021 đến 7/2022.

**Từ khóa**: Nội mạch, phình động mạch não, chảy máu dưới nhện, chảy máu tái phát, phẫu thuật kẹp phình động mạch não, phình động mạch não vỡ

**25. Kết quả phẫu thuật nội soi một lỗ qua rốn sử dụng cổng găng tay điều trị viêm ruột thừa cấp so sánh với mổ nội soi ba lỗ thông thường: Hồi cứu qua 140 trường hợp**/ Trần Quế Sơn, Đặng Hoàng Quốc, Trần Mạnh Hùng, Trần Hiếu Học, Triệu Văn Trường, Nguyễn Lê Ngọc Hà, Nguyễn Chiến Quyết, Nguyễn Trung Kiên, Đỗ Đức Minh, Nguyễn Thị Đức, Phùng Văn Tuyến, Đỗ Đăng Cường, Bùi Thị Thúy Hòa, Vũ Thị Nhã, Nguyễn Thị Mai Phương, Dương Thị Hồng Ngọc, Nguyễn Toàn Thắng/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 195-206.

**Nội dung**: Nghiên cứu so sánh kết quả phẫu thuật nội soi một lỗ cắt ruột thừa dùng cổng găng tay và mổ nội soi ba lỗ. Phương pháp nghiên cứu là mô tả hồi cứu với tổng số 140 bệnh nhân, được chia 2 nhóm (một lỗ và ba lỗ) tại Bệnh viện Bạch Mai từ 1/2021 đến 12/2022.

**Từ khóa**: Viêm ruột thừa, phẫu thuật nội soi, rốn, một đường rạch, cổng găng tay

**26. Kết quả sơ bộ phẫu thuật nội soi cắt đại tràng kèm toàn bộ mạc treo trong điều trị bệnh lý ung thư đại tràng**/ Nguyễn Minh Thảo, Đào Thị Minh Hà, Giáp Bạch Kim Tuyến, Phạm Anh Vũ// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 89-99.

**Nội dung**: Phẫu thuật cắt đại tràng kèm toàn bộ mạc treo đại tràng (CME) làm tăng khả năng nạo vét hạch so với phẫu thuật kinh điển trong ung thư đại tràng. Tuy nhiên, phẫu thuật này chưa được coi là một chiến lược an toàn. Đề tài nhằm mục tiêu nghiên cứu một số đặc điểm bệnh học và kết quả sơ bộ của phẫu thuật cắt đại tràng CME trong ung thư đại tràng. Nghiên cứu mô tả trên 30 bệnh nhân được phẫu thuật cắt đại tràng CME từ tháng 5/2021 đến 7/2022.

**Từ khóa**: CME, nội soi, ung thư đại tràng, điều trị, sơ bộ, bước đầu

**27. Khảo sát nguy cơ tử vong ngắn hạn thông qua ước tính mức lọc cầu thận theo công thức MDRD ở bệnh nhân HIV tiến triển tại các cơ sở điều trị ARV tại Việt Nam**/ Vũ Quốc Đạt, Nguyễn Lê Hiệp// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 39-47.

**Nội dung**: Tổ chức Y tế Thế giới khuyến cáo nếu xét nghiệm creatinin thường quy, cần ước tính mức lọc cầu thận trước khi điều trị phác đồ có tenofovir. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu hồi cứu những bệnh nhân bệnh nhân > 18 tuổi được chẩn đoán HIV tiến triển tại các cơ sở điều trị ARV tại 15 tỉnh, thành phố tại Việt Nam từ tháng 1/2021 đến 5/2022. Nghiên cứu này được thực hiện tại 15 tỉnh, thành phố tại Việt Nam. Chức năng thận được đánh giá theo ước tính mức lọc cầu thận (eGFR) sử dụng công thức MDRD (Modification of Diet in Renal Disease).

**Từ khóa**: HIV, mức lọc cầu thận, bệnh thận mạn, bệnh HIV tiến triển

**28. Khảo sát phản ứng của mắt và cơ thể trẻ em với Bevacizumab**/ Sidorenko Evgeny Evgenievich, Sidorenko Evgeny Ivanovich , Nazarenko Anastasia Olegovna, Petrichenko Anna Viktorovna , Lê Hoàng Thắng// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 179-185.

**Nội dung**: Nghiên cứu phản ứng của cơ quan thị giác và của cơ thể trẻ em có khối u rắn ác tính với liều cao bevacizumab toàn thân (cao hơn 1500 lần so với liều tiêm nội nhãn) để xác định khả năng tiêm nội nhãn bevacizumab với trẻ em trong điều trị bệnh võng mạc trẻ đẻ non. Sau khi bệnh nhân được điều trị bằng bevacizumab, bệnh nhân được xác định mức độ độc tính của thuốc theo các khuyến nghị của CTC – NCIC. Ngoài ra, tất cả bệnh nhân còn được trải qua khám lâm sàng bởi các bác sĩ chuyên khoa sơ sinh và nhãn khoa. Những thay đổi về cơ quan thị giác và toàn thân sau khi sử dụng bevacizumab là rất ít và không nghiêm trọng. Thị lực và nhãn áp không thay đổi so với trước khi điều trị (p > 0,3). Nghiên cứu đã nhận thấy sức đề kháng của mô mắt lớn hơn các mô khác trong cơ thể và chất ức chế hình thành tân mạch không gây ra các thay đổi bệnh lý ở mắt. Nghiên cứu này cho phép chúng tôi cân nhắc chuyển sang giai đoạn sử dụng bevacizumab tiêm nội nhãn trong bệnh lý võng mạc ở trẻ sinh non.

**Từ khóa**: Bevacizumab, bệnh võng mạc (bệnh nhãn khoa) ở trẻ đẻ non, bệnh nhân ung thư, khối u rắn, sức đề kháng của mắt

**29. Kiểu hình và di truyền tế bào của Hội chứng Emanuel: Báo cáo ca bệnh**/ An Thùy Lan, Hoàng Thị Thanh Mộc, Trần Thị Nga, Đinh Thị Hồng Nhung, Lê Thị Liễu, Ngô Thị Bích Ngọc, Trần Thị Huyền, Nguyễn Xuân Huy, Dương Thị Thu Thủy, Ngô Diễm Ngọc/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 267-275.

**Nội dung**: Hội chứng Emanuel (Emanuel Syndrome - ES) là một hội chứng di truyền hiếm gặp, biểu hiện lâm sàng với đa dị tật bẩm sinh và chậm phát triển tâm thần vận động (OMIM609029). Nguyên nhân của hội chứng Emanuel do những bất thường liên quan đến nhiễm sắc thể số 11 và nhiễm sắc thể số 22. Đa số các trường hợp mắc hội chứng Emauel do người bệnh nhận thêm 01 nhiễm sắc thể 22 bất thường dạng der(22)t(11;22) có nguồn gốc từ bố hay mẹ. Bài viết báo cáo một trường hợp trẻ nam 1 tháng tuổi có chậm phát triển tâm thần vận động, đa dị tật được chẩn đoán mắc hội chứng Emanuel bằng các kỹ thuật xét nghiệm di truyền tế bào và di truyền phân tử tại Bệnh viện Nhi Trung ương.

**Từ khóa**: Bệnh di truyền, hội chứng Emanuel, dị tật bẩm sinh, nhiễm sắc thể

**30. Mối liên quan giữa kiểm soát đường huyết với thực trạng và nhu cầu điều trị bệnh quanh răng trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 tại một số bệnh viện ở Hà Nội năm 2020 - 2021**/ Lê Hưng, Giáp Thị Thùy Liên, Nguyễn Thị Hạnh, Phan Thị Bích Hạnh/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 207-213.

**Nội dung**: Nghiên cứu được thực hiện trên 156 bệnh nhân đái tháo đường typ 2 tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương và Bệnh viện Đa khoa Đống Đa năm 2020 - 2021 nhằm đánh giá tình trạng bệnh quanh răng và nhu cầu điều trị bệnh quanh răng trong mối liên quan với kiểm soát đường huyết trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 ở độ tuổi từ 35 - 55.

**Từ khóa**: Viêm quanh răng, đái tháo đường, CPI, CPITN

**31. Molecular characteristics of respiratory syncytial virus (RSV) isolated in the North Vietnam, 2017-2018**/ Ung Thi Hong Trang, Hoang Vu Mai Phuong, Nguyen Huy Hoang, Le Thi Thanh, Nguyen Vu Son, Nguyen Co Thach, Vuong Duc Cuong, Tran Thi Thu Huong, Pham Thi Hien, Nguyen Phuong Anh, Nguyen Thi Sang, Nguyen Le Khanh Hang, Le Quynh Mai// Academia Journal of Biology .- 2022 .- V.44-N.4 .- P. 101-100.

**Nội dung**: Respiratory syncytial virus (RSV) is one of the most interesting respiratory viruses in the world. This virus causes symptoms of illnesses like influenza and imposes a heavy burden on medical services and the economy. However, studies on RSV in Vietnam are limited, while most of the RSV research has primarily been done before 2015. We collected the clinical respiratory samples from severe acute respiratory infection (SARI) patients to screen for RSV by real-time RT-PCR and study their molecular characteristics. RSV-positive specimens with Ct value < 25 collected between 2017-2018 in north Vietnam were inoculated on the Hep2 cell line.

**Từ khóa**: Genotype, isolation, molecular characteristic, next-generation sequencing, RSV

**32. Một số yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ tăng chiều cao khi điều trị bằng hormone tăng trưởng ở trẻ nhỏ so với tuổi thai**/ Cấn Thị Bích Ngọc, Đặng Thị Thanh Huyền, Vũ Chí Dũng, Nguyễn Ngọc Khánh, Bùi Phương Thảo// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 79-86.

**Nội dung**: Liệu pháp hormone tăng trưởng (GH) đã được chỉ định cho trẻ nhỏ so với tuổi thai (SGA) không bắt kịp tăng trưởng và cho thấy có hiệu quả. Tuy nhiên, đáp ứng tăng trưởng, cả ngắn hạn và dài hạn, đối với điều trị GH ở bệnh nhân SGA là không đồng nhất do ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố. Bài báo nghiên cứu 43 trẻ được chẩn đoán chậm tăng trưởng do SGA được điều trị GH trong ít nhất 12 tháng. Trẻ được thăm khám lâm sàng, đánh giá cân nặng, chiều cao tại các thời điểm bắt đầu điều trị và sau mỗi năm điều trị.

**Từ khóa**: Điều trị GH, trẻ nhỏ, tuổi thai, yếu tố ảnh hưởng

**33. Một số yếu tố liên quan tới tử vong ở bệnh nhân suy hô hấp cấp tiến triển do viêm phổi**/ Lương Quốc Chính, Phạm Thị Quỳnh// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 61-72.

**Nội dung**: Nghiên cứu mô tả cắt ngang hồi cứu nhằm đánh giá một số yếu tố liên quan tới tử vong trong khoa hồi sức tích cực ở bệnh nhân mắc hội chứng suy hô hấp cấp tiến triển (ARDS) do viêm phổi tại Bệnh viện Bạch Mai từ 8/2018 tới 8/2022.

**Từ khóa**: Suy hô hấp cấp, nội khí quản, sốc nhiễm khuẩn, thông khí nhân tạo, tiêu chuẩn Berlin, viêm phổi

**34. Nghiên cứu chẩn đoán di truyền trước làm tổ bệnh tăng sản thượng thận bẩm sinh thể thiếu enzyme 21-hydroxylase**/ Nguyễn Hà Hương Ly, Nguyễn Văn Phong , Nguyễn Thị Việt Hà, Trần Văn Tuấn// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 9-17.

**Nội dung**: Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm xây dựng hoàn thiện quy trình chẩn đoán bệnh tăng sản thượng bẩm sinh thể thiếu enzyme 21-hydroxylase trước làm tổ và ứng dụng quy trình chẩn đoán bệnh tăng sản thượng bẩm sinh thể thiếu enzyme 21-hydroxylase trước làm tổ cho gia đình đã có con bị bệnh. 4 mẫu máu EDTA ngoại vi và 4 mẫu phôi ngày 5 được lấy từ một gia đình có con mang biến thể gây bệnh trên gen CYP21A2. Phương pháp phân tích di truyền liên kết được sử dụng để phát hiện bốn STR được chọn liên kết chặt chẽ với gen CYP21A2 mang biến thể gây bệnh ở các cặp vợ chồng và con của họ.

**Từ khóa**: Tăng sản thượng thận bẩm sinh, gen CYP21A2, chẩn đoán trước làm tổ, phân tích di truyền liên kết

**35. Nghiên cứu chỉnh sửa gen trên tế bào gốc tạo máu bằng hệ thống crispr/cas9**/ Vũ Thị Hà, Đoàn Thị Kim Phượng, Lương Thị Lan Anh, Nguyễn Văn Long, Bạch Huy Anh, Đào Ngọc Bắc, Trần Thị Huyền Trang, Nguyễn Việt Trung, Trần Đức Phấn// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 30-36.

**Nội dung**: Tế bào gốc tạo máu là tế bào hứa hẹn nhiều tiềm năng ứng dụng lâm sàng cho điều trị các bệnh về máu cũng như một số bệnh lý ung thư, tự miễn nói chung. Thu thập, chỉnh sửa gen ở tế bào gốc, nuôi cấy, tăng sinh tế bào gốc làm tiền đề cho các nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng còn là thách thức của y học. Hệ thống Clustered Regularly Interspaced Short Palindromic Repeats và CRISPR-associated protein là công cụ đem lại hiệu quả chỉnh sửa gen cao và có triển vọng trong ứng dụng lâm sàng nhằm kiểm soát các gen quan tâm. Các tế bào gốc từ tế bào máu cuống rốn được thu thập với marker bề mặt CD34+CD38- bằng hệ thống máy đếm dòng chảy tế bào, gây đột biến gen đích bằng hệ thống trên, chỉnh sửa gen theo mục tiêu, nuôi cấy tăng sinh dòng tế bào đột biến.

**Từ khóa**: Tế bào gốc tạo máu, CRISPR/Cas9, liệu pháp gene, tế bào máu cuống rốn

**36. Phân lập, định danh vi nấm biển có hoạt tính kháng vi sinh vật từ đảo Bạch Long Vĩ, Hải Phòng**/ Đặng Thị Thu Hà, Hoàng Thị Hồng Liên, Lê Thị Hồng Minh, Vũ Thuỳ Dung, Trịnh Văn Khương, Đinh Thị Thanh Mai, Cao Đức Tuấn// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 18-29.

**Nội dung**: Việt Nam là một trong những nước có tỷ lệ kháng kháng sinh cao trên thế giới. Vì vậy, nhu cầu phát triển sản phẩm kháng sinh mới từ nguồn nguyên liệu trong nước là rất cấp thiết. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân lập, định danh các chủng vi nấm biển có hoạt tính kháng vi sinh vật (VSV) từ đảo Bạch Long Vĩ, Hải Phòng. Từ 105 mẫu biển, đã phân lập được 31 chủng vi nấm biển. Tất cả 31 chủng vi nấm đều thể hiện hoạt tính kháng VSV, trong đó, 8/31 chủng kháng ít nhất 4/7 chủng VSV thử nghiệm, 4/31 chủng kháng vi khuẩn Gram âm và 26/31 chủng kháng nấm. Các chủng vi nấm biển đã được định danh dựa trên hình thái hoặc trình tự gen 18S rRNA. Trình tự gen 18S rRNA 3 chủng vi nấm biển có hoạt tính kháng VSV tốt nhất đã được đăng ký trên ngân hàng gen quốc tế (GenBank-NCBI) với mã số là MW015803; MW015806 và MW015807.

**Từ khóa**: Bạch Long Vỹ, kháng vi sinh vật, vi nấm biển, thuốc kháng sinh, dược

**37. Phản ứng sau tiêm và hiệu quả của tiêm vắc xin Comirnaty phòng Covid-19 ở trẻ em từ 12 - 17 tuổi tại Bệnh viện E**/ Trương Văn Quý, Nguyễn Thị Diệu Thuý, Đào Thuý Quỳnh, Ninh Thị Phương Mai// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 73-80.

**Nội dung**: Nghiên cứu mô tả cắt ngang nhằm mô tả phản ứng sau tiêm và hiệu quả bảo vệ của vắc xin COMIRNATY phòng COVID-19 trong vòng 3 tháng sau tiêm ở trẻ em từ 12 - 17 tuổi tại Bệnh viện E. Phương pháp mô tả cắt ngang trên 282 trẻ trong độ tuổi từ 12 - 17 tuổi có bố mẹ là nhân viên y tế công tác tại Bệnh viện E được tiêm vắc xin COMIRNATY phòng COVID-19 từ tháng 10/2021 đến 04/2022.

**Từ khóa**: COVID-19, tiêm phòng, vắc xin, trẻ em, trẻ vị thành niên

**38. Phẫu thuật dàn mỡ ổ mắt qua đường rạch da bờ mi dưới điều trị rãnh lệ sâu**/ Phạm Thị Việt Dung, Nguyễn Hữu Trọng// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 144-150.

**Nội dung**: Bài báo nhằm đánh giá kết quả phẫu thuật dàn mỡ ổ mắt qua đường rạch da bờ mi dưới để điều trị tình trạng rãnh lệ sâu. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu can thiệp lâm sàng không đối chứng trên 46 bệnh nhân nữ được phẫu thuật dàn mỡ ổ mắt điều trị rãnh lệ sâu qua đường rạch da bờ mi dưới từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 10 năm 2022. Các biến chứng sau mổ và sự thay đổi về đặc điểm lâm sàng sau 3 tháng được tác giả mô tả.

**Từ khóa**: Phẫu thuật thẩm mỹ, rãnh lệ sâu, dàn mỡ ổ mắt, phẫu thuật mí mắt

**39. Phẫu thuật nội soi tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ tại Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Yên Bái**/ Vũ Duy Tân, Nguyễn Trung Hiếu, Diêm Sơn// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 100-107.

**Nội dung**: Phẫu thuật cắt đại tràng kèm toàn bộ mạc treo đại tràng (CME) làm tăng khả năng nạo vét hạch so với phẫu thuật kinh điển trong ung thư đại tràng. Tuy nhiên, phẫu thuật này chưa được coi là một chiến lược an toàn. Đề tài nhằm mục tiêu nghiên cứu một số đặc điểm bệnh học và kết quả sơ bộ của phẫu thuật cắt đại tràng CME trong ung thư đại tràng. Nghiên cứu mô tả trên 30 bệnh nhân được phẫu thuật cắt đại tràng CME từ tháng 5/2021 đến 7/2022.

**Từ khóa**: Sỏi thận, phẫu thuật nội soi, tán sỏi thận qua da, đường hầm nhỏ, tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ

**40. Phẫu thuật tạo hình điều trị trong bệnh lý mũi sư tử: Báo cáo ca lâm sàng**/ Phạm Thị Việt Dung, Tạ Thị Hồng Thúy, Nguyễn Anh Đạt/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 245-249.

**Nội dung**: Mũi sư tử là một bệnh lý đặc trưng bởi sự biến dạng mũi do sự phì đại tiến triển của các mô tuyến bã và tổ chức dưới da vùng mũi. Bệnh lý này hay gặp ở người da trắng nhưng rất hiếm gặp ở người Á Đông. Bài báo này mô tả đặc điểm lâm sàng mũi sư tử, phương pháp điều trị phẫu thuật và kết quả đạt được sau 3 tháng trên một ca bệnh nhân nam người Việt, 79 tuổi, mũi sư tử phân độ el-Azhary ở mức nghiêm trọng và thuộc giai đoạn 4 theo Clark, được điều trị hiệu quả bằng phương pháp phẫu thuật.

**Từ khóa**: Mũi sư tử, u mũi, biến dạng mũi, khối u, bệnh lý

**41. Phẫu thuật tạo hình tổn thương bàn tay do rắn độc cắn**/ Nguyễn Quốc Mạnh, Trần Thiết Sơn, Phạm Thị Việt Dung// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 101-107.

**Nội dung**: Mô tả tổn thương và đánh giá kết quả gần phẫu thuật tạo hình điều trị tổn thương bàn tay do rắn độc cắn. Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 30 bệnh nhân được chẩn đoán và điều trị tổn thương phần mềm bàn tay do rắn độc cắn tại Khoa Phẫu thuật Tạo hình Thẩm mỹ, Bệnh viện Bạch Mai từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2022.

**Từ khóa**: Rắn độc cắn, bàn tay, phẫu thuật tạo hình

**42. Quan điểm của bác sĩ về quản lý hen: Kết quả khảo sát tại Việt Nam**/ Phạm Lê An; Vũ Văn Giáp, Lê Thị Tuyết Lan, Dương Quý Sỹ, Nguyễn Như Vinh, Trần Văn Ngọc, Lê Huỳnh Thị Cẩm Hồng// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 225-235.

**Nội dung**: Áp dụng khuyến cáo từ Chiến lược toàn cầu trong quản lý và dự phòng hen (GINA) là thách thức toàn cầu trong đó có Việt Nam. Nghiên cứu khảo sát quan điểm trong lựa chọn phương pháp điều trị và đưa ra các quyết định quản lý hen của bác sĩ Việt Nam theo khuyến cáo mới của GINA, sử dụng bảng câu hỏi được dịch sang tiếng Việt và chuẩn hóa bởi các chuyên gia hô hấp.

**Từ khóa**: Quản lý hen, GINA, Quan điểm của bác sĩ, Mục tiêu điều trị, MART, PRD, APPaRENT, bệnh hen

**43. Schisandragrandiflora Wall.) Hook. F. & Thomson (Schisandraceae: sect. Pleiostema), a new record for the flora of Vietnam**/ Nguyen The Cuong, Do Van Hai, Duong Thi Hoan// Academia Journal of Biology .- 2022 .- V.44-N.4 .- P. 47-52.

**Nội dung**: Schisandra grandiflora (Wall.) Hook. f. & Thomson (Schisandraceae: sect. Pleiostema), the specimens collected in Ha Giang, Cao Bang, and Vinh Phuc provinces, as a new recorded species for the flora of Vietnam. A morphological comparison with related species and a key to species in Vietnam was provided. A description including details of distribution and habitat is supplied with a line-drawing.

**Từ khóa**: Schisandraceae, Schisandra, Pleiostema, Schisandragrandiflora, newrecorded, Vietnam

**44. Screening of neuroprotective substances relevant to Alzheimer’s disease from seaweed species collected in Ninh Thuan and Khanh Hoa provinces, Vietnam**/ Luu Thi Tam, Hoang Thi Minh Hien, Le Thi Thom, Nguyen Cam Ha, Ngo Thi Hoai Thu, Nguyen Van Tru, Tran Mai Duc, Nguyen Thi Minh Hang, Dang Diem Hong// Academia Journal of Biology .- 2022 .- V.44-N.4 .- P. 33-45.

**Nội dung**: Currently, nearly 36.5 million people live with Alzheimer’s disease worldwide, and acetylcholinesterase inhibition is considered the main treatment strategy against it. Seaweeds (or macroalgae) are a natural source of high-value bioactive compounds and have great potential in the production of health foods/foods, pharmaceuticals, cosmetics, animal feeds, biofertilizers, and biofuels. The most studied and applied seaweed species include red seaweed (Rhodophyta), green seaweed (Chlorophyta) and brown seaweed (Phaeophyta). This study aimed to evaluate the antioxidant and neuroprotective activities of extracts/substances isolated with solvents including ethanol 75oand 96o, water, n-hexane, ethyl acetate under normal and ultrasonic conditions (power 80W, frequency 4.7 kHz and for 1 hour) from 5 economically important seaweed species belonging to genera Caulerpa, Sargassum, Gracilaria, Ulvaand Kappaphycuscollected in Ninh Thuan and Khanh Hoa provinces, Vietnam.

**Từ khóa**: Alzheimer, β amyloid (Aβ25-35), antioxidant, seaweed, acetylcholinesterase inhibitor

**45. So sánh tác dụng của levobupivacain và bupivacain trong gây tê tủy sống mổ lấy thai tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình năm 2021**/ Vũ Đình Lượng// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 161-169.

**Nội dung**: Nghiên cứu được tiến hành nhằm so sánh tác dụng của levobupivacain và bupivacain trong gây tê tủy sống mổ lấy thai. Thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên, mù đơn có đối chứng trên 120 sản phụ; bốc thăm chia ngẫu nhiên thành 2 nhóm, nhóm B và nhóm L lần lượt nhận 8mg bupivacain phối hợp 30mcg fentanyl và 8mg levobupivacain phối hợp 30mcg fentanyl.

**Từ khóa**: Bupivacain, levobupivacain, mổ lấy thai, gây tê tủy sống, sản phụ

**46. Sự sẵn sàng chi trả cho vaccine Covid-19 hiện có ở Việt Nam và một số yếu tố liên quan**/ Hoàng Minh Nam, Trần Thế Hoàng, Hoà Thị Hồng Hạnh, Cao Bá Khương, Nguyễn Thị Phương Lan// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 265-274.

**Nội dung**: Vaccine dự phòng COVID-19 được sản xuất với các mức giá, hiệu quả và tác dụng phụ khác nhau. Nghiên cứu này nhằm xác định sự sẵn sàng chi trả đối với vắc xin COVID-19 tại Việt Nam trong làn sóng COVID-19 lần thứ tư. Nghiên cứu trực tuyến được thực hiện trên 2093 đối tượng từ 18 tuổi trở lên chưa tiêm vaccine. Hồi quy logistic đa biến được dùng để xác định yếu tố liên quan tới việc sẵn sàng chi trả để được tiêm vaccine.

**Từ khóa**: Sẵn sàng chi trả, vaccine, COVID-19, yếu tố liên quan

**47. Tác dụng bảo vệ gan, chống oxy hóa của viên nén BogaTN trên thực nghiệm**/ Bùi Hoàng Anh, Trương Thị Thu Hương, Phạm Thanh Tùng, Phạm Thị Vân Anh, Đinh Thị Thu Hằng, Phạm Thủy Phương// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 01-09.

**Nội dung**: Nghiên cứu được tiến hành nhằm đánh giá tác dụng bảo vệ gan và chống oxy hóa của viên nén BogaTN trên thực nghiệm. Chuột nhắt được chia ngẫu nhiên vào 5 lô, mỗi lô 10 con: lô chứng sinh học, lô mô hình, lô chứng dương (silymarin) và viên nén BogaTN liều 1,55g cao khô dược liệu/kg/ngày và 4,64g cao khô dược liệu/kg/ngày. Chuột được cho uống thuốc thử hoặc nước cất liên tục trong 8 ngày. Đến ngày thứ 8, sau khi uống thuốc thử 2h, tiến hành gây tổn thương tế bào gan bằng cách cho chuột từ lô 2 đến lô 5 uống paracetamol liều 400 mg/kg. Sau 48h gây độc bằng paracetamol, tiến hành định lượng hoạt độ enzym AST, ALT, GGT, nồng độ albumin, bilirubin toàn phần, chỉ số MDA (malondialdehyd) gan chuột, trọng lượng gan và hình thái đại thể, vi thể gan chuột.

**Từ khóa**: Viên nén BogaTN, tác dụng bảo vệ gan, chống oxy hóa, thực nghiệm

**48. Tần số nhu động dạ dày và ảnh hưởng của một số yếu tố ở người bình thường**/ Đào Việt Hằng, Trần Huyền Trang, Đào Văn Long// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 33-38.

**Nội dung**: Nghiên cứu mô tả trên 44 người khoẻ mạnh được thực hiện kĩ thuật điện dạ dày đồ (Electrogastrography - EGG) nhằm xác định giá trị tần số nhu động dạ dày và ảnh hưởng của một số yếu tố. Các điện cực qua da đặt trên bề mặt bụng tương ứng với vị trí dạ dày tại 2 thời điểm trước và sau một bữa ăn tiêu chuẩn.

**Từ khóa**: Tần số nhu động, dạ dày, Điện dạ dày đồ

**49. Tạo hình làm dài tĩnh mạch thận ngắn bằng đoạn tĩnh mạch sinh dục trong ghép thận từ người hiến sống tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức**/ Ninh Việt Khải, Hoàng Tuấn// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 186-194.

**Nội dung**: Mục tiêu của nghiên cứu nhằm đánh giá tính an toàn và kết quả của kỹ thuật. Nghiên cứu mô tả hồi cứu từ tháng 4/2019 đến 04/2022 có 28 trường hợp được ghép thận phải từ người hiến sống có sử dụng đoạn tĩnh mạch sinh dục để tạo hình làm dài tĩnh mạch thận ngắn tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. 25 trường hợp sử dụng đoạn tĩnh mạch sinh dục đi kèm thận hiến từ người cho sống và 3 trường hợp sử dụng tĩnh mạch sinh dục bảo quản lấy từ ngân hàng mô.

**Từ khóa**: Tĩnh mạch thận ngắn, tĩnh mạch sinh dục, ghép thận

**50. Thay van động mạch chủ trên bệnh nhân trẻ tuổi: Phẫu thuật ross liệu có phải là giải pháp khả thi?**/ Dương Đức Hùng, Dương Công Nguyên, Phạm Quốc Đạt// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 145-153.

**Nội dung**: Nghiên cứu nhằm tìm hiểu giá trị phẫu thuật Ross trên bệnh nhân trẻ tuổi có chỉ định thay van động mạch chủ qua thông báo loạt ca lâm sàng và nhìn lại y văn. Cỡ mẫu gồm 3 ca được phẫu thuật Ross trên bệnh nhân trẻ tuổi, tiến hành tại Viện Tim mạch, Bệnh viện Bạch Mai. Tiền sử 1 ca hẹp khít van động mạch chủ có biến chứng ngừng tuần hoàn cấp cứu thành công, 2 ca hở chủ nặng do viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn. Tất cả đều được sử dụng van động mạch phổi tự thân thay thế cho van động mạch chủ và sử dụng van homograft thay thế cho van động mạch phổi. Thời gian cặp chủ, tuần hoàn ngoài cơ thể trung bình lần lượt là 104,3 và 146,7 phút. Hậu phẫu không có biến chứng. Thời điểm khám lại 12 - 18 tháng, các bệnh nhân quay trở lại cuộc sống bình thường, không phải sử dụng thuốc chống đông. Siêu âm chức năng van động mạch chủ, van động mạch phổi homograft hoạt động tốt. Phẫu thuật Ross có thể là một giải pháp tốt cho các bệnh nhân trẻ tuổi cần thay van động mạch chủ.

**Từ khóa**: Phẫu thuật Ross, homograft, van động mạch chủ, bệnh nhân trẻ tuổi

**51. Thử nghiệm phối hợp Colistin và Amikacin trên các chủng Klebsiella pneumoniae kháng Carbapenem**/ Ngô Văn Quỳnh, Phạm Hồng Nhung// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 136-144.

**Nội dung**: Thử nghiệm đánh giá hiệu quả phối hợp colistin và amikacin in vitro bằng phương pháp checkerboard trên 57 chủng K. pneumoniae kháng carbapenem cho thấy có 11/57 (19%) chủng quan sát thấy tương tác hiệp đồng.

**Từ khóa**: Phối hợp coslistin và amikacin, K. pneumoniae kháng carbapenem, checkerboa

**52. Thực trạng năng lực đào tạo sau đại học chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi và truyền nhiễm của một số cơ sở đào tạo ở Việt Nam năm 2021**/ Trần Thị Hảo, Đoàn Quốc Hưng, Lê Minh Giang, Đỗ Nam Khánh, Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Mạnh Hà, Nguyễn Thị Lan, Trần Thị Bích Hoà, Nguyễn Thị Hồng Hoa, Phạm Thị Thanh Nhàn, Nguyễn Hồng Tươi, Nguyễn Hoàng Thanh, Đỗ Thị Thu Linh, Đoàn Thị Huyền, Ngô Thị Minh Tân, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Hữu Đức Anh/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 237-244.

**Nội dung**: Nghiên cứu nhằm mô tả quy mô đào tạo, năng lực đào tạo và các kỹ thuật đào tạo cho đối tượng chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi, truyền nhiễm tại 6 cơ sở đào tạo y khoa trên cả nước năm 2021.

**Từ khóa**: Năng lực đào tạo, nội, ngoại, sản, nhi, truyền nhiễm

**53. Thực trạng sâu chân răng ở người cao tuổi và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện E năm 2021 - 2022**/ Phan Thị Bích Hạnh, Lê Hưng, Nguyễn Thị Hạnh, Hà Lan Hương// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 180-187.

**Nội dung**: Nghiên cứu được tiến hành nhằm đánh giá thực trạng sâu chân răng và một số yếu tố liên quan ở người cao tuổi. Nghiên cứu mô tả cắt ngang thực hiện trên 400 bệnh nhân tại khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện E năm 2021 - 2022. Dữ liệu thu thập bằng cách khám và phỏng vấn bộ câu hỏi.

**Từ khóa**: RCI, yếu tố nguy cơ, sâu chân răng, người cao tuổi

**54. Thực trạng sử dụng thuốc chống viêm ở bệnh nhân viêm khớp dạng thấp đang điều trị thuốc sinh học**/ Đào Thị Yến, Bùi Hải Bình, Hoàng Thị Hải Vân// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 93-100.

**Nội dung**: Nghiên cứu được thực hiện nhằm tìm hiểu thực trạng sử dụng thuốc chống viêm ở bệnh nhân viêm khớp dạng thấp đang điều trị thuốc sinh học tại Trung tâm Cơ Xương Khớp, Bệnh viện Bạch Mai. Nghiên cứu mô tả cắt ngang gồm 153 bệnh nhân được chẩn đoán viêm khớp dạng thấp và đang điều trị thuốc sinh học tại Trung tâm Cơ Xương Khớp, Bệnh viện Bạch Mai trong khoảng thời gian từ tháng 8/2019 đến 8/2022.

**Từ khóa**: Viêm khớp dạng thấp, thuốc chống viêm, glucocorticoid, NSAIDs, thuốc sinh học

**55. Thực trạng và nhu cầu khám chữa bệnh từ xa của người bệnh mắc bệnh lý mạn tính khu vực miền Trung Việt Nam**/ Nguyễn Đắc Quỳnh Anh// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 255-264.

**Nội dung**: Con người đang phải đối mặt với gánh nặng bệnh tật kép. Ứng dụng hình thức khám chữa bệnh từ xa để theo dõi sức khỏe cho người bệnh mắc bệnh mạn tính là điều kiện then chốt, đảm bảo kết nối giữa cán bộ y tế và người bệnh. Nghiên cứu được thực hiện nhằm (1) Mô tả thực trạng và nhu cầu khám chữa bệnh từ xa của người bệnh mắc các bệnh lý mạn tính khu vực miền Trung, Việt Nam; (2) Mô tả số yếu tố liên quan đến nhu cầu sử dụng dịch vụ khám chữa bệnh từ xa của đối tượng nghiên cứu. Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 470 người bệnh mắc bệnh lý mạn tính, điều trị tại Trung tâm y tế thành phố Huế, Trung tâm y tế quận Sơn Trà, Đà Nẵng từ tháng 01 đến tháng 06/2022.

**Từ khóa**: Nhu cầu, khám chữa bệnh từ xa, bệnh mạn tính

**56. Tiến bộ của xạ trị ung thư: từ góc nhìn đổi mới khoa học và công nghệ**/ Đinh Văn Chiến// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 67-70.

**Nội dung**: Sự tiến bộ của khoa học và công nghệ (KH&CN) trong những thập kỷ qua đã đóng góp nhiều thành tựu quan trọng cho sự phát triển của lĩnh vực xạ trị ung thư. Trong xu hướng đổi mới KH&CN của thế kỷ XXI, các thiết bị công nghệ hiện đại cùng với những kỹ thuật xạ trị tiên tiến và trí tuệ nhân tạo (AI) đang giúp cho phương pháp xạ trị ung thư trở nên đặc biệt hiệu quả, làm hồi sinh cuộc sống và hy vọng cho hàng triệu bệnh nhân mắc căn bệnh này

**Từ khóa**: Ung thư, xạ trị, thiết bị công nghệ, kỹ thuật, trí tuệ nhân tạo

**57. Tiếp cận chẩn đoán và điều trị viêm gan C tại tuyến huyện: Quan điểm từ người bệnh đồng nhiễm viêm gan C/HIV**/ Vũ Quốc Đạt, Tạ Thị Diệu Ngân, Nguyễn Thị Thúy Vân, Phan Thị Thu Hương, Đỗ Thị Nhàn, Đào Xuân Vinh, Nguyễn Thị Huyền Trang// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 151-160.

**Nội dung**: Nghiên cứu nhằm đánh giá thuận lợi, khó khăn và tính khả thi về tiếp cận chẩn đoán và điều trị viêm gan C cho bệnh nhân đồng nhiễm viêm gan C/HIV tại tuyến huyện từ quan điểm của người sử dụng dịch vụ. Nghiên cứu định tính với 19 phỏng vấn sâu người sử dụng dịch vụ tại 5 tỉnh từ tháng 6 - 12/2022.

**Từ khóa**: Viêm gan C, đồng nhiễm viêm gan C/HIV, tuyến huyện, khả thi

**58. Thiết bị phân tích Methanol trong đồ uống có cồn và nhiên liệu xăng**/ Trần Đại Lâm// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 35-37.

**Nội dung**: Tiểu cầu cô đặc và các chế phẩm của nó đã được ứng dụng trong nha khoa hơn ba thập kỉ nay. Các thế hệ sau của sợi huyết giàu tiểu cầu (PRF) được phát triển mang những đặc điểm tối ưu hơn, đặc biệt là i-PRF - sợi huyết giàu tiểu cầu dạng lỏng. Đặc điểm nổi bật của i-PRF là tốc độ và thời gian quay ly tâm thấp hơn, do đó, số lượng tế bào và các yếu tố tăng trưởng cũng cao hơn, hỗ trợ đẩy nhanh quá trình lành thương và tăng cường mạch máu. 214 bài báo về i-PRF và điều trị nha chu đã được tìm thấy trên các nguồn Pubmed, Embase và Google Scholar. 12 bài báo thoả tiêu chí lựa chọn và được chia thành 4 nhóm: báo cáo ca, thử nghiệm trên động vật, thử nghiệm lâm sàng điều trị không phẫu thuật và phẫu thuật. Thử nghiệm trên động vật cho kết quả không khác biệt khi kết hợp i-PRF. Tuy nhiên, thử nghiệm lâm sàng cho thấy giảm PPD và CAL có ý nghĩa. Thử nghiệm lâm sàng phẫu thuật cho thấy tiềm năng của i-PRF dạng xương dính khi kết hợp với xương ghép. I-PRF là một vật liệu tiềm năng và hứa hẹn khả năng tái tạo mô, nhất là mô nha chu.

**Từ khóa**: Nha chu, tổng quan tài liệu, Fibrin giàu tiểu cầu dạng lỏng

**59. Tự đánh giá năng lực thực hành chăm sóc của điều dưỡng tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế**/ Trần Thị Nguyệt, Dương Thị Hồng Liên, Trần Thị Hằng, Tôn Nữ Minh Đức, Hồ Duy Bính// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 244-254.

**Nội dung**: Năng lực thực hành chăm sóc của điều dưỡng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng chăm sóc và sự an toàn của người bệnh. Mục tiêu nghiên cứu nhằm mô tả năng lực thực hành chăm sóc bằng hình thức tự đánh giá của điều dưỡng và phân tích một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế. Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện trên 143 điều dưỡng viên vào tháng 4 và 5/2022. Bộ câu hỏi tự đánh giá năng lực thực hành chăm sóc gồm 60 câu hỏi tương ứng với 60 tiêu chí trong 15 tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực thực hành chăm sóc của bộ Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam.

**Từ khóa**: Năng lực thực hành chăm sóc, điều dưỡng, lâm sàng, tự đánh giá

**60. Tuân thủ điều trị thuốc kháng virus của người bệnh viêm gan B mạn tính tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng năm 2022**/ Đỗ Thị Kim Liên, Nguyễn Thị Lan Anh// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 154-163.

**Nội dung**: Nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2022, trên 200 người bệnh viêm gan B mạn tính với mục tiêu mô tả tỷ lệ tuân thủ điều trị thuốc kháng virus đường uống của người bệnh viêm gan B mạn tính tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng và một số yếu tố liên quan.

**Từ khóa**: Tuân thủ điều trị, thuốc kháng virus, viêm gan B, mạn tính, ung thư

**61. Tỷ lệ rối loạn phổ tự kỷ ở trẻ 24 - 72 tháng tuổi bằng tiêu chuẩn DSMM-5**/ Trần Thiện Thắng, Nguyễn Minh Phương, Nguyễn Văn Thống, Huỳnh Nguyễn Phương Quang, Đoàn Hữu Ân, Nguyễn Thái Thông, Võ Văn Thi, Nguyễn Văn Tuấn// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 108-117.

**Nội dung**: Phổ tự kỷ là một rối loạn phát triển phức tạp có tỷ lệ gia tăng một cách báo động. Từ năm 2013, tiêu chuẩn DSM-5 được sử dụng và tỷ lệ trẻ mắc rối loạn lên đến 2,27% vào năm 2021. Qua thăm khám 3018 trẻ từ 24 - 72 tháng tại các cơ sở nuôi dạy trẻ, chúng tôi ghi nhận tỷ lệ rối loạn là 1,9%, mức độ cần hỗ trợ của trẻ từ 1 đến 3 tương ứng 43,1%, 36,2% và 20,7%.

**Từ khóa**: Tỷ lệ, rối loạn phổ tự kỷ, tiêu chuẩn DSM-5, tự kỷ

**62. Tỷ lệ tử vong của chảy máu nhu mô não tự phát người trẻ và một số yếu tố tiên lượng**/ Mai Duy Tôn, Nguyễn Tiến Dũng// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 164-171.

**Nội dung**: Chảy máu nhu mô não tự phát người trẻ có xu hướng tăng lên và nguy cơ tử vong cao. Tuy nhiên, tỷ lệ tử vong của nhóm bệnh nhân này tại Việt Nam chưa được nghiên cứu nhiều. Vì vậy, chúng tôi thực hiện nghiên cứu mô tả cắt ngang, thu tuyển 212 bệnh nhân dưới 45 tuổi bị chảy máu não nhập viện tại Trung tâm Đột quỵ - Bệnh viện Bạch Mai từ tháng 11/2020 tới tháng 05/2022 nhằm xác định tỷ lệ tử vong ngày thứ 90 và các yếu tố tiên lượng.

**Từ khóa**: Chảy máu não, người trẻ, yếu tố tiên lượng, kết cục điều trị

**63. Ứng dụng kỹ thuật giải trình tự gen thế hệ mới trong xác định đột biến gen ở bệnh nhân Parkinson**/ Trần Tín Nghĩa, Trần Huy Thịnh, Nguyễn Hoàng Việt, Phạm Lê Anh Tuấn, Trần Vân Khánh// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 25-32.

**Nội dung**: Bệnh Parkinson là một rối loạn gây ra bởi nhiều yếu tố, gồm cả di truyền và môi trường, đồng thời chính những yếu tố này cũng quyết định thời gian khởi phát bệnh cũng như tiến triển của nó. Bệnh Parkinson ảnh hưởng chủ yếu tới hệ thần kinh vận động, do sự thoái hóa dài hạn của hệ thần kinh trung ương. Sự phát triển của các kỹ thuật sinh học phân tử đã chứng minh được rằng yếu tố di truyền đóng vai trò quan trọng trong tiến trình của bệnh Parkinson. Nghiên cứu này ứng dụng kỹ thuật giải trình tự gen thế hệ mới trong xác định đột biến gen ở bệnh nhân Parkinson. DNA tách từ máu ngoại vi của 40 bệnh nhân Parkinson được giải trình tự toàn bộ vùng gen mã hóa bằng kỹ thuật giải tình tự gen thế hệ mới (NGS), và phân tích kết quả trên các phần mềm chuyên dụng.

**Từ khóa**: Parkinson, NGS, đột biến gen, bệnh thoái hóa thần kinh, người cao tuổi

**64. Ứng dụng kỹ thuật Laser công suất thấp và Led trong hỗ trợ điều trị bệnh nhân mắc Covid-19 mức độ trung bình**/ Nguyễn Lân Hiếu, Nguyễn Minh Nguyên, Nguyễn Tất Thành, Vũ Hoàng Phương, Kiều Thị Hoa, Phạm Hữu Nghị, Trần Ngọc Liêm, Hoàng Bùi Hải// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 236-243.

**Nội dung**: Mục tiêu nghiên cứu là đánh giá bước đầu kết quả ứng dụng của laser công suất thấp và LED hỗ trợ điều trị bệnh nhân COVID-19 mức độ trung bình. Nghiên cứu mô tả cắt ngang, dữ liệu được thu thập tiến cứu tại Bệnh viện điều trị người bệnh COVID-19 từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2022. Bệnh nhân được điều trị theo phác đồ chuẩn kết hợp thêm liệu pháp laser – LED hàng ngày và được theo dõi cho đến khi ra viện. Nghiên cứu thu thập được 28 bệnh nhân, tuổi trung bình 59,6 ± 15,0; 42,9% chưa tiêm vaccin và 64,3% có bệnh nền.

**Từ khóa**: COVID-19 mức độ trung bình, laser công suất thấp, LED, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện điều trị người bệnh COVID-19

**65. Ung thư biểu mô tế bào vảy dạng lympho - biểu mô: Báo cáo ca bệnh và xem xét tài liệu liên quan**/ Cung Văn Công// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 250-258.

**Nội dung**: Phân loại các khối u phổi của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) năm 2015, cập nhật 2021, ung thư tế bào vảy (Squamous cell carcinoma - SCC) có một số thay đổi/bổ sung so với phân loại trước đó. Về cơ bản SCC được chia thành 2 nhóm: (1) Tổn thương tiền xâm nhập; và (2) Ung thư biểu mô tế bào vảy. Bài báo giới thiệu ca bệnh LEC với biểu hiện khối u nằm trong nhu mô phổi có đặc điểm hình ảnh rất giống với u phổi lành tính có áp xe hoá. Chẩn đoán trước mổ gặp nhiều khó khăn. Bệnh nhân được phẫu thuật nội soi cắt thuỳ phổi chứa u. Chẩn đoán mô bệnh học (MBH) và hoá mô miễn dịch (HMMD) bệnh phẩm sau mổ xác định trường hợp LEC.

**Từ khóa**: Ung thư phổi, ung thư biểu mô vảy dạng biểu mô lympho, trung thất, chụp cắt lớp vi tính, mô bệnh học, hoá mô miễn dịch

**66. Vai trò của cắt lớp vi tính đa dãy trong tiên lượng khả năng cắt bỏ ung thư ngoại tiết đầu tụy theo tiêu chuẩn nccn**/ Lê Thanh Dũng, Nguyễn Duy Huề, Nguyễn Thị Hiếu// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 118-126.

**Nội dung**: Nghiên cứu được thực hiện với mục đích đánh giá khả năng cắt bỏ ung thư đầu tụy trên cắt lớp vi tính đa dãy đặc biệt là liên quan với tình trạng diện cắt sau mổ. Có nhiều tiêu chuẩn đánh giá được đưa ra trong đó khuyến cáo của mạng lưới ung thư toàn diện quốc gia (Mỹ) (NCCN) được sử dụng phổ biến, được phân loại thành có thể cắt bỏ (Resectable), ranh giới (borderline) và không thể cắt bỏ (Locally advanced). Lựa chọn được 105 bệnh nhân (BN) được chẩn đoán ung thư ngoại tiết đầu tụy trên CLVT 64 dãy từ 1/2020 đến 8/2022 tại bệnh viện Việt Đức.

**Từ khóa**: Ung thư đầu tụy, tiêu chuẩn NCCN, cắt lớp vi tính đa dãy, khả năng cắt bỏ

**67. Viêm não do Rickettsia ở trẻ em: Báo cáo ca bệnh**/ Đỗ Thiện Hải, Nguyễn Văn Lâm, Đào Hữu Nam, Nguyễn Sỹ Đức/ Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 259-266.

**Nội dung**: Viêm não do Rickettsia ở trẻ em là một bệnh lý hiếm gặp. Bệnh có triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng không đặc hiệu, thương tổn nhiều các cơ quan khác nhau, chẩn đoán ca bệnh chủ yếu dựa vào dịch tễ, vết loét đặc hiệu và xét nghiệm tìm căn nguyên. Điều trị bệnh bằng kháng sinh như Tetracyclin, Chloramfenicol, Doxycyclin vẫn đạt hiệu quả tốt. Chúng tôi báo cáo một trường hợp trẻ nam, 7 tháng tuổi, được chẩn đoán viêm não do Rickettsia. Trẻ đủ tiêu chuẩn chẩn đoán viêm não kèm theo vết loét đặc hiệu (eschar) và được loại trừ các tác nhân khác. Trẻ được điều trị bằng Chloramphenicol có hiệu quả tốt, hồi phục hoàn toàn.

**Từ khóa**: Viêm não, sốt mò, Rickettsia

**68. Xác định biến thể sars-cov-2 trên mẫu bệnh nhân Bắc Giang trong vụ dịch 2021 bằng công nghệ giải trình tự thế hệ mới**/ Nguyễn Thị Hải Hà, Phạm Lê Anh Tuấn, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Ngọc Lan, Hoàng Hồng Thắm, Tạ Thành Văn, Trần Vân Khánh// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 55-62.

**Nội dung**: Đại dịch của hội chứng viêm đường hô hấp cấp (COVID-19) do SARS-CoV-2 là mối đe dọa toàn cầu và đã gây ra những tổn thất nghiêm trọng về kinh tế và xã hội ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới. Việc xác định các biến thể SARS-CoV-2 đang lưu hành có ý nghĩa quan trọng trong việc theo dõi sự tiến hóa của virus, góp phần thúc đẩy nghiên cứu vắc xin và sinh phẩm chẩn đoán. Nghiên cứu này được thực hiện trên 38 bệnh nhân được chẩn đoán dương tính với SARS-CoV-2 từ khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang với mục tiêu: Xác định biến thể SARS-CoV-2 và các biến đổi đặc thù trong bộ gen virus bằng phương pháp giải trình tự gen thế hệ mới (NGS). Độ tuổi trung bình tham gia nghiên cứu là 40,16 ± 14,07.

**Từ khóa**: SARS-CoV-2, NGS, đột biến, viêm đường hô hấp cấp

**69. Xác định đột biến gen cacna1c ở bệnh nhân mắc hội chứng Brugada**/ Lê Hồng Nhung, Phạm Lê Anh Tuấn, Trần Vân Khánh// Nghiên cứu y học .- 2023 .- Tập 163(Số 2) .- Tr. 47-54.

**Nội dung**: Xác định đột biến gen CACNA1C ở bệnh nhân Brugada. Đối tượng và phương pháp: 50 bệnh nhân được chẩn đoán mắc hội chứng Brugada tại Viện Tim mạch Việt Nam và Viện Tim mạch TP. Hồ Chí Minh được tiến hành giải trình tự Sanger.

**Từ khóa**: Hội chứng Brugada, CACNA1C, đột biến, tim mạch, bệnh lý, đột tử

**70. Xác định đột biến gen GAA và đặc điểm di truyền của bệnh Pompe**/ Nguyễn Thị Phương Thảo, Vũ Chí Dũng, Nguyễn Ngọc Khánh, Lê Thị Phương, Trần Vân Khánh, Hoàng Thị Ngọc Lan, Tạ Thành Văn// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 18-24.

**Nội dung**: Pompe là bệnh di truyền hiếm gặp thuộc nhóm các bệnh rối loạn dự trữ trong tiêu thể. Nguyên nhân của bệnh được xác định là do đột biến gen GAA, dẫn đến thiếu hụt enzyme alpha glucosidase A trong tiêu thể tế bào, từ đó gây ứ đọng glycogen trong tế bào. Cho đến nay đã có gần 700 đột biến gen GAA gây bệnh Pompe được báo cáo. Xác định đột biến gen GAA và phát hiện người lành mang gen có ý nghĩa rất lớn trong tư vấn di truyền, hạn chế sinh ra những đứa trẻ bị bệnh. Mục tiêu của nghiên cứu này là phát hiện đột biến gen GAA trên các đối tượng nguy cơ cao và phát hiện người lành mang gen trên các thành viên gia đình có bệnh nhân Pompe.

**Từ khóa**: Pompe, đột biến, alphaglucosidase A (GAA), rối loạn dự trữ

**71. Xác định đột biến trên gen SCN1B ở bệnh nhân mắc hội chứng Brugada**/ Đỗ Thị Kiều Anh, Trần Huy Thịnh, Phạm Lê Anh Tuấn, Nguyễn Thanh Bình, Trần Vân Khánh// Nghiên cứu Y học .- 2023 .- Số 164(3) .- Tr. 10-17.

**Nội dung**: Hội chứng Brugada là một trong những nguyên nhân phổ biến nhất gây đột tử liên quan tim mạch. Đây là một rối loạn điện sinh lý học ở tim bẩm sinh, là hậu quả của đột biến những gen mã hóa kênh dẫn truyền ion trong hệ tim mạch. Một trong số đó là gen SCN1B (Sodium Voltage-Gated Channel Beta Subnit-1), đột biến gen SCN1B gây ra sự giảm chức năng protein kênh Natri β1 (Navβ1). Đề tài được thực hiện nhằm xác định đột biến trên gen SCN1B ở bệnh nhân mắc hội chứng Brugada bằng kỹ thuật giải trình tự gen, dựa trên đối tượng nghiên cứu là DNA tách chiết từ mẫu máu ngoại vi của 50 bệnh nhân được chẩn đoán xác định mắc hội chứng Brugada tại Bệnh viện Tim Thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện Tim Hà Nội được tiến hành giải trình tự gen Sanger. Nghiên cứu đã xác định được 3/50 bệnh nhân có đột biến gen SCN1B với 3 loại đột biến trên exon 3, 4 và đều là đột biến điểm (thay thế một nucleotid), trong đó có 1 đột biến chưa từng được báo cáo trên ngân hàng dữ liệu Clinvar.

**Từ khóa**: Hội chứng Brugada, SCN1B, đột biến

**ĐIỆN – ĐIỆN TỬ**

**1. An in-depth evaluation of frequency-aware scheduler for improving user experience on mobile devices**/ Giang Son Tran, Axel Carlier, Daniel Hagimont// Journal of Computer Science and Cybernetics .- 2022 .- V.38-N.4 .- P. 311-326.

**Nội dung**: In this paper, perform an in-depth evaluation of the FA-CFS model, both quantitative results for system performance evaluation and qualitative results for user experience on mobile device usage. The experiments show that FA-CFS can reduce the rate of interface frame time peaks by up to 40% in terms of quantitative results and obtains a quantifiable impact on the quality of user experience with a quicker, more responsive interface.

**Từ khóa**: User experience, mobile systems, process scheduler, dynamic frequency

**2. Memristor và một số xu hướng phát triển**/ Dương Quang Khánh, Nguyễn Tiến Quang, Trương Đình Dũng// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 62-64.

**Nội dung**: Vi điện trở nhớ (memory-resistor hay memristor) là một linh kiện điện tử có khả năng lưu trữ thông tin thông minh và tiêu thụ ít năng lượng hơn so với các công nghệ truyền thống. Memristor đang được nghiên cứu và ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực, từ nhận dạng mẫu và học máy, mạch chức năng logic và tính toán trong các mạch điện tử phức tạp, trong thiết kế robot và ứng dụng mô hình trí tuệ nhân tạo. Bài báo giới thiệu memristor cũng như một số xu hướng phát triển của công nghệ này trong tương lai.

**Từ khóa**: Vi điện trở nhớ, linh kiện điện tử, công nghệ, mạch điện tử, trí tuệ nhân tạo

**3. Phát triển vi mạch: Việt Nam nên tập trung vào công đoạn nào?**/ Đặng Lương Mô// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 19-22.

**Nội dung**: Vi mạch ngày nay đã trở thành sản phẩm chiến lược, khi nó không chỉ là sản phẩm công nghệ cao, mà đã thực sự trở thành linh kiện chủ chốt cho mọi sản phẩm công nghiệp, từ dân dụng tới quân sự. Trong thời gian tới, vì nhu cầu của thời đại chuyển đổi số, Việt Nam không thể không phát triển nền công nghiệp vi mạch. Tuy nhiên, trong những công đoạn chủ chốt của công nghiệp vi mạch, Việt Nam nên tập trung vào công đoạn nào? Trước khi trả lời cho câu hỏi này, chúng ta hãy cùng phân tích, nhìn nhận lại xu hướng và sự thay đổi tư duy của thế giới trong lĩnh vực này.

**Từ khóa**: Vi mạch, công nghệ cao, linh kiện, điện dân dụng, điện quân sự

**4. Thiết bị phân tích Methanol trong đồ uống có cồn và nhiên liệu xăng**/ Trần Đại Lâm// Khoa học & Công nghệ Việt Nam A .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 35-37.

**Nội dung**: Với mục tiêu kiểm soát các nguồn thực phẩm chứa cồn góp phần bảo vệ sức khỏe người dân, các nhà khoa học thuộc Viện Kỹ thuật Nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã chế tạo thành công cảm biến điện hóa ứng dụng trong phân tích định lượng methanol trong đồ uống có cồn và nhiên liệu xăng. Thành công này còn mở ra hướng mới trong việc phân tích hàm lượng methanol đơn giản, chi phí thấp góp phần bảo vệ môi trường và sức khỏe người sử dụng.

**Từ khóa**: Cảm biến điện hóa, ứng dụng, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe, Methanol, điện hóa ứng dụng

**5. Two-phase combined model to improve the accuracy of indoor location fingerprinting**/ Van Hieu Vu, Binh Ngo Van, Tung Hoang Do Thanh// Journal of Computer Science and Cybernetics .- 2022 .- V.38-N.4 .- P. 377-403.

**Nội dung**: In this paper, present a different approach applying a machine learning model that combines many algorithms in two phases, and propose a feature reduction method. Specifically, our research is focused on the combination of different regression and classification algorithms including K-Nearest Neighbor (KNN), Support Vector Machines (SVM), Random Forest (RF), Extra Tree Regressor (extraTree), Light Gradient Boosting Machine (LGBM), Logistic Regression (LR) and Linear Regression (LiR) to create a new data set and models that can be used in the training phase. These proposed models are tested on the UJIIndoorLoc 1 dataset. Our experimental results show a prediction accuracy of 98.73% by floor, and an estimated accuracy of 99.62% and 99.52% respectively by longitude and latitude. When compared with the results of the models in which we use independent algorithms, and of other researches that have different models using the same algorithms and on the same dataset, most of our results are better.

**Từ khóa**: Wi-Fi fingerPrinting, received signal strength-RSS, indoor positioning system, machine learning

**XÂY DỰNG**

**1. Ảnh hưởng của điều kiện bảo dưỡng đến cường độ chịu nén của bê tông silica fume/** Phạm Mỹ Linh// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 28-29.

**Nội dung:** Trình bày chi tiết về việc thay đổi các đại lượng bao gồm tỷ lệ nước/ xi măng, liều lượng xi măng, tỷ lệ thay thế silica fume và độ ẩm tương đối.

**Từ khóa**: Cường độ chịu nén, bê tông silica fume, điều kiện bảo dưỡng

**2. Ảnh hưởng của tiến độ thực hiện dự án đến chi phí đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ tại Tp. Hồ Chí Minh/** Bùi Thế Huy, Đào Ngọc Thanh, Trần Quang Phú// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 100-103.

**Nội dung:** Hệ thống hóa các vấn đề liên quan, xác định các yếu tố ảnh hưởng của tiến độ, đo lường mức độ ảnh hưởng. Từ đó phân tích và kiến nghị một số giải pháp để hoàn thiện công tác quản lý tiến độ đảm bảo chi phí đối với các dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đường bộ tại Tp. Hồ Chí Minh.

**Từ khóa**: Dự án đầu tư, chi phí đầu tư, công trình giao thông, đường bộ

**3. Áp dụng mô hình AHP để ra quyết định đầu tư dự án xây dựng ngành Y tế tại Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước/** Võ Hà Duy, Lưu Trường Văn// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 114-117.

**Nội dung:** Nghiên cứu xác định rõ mức độ ưu tiên các yếu tố ảnh hưởng đến công tác ra quyết định các dự án đầu tư xây dựng ngành y tế thuộc lĩnh vực đầu tư công nhằm giúp cho các đơn vị chủ đầu tư, đơn vị tư vấn và các cơ quan quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng có cái nhìn tổng quan khi ra quyết định đầu tư xây dựng dự án cho ngành y tế thuộc lĩnh vực đầu tư công.

**Từ khóa**: Mô hình AHP, đầu tư công, ngân sách Nhà nước, đầu tư dự án xây dựng, Y tế

**4. Áp lực đất lên tường chắn với bề rộng đất sau tường bị giới hạn/** Phạm Việt Anh, Nguyễn Đức Mạnh, Lê Thiết Trung// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 56-62.

**Nội dung:** Phương pháp của Coulomb được sử dụng để xác định áp lực đất tác dụng lên tường trong điều kiện khi bề rộng đất sau tường hẹp, không đủ không gian để phát triển hoàn chỉnh nêm trượt.

**Từ khóa**: Áp lực đất, tường chắn, đất sau tường giới hạn, Coulomb

**5. Bình sai lưới đo góc bằng phương pháp bình sai điều kiện trong trắc địa/** Phạm Văn Hiến, Tạ Thanh Loan// Tài nguyên và Môi trường .- 2023 .- Số 8 (406) .- Tr. 56-58.

**Nội dung:** Mối quan hệ giữa sai số trung phương của hàm các trị đo và sai số trung phương của các trị đo; vì sai số trung phương có thể có được bằng cách khai căn bậc hai của phương sai tương ứng, nên quan hệ giữa chúng có thể thông qua quy luật tính phương sai – hiệp phương sai để tìm, do đó, công thức biểu thị quan hệ này gọi là “Luật truyền hiệp phương sai”.

**Từ khóa**: Trắc địa, phương pháp bình sai, lưới đo góc

**6. Các yếu tố ảnh hưởng đến cung nhà ở xã hội của Việt Nam/** Nguyễn Phương Châm// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 108-111.

**Nội dung:** Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến cung nhà ở xã hội của Việt Nam bao gồm: chính sách về phát triển, quản lý nhà ở xã hội của Nhà nước; giá nhà ở xã hội; chi phí đầu tư xây dựng nhà ở xã hội; chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước; kỳ vọng về giá cả và thu nhập; số lượng nhà đầu tư tham gia thị trường nhà ở xã hội.

**Từ khóa**: Nhà ở xã hội, yếu tố ảnh hưởng

**7. Dao động của dầm sandwich chịu tải trọng xung bằng phương pháp giải tích/** Trần Thế Hiệp// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 9-11.

**Nội dung:** Nghiên cứu dao động của dầm sandwich đơn giản chịu tải trọng xung dạng phân bố đều sử dụng phương pháp xếp chồng các dạng dao động riêng.

**Từ khóa**: Dầm sandwich, tải trọng xung, phương pháp giải tích

**8. Đánh giá cơ chế phá hoại và hệ số ứng xử của kết cấu nhà cao tầng bằng bê tông cốt thép chịu động đất/** Trần Ngọc Thanh, Nguyễn Thị Thanh Hương, Lê Thái Phong, Phan Đăng Khoa, Nguyễn Văn Thuần// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 148-152.

**Nội dung:** Đánh giá cơ chế phá hoại, hệ số ứng xử và hệ số giảm độ cứng của kết cấu nhà nhiều tầng chịu động đất sử dụng phương pháp phân tích tĩnh phi tuyến.

**Từ khóa**: Động đất, kết cấu nhà cao tầng, bê tông cốt thép, hệ số giảm độ cứng, cơ chế phá hoại, hệ số ứng xử

**9. Đánh giá cường độ chịu nén của bê tông trong dầm bê tông cốt thép bị ăn mòn bằng thực nghiệm/** Nguyễn Sỹ Hùng, Vương Hoàng Thạch, Nguyễn Thanh Hưng, Cao Nữ Kim Anh// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 133-135.

**Nội dung:** Nghiên cứu sự suy giảm cường độ chịu nén của bê tông trong dầm bê tông cốt thép bị ăn mòn bằng thực nghiêm. Các dầm bê tông cốt thép được thúc đẩy ăn mòn nhanh bằng phương pháp gia tốc ăn mòn cốt thép trong phòng thí nghiệm với dung dịch 3% NaCl và dòng điện 900µA/ cm2.

**Từ khóa**: Bê tông, ăn mòn, cường độ chịu nén, dầm bê tông cốt thép, thực nghiệm

**10. Đánh giá khả năng chịu lực của cột nhôm chữ C tạo hình nguội theo tiêu chuẩn Australia/ New Zealand/** Phạm Ngọc Hiếu// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 69-74.

**Nội dung:** Nghiên cứu về ứng xử và khả năng chịu lực của loại cấu kiện mới này do đó cũng đã được tiến hành và đã có những kết quả ban đầu về cột nhôm chữ C tạo hình nguội khi xảy ra mất ổn định tổng thể.

**Từ khóa**: Cột nhôm chữ C tạo hình nguội, khả năng chịu lực, tiêu chuẩn quốc tế

**11. Đổi mới hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị /** Vũ Ngọc Anh// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 98-101.

**Nội dung:** Thực trạng phát triển đô thị Việt Nam; Các vấn đề bất cập trong quy hoạch đô thị và tác động từ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng và hạ tầng kỹ thuật đô thị; Đổi mới tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

**Từ khóa**: Quy hoạch đô thị, quản lý đô thị, tiêu chuẩn kỹ thuật

**12. Khảo sát đường quan hệ lực cắt – chuyển vị ngang của gối cách chấn đàn hồi cốt sợi trong công trình cách chấn đáy chịu động đất/** Ngô Văn Thuyết// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 11-17.

**Nội dung:** Khảo sát vòng lặp trễ thể hiện mối quan hệ lực cắt – chuyển vị ngang của gối cách chấn đàn hồi cốt sợi không liên kết trong công trình nhà khung bê tông cốt thép giả định chịu các bang gia tốc nền khác nhau của các trận động đất thực tế đã xảy ra trong quá khứ bằng phương pháp phân tích mô hình số sử dụng phân tích động theo thời gian thông qua phần mềm SAP2000.

**Từ khóa**: Gối cách chấn, lực cắt, chuyển vị ngang, công trình địa chất, động đất

**13. Khảo sát sự ảnh hưởng của các tham số công nghệ, kỹ thuật đến lún trên bề mặt khi thi công hầm trong đất bằng phương pháp kích đẩy/** Đinh Viết Thanh, Nguyễn Xuân Bằng, Phạm Đức Tiệp, Dương Trường Xuân// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 118-123.

**Nội dung:** Nghiên cứu sự ảnh hưởng của các tham số trên đến lún trên bề mặt bằng phương pháp phần tử hữu hạn. Từ đó đưa ra đánh giá về mức độ ảnh hưởng của từng tham số khảo sát đến lún trên bề mặt cũng như có thể đưa ra các khuyến nghị nhằm đảm bảo an toàn cho quá trình thi công hầm và các công trình trên bề mặt đất.

**Từ khóa**: Thi công hầm, phương pháp kích đẩy, lún bề mặt, lực kích, kích thước hình học

**14. Khảo sát và đánh giá sơ bộ phát thải của một số máy móc thi công trong các dự án xây dựng dân dụng/** Đinh Thị Phương Lan, Nguyễn Thành Trung, Lê Thị Huyền, Nguyễn Khả Quang, Nguyễn Phan Mỹ Anh// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 106-109.

**Nội dung:** Tìm hiểu hiện trạng việc sử dụng máy móc xây dựng và tính toán sơ bộ phát thải các chất ô nhiễm từ máy móc thi công ở một số dự án xây dựng thông qua việc thực hiện khảo sát tại chính dự án ở ba thành phố (Hà Nội, Hưng Yên, Quảng Ninh).

**Từ khóa**: Nhà cao tầng, máy xây dựng, phát thải ô nhiễm, ô nhiễm môi trường không khí, xây dựng dân dụng

**15. Kinh nghiệm trong quá trình triển khai BIM của doanh nghiệp tư vấn xây dựng CDC Đà Nẵng/** Phạm Phú Đức// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 24-27.

**Nội dung:** Đem lại cái nhìn tổng quát các tồn tại, thách thức cũng như chia sẻ kinh nghiệm trong thực tiễn áp dụng BIM của một doanh nghiệp tư vấn xây dựng tại địa phương nhằm giúp các doanh nghiệp khác có chiến lược phù hợp khi tiếp cận và áp dụng BIM vào quy trình thiết kế của mình.

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, tư vấn xây dựng, BIM, CDC Đà Nẵng

**16. Kinh nghiệm và thực tiễn triển khai công nghệ xây dựng, giải pháp giảm giá nhà/** Đức Anh// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 42-45.

**Nội dung:** Giới thiệu một số giải pháp ứng dụng công nghệ xây dựng nhằm giảm giá thành của dự án qua đó giảm giá nhà của Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Xuân Mai (Xuan Mai Corp).

**Từ khóa**: Công nghệ xây dựng, giảm giá nhà, móng top base, tường bê tông nhẹ, sàn rỗng

**17. Mô hình hóa sự làm việc của dầm bê tông cốt phi kim loại được gia cường bằng tấm FRP/** Trần Cao Thanh Ngọc// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 158-160.

**Nội dung:** Phân tích về ứng xử của dầm bê tông cốt phi kim loại Fiber-Reinforced Polymer (FRP) được gia cường bằng tấm FRP.

**Từ khóa**: FRP, dầm bê tông, ứng xử cắt, phi kim loại

**18. Mô hình số đánh giá phản ứng của kết cấu bến tường cừ dưới tác dụng của tải trọng động đất theo phương pháp lịch sử thời gian/** Nguyễn Anh Dân, Nguyễn Viết Thanh// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 49-55.

**Nội dung:** Trình bày phương pháp đánh giá phản ứng của kết cấu bến tường cừ theo lịch sử thời gian có kể đến hiện tượng hóa lỏng của đất bằng mô hình số sử dụng phần mềm Plaxis 2D.

**Từ khóa**: Mô hình số, bến tường cừ, động đất, phương pháp lịch sử thời gian, Plaxis 2D

**19. Một số hư hỏng mặt đường bê tông nhựa sân bay và đề xuất loại bê tông nhựa phù hợp áp dụng trong xây dựng mặt đường sân bay tại Việt Nam/** Vũ Đình Nguyên// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 36-40.

**Nội dung:** Thực tế khai thác mặt đường bê tông nhựa tại một số sân bay ở Việt Nam đã xuất hiện hư hỏng sau thời gian khai thác ngắn. Vì vậy, việc nghiên cứu đề xuất loại bê tông nhựa phù hợp áp dụng trong xây dựng mặt đường sân bay tại Việt Nam là rất cần thiết.

**Từ khóa**: Mặt đường sân bay, mặt đường bê tông nhựa, bê tông nhựa cải tiến

**20. Năng lượng phá hủy và đặc trưng mô hình phát triển nứt của bê tông tính năng cao dưới tải trọng kéo trực tiếp/** Nguyễn Duy Liêm, Nguyễn Huỳnh Tấn Tài, Nguyễn Văn Thuần, Trần Ngọc Thanh// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 124-127.

**Nội dung:** Cung cấp thông tin hữu ích giúp hiểu rõ hơn về đặc tính phá hủy cùng thông số đặc trưng mô hình phát triển nứt của bê tông tính năng cao, từ đó ứng dụng vật liệu này một cách hợp lý, đảm bảo an toàn cho các công trình xây dựng.

**Từ khóa**: Năng lượng phá hủy, chiều dài nứt liên kết, bê tông tính năng cao, tải trọng kéo

**21. Nghiên cứu ảnh hưởng của tro bay đến cường độ và độ bền chống ăn mòn sulfat của bê tông hạt nhỏ tính năng cao/** Lê Thanh Hà// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 25-29.

**Nội dung:** Trình bày ảnh hưởng tro bay đến tính công tác, cường độ chịu nén và độ bền chống ăn mòn sulfat của bê tông hạt nhỏ tính năng cao.

**Từ khóa**: Tro bay, cường độ chịu nén, bê tông hạt nhỏ tính năng cao, bê tông cốt thép, chống ăn mòn sulfat

**22. Nghiên cứu bài toán tối ưu đa mục tiêu khung thép sử dụng phân tích trực tiếp/** Mai Sỹ Hùng// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 86-89.

**Nội dung:** Trình bày bài toán tối ưu khung thép dựa trên nền tảng sử dụng phân tích trực tiếp để xét đến ứng xử phi tuyến tính phi đàn hồi của công trình. Hai hàm mục tiêu được xét đến đồng thời là tổng khối lượng và chuyển vị lệch tầng của công trình.

**Từ khóa**: Khung thép, phân tích trực tiếp, tối ưu, kết cấu công trình

**23. Nghiên cứu chế tạo chất kết dính thạch cao hỗn hợp bền nước từ phế thải thạch cao FGD của nhà máy nhiệt điện/** Tống Tôn Kiên, Trần Đức Trung, Nguyễn Văn Phong// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 70-75.

**Nội dung:** Khảo sát ảnh hưởng của các thông số quá trình xử lý nhiệt (nhiệt độ nung, thời gian nung và tốc độ nung) nhằm xử lý phế thải thạch cao khử khí thải lưu huỳnh thành chất kết dính hỗn hợp thạch cao. Đánh giá khả năng chế tạo chất kết dính hỗn hợp thạch cao hỗn hợp bền nước góp phần thúc đẩy phát triển vật liệu xây dựng thân thiện môi trường trên cơ sở tận dụng phế thải thạch cao.

**Từ khóa**: Phế thải công nghiệp, meta cao lanh, chất kết dính hỗn hợp, thạch cao, nhà máy nhiệt điện

**24. Nghiên cứu hiệu ứng cánh điều chỉnh gió Flap trên mặt cắt ngang dầm hình chữ nhật có tỉ số tiết diện lớn thông qua mô phỏng CFD sử dụng mô hình RANS/** Trần Anh Đạt// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 20-22.

**Nội dung:** Khảo sát và điều tra hiệu ứng của flap gắn trên mặt cắt ngang hình chữ nhật với tỉ số tiết diện B/D=8 thông qua mô phỏng số CFD sử dụng cách tiếp cận RANS cùng mô hình mới về k-ℇ để xử lý độ rối của các xoáy khí phát sinh.

**Từ khóa**: Khí động học, tải trọng gió, flap, RANS, mặt cắt ngang cầu nhịp lớn

**25. Nghiên cứu lựa chọn mô hình đất nền phù hợp cho plaxis khi thiết kế hố đào sâu/** Đoàn Tấn Thi// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 5-9.

**Nội dung:** Đánh giá các mô hình toán của Plaxis – một chương trình thương mại khá phổ biến trong phân tích bài toán địa kỹ thuật. Từ đó lựa chọn ra loại mô hình toán phù hợp dung để mô phỏng các bài toán liên quan đến hố đào sâu.

**Từ khóa**: Mô hình đất nền, plaxis, hố đào sâu

**26. Nghiên cứu lực dính biểu kiến của đất đắp được gia cường các lớp lưới địa kỹ thuật bằng mô hình phần tử hữu hạn/** Nguyễn Thành Trung, Phạm Đức Tiệp, Đinh Quang Trung// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 94-97.

**Nội dung:** Phân tích các phương pháp giải tích và trình bày phương pháp phần tử hữu hạn để xác định lực dính biểu kiến của nền đất có cốt.

**Từ khóa**: Lực dính biểu kiến, lưới địa kỹ thuật, phương pháp phần tử hữu hạn, nền đất gia cường

**27. Nghiên cứu phản ứng động đất của kết cấu khung thép sử dụng hệ thanh giằng/** Nguyễn Xuân Đại, Nguyễn Văn Tú, Trần Việt Đức// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 25-34.

**Nội dung:** Trình bày chi tiết các bước tính toán hệ kết cấu giằng chịu động đất theo phương pháp thiết kế dựa vào chuyển vị.

**Từ khóa**: Động đất, hệ thanh giằng, kết cấu khung thép

**28. Nghiên cứu sự làm việc đồng thời của cọc, móng và nền đất trong móng bè cọc/** Nguyễn Ngọc Thắng, Lê Quốc Cường// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 76-79.

**Nội dung:** Móng bè cọc là một phương án móng hiện đại, thích hợp cho nhiều dạng công trình khác nhau, đặc biệt là những công trình cao tầng, chịu tải trọng lớn. Cho phép tận dụng tối đa khả năng chịu lực của cọc. Tải trọng công trình không những chia cho cọc mà còn chia cho cả bè.

**Từ khóa**: Móng, cọc, móng bè cọc, đất yếu, Plaxis 3D, FEM

**29. Nghiên cứu thực nghiệm sự làm việc của dầm bê tông cát nhiễm mặn cốt thép phủ sơn Epoxy/** Nguyễn Nam Thắng, Phan Văn Chương, Phạm Trung Thành// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 35-41.

**Nội dung:** Trình bày kết quả so sánh sự làm việc tức thời trong giai đoạn trước khi cốt thép chẩy dẻo, của dầm bê tông cốt thép cốt liệu cát nhiễm mặn và dầm bê tông cốt thép cốt liệu cát sạch.

**Từ khóa**: Dầm bê tông cát nhiễm mặn, sơn phủ cốt thép, chất ức chế ăn mòn

**30. Nghiên cứu thực nghiệm về mô đun đàn hồi của bê tông nhẹ sử dụng hạt vi cầu rỗng tro bay/** Phạm Trung Hiếu, Nguyễn Hùng Phong, Vũ Cát Hoàng// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 98-101.

**Nội dung:** Trình bày kết quả nghiên cứu thực nghiệm để làm rõ những đặc tính cơ lý về mô đun đàn hồi của bê tông nhẹ cường độ cao sử dụng hạt vi cầu rỗng tro bay.

**Từ khóa**: Hạt vi cầu tro bay, bê tông nhẹ, mô đun đàn hồi

**31. Nghiên cứu về thực trạng tìm hiểu về bản vẽ Shop drawing trong sinh viên ngành công trình/** Tạ Thị Huệ, Ninh Khắc Tôn, Phan Công Tiến, Phạm Gia Lương, Nguyễn Duy Sơn// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 35-38.

**Nội dung:** Công trình xây dựng trên thực tế có được dựa trên nền tảng các ý tưởng sơ khai rồi đến các bản vẽ sơ bộ, bản vẽ kỹ thuật…Nhưng để triển khai ý tưởng công trình trên thực tế được dễ dàng, chính xác thì chúng ta cần có bản vẽ chi tiết nhất và sát với thực tế nhất để thi công thì đó là bản vẽ Shop drawing.

**Từ khóa**: Shop drawing, vẽ kỹ thuật, sinh viên, ngành công trình

**32. Nghiên cứu ứng xử của nền đường đầu cầu được gia cường bằng trụ xi măng đất kết hợp với lưới địa kỹ thuật/** Ngô Bình Giang, Đỗ Thắng, Trịnh Minh Thụ// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 50-53.

**Nội dung:** Trình bày nghiên cứu ứng xử của nền đường đầu cầu được gia cường bằng trụ xi măng đất kết hợp với lưới địa kỹ thuật thông qua phân tích số với mô hình cọc treo và kiểm chứng với kết quả thí nghiệm hiện trường.

**Từ khóa**: Đường đầu cầu, trụ xi măng đất, lưới địa kỹ thuật, cọc treo

**33. Phát triển tòa nhà phát thải ròng bằng không : cách tiếp cận ở một số quốc gia trên thế giới và khuyến nghị cho Việt Nam/** Nguyễn Đức Lượng, Nguyễn Công Thịnh// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 81-85.

**Nội dung:** Phân tích, đánh giá xu hướng và cách tiếp cận trong phát triển tòa nhà phát thải ròng bằng không ở một số quốc gia, tổ chức trên thế giới và đưa ra các khuyến nghị phù hợp cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Tòa nhà phát thải ròng bằng không, carbon vận hành

**34. Phân tích dao động tự do của dầm composite lớp gia cường ống nanocarbon trên nền đàn hồi theo hướng tiếp cận giải tích/** Nguyễn Đăng Điềm// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 10-14.

**Nội dung:** Xác định tần số dao động tự do của dầm đồng thời khảo sát ảnh hưởng của các tính chất vật liệu đến tần số dao động tự do.

**Từ khóa**: Dao động tự do, dầm composite, nanocarbon, nền đàn hồi, giải tích

**35. Phân tích độ nhạy của các tham số đầu vào ngẫu nhiên đến tải trọng tới hạn của kết cấu khung phẳng/** Đặng Xuân Hùng// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 128-132.

**Nội dung:** Nghiên cứu đánh giá độ nhạy của các tham số đầu vào ngẫu nhiên của vật liệu, tải trọng và hình học lên giá trị tải trọng tới hạn của kết cấu khung phẳng.

**Từ khóa**: Khung phẳng, chỉ số độ nhạy Sobol’, tham số đầu vào ngẫu nhiên

**36. Phân tích lựa chọn chiều dày tường vây bê tông cốt thép cho hố đào sâu nhà cao tầng bằng phương pháp phần tử hữu hạn/** Nguyễn Ngọc Thắng// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 65-69.

**Nội dung:** Sử dụng mô hình toán Hardening Soil trong Plaxis 3D để khảo sát bài toán ảnh hưởng chiều dày tường vây tới chuyển vị và phân bố nội lực trong tường.

**Từ khóa**: Tường vây, hố đào sâu, phương pháp phần tử hữu hạn, chiều dày tường

**37. Phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng theo hệ số : xem xét dưới góc độ lợi ích của nhà thầu xây dựng và chủ đầu tư/** Nguyễn Văn Cự, Nguyễn Thị Ngọc// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 38-41.

**Nội dung:** Làm rõ lợi hay thiệt đối với chủ đầu tư hay nhà thầu xây dựng khi áp dụng các phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng theo hệ số Pn và đề xuất hướng giải quyết vấn đề này. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng bao gồm phương pháp phân tích nội dung văn bản, phương pháp thực nghiệm thông qua ví dụ tính toán giả định, phương pháp so sánh và đánh giá.

**Từ khóa**: Hợp đồng xây dựng, điều chỉnh hợp đồng, yếu tố chi phí

**38. So sánh hiệu suất thuật toán hồi quy tuyến tính, học sâu và rừng ngẫu nhiên cho bài toán dự báo chịu tải cực hạn của khung thép phi tuyến tính phi đàn hồi/** Nguyễn Thị Thanh Thúy, Ngô Mạnh Thiều, Nguyễn Tiến Chương, Trương Việt Hùng// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 153-157.

**Nội dung:** Ba thuật toán học máy phổ biến hiện nay được nghiên cứu cho bài toán dự báo khả năng chịu tải của khung thép bao gồm: hồi quy tuyến tính, Học sâu và Rừng ngẫu nhiên.

**Từ khóa**: Khung thép, thuật toán, hồi quy tuyến tính, chịu tải cực hạn, phi tuyến tính

**39. Thí nghiệm nén tĩnh O-cell để xác định sức chịu tải dọc trục cho cọc khoan nhồi đường kính nhỏ : trường hợp nghiên cứu điển hình/** Phạm Việt Anh, Nguyễn Đức Mạnh, Vũ Công Viên// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 128-132.

**Nội dung:** Trình bày kết quả nghiên cứu ban đầu khi áp dụng phương pháp thí nghiệm nén tĩnh O-cell cho cọc khoan nhồi đường kính nhỏ, với cọc đường kính 600 mm và 800 mm.

**Từ khóa**: Thí nghiệm nén tĩnh O-cell, cọc khoan nhồi đường kính nhỏ, sức chịu tải dọc trục

**40. Thiết kế giảm chấn kết cấu bằng hệ bể chứa đa tần có đối chiếu thí nghiệm trên bàn lắc/** Bùi Phạm Đức Tường// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 94-99.

**Nội dung:** Các thông số đặc trưng của kết cấu và thiết bị giảm chấn đa tần bằng chất lỏng được phân tích bằng phần mềm Ansys. Cơ hệ được mô phỏng số nhằm khảo sát hiệu quả, so sánh sự làm việc của kết cấu dưới tác dụng của tải trọng khi có và không có sử dụng thiết bị kháng chấn.

**Từ khóa**: Động lực học, bể nước mái, hệ giảm chấn đa tần, điều khiển dao động, bàn lắc

**41. Thu hồi đất để phát triển tuyến Metro số 2, thành phố Hồ Chí Minh/** Dương Tuyết Ngọc, Nguyễn Bảo Thành// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 143-147.

**Nội dung:** Tìm hiểu quá trình đền bù giải tỏa nhà để xây dựng tuyến Metro số 2 (Bến Thành – Tham Lương) và tìm ra các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả việc thu hồi đất cho dự án này.

**Từ khóa**: Thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, phát triển đô thị, tuyến Metro số 2

**42. Thực trạng và xu hướng áp dụng BIM/** Nguyễn Phạm Quang Tú, Nguyễn Quốc Bảo// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 16-21.

**Nội dung:** Trình bày thực trạng, xu hướng áp dụng BIM trên thế giới, tại Việt Nam và một số định hướng triển khai BIM tại Việt Nam thời gian tới.

**Từ khóa**: Mô hình thông tin công trình, số hóa ngành Xây dựng, BIM, hạ tầng kỹ thuật thông minh

**43. Tiêu chí sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư tham gia xây dựng công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị/** Đặng Anh Tuấn// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 86-89.

**Nội dung:** Tổng quan các nghiên cứu, một số chỉ tiêu đánh giá, sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư đã được xác định làm cơ sở để thực hiện khảo sát/ lấy ý kiến chuyên gia. Dựa vào kết quả phân tích định tính, tác giả hoàn chỉnh bảng chỉ tiêu đảm bảo cho việc sơ tuyển, đánh giá và lựa chọn được nhà đầu tư tin cậy.

**Từ khóa**: Chất thải rắn sinh hoạt đô thị, sơ tuyển nhà đầu tư, xử lý chất thải rắn

**44. Tính toán ổn định trượt sâu mố cầu trên móng nông khi có xét đến ảnh hưởng của nước ngầm/** Lương Xuân Bính, Soukha Yakoshi, Lê Xuân Lưu, Hà Văn Quân// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 5-8.

**Nội dung:** Nghiên cứu phát triển phương pháp cân bằng giới hạn tổng quát để tính ổn định trượt sâu mố cầu trên móng nông khi có xét đến ảnh hưởng của mực nước ngầm. Cơ sở lý thuyết, thuật toán, chương trình tính và các khảo sát tính toán được minh họa và trình bày.

**Từ khóa**: Móng nông, nước ngầm, mố cầu, bị trượt sâu

**45. Ứng dụng giải pháp kích dẹt phân phối tải trọng cho kết cấu móng cọc bổ sung trong công tác gia cường nền móng cầu yếu/** Nguyễn Danh Huy// Cầu đường Việt Nam .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 10-14.

**Nội dung:** Giới thiệu về trình tự công nghệ, xây dựng mô hình tính toán cho việc áp dụng giải pháp kích dẹt để phân phối tải trọng cho kết cấu móng bổ sung nhằm phát huy tối đa khả năng chịu tải của cọc bổ sung chịu đồng thời tĩnh tải và hoạt tải.

**Từ khóa**: Kích dẹt, tải trọng, kết cấu móng cọc, cầu yếu

**46. Ứng dụng phần mềm SAP 2000 hợp lý hóa thiết kế kết cấu thép hệ thống đỗ xe ô tô hai tầng với điều kiện sử dụng tại Việt Nam/** Nguyễn Quang Minh// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 112-115.

**Nội dung:** Khảo sát phân tích đánh giá đồng thời ứng dụng phần mềm tính toán kết cấu thép SAP 2000, đưa ra biện pháp cải tiến một số vị trí kết cấu có ứng suất tập trung, làm tang khả năng chịu lực của kết cấu, từ đó đưa ra các dạng kết cấu hợp lý của hệ thống đỗ xe 2 tầng phù hợp với điều kiện sử dụng ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Hệ thống đỗ xe, kết cấu thép, SAP 2000, ô tô hai tầng

**47. Ứng dụng thuật toán học máy LightGBM cho bài toán hồi quy ước lượng khả năng chịu tải của giàn thép sử dụng phân tích trực tiếp/** Mai Sỹ Hùng// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 110-113.

**Nội dung:** Giới thiệu nội dung thuật toán LightGBM và việc ứng dụng thuật toán này trong việc giải quyết bài toán hồi quy ước lượng khả năng chịu tải của giàn thép sử dụng phân tích trực tiếp.

**Từ khóa**: Thuật toán LightGBM, giàn thép, phân tích trực tiếp, khả năng chịu tải

**48. Tính toán chuyển vị ngang của khung phẳng bê tông cốt thép có kể đến phi tuyến vật liệu bằng phần mềm Lira-Sapr 2017/** Nguyễn Hiệp Đồng// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 3-10.

**Nội dung:** Giới thiệu về khảo sát sự ảnh hưởng của tải trọng ngang đến chuyển vị ngang của đỉnh khung phẳng bê tông cốt thép có kể đến phi tuyến vật liệu bằng phần mềm Lira Sapr. Từ đó, đưa ra nhận xét sự khác biệt của việc phân tích khung bê tông cốt thép có kể đến phi tuyến vật liệu với phân tích theo sơ đồ đàn hồi.

**Từ khóa**: Tải trọng ngang, chuyển vị ngang, khung phẳng, bê tông cốt thép, phi tuyến vật liệu, phần mềm Lira Sapr

**49. Tối ưu đa mục tiêu giàn thép phi tuyến có biến thiết kế liên tục bằng thuật toán NSGA-II/** Mai Sỹ Hùng// Khoa học Công nghệ Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 18-24.

**Nội dung:** Trình bày bài toán thiết kế tối ưu đa mục tiêu cho giàn thép với 2 mục tiêu cơ bản là khối lượng giàn và chuyển vị ngang của đỉnh giàn là nhỏ nhất.

**Từ khóa**: Giàn thép phi tuyến, thuật toán NSGA-II, phân tích trực tiếp**KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**1. Ảnh hưởng của ChatGPT đối với nghề kế toán, kiểm toán**/ Phạm Huy Hùng// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 67-70.

**Nội dung**: ChatGPT là một trong những mô hình trí tuệ nhân tạo, có thể hỗ trợ giải quyết một số tác vụ kế toán, kiểm toán đơn giản, giúp tiết kiệm thời gian và công sức cho nhân viên. Tuy nhiên, ChatGPT cũng có một số hạn chế như không thể xử lý các tác vụ phức tạp yêu cầu kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn, không hiểu được ngữ cảnh sâu sắc của các văn bản kế toán, kiểm toán và không thể thực hiện các tác vụ kế toán và kiểm toán vật lý. Tác giả đưa ra một số gợi ý để tối ưu hóa lợi ích của ChatGPT và giảm các ảnh hưởng tiêu cực khi ứng dụng công cụ đối với nghề kế toán, kiểm toán.

**Từ khóa**: ChatGPT, nghề kế toán, nghề kiểm toán

**2. Ảnh hưởng của kiểm toán độc lập đến tính tuân thủ nghĩa vụ thuế của người nộp thuế**/ Phạm Tiến Hưng, Phan Trung Kiên// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 134-138.

**Nội dung**: Bài viết này xem xét ảnh hưởng của kiểm toán độc lập tới tuân thủ nghĩa vuh thuế của người nộp thuế. Bằng việc sử dụng mô hình SEM với dữ liệu khảo sát từ 194 phản hồi của kiểm toán viên tại các công ty kiểm toán độc lập, kết quả nghiên cứu cho thấy, kiểm toán thuế là một yếu tố góp phần tuâ thủ thuế; chính sách ưu đãi với người nộp thuế phù hợp đã tác động tích cực tới tuân thủ nghĩa vụ thuế; hình phạt và tiền phạt đóng vai trò quan trọng vào cải thiện việc tuân thủ thuế; kiến thức và giáo dục về thuế có ảnh hưởng đáng kế đến tuân thủ thuế …

**Từ khóa**: Kiểm toán thuế, tuân thủ thuế, nghĩa vụ thuế

**3. Áp dụng kế toán chi phí dựa trên hoạt động tại các trường cao đẳng, đại học công lập tự chủ tài chính**/ Phạm Thị Phương// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 142-144.

**Nội dung**: Áp dụng kế toán chi phí dựa trên hoạt động ở các trường cao đẳng, đại học công lập được kỳ vọng sẽ kiểm soát chi phí hiệu quả, giúp đào tạo có chất lượng cao. Đặc biệt, các trường cao đẳng, đại học công lập tự chủ tài chính càng có nhu cầu phát triển một hệ thống chi phí, để hiểu rõ các chi phí phát sinh. Điều này có thể đạt được, thông qua việc áp dụng phương pháp kế toán chi phí dựa trên hoạt động (phương pháp ABC). Mặc dù vẫn còn nhiều thách thức trong thực hiện phương pháp ABC, những đây được xem là mô hình quản lý chi phí hiệu quả để xác định chi phí; đánh giá hiệu quả tài chính và phù hợp để áp dụng vào các trường cao đẳng, đại học công lập.

**Từ khóa**: Kế toán chi phí, cao đẳng, đại học công lập, tự chủ tài chính

**4. Áp dụng kỹ thuật kế toán khách hàng trong kế toán quản trị chiến lược**/ Nguyễn Thị Kiều Thu// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 110 – 112.

**Nội dung:** Kế toán khách hàng là một bộ phận của kế toán quản trị chiến lược, được hiểu là tất các kỹ thuật kế toán để đo lường giá trị đóng góp của từng khách hàng hoặc nhóm khách hàng vào lợi nhuận của doanh nghiệp. Dù rất phổ biến trên thế giới, song ở Việt Nam, khái niệm và vận dụng kế toán khách hàng ít được quan tâm. Dựa trên việc khảo lược vấn đề liên quan các kết quả nghiên cứu trên thế giới về kế toán khách hàng, bài viết đưa ra một số hàm ý cho việc vận dụng kế toán khách hàng tại các doanh nghiệp Việt Nam.

**Từ khóa:** Kế toán quản trị chiến lược, Kế toán khách hàng, doanh nghiệp

**5. Bàn về quá trình hội tụ kế toán quốc tế Việt Nam và kinh nghiệm của một số nước trên thế giới/** Đỗ Đức Quang// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 28 - 30.

# Nội dung: Bài viết bàn về quá trình hội tụ kế toán quốc tế của Việt Nam và kinh nghiệm một số nước trên thế giới về quá trình hội tụ kế toán quốc tế như Hoa Kỳ, Trung Quốc và một số nước Đông Nam Á.

# Từ khóa: Hội nhập kinh tế, chuẩn mực kế toán, kế toán quốc tế

**6. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tp. Huế**/ Nguyễn Đình Chiến, Trần Thị Giang// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 150 – 154.

**Nội dung:** Nghiên cứu đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại TP. Huế. Thông qua khảo sát 360 doanh nghiệp nhỏ và vừa, kết quả nghiên cứu cho thấy, có 7 nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán trên báo cáo tài chính và mức độ ảnh hưởng của các nhân tố được sắp xếp theo trình tự giảm dần là: áp lực thuế, nhà quản trị doanh nghiệp, nhân viên kế toán ngoài doanh nghiệp, mục tiêu lập báo cáo tài chính, hệ thống tài khoản kế toán, chế độ chứng từ kế toán và nhân viên kế toán của doanh nghiệp.

**Từ khóa:** Chất lượng thông tin kế toán, bảo cáo tài chính, doanh nghiệp nhỏ và vừa, TP. Huế

# 7. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn chính sách kế toán tác động tới chất lượng thông tin báo cáo tài chính của doanh nghiệp xây lắp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi/Lê Nguyễn Nguyên Nguyên// Khoa học & Công nghệ Đại học Duy Tân .- 2023 .- Số 01(56) .-Tr. 113 - 119.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn chính sách kế toán tác động tới chất lượng thông tin báo cáo tài chính của doanh nghiệp (DN) xây lắp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi khảo sát 98 doanh nghiệp xây lắp trên địa bàn, kết quả nghiên cứu cho thấy có 5 nhân tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn chính sách là quy mô doanh nghiệp, thuế và chi phí khác, trình độ kế toán viên, chi phí tài chính phục vụ công tác đấu thầu, mục đích cá nhân của nhà quản lý. Mức độ ảnh hưởng của nhân tố Thuế và chi phí khác có ảnh hưởng rất mạnh đến sự lựa chọn chính sách kế toán của doanh nghiệp xây lắp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Dựa trên kết quả nghiên cứu, tác giả cũng đã nêu ra một số kiến nghị liên quan đến các nhân tố có tác động mạnh đến sự lựa chọn chính sách của doanh nghiệp. Những kiến nghị được đề xuất nhằm giúp việc vận dụng các chính sách kế toán tại các doanh nghiệp xây lắp trên địa bàn Quảng Ngãi được hoàn thiện hơn, góp phần cung cấp thông tin chất lượng hơn cho người sử dụng.

**Từ khóa:** Chính sách kế toán, lựa chọn chính sách kế toán, doanh nghiệp xây lắp, Quảng Ngãi

**8. Các nhân tố ảnh hưởng đến vận dụng kế toán quản trị chiến lược tại doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán việt nam**/ Đỗ Thị Thảo// Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh .- 2022 .- Số 58 .- Tr. 68-77.

**Nội dung**: Kế toán quản trị chiến lược (SMA) là một bước phát triển của kế toán quản trị truyền thống với định hướng tương lai và thông tin hướng ngoại nhiều hơn, giúp hỗ trợ rất lớn cho quy trình chiến lược của doanh nghiệp trong nền kinh tế cạnh tranh. Để thúc đẩy vận dụng SMA tại các doanh nghiệp Việt Nam, việc tìm hiểu các nhân tốảnh hưởng đến vận dụng SMA là cần thiết. Nghiên cứu được thực hiện kết hợp giữa nghiên cứu định tính và định lượng để phát hiện và kiểm định các nhân tố có tác động đến vận dụng SMA tại các doanh nghiệp niêm yết trên thịtrường chứng khoán Việt Nam. Kết quả cho thấy các nhân tố như vận dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của doanh nghiệp, phong cách lãnh đạo dân chủ, nhận thức về sự không chắc chắn của môi trường kinh doanh, định hướng chiến lược có ảnh hưởng tích cực đến SMA.

**Từ khóa**: Kế toán, kế toán doanh nghiệp, từ thiện, hoạt động xã hội

**9. Chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán - kiểm toán**/ Nguyễn Thị Ngọc Hải// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 125 - 127.

# Nội dung: Thực hành kế toán tại doanh nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số được khái quát lại thông qua 5 công nghệ: Internet vạn vật (loT), Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Điện toán đám mây (Cloud), Chuỗi khối (Blockchain). Đây là những công nghệ giúp quy trình kế toán được thực hiện theo thời gian thực, nhanh chóng, mọi lúc mọi nơi và bảo mật hơn, tổ chức kế toán trong doanh nghiệp cũng linh hoạt hơn, các báo cáo tài chính cung cấp nhiều thông tin đa chiều có giá trị. Thông qua việc nghiên cứu về chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán kiểm toán, bài viết phân tích tình hình ứng dụng công nghệ thông tin để thấy được tác động của nó đến công tác kế toán, kiểm toán.

# Từ khoá: Chuyển đổi số, kế toán, kiểm toán, doanh nghiệp

**10. Chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán tại Việt Nam**/ Phạm Thị Hậu// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 135-137.

**Nội dung**: Chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán có thể hiểu là việc ứng dụng các công nghệ số vào các nghiệp vụ kế toán, giúp cho các nghiệp vụ kế toán được triển khai nhanh chóng, hiệu quả hơn mà vẫn tối ưu tiết kiệm nhân lực, thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Bài viết trao đổi về những khó khăn, thách thức, từ đó đưa ra một số khuyến nghị nhằm đẩy nhanh chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán dưới bối cảnh tác động của công nghệ số.

**Từ khóa**: Kế toán, kế toán doanh nghiệp, chuyển đổi số, kiểm toán

**11. Đặc trưng của kế toán quản trị đương đại trong mối quan hệ với quản trị doanh nghiệp**/ Mai Đức Nghĩa// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 103 – 105.

**Nội dung:** Kế toán quản trị đương đại đề cập đến nội dung và các kỹ thuật hiện tại được các doanh để hỗ trợ việc ra quyết định, lập kế hoạch và kiểm soát. Kế toán quản trị đương đại đóng góp vào việc cải thiện hiệu quả hoạt động của tổ chức và giúp tổ chức đạt được các mục tiêu chiến lược. Với ý nghĩa đó, bài viết khái quát khái niệm về kế toán quản trị đương đại, đưa ra các đặc trưng cơ bản của kế toán quản trị đương đại và làm rõ mối quan hệ giữa kế toán quản trị đương đại và quản trị doanh nghiệp...

**Từ khóa:** Kế toán quản trị đương đại, quản trị doanh nghiệp, mục tiêu chiến lược

# 12. Đổi mới kiểm soát nội bộ trong các tổ chức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số/ Nguyễn Phương Thảo// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 81 – 83.

**Nội dung:** Kiểm soát nội bộ là một phần cốt lõi trong hoạt động kế toán, tài chính và kiểm toán nội bộ. Hiện nay, xu hướng chuyển đổi số đang tác động mạnh mẽ đến tất cả các ngành, lĩnh vực trong đó có hoạt động kiểm soát nội bộ của các tổ chức tín dụng. Bài viết phân tích những cơ hội cũng như thách thức mà chuyển đổi số đặt ra đối với hoạt động kiểm soát nội bộ trong các tổ chức tín dụng, qua đó, đề xuất một số giải pháp nhằm đồi mới kiểm soát nội bộ trong các tổ chức tín dụng ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đồi số.

**Từ khóa:** Kiểm soát nội bộ, chuyển đổi số, tổ chức tín dụng

**13. Giải pháp hoàn thiện kế toán quản trị chi phí môi trường tại các doanh nghiệp**/ Nguyễn Thị Tấm// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 116-118.

**Nội dung**: Phát triển bền vững là quá trình phát triển vừa đáp ứng được nhu cầu của thế hệ hiện tại vừa không làm tổn hại của thế hệ tương lai. Là một bộ phận quan trọng, đóng vai trò chủ đạo, quyết định kinh tế bền vững, doanh nghiệp có trách nhiệm phải định giá và hoạch toán được các yếu tố môi trường nhằm hành động bảo vệ môi trường. Bài viết này tìm hiểu về công tác kế toán quản trị chi phí môi trường tại các doanh nghiệp hiện nay và đề xuất các giải pháp hoàn thiện.

**Từ khóa**: Kế toán, quản trị, chi phí môi trường, giải pháp, doanh nghiệp

**14. Giai đoạn kết thúc kiểm toán gian lận trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính/** Tạ Thu Trang// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 145-149.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu về các bước công việc của giai đoạn kết thúc kiểm toán gian lận trong kiểm toán báo cáo tài chính do các công ty kiểm toán độc lập thực hiện. Khảo sát được thực hiện trên 98 kiểm toán viên độc lập đang làm việc cho công ty kiểm toán. Bài viết khuyến nghị các giải pháp để nâng cao chất lượng công việc giai đoạn kết thúc kiểm toán gian lận trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính đối với kiểm toán viên nói riêng và công ty kiểm toán nói chung.

**Từ khóa**: Kế toán, doanh nghiệp, kiểm toán, báo cáo tài chính

**15. Giải pháp nâng cao đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên trong bối cảnh hiện nay**/ Đỗ Thị Tuyết// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 142-144.

**Nội dung**: Trách nhiệm của kiểm toán viên hành nghề không chỉ dừng lại ở việc đáp ứng nhu cầu khách hàng đỡn lẻ hoặc doanh nghiệp nơi kiểm toán viên hành nghề cung cấp dịch vụ, mà còn phải nắm được và tuân thủ các quy định của chuẩn mực đạo đức vì lợi ích công chúng. Bài viết trao đổi về đạo đức nghề nghiệp đối với lĩnh vực kiểm toán, từ đó đưa ra một số giải pháp nâng cao đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên trong bối cảnh hiện nay.

**Từ khóa**: Kế toán doanh nghiệp, đạo đức nghề nghiệp, kiểm toán viên, kiểm toán

**16. Giải pháp thu hút FDI xanh ở Việt Nam giai đoạn 2022-2030/** Ngô Thị Minh// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 9 – 12.

**Nội dung:** Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là nguồn vốn quan trọng, không chỉ là động lực thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng, phát triển và hội nhập quốc tế mà còn góp phần bổ sung vốn, năng lực công nghệ, kỹ năng quản lý, năng lực kinh doanh hiệu quả và tạo việc làm cho người lao động. Nguồn vốn FDI tác động tích cực đến phát triển cơ sở hạ tầng, chuyển giao công nghệ, tạo tiền đề cho nền kinh tế phát triển bền vững. Vì vậy, cần tìm ra giải pháp hữu hiệu nhằm thu hút nguồn vốn FDI xanh ở Việt Nam trong giai đoạn tới.

**Từ khóa:** đầu tư trực tiếp nước ngoài, thu hút FDI xanh, giải pháp thu hút vốn.

**17. Hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin/** Hoàng Thị Nguyệt, Nguyễn Thị Thảo// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 40 - 42.

# Nội dung: Đối với các DN, muốn tăng cường khả năng cạnh tranh trong xu thế hội nhập quốc tế để tồn tại và phát triển, nhất thiết phải biết tận dụng các thành tựu của khoa học kĩ thuật và trước hết là thành tựu của CNTT trong quản lí và sản xuất. Trong các hệ thống nói chung và các DN nói riêng, việc ứng dụng CNTT thường được bắt đầu từ khâu quản lí và quan trọng nhất là quản lí tài chính dựa trên các thông tin được cung cấp bởi hệ HTTT KT. Muốn vậy, DN cần được trang bị một cách hệ thống và đầy đủ những nhận thức về việc tổ chức HTTT KT trong điều kiện ứng dụng CNTT. Tuy vậy, Đối với các DN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện nay, việc tổ chức HTTT KT trong điều kiện ứng dụng CNTT còn tùy tiện, ngẫu hứng do nhận thức chưa đầy đủ về tổ chức HTTT và CNTT.

# Từ khóa: Hệ thống thông tin kế toán, doanh nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin

# 18. Hoàn thiện công tác phân tích tài chính tại các ngân hàng thương mại Việt Nam/ Vương Phương Hoa// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 78 – 80.

**Nội dung:** Hệ thống các ngân hàng thương mại ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng đã làm gia tăng tính cạnh tranh nhằm nắm giữ thị phần và phát triển bền vững. Đứng trước thực trạng đó, các ngân hàng đã áp dụng nhiều phương pháp để tồn tại và phát triển. Trong đó, các ngân hàng đã sử dụng công cụ phân tích tài chính để đánh giá, nhận xét quá trình kinh doanh của toàn bộ ngân hàng và từng bộ phận; đồng thời đưa ra những giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động của ngân hàng và phục vụ tốt hơn cho các đối tượng khách hàng.

**Từ khóa:** Ngân hàng thương mại, phân tích tài chính, cạnh tranh, giải pháp

**19. Hoàn thiện kiểm soát nội bộ đối với hệ thống thông tin kế toán tại các doanh nghiệp lớn ở Thanh Hóa/** Đặng Lan Anh, Hoàng Xuân Thắng// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 174 - 176.

# Nội dung: Bài viết đánh giá thực trạng kiểm soát nội bộ đối với hệ thống thông tin kế toán tại các doanh nghiệp lớn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác này.

**Từ khoá**: Kế toán quản trị, hệ thống thông tin kế toán, kiểm soát nội bộ

# 20. Hoạt động bình ổn giá ở việt nam thời gian qua và kiến nghị trong luật giả (sửa đổi)/ Phạm Minh Thụy// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 18 – 21.

**Nội dung:** Bình ổn giá là một trong số những hoạt động quản lý, điều tiết giá của Nhà nước Việt Nam. Thời gian qua, hoạt động bình ổn giá ở Việt Nam đã góp phần quan trọng trong việc kiểm soát giá các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khi có biến động; góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội. Bài viết đánh giá tổng quan kết quả của hoạt động bình ổn giá ở Việt Nam từ năm 2013-2022, qua đó đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện vấn đề bình ổn giá trong Luật Giá (sửa đổi).

**Từ khóa:** Luật Giá, bình ổn giá, lạm phát

# 21. Hoạt động thẩm định giá ở Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị/ Vũ Nhữ Thăng// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 10 – 14.

**Nội dung:** Khuôn khổ pháp lý, các văn bản quy định về hoạt động thẩm định giá ở Việt Nam đã được xây dựng tương đối hoàn thiện. Tuy nhiên, do hoạt động kinh tế - tài chính đang phát triển nhanh, kéo theo sự phát triển nóng của lĩnh vực thẩm định giá, trong khi chính sách và pháp luật không theo kịp, dẫn đến phát sinh một số bất cập trong hoạt động thẩm định giá. Để giải quyết các "nút thắt" về thẩm định giá cần sớm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý theo hướng: Hoàn thiện cơ chế đánh giá tín nhiệm thẩm định viên, doanh nghiệp thẩm định giá; và soát bổ sung các quy định về xử lý hành vi vi phạm của thẩm định viên, doanh nghiệp thẩm định giá...

**Từ khóa:** Thẩm định giá, thẩm định viên, doanh nghiệp thẩm định giá, Luật Giá

**22. Huy động nguồn lực tài chính từ vốn đầu tư công cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế/** Nguyễn Thị Tuyết, Phùng Thu Hà, Đỗ Gia Phong// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 13 – 16.

**Nội dung:** Nhiều nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm đã chỉ ra rằng tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam những năm qua chủ yếu nhờ vào việc huy động thành công các nguồn lực tài chính trong đó nguồn lực tài chính từ vốn đầu tư công chiếm vai trò chủ đạo. Bài viết thực trạng huy động nguồn lực tài chính từ vốn đầu tư công cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2010-2021, từ đó đề xuất một số khuyến nghị đẩy mạnh đầu tư công hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

**Từ khóa:** đầu tư công, tăng trưởng kinhh tế, nguồn lực tài chính

**23.** **Kế toán các khoản chi ngân sách xã chưa hạch toán vào ngân sách nhà nước**/ Phạm Thị Thanh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 136-138.

**Nội dung**: Chi ngân sách xã chưa hạch toán vào ngân sách nhà nước là những khoản chi của ngân sách đã chi tại xã nhưng chưa làm thủ tục ghi chi ngân sách tại Kho bạc. Để giúp công tác kế toán thuận lợi, tại Thông tư số 70/2019/TT-BTC, Bộ Tài chính đã có hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, việc hoạch toán kế toán các khoản chi ngân sách xã chưa hạch toán vào ngân sách nhà nước tương đối phức tạp mà người làm công tác kế toán cần lưu ý để áp dụng.

**Từ khóa**: Ngân sách nhà nước, ngân sách xã, kế toán chi phí, kế toán

**24. Kế toán doanh thu bảo hiểm nhân thọ dưới góc độ kế toán tài chính/** Nguyễn Thị Thảo Anh// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 72-74.

**Nội dung**: Những năm gần đây, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng trở nên sâu rộng, các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á nói riêng và Châu Á nói chung ngày càng trở lên có vị thế trong nền kinh tế thế giới. Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ đã đem lại nhiều cơ hội mới cho phát triển kinh tế ở các quốc gia đang và kém phát triển. Để đóng góp cho thành công của các quốc gia trong đó có Việt Nam thì ngành Bảo hiểm đặc biệt là Bảo hiểm Nhân thọ (BHNT) đóng vai trò rất quan trọng. Trong đó, Kế toán doanh thu BHNT có những điểm khác biệt đối với kế toán doanh thu các lĩnh vực khác, giúp xác định chính xác doanh thu thực tế phát sinh, làm cơ sở để xác định được kết quả của hoạt động kinh doanh. Xác định chính xác kết quả kinh doanh góp phần cung cấp thông tin, giúp doanh nghiệp nghiên cứu, xây dựng mức giá phí BHNT phù hợp cho từng sản phẩm. Bài viết này, tác giả phân tích về kế toán doanh thu bảo hiểm nhân thọ dưới góc độ của kế toán tài chính.

**Từ khóa**: Kế toán, bảo hiểm nhân thọ, kế toán tài chính

**25. Kế toán đối với đơn vị hoạt động xã hội từ thiện không có tổ chức kế toán riêng**/ Đinh Thị Thùy Liên// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 129-131.

**Nội dung**: Nhà nước khuyến khích tôn vinh và tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức cá nhân tham gia đóng góp tự nguyện và tổ chức vận động đóng góp tự nguyện, hỗ trợ người dân chịu thiệt hại bởi thiên tai, dịch bệnh, sự cố hoặc người dân mắc bệnh hiểm nghèo nhằm ổn định cuộc sống, khôi phục phát triển sản xuất kinh doanh. Bài viết trao đổi về công tác kế toán đối với đơn vị hoạt động xã hội, từ thiện có tổ chức kế toán riêng.

**Từ khóa**: Kế toán, hoạt động kinh doanh, từ thiện

**26. Kế toán môi trường dưới tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0/** Nguyễn Văn Phong// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 131 - 133.

# Nội dung: Kế toán môi trường là một bộ phận của kế toán trong doanh nghiệp, liên quan đến các thông tin về hoạt động môi trường trong phạm vi doanh nghiệp nhằm thu thập, xử lý, phân tích và cung cấp thông tin về môi trường cho đối tượng trong và ngoài doanh nghiệp sử dụng để ra quyết định. Hơn nữa, kế toán môi trường nhằm mục tiêu đạt tới sự phát triển bền vững, duy trì quan hệ tốt đẹp tới cộng đồng, nâng cao hiệu quả của các hoạt động bảo vệ môi trường. Bài báo sẽ khái quát một số nội dung và vai trò của kế toán môi trường trong doanh nghiệp, đồng thời, đề xuất những vấn đề phát triển kế toán môi trường trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

**Từ khóa**: Kế toán môi trường, kế toán quản trị môi trường, cách mạng công nghiệp 4.0

**17. Kế toán môi trường tại Việt Nam/** Nguyễn Văn Hùng Nguyễn Văn Sơn// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 68 - 70.

# Nội dung: Đồng hành với phát triển kinh tế là sự hủy hoại môi trường sống. Nhận thức rõ điều này những năm 70 của thế kỷ trước khái niệm phát triển bền vững đã được đặt ra trở thành yêu cầu và là mục tiêu của các quốc gia trên thế giới. Một trong ba trụ cột của phát triển bền vững là môi trường. Kế toán môi trường đo lường tác động của hoạt động kinh tế đến môi trường, cung thông tin cần thiết cho cả quản lý vi mô và quản lý vĩ mô với mục tiêu phát triển bền vững.

# Từ khóa: Kế toán môi trường, Việt Nam, phát triển kinh tế

**28. Kế toán tài sản cố định của Pháp, Mỹ và giải pháp cho chuẩn mực kế toán Việt Nam**/ Nguyễn Thị Tấm// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 145-147.

**Nội dung**: Các chuẩn mực kế toán về tài sản cố định của kế toán Việt Nam và kế toán quốc tế (kế toán Mỹ, Pháp) còn có khá nhiều điểm khác biệt lớn. Với xu hướng hội nhập kinh tế như hiện nay, Việt Nam cần có phương hướng để cập nhật linh hoạt hơn các Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) so với Chuẩn mực kế toán quốc tế (IAS) về các đối tượng kế toán nói chung và tài sản cố định nói riêng. Bài viết này bàn về vấn đề phù hợp giữa chuẩn mực kế toán của Mỹ và Pháp so với chuẩn mực kế toán tại Việt Nam, từ đó đưa ra một số tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam về tài sản cố định.

**Từ khóa**: Kế toán, tài sản cố định, chuẩn mực kế toán

**29. Kế toán về đo lường tài sản sinh học lĩnh vực nông nghiệp tại Việt Nam**/ Nguyễn Thị Hồng Vân// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 116-118.

**Nội dung**: Bài viết này tập trung vào phân tích các quy định kế toán hiện hành của Việt Nam về đo lường tài sản sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp để thấy được những bất cập còn tồn tại khi mà Việt Nam chưa có chuẩn mực kế toán riêng cho lĩnh vực nông nghiệp.

**Từ khóa**: Kế toán, tài sản, nông nghiệp, sinh học

**30. Kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp**/ Mai Thị Hoa// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 67 – 69.

**Nội dung:** Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do tác động của đại dịch COVID-19, các doanh nghiệp cũng gặp rất nhiều thách thức. Bên cạnh việc đưa ra các điều chỉnh về nhân sự, chiến lược cho hoạt động công ty được ổn định, các doanh nghiệp vẫn cần chú trọng vào việc duy trì và phát triển lợi nhuận. Ngoài việc tìm các giải pháp để tăng tưởng doanh thu thì kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh là một trong những giải pháp cốt lõi được các doanh nghiệp đặc biệt quan tâm trong giai đoạn hiện nay để giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh trên thị trường và phát triển bền vững.

**Từ khóa:** Chi phí, lợi nhuận, kiểm soát, doanh nghiệp

# 31. Luật giá (sửa đổi) điều chỉnh toàn diện những vấn đề về quản lý, điều hành giá/ Nguyễn Xuân Định// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 6 – 9.

**Nội dung:** Luật Giá số 11/2012/QH13 được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013, thay thế Pháp lệnh Giá năm 2002 đã góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật tài chính; tiếp tục củng cố khung pháp lý cho công tác quản lý, điều hành giá được thực hiện nhất quán theo cơ chế thị trường. Tuy nhiên, quá trình triển khai Luật Giá cũng phát sinh một số tồn tại, hạn chế. Do vậy, vấn đề nghiên cứu, sửa đổi luật được đặt ra.

**Từ khóa:** Luật Giá số 11/2012/QH13, quản lý, điều hành giá, quy luật kinh tế

**32. Khung lý thuyết kế toán quản trị với việc ra quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp**/ Nguyễn Thị hồng Sương// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 113-115.

**Nội dung**: Bài viết xác lập khung lý thuyết về nội dung kế toán quản trị với việc ra quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp sản xuất Việt Nam hiện nay nhằm giúp các nhà quản trị doanh nghiệp có những quyết định đúng.

**Từ khóa**: Kế toán quản trị, doanh nghiệp, ra quyết định, kế toán doanh nghiệp

**33. Kinh nghiệm quốc tế về kế toán chi phí nghiên cứu phát triển**/ Bùi Tố Quyên// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 119-121.

**Nội dung**: Bài viết trình bày những kinh nghiệm trong triển khai kế toán chi phí nghiên cứu và phát triển tại Mỹ,Australia và Trung Quốc, từ đó rút ra bài học cho Việt Nam trong giai đoạn mới. Để đánh giá mức độ đầu tư và hiệu quả hoạt động cần có những giải pháp trong xây dựng bộ chỉ tiêu và hoàn thiện nghiên cứu.

**Từ khóa**: Kinh nghiệm quốc tế, kế toán chi phí, kế toán doanh nghiệp

**34. Kiểm soát nội bộ thu ngân sách lĩnh vực thương mại điện tử tại Chi cục thuế quận 10, Tp. Hồ Chí Minh**/ Phạm Quang Huy, Nguyễn Kim Hồng Khuyên// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 192-195.

**Nội dung**: Thị trường thương mại điện tử Việt Nam ngày càng được mở rộng và hiện đã trở thành phương thức kinh doanh phổ biến. Do tính chất đa dạng về mô hình hoạt động, đối tượng tham gia và quy trình chuỗi cung ứng trên nền hạ tầng Internet làm cho thương mại điện tử đã và đang trở thành một kênh quan trọng trong tiến trình phát triển kinh tế số của quốc gia, đóng góp vào sự tăng trưởng chung của nền kinh tế. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, việc thu thuế đối với kinh doanh thuộc loại hình này vẫn còn hạn chế do nhiều nguyên nhân, trong đó, có công tác kiểm soát thu thuế mảng này vẫn chưa được chú trọng và đẩy mạnh những giải pháp phù hợp. Bài viết cung cấp hệ thống lý luận về thu ngân sách trong lĩnh vực thương mại điện tử, kết quả khảo sát thực trạng cũng như nhận định về công tác kiểm soát nội bộ của lĩnh vực này trong nghiên cứu điển hình tại Chi cục thuế Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

**Từ khóa**: Kiểm soát nội bộ, ngân sách nhà nước, thương mại điện tử, Chi cục thuế

**35. Kinh nghiệm quốc tế về kế toán trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục Đại học công lập tự chủ tài chính**/ Đinh Thị Thủy// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 132-134.

**Nội dung**: Nhằm quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính tài chính để đảm bảo nhu cầu chi tiêu và phát triển bền vững, các cơ sở giáo dục Đại học công lập cần áp dụng kết hợp các công cụ quản lý tài chính trong quản trị điều hành. Bài viết trao đổi các vấn đề chung về áp dụng kế toán trách nhiệm trong cơ sở giáo dục Đại học công, kinh nghiệm quốc tế và một số hàm ý cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Kế toán, kế toán trách nhiệm, Đại học, giáo dục công lập, tự chủ tài chính

**36. Lý thuyết phù hợp: ứng dụng trong nghiên cứu kế toán quản trị**/ Nguyễn Minh Thành// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 128-133.

**Nội dung**: Lý thuyết phù hợp là lý thuyết thuộc về tổ chức cho rằng các cấu trúc của tổ chức không cố định mà phù hợp với môi trường và bối cảnh bên trong cũng như bên ngoài tổ chức. Áp dụng lý thuyết phù hợp, các nghiên cứu kế toán quản trị đã tập trung vào khám phá tác động của công nghệ, môi trường, cơ cấu tổ chức, quy mô, chiến lược và văn hóa của doanh nghiệp tới hệ thống kế toán quản trị của doanh nghiệp.

**Từ khóa**: Lý thuyết phù hợp, kế toán quản trị, nghiên cứu

**37. Lý thuyết tâm lý học: ứng dụng trong nghiên cứu kế toán quản trị (Phần 2)/** Nguyễn Minh Thành// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 54 – 59.

**Nội dung:** Lý thuyết tâm lý học bao gồm nhiều lý thuyết, trong đó có ba lý thuyết thường xuyên được sử dụng trong các nghiên cứu kế toán quản trị, cụ thể: (1) Lý thuyết về động lực; (2) Lý thuyết tâm lý xã hội và (3) Lý thuyết tâm lý nhận thức. Trong khi lý thuyết về động lực, lý thuyết tâm lý xã hội và các ứng dụng của chúng trong nghiên cứu kế toán quản trị đã được trình bày trong bài viết trước, thì bài viết này tập trung giới thiệu về lý thuyết tâm lý nhận thức và ứng dụng của nó trong các nghiên cứu kế toán quản trị. Nhìn chung, lý thuyết này được dùng để giải thích cho việc nhà quản trị làm các nào để đưa ra những đánh giá và quyết định của họ, cũng như chỉ ra những nhân tố ảnh hưởng tới biến động trong việc đánh giá và ra quyết định của họ.

**Từ khóa:** lý thuyết tâm lý học, lý thuyết tâm lý nhận thức, nghiên cứu, kế toán quản trị

**38.** **Mô hình giá trị hợp lý trong phát triển kế toán ở Việt Nam/** Đường Thị Quỳnh Liên// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 37-41.

**Nội dung**: Trong xu thế hội nhập, các doanh nghiệp cần cung cấp báo cáo tài chính phù hợp với thông lệ quốc tế, trong đó thông tin của tài sản và nợ phải trả cần trình bày theo nguyên tắc giá trị hợp lý nhiều hơn là giá gốc. Giá trị hợp lý đang khẳng định những ưu thế trong định giá. Việc sử dụng giá trị hợp lý được Hội đồng chuẩn mực kế toán quốc tế (IASB), Hội đồng Chuẩn mực Kế toán tài chính (FASB) ủng hộ và đang chuẩn bị những cơ sở quan trọng cho việc áp dụng rộng rãi tại các quốc gia. Tuy nhiên việc áp dụng giá trị hợp lý là vấn đề gây nhiều tranh cãi trên các diễn đàn nghiên cứu kế toán trong khoảng 2 thập kỷ trở lại đây, đặc biệt trong tiến trình phát triển kế toán ở Việt Nam. Bài viết này đề cập cơ sở lý thuyết về giá trị hợp lý, khái quát thực trạng sử dụng mô hình giá trị hợp lý ở Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp áp dụng mô hình giá trị hợp lý trong phát triển kế toán ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Kế toán, phát triển kinh tế, doanh nghiệp

**39. Mô hình kiểm toán hoạt động: Công cụ hữu hiệu cung cấp mức độ đảm bảo hợp lý**/ Nguyễn Ngọc Khánh Dung// Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh .- 2022 .- Số 58 .- Tr. 78-90.

**Nội dung**: Kiểm toán hoạt động trong khu vực công đã trở thành một loại hình kiểm toán phổ biến và chi phối hoạt động kiểm toán tại các quốc gia phát triển. Tuy nhiên, không phải quốc gia nào cũng có thể triển khai và phát triển thành công loại hình kiểm toán này. Nghiên cứu này đề xuất Mô hình kiểm toán hoạt động từ phương pháp luận kiểm toán báo cáo tài chính. Nghiên cứu vận dụng quy trình xây dựng Lý thuyết nền(Grounded theory) từ các dữ liệu gồm các chuẩn mực, quy trình và hướng dẫn kiểm toán hoạt động để xây dựng. Mô hình kiểm toán hoạt động có thể áp dụng nhất quán cho các chủ đề kiểm toán khác nhau. Kết quả nghiên cứu chỉ ra được Mô hình kiểm toán hoạt động hữu hiệu trong lựa chọn chủ đề kiểm toán, lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán hoạt động. Qua đó, mô hình này có thể cung cấp phương tiện cho kiểm toán viên nâng cao mức độ đảm bảo từ kết quả kiểm toán hoạt động.

**Từ khóa**: Kiểm toán, mức độ đảm bảo, doanh nghiệp

**40. Mối quan hệ giữa kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro trong doanh nghiệp**/ Nguyễn Thanh Thúy// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 96-98.

**Nội dung**: Trong môi trường kinh doanh có nhiều biến động như giai đoạn hiện nay thì việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được các mục tiêu của doanh nghiệp là vô cùng cần thiết.

**Từ khóa**: Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro, doanh nghiệp, quản lý rủi ro

**41. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán trong bối cảnh mới/** Ma Thị Hường// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 31 - 33.

# Nội dung: Dịch vụ kế toán, kiểm toán tại Việt Nam trong những năm gần đây đã có những bước phát triển mạnh mẽ và có sự đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế đất nước. Trong bối cảnh mới hiện nay với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, dịch vụ kế toán, kiểm toán có nhiều cơ hội để phát triển. Tuy nhiên bên cạnh đó, bối cảnh mới cũng đặt cho dịch vụ này không ít khó khăn, thách thức. Qua những phân tích về tình hình thực tế hiện nay, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán trong bối cảnh mới.

**Từ khóa**: Dịch vụ kế toán, kiểm toán, Việt Nam

**42. Một số vấn đề đặt ra khi thực hiện chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp**/ Trần Thị Thu Hương // Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 81-84.

**Nội dung**: Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp được Bộ Tài chính ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC, hướng dẫn các đơn vị hạch toán, mở sổ kế toán và lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính sau 5 năm triển khai thực hiện, được đánh giá là công cụ quản lý tài chính hữu hiệu tại các đơn vị. Tuy nhiên, hiện nay, với các yêu cầu quản lý mới, nhu cầu hội nhập quốc tế và việc triển khai chuẩn mực kế toán công Việt Nam, chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp đã phát sinh một số bất cập cần được nghiên cứu cập nhật và sửa đổi phù hợp.

**Từ khóa**: Kế toán hành chính, sự nghiệp, kế toán doanh nghiệp

**43. Một số ý kiến hoàn thiện kế toán hàng tồn kho theo chế độ kế toán hiện nay/** Phạm Thị Kim Ngân// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 46-47.

**Nội dung**: Bài báo cáo phân tích, đánh giá quy định về kế toán hàng tồn kho theo thông tư 200/2014/TT-hành ngày 22/12/2014, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện quy định về hạch toán và trình bày liên quan đến hàng tồn kho trên BCTC

**Từ khóa**: Kế toán, kế toán doanh nghiệp, hàng tồn kho

**44. Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin kế toán tại các doanh nghiệp xây dựng ở thành phố Hồ Chí Minh/** Dương Thị Ngọc Bích, Võ Thị Công// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 188-190.

**Nội dung**: Nghiên cứu này khảo sát 200 doanh nghiệp xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nhằm tìm ra các nhân tố tác động đến chất lượng hệ thống thông tin kế toán tại doanh nghiệp xây dựng. Kết quả nghiên cứu cho thấy các nhân tố gồm: Cơ cấu tổ chức, văn hóa tổ chức, cam kết tổ chức, huấn luyện và đào tạo người sử dụng hệ thống thông tin kế toán, hiệu quả của phần mềm và các trình ứng dụng. Từ đó tác giả đề xuất các giải pháp nâng cao hệ thống thông tin kế toán tại doanh nghiệp xây dựng trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh nói riêng và Việt Nam nói chung.

**Từ khóa**: Hệ thống thông tin kế toán, doanh nghiệp, kế toán, nâng cao chất lượng

**45. Nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp nhỏ và vừa qua công cụ kế toán quản trị/** Nguyễn Thị Sương// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 137 - 139.

# Nội dung: Bài viết này phân tích vai trò kế toán quản trị trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, từ đó, đề xuất một số giải pháp vận dụng kế toán quản trị hiệu quả nhằm nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**Từ khóa:** Doanh nghiệp nhỏ và vừa, kế toán quản trị, tín dụng

**46. Nghiên cứu kế toán bảo hiểm xã hội áp dụng cho giảng dạy tại học viện tài chính/**  Ngô Thanh Hoàng// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 34 – 38.

**Nội dung:** Sự phát triển của kế toán nói chung và kế toán Bảo hiểm xã hội nói riêng (BHXH) đã trải qua nhiều thời kỳ, trong đó phải kể đến hai thời kỳ quan trọng đó là ban hành Luật Kế toán số 03/2003/QH11 và Luật Kế toán số 88/2015/QH13 thay thế Luật Kế toán số 03, qua đó Bộ Tài chính đã ban hành thông tư 107/2017/ TT-BTC hướng dẫn Kế toán hành chính sự nghiệp (HCSN) và Thông tư 102/2018/TT-BTC hướng dẫn kế toán BHXH. Với sự thay đổi cơ bản của cơ sở kế toán và báo cáo tài chính, đảm bảo phù hợp với cơ chế tài chính hiện hành và thông lệ kế toán quốc tế cũng như Luật Kế toán 88/2015/QH13 thì việc nghiên cứu nội dung kế toán BHXH nhằm chỉnh sửa nội dung cả chương trình giảng dạy là hết sức cần thiết. Bài viết này đi sâu vào phân tích nội dung Kế toán BHXH theo nhiều chiều, cả chiều ngang và chiều dọc, từ cơ bản đến nâng cao và đề xuất nội dung đưa vào chương trình giảng dạy theo hệ tính chỉ hệ đại học của Học viện Tài chính.

**Từ khóa:** kế toán bảo hiểm xã hội, chương trình giảng dạy

**47. Nghiên cứu kỹ thuật chi phí trong kế toán quản trị chiến lược**/ Nguyễn Thanh Huyền// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 113-115.

**Nội dung**: Kế toán quản trị chiến lược chi phí đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm tăng tính hiệu quả trong quản trị chi phí, góp phần tăng giá trị và đẩy mạnh lợi thế kinh doanh cho doanh nghiệp. Trên cơ sở thu thập, tổng hợp các tài liệu liên quan, tác giả trình bày tổng quan về kế toán quản trị chiến lược chi phí và kỹ thuật chi phí trong kế toán quản trị chiến lược.

**Từ khóa**: Kế toán quản trị chiến lược, kỹ thuật chi phí

# 48. Nguyên tắc và phương pháp định giá đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá/ Nguyễn Tiến Hưng, Lê Quang Thuận// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 15 – 17.

**Nội dung:** Trong nền kinh tế thị trường, việc định giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá là vấn đề rất quan trọng, thể hiện vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế, đồng thời tác động đến sự tham gia của các chủ thể cung cấp hàng hóa, dịch vụ công và khả năng tiếp cận của người sử dụng hàng hóa, dịch vụ công. Bài viết tổng quan về nguyên tắc và phương pháp định giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và đề xuất một số khuyến nghị.

**Từ khóa:** Định giá, hàng hóa, dịch vụ, nguyên tắc, phương pháp

**49. Nhân tố ảnh hưởng đến áp dụng kế toán quản trị chiến lược trong doanh nghiệp qua lý thuyết dự phòng**/ Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Công Định// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 119-122.

**Nội dung**: Nghiên cứu này xác định các nhân tố ảnh hưởng đến việc áp dụng kế toán quản trị chiến lược trong doanh nghiệp dưới góc nhìn rừ các nghiên cứu trước đây dựa trên quan điểm của lý thuyết dự phòng. Kết quả nghiên cứu nhận diện được các nhân tố ảnh hưởng đến việc áp dụngkế toán quản trị chiến lược trong doanh nghiệp, bao gồm: Quy mô doanh nghiệp; Mức độ cạnh tranh; Phân cấp quản lý; Trình độ công nghệ; và Chiến lược kinh doanh.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, kế toán quản trị, kế toán quản trị chiến lược

**50. Nhân tố ảnh hưởng đến việc áp dụng kế toán quản trị môi trường trong doanh nghiệp/** Nguyễn Thu Hiền// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 122-125.

**Nội dung**: Bài viết làm rõ một số lý thuyết được xem là nền tảng trong nghiên cứu về áp dụng kế toán quản trị môi trường, bao gồm lý thuyết thể chế đẳng cấu, lý thuyết hợp pháp, lý thuyết dự phòng, lý thuyết hành vi dự định và lý thuyết các bên liên quan để giải thích lý do và động cơ các doanh nghiệp áp dụng kế toán quản trị môi trường. Đây là cơ sở thiết lập khung lý thuyết và khám phá các nhân tố ảnh hưởng đến áp dụng kế toán quản trị doanh nghiệp.

**Từ khóa**: Kế toán, kế toán quản trị, doanh nghiệp, nhân tố ảnh hưởng

**51. Những thuận lợi và khó khăn khi vận dụng chuẩn mực kế toán quốc tế IAS 36/** Nguyễn Thị Nga, Hồ Mai Ly// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 60 – 62.

**Nội dung:** Chuẩn mực Kế toán quốc tế IAS 36 - Suy giảm giá trị tài sản (IAS 36) được ban hành bởi Ủy ban Chuẩn mực Kế toán quốc tế (IASB) năm 1998 có ý nghĩa rất lớn đảm bảo sự chính xác của các thông tin trên báo cáo tài chính. Trong khi đó, Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) chưa có quy định liên quan đến vấn đề này cũng như chưa có quy định cụ thể và thống nhất quản lý, trình bày trên báo cáo tài chính cho các doanh nghiệp, điều này đã gây cản trở quá trình toàn cầu hóa kế toán cũng như cản trở sự hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Bài viết này đề cập một số nội dung của IAS 36, thuận lợi và khó khăn khi vận dụng IAS 36 tại Việt Nam và đưa ra một số giải pháp cho việc xây dựng và vận dụng chuẩn mực này tại Việt Nam.

**Từ khóa:** suy giảm giá trị tài sản, chuẩn mực kế toán quốc tế.

**52. Phát triển nguồn nhân lực kế toán - kiểm toán**/ Trần Ngân Hà// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 148-150.

**Nội dung**: Phát triển nguồn nhân lực về kế toán - kiểm toán là một trong những nhiệm vụ quan trọng được Bộ Tài chính đặt ra trong Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số 633/QĐ-TTg ngày 23/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Bài viết trao đổi về thực trạng nguồn nhân lực kế toán-kiểm toán, từ đó kiến nghị một số giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực, góp phần thực hiện thành công Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030.

**Từ khóa**: Nguồn nhân lực, kế toán, kiểm toán

# 53. Phương hướng công tác phát triển kiểm toán ở nước ta hiện nay/ Nguyễn Thị Nhung // Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 631 .- Tr. 55 - 57.

# Nội dung: Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, tự do thương mại và cạnh tranh bình đẳng, thông tin tài chính đồi hỏi phải minh bạch, tin cậy và được trình bày theo chuẩn mực quốc tế. Trong hoạt động quản lý nhà nước vai trò và năng lực quản lý nhà nước về kiểm toán từng bước được nâng cao; công tác quản lý, giám sát hoạt động kiểm toán tiếp tục được đẩy mạnh; việc kiểm tra, giá

# m sát tuân thủ pháp luật về kiểm toán được thực hiện với các giải pháp phù hợp, hiệu quả.

# Từ khóa: Kiểm toán, quản lý nhà nước

**54. Phương pháp giảng dạy kế toán ở Việt Nam trong điều kiện áp dụng IFRS/**  Nguyễn Thị Hồng Vân, Ngô Thị Việt Anh// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 39 – 42.

**Nội dung:** Cùng với việc Bộ Tài chính phê duyệt Đề án áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính tại Việt Nam vào tháng 03 năm 2020, rất nhiều thay đổi sẽ diễn ra liên quan đến hoạt động kế toán ở Việt Nam. Một khi khung pháp lý kế toán thay đổi, cần phải thay đổi năng lực của người làm kế toán để đáp ứng được sự thay đổi của khung pháp lý kế toán. Vì vậy, vai trò của đào tạo kế toán trong bối cảnh hội tụ theo IFRS là rất quan trọng để có thể nhanh chóng xây dựng nguồn nhân lực kế toán phù hợp. Bài báo tập trung nghiên cứu các phương pháp giảng dạy kế toán hiện đang được áp dụng phổ biến trên thế giới và ở Việt Nam, từ đó xác định những khó khăn khi đổi mới phương pháp giảng dạy kế toán phù hợp với việc áp dụng IFRS ở Việt Nam và đề xuất một số định hướng phương pháp tiếp cận mới trong bối cảnh hội nhập theo IFRS

**Từ khóa:** IFRS, kế toán, phương pháp giảng dạy

**55. Phương pháp hoạch toán kế toán các khoản tạm thu tai đơn vị hành chính dự nghiệp**/ Đinh Thị Thùy Liên// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 110-112.

**Nội dung**: Bài viết trao đổi về nguyên tắc kế toán và phương pháp hoạch toán kế toán đối với các khoản tạm thu nhằm giúp các đơn vị hành chính sự nghiệp nắm rõ bản chất và thực hiện đúng theo qui định của pháp luật.

**Từ khóa**: Đơn vị hành chính sự nghiệp, khoản tạm thu, ngân sách nhà nước, hoạch toán kế toán

**56. Sự phát triển của các công cụ kế toán chi phí trong môi trường cạnh tranh toàn cầu/** Lê Quỳnh Anh**//** Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 635.- Tr. 13 - 15.

# Nội dung: Trình bày cơ sở lý luận về kế toán xem xét sự phát triển của các ứng dụng công cụ kế toán chi phí trên thế giới. Từ đó, tác giả đưa ra định về sự phát triển của các công cụ kế toán chi phí truyền thống và hiện đại gắn liền với của doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới và cạnh tranh toàn cầu.

# Từ khóa: Kế toán chi phí, hội nhập kinh tế

**57. Thị trường giao dịch tiền ảo và chính sách đảm bảo an toàn chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính tiền tệ**/ Ngô Quế Lân// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 119 – 122.

**Nội dung:** Sự bùng của cuộc cách mạng kỹ thuật số đã tác động đến thị trường tài chính thế giới không chỉ ở các giải pháp công nghệ, mà còn tạo nên các sản phẩm được truyền thông gọi là “tiền ảo - tiền số. Dựa trên lý luận về lịch sử ra đời và bản chất tiền tệ mà Karl Marx đưa ra, có thể thấy bản chất của tiền ảo như Bitcoin thực ra chỉ là cuộc chơi sản phẩm số từ công nghệ dữ liệu chuỗi (blockchain). Theo đó, “tiền ảo - tiền số không thể trở thành giải pháp thay thế cho đồng tiền pháp định do các ngân hàng trung ương phát hành. Trên cơ sở lập luận này, tác giả đưa ra một số khuyến nghị về chính sách quản lý nhà nước đối với thị trường giao dịch tiền ảo cũng như đảm bảo an toàn chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính tiền tệ.

**Từ khóa:** Kế toán quản trị chiến lược, Kế toán khách hàng, doanh nghiệp

**58. Thiết kế hệ thống thông tin kế toán theo chu trình kinh doanh tại doanh nghiệp nhỏ và vừa**/ Nguyễn Thị Duyên// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 123-127.

**Nội dung**: Trên cơ sở đặc điểm của doanh nghiệp, bài viết đề xuất việc tổ chức hệ thống thông tin kế toán tại doanh nghiệp nhỏ và vừa theo ba chu trình: Doanh thu (bán hàng-thu tiền), chi phí(mua hàng-trả tiền), chuyển đổi(sản xuất).

**Từ khóa**: Hệ thống thông tin kế toán, tiếp cận chu trình, doanh nghiệp nhỏ và vừa

**59.** **Thúc đẩy áp dụng công nghệ 4.0 vào công tác kế toán nhà nước tại Việt Nam**/ Nguyễn Văn Hậu// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 122 – 125.

**Nội dung:** Áp dụng công nghệ hiện đại vào công tác kế toán nhà nước là cần thiết trong điều kiện hiện nay của Việt Nam, xuất phát từ yêu cầu đổi mới, hoàn thiện và hội nhập của kế toán nhà nước, cũng như từ sự phát triển mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp 4.0 trong các lĩnh vực. Thông qua việc đánh giá thực trạng áp dụng công nghệ 4.0, bài viết đưa ra các giải pháp nhằm thúc đẩy áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác kế toán nhà nước tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Kế toán nhà nước, công nghệ 4.0, báo cáo tài chính, chứng từ kế toán

**60.** **Thực trạng kế toán môi trường trong các doanh nghiệp thủy sản tại Việt Nam**/ Dương Thị Thanh Hiền// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 138 – 141.

**Nội dung:** Kế toán môi trường là lĩnh vực mới đang phát triển nhằm tìm kiếm, cung cấp các thông tin quan trọng và cần thiết về các chi phí và doanh thu có liên quan đến môi trường, hướng dẫn doanh nghiệp trong việc ra các quyết định kinh tế, khuyến khích họ nỗ lực trong việc sử dụng tài nguyên hiệu quả, hạn chế hủy hoại môi trường, thay đổi các hành vi đối xử với môi trường sống. Bài viết này khái a i quát về kế toán môi trường nói chung và phân tích thực trạng kế toán môi trường tại các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Kế toán môi trường, doanh nghiệp thủy sản, bảo vệ môi trường

**61. Thực trạng kế toán tài chính môi trường và giải pháp hoàn thiện/** Trần Hải Long, Ngô Văn Lượng// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 20-25.

**Nội dung**: Kế toán môi trường (KTMT) là một công cụ quan trọng và cần thiết, không chỉ giúp các doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường mà còn cải thiện hiệu quả kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Hiện nay, kế toán môi trường đang còn là vấn đề rất mới ở nước ta. Do vậy, nghiên cứu thực trạng kế toán môi trường có ý nghĩa quan trọng trong việc đề xuất các giải pháp hoàn thiện và vận dụng trong thực tiễn, góp phần quản lý chi phí, gia tăng lợi nhuận, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, tạo lập bước đi vững chắc cho các doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

**Từ khóa**: Kế toán, kế toán tài chính, môi trường, giải pháp hoàn thiện

**62. Tin học hóa hệ thống thông tin kế toán tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam**/ Hàn Thị Lan Thư// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 135-137.

**Nội dung**: Bài viết trình bày vai trò của doanh nghiệp nhỏ và vừa, sự cần thiết phải tin học hóa hệ thống thông tin kế toán trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 và đề xuất mô hình hệ thống thông tin kế toán tin học hóa cho loại hình doanh nghiệp này.

**Từ khóa**: Kế toán doanh nghiệp, tin học, hệ thống thông tin kế toán, doanh nghiệp nhỏ và vừa

**63. Tổ chức thông tin cho báo cáo kế toán quản trị chiến lược trên nền tảng hệ thống thông tin kế toán**/ Lê Đoàn Minh Đức, Phan Thị Thu Nguyên// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 106 – 109.

**Nội dung:** Trên nền thông tin kế toán, kế toán quản trị chiến lược được tạo đà lan tỏa vào vượt qua các rào cản vốn có, phát huy mạnh mẽ vai trò hỗ trợ các nhà quản trị hiện thực hóa chiến lược hướng đến phát triển bền vững. Có nhiều nghiên cứu tại Việt Nam cung cấp bằng chứng về mối quan hệ giữa kế toán quản trị chiến lược và hiệu quả kinh doanh, cũng như xác định các nhân tố thúc đẩy hình thành kế toán quản trị chiến lược trong doanh nghiệp. Nghiên cứu tổ chức thông tin cho báo cáo thành kế toán quản trị chiến lược trong doanh nghiệp. Tuy nhiên, tổ chức kế toán quản trị chiến lược trong doanh nghiệp cho hiệu quả vẫn là một vấn đề cốt lõi còn bỏ ngỏ. Nghiên cứu tổ chức thông tin cho báo cáo kế toán quản trị chiến lược trên nền tảng hệ thống thông tin kế toán đã lấp đầy một phần khoảng trống lý luận và đáp ứng nhu cầu thiết thực hiện nay của nhà quản trị.

**Từ khóa:** Tổ chức thông tin, báo cáo kế toán quản trị chiến lược, hệ thống thông tin kế toán

**64.** **Tổng quan nghiên cứu về trách nhiệm giải trình trong lĩnh vực kế toán công**/ Phan Thị Ánh Nguyệt// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 126 – 131.

**Nội dung:** Nghiên cứu này cung cấp, đánh giá một cách có hệ thống, tổng thể bằng cách kết hợp phân tích nội dung và phân tích trắc lượng thư mục các tài liệu học thuật liên quan đến trách nhiệm giải trình trong lĩnh kế toán công. Qua đó, tác giả: (i) Đánh giá các nghiên cứu về chủ đề này dựa trên kết quả xuất bản và phân tích đồng tác giả cùng xuất hiện bằng cách sử dụng phân tích trắc lượng thư mục; (ii) Xem xét các nghiên cứu gần đây về các lý thuyết, phương pháp và phát hiện chính bằng cách áp dụng phân tích nội dung. Ngoài ra, dựa trên kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất định hướng nghiên cứu trong tương lai về trách nhiệm giải trình trong kế toán công.

**Từ khóa:** Trách nhiệm giải trình, kế toán công, trắc lượng thư mục, phân tích nội dung

**65. Trao đổi về kiểm toán các ước tính kế toán**/ Đỗ Thị Tuyết// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 139-141.

**Nội dung**: Ước tính kế toán là một trong những khái niệm phổ biến trong hoạt động kế toán của doanh nghiệp. Tại Việt Nam, cách thức áp dụng kiểm toán các ước tính kế toán hiện nay đã được qui định rõ rang trong Chuẩn mực kiểm toán số 540. Tuy nhiên, đây là một trong những nội dung khá phức tạp và khó, trong quá trình áp dụng, các kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán cần hiểu rõ các qui định, chuẩn mực, yêu cầu để áp dụng một cách đúng đắn.

**Từ khóa**: Chuẩn mực kiểm toán, ước tính kế toán, báo cáo tài chính, kiểm toán viên

**66.** **Ứng dụng công nghệ tự động hóa quy trình nghiệp vụ kế toán bằng robot tại các doanh nghiệp**/ Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Trọng Nghĩa// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 135 – 137.

**Nội dung:** Công nghệ đã đóng một vai trò quan trọng trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh hiện đại. làm rõ khái niệm và những lợi ích của việc ứng dụng công nghệ tự động hóa quy trình nghiệp vụ kế toán bằng robot (RPA) tại các doanh nghiệp, đồng thời chỉ ra những tác động của ứng dụng công nghệ RPA trong công tác kế toán đến thị trường lao động, vai trò, kỹ năng cần thiết của kế toán viên, công tác đào tạo nguồn nhân lực kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số.

**Từ khóa:** Công nghệ tự động hóa quy trình nghiệp vụ kế toán, RPA, chuyển đổi số

**67. Vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế về báo cáo tài chính tại Việt Nam**/ Đường Thị Quỳnh Liên// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 109-112.

**Nội dung**: Những năm gần đây nền kinh tế Việt Nam đã có nhiều bước tiến mạnh mẽ, hòa nhập với xu thế phát triển chung của nền kinh tế thế giới. Cùng với chuyển biến tích cực kinh tế thị trường. Tuy nhiên kế toán khu vực công ở Việt Nam còn một khoảng cách với chuẩn mực kế toán công quốc tế. Bài viết phân tích sự cần thiết áp dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế, từ đó đề ra một số định hướng để vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế về báo cáo tài chính tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Kế toán công, chuẩn mực kế toán, kế toán, báo cáo tài chính

**68. Vận dụng kế toán quản trị chiến lược trong các quyết định về giá bán sản phẩm/** Lê Thị Huyền Trâm// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 140 - 142.

# Nội dung: Bài viết phân tích vấn đề ứng dụng kế toán quản trị chiến lược trong quá trình ra quyết định liên quan đến giá bán sản phẩm.

# Từ khóa: Kế toán quản trị chiến lược, doanh nghiệp, giá bán

**69. Vận dụng kế toán quản trị môi trường trong quản lý chất thải rắn tại các công ty xây dựng**/ Trần Thị Thanh Huyền, Hoàng Bắc An// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 126-128.

**Nội dung**: Bài viết đánh giá các vấn đề liên quan đến kế toán quản trị môi trường, thực trạng về quản lý chất thải rắn trong xây dựng. Từ đó giúp các công ty xây dựng xác định các phương pháp quản lý hiệu quả các chi phí liên quan trong quá trình hoạt động.

**Từ khóa**: Kế toán, kế toán quản trị, quản lý chất thải, chất thải rắn, kế toán doanh nghiệp

**70. Vận dụng lý thuyết dự phòng trong kế toán quản trị chiến lược tại các doanh nghiệp thủy sản**/ Lê Thị Huyền Trâm, Đinh Thị Thu Hiền// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 139-141.

**Nội dung**: Môi trường hội nhập kinh doanh hiện nay đang tạo ra áp lực cạnh tranh để các doanh nghiệp phát triển. Doanh nghiệp cần nhiều thông tin về quản trị để xây dựng chiến lược cạnh tranh và kinh doanh có hiệu quả. Kế toán quản trị chiến lược là hệ thống thông tin kế toán quản trị được dùng để hỗ trợ nhà quản trị ra quyết định mang tính chiến lược khi nền kinh tế hội nhập ngày càng sâu rộng. Tuy nhiên, hiện nay, kế toán quản trị chưa được coi trọng đúng mức trong phần lớn doanh nghiệp Việt Nam, mặt khác khung khổ pháp lý về lĩnh vực này còn hạn chế. Bài viết này tìm hiểu về việc vận dụng lý thuyết dự phòng trong kế toán quản trị chiến lược tại các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam.

**Từ khóa**: Kế toán, quản trị chiến lược, doanh nghiệp, thủy sản, kế toán quản trị

**71. Xây dựng định mức chi phí tiêu chuẩn trong hoạt động kế toán quản trị của doanh nghiệp/** Nguyễn Thanh Huyền// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 134 - 136.

# Nội dung: Chi phí tiêu chuẩn là một khoản phí tổn dự toán, là số tiền mà doanh nghiệp muốn chi cho một mặt hàng hoặc là khối lượng nguyên vật liệu trực tiếp, số giờ lao động mà doanh nghiệp muốn sử dụng để sản xuất một sản phẩm. Việc lập dự toán sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp phải căn cứ trên các định mức chi phí tiêu chuẩn. Bài viết giới thiệu về vấn đề xây dựng định mức chuẩn, từ đó đưa ra một số lưu ý khi xây dựng các định mức chi phí sản xuất trong doanh nghiệp.

**Từ khóa:** Kế toán quản trị, định mức chi phí tiêu chuẩn, sản xuất

**QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**1. Ảnh hưởng của mô hình kinh doanh tới tính bền vững của ngân hàng thương mại/** Trần Thị Lan Phương// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 65 - 67.

# Nội dung: Bài viết áp dụng phương pháp bình phương tối thiểu tổng quát (GLS) nhằm đánh giá ảnh hưởng của việc đa dạng hóa mô hình kinh doanh đến tính bền vững của ngân hàng dựa trên dữ liệu phân tích về 18 ngẩn hàng thương mại cổ phần niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam từ năm 2010 đến năm 2019. Nghiên cứu cho thấy tác động tiêu cực của thu nhập ngoài lãi đối với tính bền vững của ngân hàng. Các giao dịch ngoại hối, vàng lại không có ý nghĩa gì đối với rủi ro ngân hàng. Kết quả này chỉ ra rằng việc đa dạng hóa mô hình kinh doanh không hiệu quả cho việc gia tăng tính bền vững của ngân hàng. Nghiên cứu cũng chỉ ra một số hàm ý nhằm nâng cao tính bền vững của ngân hàng.

# Từ khóa: Mô hình kinh doanh, ngân hàng thương mại, phát triển bền vững

**2. Ảnh hưởng của nợ xấu đến hiệu quả hoạt động của ngân hàng niêm yết trên thị trường chứng khoán**/ Phạm Hiếu, Vương Quốc Duy, Đàng Quang Vắng// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 106-110.

**Nội dung**: Nghiên cứu này đánh giá mức độ ảnh hưởng của nợ xấu đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của 09 ngân hàng thương mại cổ phần được niêm yết tại Việt Nam giai đoạn 2012-2022. Sử dụng mô hình hồi quy tác động ngẫu nhiên, kết quả nghiên cứu cho thấy, tỷ lệ nợ xấu, hệ số rủi ro tín dụng, hiệu quả về chi phí hoạt động, tác động ngược chiều với hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại cổ phần. Trong khi đó, tỷ lệ dự phòng rủi ro tín dụng, tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, quy mô ngân hàng, thu nhập ngoài lãi, tỷ lệ tăng trưởng GDP có tác động cùng chiều với hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại cổ phần.

**Từ khóa**: Nợ xấu, hiệu quả hoạt động, ngân hàng thương mại, thị trường chứng khoán

**3. Ảnh hưởng của rủi ro tài chính đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng**/ Nguyễn Thị Thanh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 120-124.

**Nội dung**: Thời gian qua, các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam đã có nhiều thành công trong hoạt động kinh doanh, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro tài chính cao trong cơ cấu nguồn vốn, sử dụng đòn bầy tài chính, khả năng cân đối dòng tiền đảm bảo khả năng thanh toán, nợ phải thu khó đòi… Việc đưa ra những quyết định quản trị rủi ro tài chính để giảm thiểu những tổn thất tiềm ẩn là cần thiết và có ý nghĩa thiết thực đối với các doanh nghiệp xây dựng, đặc biệt trong điều kiện nền kinh tế thế giới, trong nước và khu vực còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, rủi ro tài chính, hiệu quả hoạt động, hoạt động kinh doanh

**4. Ảnh hưởng của vốn lưu động và tài sản đến khả năng sinh lời của doanh nghiệp**/ Phan Phạm Minh Hằng// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 110 - 112.

# Nội dung: Kết quả nghiên cứu bằng phương pháp bình phương tổng quát cho thấy: Kỳ phải thu khách hàng, kỳ luân chuyển hằng tồn kho, kỳ phải trả người bán, chu kỳ chuyển đổi tiền mặt, tỷ lệ tài sản vô hình có tác động ngược chiều đến khả năng sinh lời của các doanh nghiệp ngành Xây dựng. Ngoài ra, khả năng thanh toán ngắn hạn không có ý nghĩa thống kê trong cả 4 mô hình nhưng tỷ lệ nợ trên tổng tài sản, tỷ lệ tài sản cố định, quy mô doanh nghiệp có tác động ngược chiều đến khả năng sinh lời.

# Từ khóa: Vốn lưu động, tài sản vô hình, khả năng sinh lời, ngành Xây dựng Việt Nam

**5. Ảnh hưởng của vốn tâm lý đến hiệu suất công việc của nhân viên ngành chứng khoán/** Lục Mạnh Hiển// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 31-36.

**Nội dung**: Bên cạnh các kiến thức và kỹ năng được đào tạo, nhân viên chứng khoán còn đòi hỏi những yếu tố liên quan đến tâm lý của họ khi thực hành công việc môi giới. Tiếp sau nghiên cứu vốn con người và vốn xã hội, vốn tâm lý là khái niệm được phát triển và thu hút nhiều sự chú ý của các nhà nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm. Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm kiểm định mối quan hệ giữa các nhân tố của vốn tâm lý (sự tự tin, sự kỳ vọng, sự kiên cường và sự lạc quan) và hiệu suất làm việc của nhân viên ngành chứng khoán, 360 mẫu khảo sát đã được thực hiện tại Hà Nội. Thông qua phương pháp PLS\_SEM, kết quả cho thấy cả bốn nhân tố của vốn tâm lý đều có ảnh hưởng tới hiệu suất làm việc của nhân viên ngành chứng khoán.

**Từ khóa**: Thị trường chứng khoán, tâm lý, hiệu suất công việc, nhân viên

**6. Bàn về các yếu tố thúc đẩy mua sắm thực dụng, mua sắm theo sở thích: Nghiên cứu trường hợp về ý định sử dụng dịch vụ phát nhạc trực tuyến của Gen Z tại Việt Nam/** Trương Đình Hải Thụy, Nguyễn Thị Thanh Tâm, Trương Đình Hồng Thụy, Nguyễn Thị Trần Lộc// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 47-50.

**Nội dung**: Ý định sử dụng dịch vụ phát nhạc trực tuyến được xem xét thông qua năm yếu tố thúc đẩy - mua sắm thực dụng, mua sắm theo sở thích, tính hữu ích, tính dễ sử dụng và tính bảo mật. Phân tích định lượng xác nhận xu hướng dịch vụ phát nhạc trực tuyến trong giới trẻ và động cơ cơ bản của việc sử dụng này là sự tiện lợi và nhiều thể loại âm nhạc để lựa chọn hơn là giá cả. Bằng cách khám phá những phản ánh đa chiều về hành vi của người tiêu dùng đối với các dịch vụ phát trực tuyến nhạc, có thể nắm bắt được bức tranh về mức tiêu thụ âm nhạc và các công ty thương mại âm nhạc.

**Từ khóa**: Mua sắm, sở thích, mua sắm trực tuyến, Gen Z, chất lượng dịch vụ

**7. Biến động của thị trường chứng khoán Việt Nam dưới tác động của đại dịch Covid-19**/ Nguyễn Mạnh Hà// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 68-71.

**Nội dung**: Nghiên cứu được thực hiện để tìm ra tác động của đại dịch COVID-19 đến biến động của thị trường chứng khoán Việt Nam thông qua mô hình GARCH với các chỉ số chính (VN-Index, VN30-Index, HNX-Index, VN Finance và VN Bất động sản) trong giai đoạn từ 2020 đến tháng 03/2022. Ngoài ra, tác giả ước lượng mô hình GARCH với biến phụ thuộc là VN-Index với các biến khác như giá trị giao dịch, số ca nhiễm, thời gian giãn cách để phân tích các nguyên nhân tác động lên sự thay đổi của chỉ số VN-Index trong bối cảnh diễn ra dịch COVID-19. Kết quả của nghiên cứu chỉ ra rằng mô hình GARCH(1,1) phù hợp để mô tả biến động của thị trường chứng khoán Việt Nam trong đại dịch COVID-19.

**Từ khóa**: Covid-19, thị trường chứng khoán, đại dịch Covid-19, biến động thị trường

**8. Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên tại Vietcombank Long An/** Lê Hoàng Anh, Nguyễn Thị Mỹ Tiên// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 205-208.

**Nội dung**: Nghiên cứu này được thực hiện nhằm xác định các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên tại ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương – Chi nhánh Long An. Bằng các phương pháp kiểm định độ tin cậy Cron bach’s Alpha, phân tích tương quan, phân tích hồi quy tuyến tính 198 nhân viên ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương. Kết quả nghiên cứu cho thấy các nhân tố bao gồm thu nhập và phúc lợi, sự thăng tiến, điều kiện làm việc, sự công nhận, bản chất công việc, cơ hội đào tạo, trao quyền ảnh hưởng thuận chiều đến động lực làm việc của nhân viên ngân hàng.

**Từ khóa**: Ngân hàng thương mại, động lực làm việc, nhân viên, nhân tố ảnh hưởng, ngân hàng Vietcombank

**9. Các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi tuân thủ thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi** / Nguyễn Thị Mỹ Dung// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 158 – 161.

**Nội dung:** Nghiên cứu nhằm xác định các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi tuân thủ thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, dựa trên khảo sát 287 người đã nộp thuế thu nhập cá nhân. Các phương pháp kiểm định Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá và phương pháp hồi quy tuyến tính đa biến được sử dụng trong nghiên cứu này. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 4 nhân tố ảnh hưởng đến hành vi tuân thủ thuế, xếp theo thứ tự giảm dần mức độ ảnh hưởng như sau: Hiểu biết về thuế của người nộp thuế; Hệ thống chính sách thuế; Mức phạt thuế và Nhận thức về tính công bằng của hệ thống thuế.

**Từ khóa:** Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Bình Phước, kinh tế

**10. Các nhân tố tác động đến việc chấp nhận ứng dụng blockchain vào hoạt động kế toán doanh nghiệp**/ Tạ Thu Trang// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 98 – 102.

**Nội dung:** Bài viết đưa ra mô hình về nhân tố tác động tới chấp nhận ứng dụng công nghệ chuỗi (Blockchain) trong kế toán tại các doanh nghiệp Việt Nam. Phương pháp nghiên cứu định tính thông qua thực hiện kỹ thuật phỏng vấn sâu đối với các chuyên gia trong ngành kế toán đã xác định các nhân tố tác động tới việc áp dụng Blockchain. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng các nhân tố thuộc nhóm về công nghệ thông tin và tổ chức có ảnh hưởng tác động tới chấp nhận ứng Blockchain trong các doanh nghiệp Việt Nam. Từ đó, tác giả đưa ra các khuyến nghị để nhằm nâng cao khả năng chấp nhận ứng dụng Blockchain vào hoạt động kể toán tại các doanh nghiệp Việt Nam.

**Từ khóa:** Blockchain, công nghệ thông tin, kế toán viên, Việt Nam

**11. Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua đất của người dân trên địa bàn Đà Nẵng hậu Covid-19**/ Phạm Thị Thùy Miên, Trần Ngọc Khánh Ly// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 204-206.

**Nội dung**: Quyết định mua thường bị ảnh hưởng bởi một loạt các yếu tố khác nhau. Nghiên cứu này xác định các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua đất của người dân trên địa bàn TP. Đà Nẵng sau đại dịch COVID-19. Dữ liệu được thu thập thông qua khảo sát bảng câu hỏi, sau đó được phân tích hồi quy. Kết quả nghiên cứu chỉ ra có 5 nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua đất của người dân tại TP. Đà Nẵng theo thứ tự tác động giảm dần: Môi trường xung quanh; Tài chính; Không gian sống; Vị trí và Sản phẩm.

**Từ khóa**: Nhân tố ảnh hưởng, ý định mua đất, bất động sản, đất, Đà Nẵng

**12. Các nhân tố tác động đến ý định sử dụng Mobile money của Gen Z tại Việt Nam/** Phạm Văn Nghĩa, Đồng Thị Hà// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 51-57.

**Nội dung**: Mới được triển khai tại Việt Nam từ đầu năm nay, Mobile Money vẫn còn là một khái niệm khá mới mẻ, trong khi đó, những phương thức thanh toán số khác như Mobile Banking hay E-Wallet đã rất đỗi thân thuộc với người Việt bởi sự dễ dàng và tiện lợi trong thanh toán mà chúng mang lại. Bài viết được thực hiện thông qua việc tìm hiểu các yếu tố tác động đến ý định sử dụng tiền di động của thế hệ Z tại Việt Nam, bao gồm các yếu tố: nhận thức về tính hữu ích, nhận thức về độ tin cậy, nhận thức về chi phí giao dịch, ảnh hưởng xã hội, mức độ ưa thích sử dụng tiền mặt, với số liệu thu thập từ 200 mẫu khảo sát từ các cá nhân với độ tuổi trong khoảng 12-27 tuổi.

**Từ khóa**: Nhân tố tác động, ý định sử dụng, Mobile Money, Gen Z, khách hàng

**13. Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua sắm trực tuyến các sản phẩm thương hiệu Canon của khách hàng tại Công ty Cổ phần Đầu tư LBM/** Trần Nguyễn Đài Trang, Lê Ngô Ngọc Thu// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 25-27.

**Nội dung**: Tác động của đại dịch COVID-19 đã tạo ra những ảnh hưởng không nhỏ đến cơ cấu doanh thu của ty LBM. Từ thực tiễn này, tác giả nhận định cần phải tìm ra các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua sắm tuyến các sản phẩm thương hiệu Canon của khách hàng tại công ty cổ phần đầu tư LBM, nhằm đưa ra số hàm ý quản trị cho Ban lãnh đạo LBM. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các nhân tố như mức độ uy tín, lượng thiết kế trang web, nhận thức sự hữu ích, nhận thức dễ sử dụng, chuẩn chủ quan và rủi ro cảm đã tạo ra những tác động mạnh mẽ đến ý định mua hàng trực tuyến các sản phẩm Canon của khách hàng.

**Từ khóa**: Mua sắm trực tuyến, sản phẩm, thương hiệu Canon, khách hàng, nhân tố ảnh hưởng

**14. Các nhân tố tác động đến khả năng huy động vốn tại ngân hàng BIDV Trà Vinh/** Lê Trung Hiếu// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 215-218.

**Nội dung**: Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu bào gồm Cron bach’s Alpha, phân tích yếu tố khám phá và phân tích hồi quy đa biến, với kích thước 150 để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng huy động vốn tại ngân hàng BIDV chi nhánh trà vinh. Kết quả nghiên cứu này có thể giúp BIDV Trà Vinh có các giải pháp nhằm nâng cao khả năng huy động vốn.

**Từ khóa**: Huy động vốn, ngân hàng BIDV, ngân hàng thương mại, nhân tố tác động

# 15. Các mô hình đo lường rủi ro hệ thống ngân hàng Việt Nam/ Phan Thị Linh// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 65 - 68.

# Nội dung: Bài viết nêu các mô hình đo lường rủi ro hệ thống ngân hàng như: Mô hình dự báo tài chính (FPM); Mô hình đánh giá khả năng chịu đựng hệ thống (Stress-test); Mô hình đánh giá hiệu quả hoạt động ngân hàng (DEA); Mô hình xếp hạng các tổ chức tín dụng; Hệ thống mô hình cảnh báo sớm (theo phương pháp Alman’s Z-Score); Hệ thống mô hình vệ tinh. Bên cạnh đó, bài viết nêu ra một số lưu ý khi sử dụng các mô hình này.

# Từ khóa: Mô hình, rủi ro hệ thống, dự bảo tài chính, ngân hàng,Việt Nam

**16. Các rủi ro khi sử dụng phương thức thanh toán online trong mua sắm trực tuyến tại Việt Nam/** Kiều Thị Hương Giang, Đỗ Thị Nhự// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 59 - 61.

# Nội dung: Mua sắm trực tuyến là một dạng thương mại điện tử cho phép khách hàng trực tiếp mua sắm sản phẩm hoặc dịch vụ từ người bán thông qua Internet,... Lựa chọn phương thức thanh toán là một khâu quan trọng trong các giao dịch này. Thanh toán trực tuyến đang phát triển mạnh mẽ và trở thành xu hướng tất yếu cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ. Bài viết đề cập đến những vấn đề xoay quanh việc sử dụng phương thức thanh toán online khi mua sắm trực tuyến tại Việt Nam.

# Từ khóa: Mua sắm trực tuyến, thanh toán online, Việt Nam

**17. Các yếu tố ảnh hưởng đến công bố thông tin báo cáo tài chính các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam/**  Nguyễn Vĩnh Khương// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 46 – 49.

**Nội dung:** Nghiên cứu về tác động của đặc trưng doanh nghiệp và đặc điểm hội đồng quản trị đến công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam. Dựa vào dữ liệu từ 60 công ty niêm yết trên hai sàn giao dịch chứng khoán tại Việt Nam trong khoảng thời gian 2014-2018, bằng phương pháp nghiên cứu định lượng, kết quả cho thấy quy mô hội đồng quản trị (HĐQT) có tác động thuận chiều đến công bố thông tin báo cáo tài chínhvà ngược lại đối với tính độc lập của HĐQT. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa đối với các nhà đầu tư, cơ quan quản lý và góp phần làm minh bạch thông tin báo cáo tài chính.

**Từ khóa:** đặc trưng hội đồng quản trị, đặc trưng doanh nghiệp, công bố thông tin báo cáo tài chính

**18. Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách hàng với thương hiệu điện thoại di động ở Việt Nam**/ Vũ Xuân Trường// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 113 - 116.

# Nội dung: Hiện nay, có nhiều phiên bản điện thoại thông minh ra đời và ngày càng tạo sức hút đối với người tiêu dùng trên thế giới và tại Việt Nam. Việc xác định được thương hiệu điện thoại nào chiếm lĩnh được lòng trung thành của khách hàng, hay xác định được các yếu tố nào ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách hàng đối với thương hiệu điện thoại thông minh có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với doanh nghiệp. Nghiên cứu này thực hiện nhằm đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách hàng về thương hiệu các điện thoại thông minh, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao lòng trung thành của khách hàng đối với thương hiệu điện thoại thông minh.

# Từ khóa: Lòng trung thành thương hiệu, điện thoại di động

# 19. Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua sắm trên sàn thương mại điện tử thành phố Hồ Chí Minh: Nghiên cứu hành vi mua sách trên sàn thương mại điện tử Tiki/ **Nguyễn Vĩnh Thùy Châu, Trần Văn Hưng**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 55 – 57.

**Nội dung:** Mục tiêu của bài viết là xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua sách trên sàn thương mại điện tử Tiki tại thành phố Hồ Chí Minh. Từ đó đề xuất các hàm ý quản trị giúp các nhà quản lý, điều hành các cửa hàng sách online trên sàn thương mại điện tử nhận thức và có các giải pháp phù hợp nhằm thu hút khách hàng mua sách nhiều hơn.

**Từ khóa:** Sàn thương mại điện tử, mua sách, onlien, Tiki

# 20. Các yếu tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng của ngân hàng thương mại Việt Nam/ Nguyễn Gia Đường, Lê Thị Mỹ Duyên// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 84 – 87.

**Nội dung:** Nghiên cứu này sử dụng mẫu gồm 338 quan sát từ 28 ngân hàng trong giai đoạn 2010-2021 để xác định các yếu tố chính ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng, nợ xấu ngân hàng tại Việt Nam. Sử dụng phương pháp phân tích hồi quy, kết quả nghiên cứu cho thấy, các yếu tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng, nợ xấu ngân hàng như: lợi nhuận trên tài sản, dự phòng rủi ro cho vay, tỷ lệ an toàn vốn, vốn hóa ngân hàng, quy mô ngân hàng, biên lãi ròng và đòn bẩy. Nghiên cứu này đóng góp ý nghĩa thực tiễn cho các cơ quan chức năng nhằm tăng cường hiệu quả thị trường, nâng cao chất lượng tín dụng, giảm tỷ lệ nợ xấu ngân hàng và giảm thiểu rủi ro tín dụng.

**Từ khóa:** Nợ xấu, tăng trưởng tín dụng, rủi to tín dụng

**21.** **Các yếu tố tác động đến việc tham gia bảo hiểm nông nghiệp tại An Giang**/ Cao Tiến Sĩ, Phạm Bảo Thạch// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 172 – 176.

**Nội dung:** Nghiên cứu này sử dụng mô hình hồi quy Logit, Probit để tìm ra các yếu tố tác động đến quyết định tham gia bảo hiểm nông nghiệp của nông dân trồng lúa ở tỉnh An Giang. Kết quả nghiên cứu thực hiện trên 85 nông dân được quan sát ở các huyện Tri Tôn, Tân Châu và Châu Phú theo phương pháp thu mẫu thuận tiện cho thấy, thu nhập từ trồng lúa, số vụ trồng, số lần tư vấn và số lần gặp rủi ro tác động đến quyết định tham gia bảo hiểm qua kết quả thống kê mô tả và sử dụng mô hình hồi quy, nghiên cứu đề xuất các giải pháp như tăng cường tư vấn và hỗ trợ chính sách cho việc tham gia bảo hiểm nông nghiệp, đồng thời xây dựng thủ tục đơn giản trong thanh toán bảo hiểm nhằm khắc phục rủi ro gặp phải cho nông dân, giúp nông dân tham gia bảo hiểm nông nghiệp nhiều hơn.

**Từ khóa:** Quyết định tham gia bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm nông nghiệp

**22. Các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương và một số giải pháp tháo gỡ/** Võ Thị Vân Khánh, Nguyễn Thị Thu Hiền, Lê Quốc Anh// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 58-62.

**Nội dung**: Bình Dương là tỉnh nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, với lợi thế nằm trên các trục lộ giao thông quan trọng của quốc gia và là đầu mối giao lưu giữa các tỉnh Tây Nguyên, miền Trung với Thành phố Hồ Chí Minh - Trung tâm kinh tế lớn của cả nước; có địa hình và nền đất cứng thích hợp cho việc xây dựng các hạ tầng kinh tế kỹ thuật như khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, đường giao thông... thuận lợi cho việc thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, hiện nay Bình Dương đang trong giai đoạn tăng trưởng nhanh nhưng chưa thật bền vững, giá trị gia tăng các ngành kinh tế chủ lực như công nghiệp, dịch vụ chưa cao, còn phụ thuộc nhiều vào các lợi thế so sánh mà trong thời gian tới sẽ không còn như giá nhân công rẻ, tài nguyên thiên nhiên phong phú,…; đời sống văn hóa, xã hội của người dân còn chậm được nâng cao. Để cải thiện các tồn tại, hạn chế kể trên cũng để nước ta thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình, cần có những giải pháp nhằm nâng cao giá trị tăng trưởng mà một trong số đó là thông qua việc chọn lọc trong thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Trong nghiên cứu này, tác giả sẽ đi vào tìm hiểu, phân tích thực trạng đầu tư FDI vào tỉnh Bình Dương và đưa ra một số khuyến nghị giải pháp trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Đầu tư nước ngoài, đầu tư trực tiếp, phát triển kinh tế, xã hội, thu hút đầu

Tư

**23. Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua lại trực tuyến của sinh viên tại Thành phố Hồ Chí Minh**/ Đàm Trí Cường// Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh .- 2022 .- Số 58 .- Tr. 3-15.

**Nội dung**: Bài viết này nhằm nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua lại trực tuyến của sinh viên tại thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu này sử dụng 2 lý thuyết nền đó là lý thuyết mô hình chấp nhận công nghệ và lý thuyết mô hình kỳ vọng-xác nhận. Dữ liệu phân tích được thu thập từ 315 sinh viên tại TP.HCM thông qua khảo sát trực tuyến bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện. Phân tích kiểm định mô hình thang đo và kiểm định mô hình cấu trúc được thực hiện thông qua phương pháp bình phương nhỏ nhất từng phần (PLS-Partial Least Squares). Kết quả nghiên cứu phát hiệncó mối quan hệ tích cực giữasự hài lòng khách hàng trực tuyến vàý định mua lại trực tuyến. Hơn nữa, các phát hiện từ kết quả nghiên cứu cũng cho thấy cảm nhận dễ sử dụng, cảm nhận hữu ích và chất lượng thiết kế trang web có ảnh hưởng tích cực đến sự hài lòng khách hàng trực tuyến và ý định mua lại trực tuyến, trong đó cảm nhận hữu ích có ảnh hưởng mạnh nhất đến sự hài lòng khách hàng trực tuyến và ý định mua lại trực tuyến.

**Từ khóa**: Mua hàng trực tuyến, sự hài lòng, khách hàng, cảm nhận, chất lượng thiết kế, web site

**24. Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định tiêu dùng xanh của giới trẻ Việt Nam**/ Đoàn Thị Thu Trang, Đặng Thị Hồng, Lê Thị Nguyệt Hằng, Nguyễn Thị Ngọc Mai, Bùi Ngọc Mai, Mai Trường Thịnh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 210-213.

**Nội dung**: Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến ý định tiêu dùng xanh của giới trẻ tại Việt Nam. Mô hình nghiên cứu được xây dựng dựa trên Lý thuyết hành động hợp lý (TRA). Thông qua khảo sát 356 sinh viên đang theo học tại Đại học Bách khoa Hà Nội, kết quả nghiên cứu cho thấy, các yếu tố thái độ và chuẩn chủ quan của người tiêu dùng đều có ảnh hưởng tích cực đến ý định tiêu dùng xanh của giới trẻ; trong đó, chuẩn mực chủ quan về hành vi tiêu dùng xanh là nhân tố có tác động mạnh nhất đến ý định tiêu dùng xanh của giới trẻ Việt Nam.

**Từ khóa**: Tiêu dùng xanh, giới trẻ, nhân tố ảnh hưởng, người tiêu dùng

**25. Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định tham gia hợp tác marketing của các hộ nông dân đối với rau quả an toàn**/ Bùi Văn Quang// Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh .- 2022 .- Số 58 .- Tr. 16-25.

**Nội dung**: Để đẩy mạnh sản phẩm rau quả an toàn nhằm thâm nhập vào thị trường cần phải thông qua hợp tác marketing trong nông nghiệp. Trở ngại lớn đối với các hình thức hợp tác trong nông nghiệp là giải quyết đầu ra cho sản phẩm (như rau quả). Nghiên cứu được thực hiện thông qua nghiên cứu định tính kết hợp định lượng. Đối tượng tham gia khảo sát là các nông dân sản xuất rau quả với 228 mẫu. Phần mềm Smart PLS được áp dụng để phân tích và xử lý dữ liệu thu thập. Từ kết quả nghiên cứu, các yếu tố liên quan ảnh hưởng đến sự tham gia hợp tác marketing của nông dân gồm: Hỗ trợ nhận diện, hỗ trợ sản xuất, lợi ích kinh tế đầu ra và quản lý. Từ kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất những hàm ý quản trị đối với các hợp tác xã, các cấp chính quyền nhằm tạo điều kiện đẩy mạnh hợp tác marketing và tăng cường tiêu thụ rau quả trên thị trường.

**Từ khóa**: Marketing, yếu tố ảnh hưởng, rau quả, an toàn thực phẩm, hộ nông dân

**26. Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên ngành kỹ thuật tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh**/ Nguyễn Quốc Cường, Nguyễn Minh Tú Anh// Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh .- 2022 .- Số 58 .- Tr. 26-37.

**Nội dung**: Mục đích của nghiên cứu này nhằm phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên ngành kỹ thuật trường Đại học Công nghiệp Thành phố HồChí Minh (IUH). Số lượng mẫu nghiên cứu là 404 sinh viên từ 06 khoa chuyên ngành kỹ thuật và công nghệ; khảo sát được thực hiện thông qua bảng câu hỏi trực tuyến. Nhóm tác giả tiến hành phân tích cấu trúc tuyến tính PLS-SEM bằng phần mềm Smart PLS 3.0, Kết quả nghiên cứu cho thấy Thái độ đối với hành vi khởi nghiệp, Kiểm soát nhận thức hành vi, Chuẩn mực chủ quantác động trực tiếp đến ý định khởi nghiệp và 3 nhân tố này là trung gian trong mối quan hệ giữa Giáo dục khởi nghiệp và Ý định khởi nghiệp. Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất các hàm ý quản trị để thúc đẩy ý định khởi nghiệp của sinh viên ngành kỹ thuật tại trường đại học Công Nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

**Từ khóa**: Khởi nghiệp, yếu tố ảnh hưởng, Sinh viên, Đại học Công nghiệp

**27. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong bối cảnh thực thi thuế tối thiểu toàn cầu/** Nguyễn Mại// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 20-24.

**Nội dung**: Cơ chế thuế tối thiểu toàn cầu được hy vọng sẽ tạo ra đột phá và mang lại sự công bằng vì phân bổ lại hơn 220 tỷ USD lợi nhuận từ khoảng 100 tập đoàn kinh tế đa quốc gia lớn nhất có lợi nhuận nhiều nhất cho các quốc gia trên toàn thế giới; góp phần tránh tình trạng nhiều nước đua nhau giảm thuế để thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và hạn chế việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài. Bài viết này tiếp cận mối quan hệ giữa môi trường đầu tư với việc thực thi thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, môi trường đầu tư, đầu tư, đầu tư nước ngoài,thuế toàn cầu

**28. Cải thiện lòng trung thành của nhân viên đối với tổ chức**/ Phạm Hoàng Hiển, Trần Thanh Tuấn, Trần Ngọc Quyên// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 192 – 196.

**Nội dung:** Nghiên cứu này kiểm định ảnh hưởng sự hỗ trợ của lãnh đạo đến lòng trung thành đối với tổ chức của nhân viên bằng việc sử dụng phần mềm SmartPLS với 200 mẫu khảo sát tại các doanh nghiệp dịch vụ khách hàng tại 5 thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả kiểm định mô hình cấu trúc PLS-SEM cho 11 giả thuyết chỉ ra rằng, tất cả 8 nhân tố trong mô hình nghiên cứu đều ảnh hưởng tích cực đến lòng trung thành của đội ngũ nhân viên và các biến trung gian như: cơ hội phát triển nghề nghiệp, nhận thức vai trò lãnh đạo và sự hài lòng với công việc cũng có tác động tích cực đến lòng trung thành của nhân viên đối với tổ chức. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đưa ra một số hàm ý quản trị cho các đơn vị cung cấp dịch vụ khách hàng trong việc nâng cao lòng trung thành của nhân viên tại đơn vị trong tương lai.

**Từ khóa:** Lòng trung thành, cơ hội phát triển nghề nghiệp, nhận thức vai trò lãnh đạo, sự hài lòng với công việc, dịch vụ khách hàng

**29. Cảm nhận về chính sách tiền lương của người lao động tại ngân hàng Agribank**/ Trần Thị Minh Phương, Nguyễn Thị Hồng// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 206 – 210.

**Nội dung:** Nghiên cứu này nhằm phân tích cảm nhận của người lao động về chính sách tiền lương tại Ngân hàng Nỗng nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank). Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng. Phương pháp nghiên cứu định tính dựa trên dữ liệu thứ cấp là cơ sở lý thuyết, kết quả của các nghiên cứu trước đây và báo cáo của Agribank. Phương pháp nghiên cứu định lượng được thực hiện thông qua khảo sát. Kết quả cho thấy, người lao động tại Agribank đánh giá cao chính sách tiền lương của Agribank. Để đạt được mục tiêu, các nhà hoạch định chính sách tại Agribank cần xây dựng các chính sách kiện toàn hệ thống tiền lương và đầu tư cho người lao động. Kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp những kiến thức sâu sắc giúp các nhà hoạch định chính sách tại Agribank xây dựng chính sách tiền lương đa dạng hóa và hiệu quả.

**Từ khóa:** Chính sách tiền lương, cảm nhận về chính sách tiền lương, người lao động, quản trị nguồn nhân lực

**30. Cạnh tranh thuế và chống xói mòn cơ sở thuế khi áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu/** Lê Xuân Trường// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 25-29.

**Nội dung**: Ngày 8/10/2021, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đưa ra tuyên bố khung giải pháp hai trụ cột để giải quyết các thách thức phát sinh từ nền kinh tế số, tập trung chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận. Đến nay, khung giải pháp hai trụ cột này đã nhận được sự đồng thuận của 142/142 nước thành viên Diễn đàn hợp tác chung. Bài viết này phân tích bối cảnh ra đời của thuế tối thiểu toàn cầu – một trong hai trụ cột mà OECD, các nước G20 đề xuất và dự báo sự thay đổi của cạnh tranh thuế giữa các quốc gia, những tác động đến hoạt động chống xói mòn cơ sở thuế của các quốc gia trên thế giới và Việt Nam thời gian tới.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, thuế, cạnh tranh, toàn cầu

**31. Chất lượng công bố thông tin về báo cáo bộ phận của các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội/** Nguyễn Hữu Cường, Phan Viết Vấn// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 74-87.

**Nội dung**: Bài viết đánh giá chất lượng công bố thông tin về báo cáo bộ phận trên báo cáo tài chính Hà Nội và các nhân tố ảnh hưởng. Chất lượng công bố thông tin về báo cáo bộ phận được xác định bằng cách so sánh mức độ công bố thông tin chi tiết về báo cáo bộ phận của từng doanh nghiệp với giá trị trung bình ngành về mức độ công bố thông tin chi tiết về báo cáo bộ phận. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có sự khác biệt về chất lượng công bố thông tin về báo cáo bộ phận trên hai loại báo cáo tài chính này. Bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm cải thiện việc công bố thông tin về báo cáo bộ phận của các công ty niêm yết.

**Từ khóa**: Thị trường chứng khoán, Sở Giao dịch, chất lượng thông tin, báo cáo tài chính

**32. Chất lượng dịch vu chăm sóc khách hàng tại VNPT Cấm Xuyên, Hà Tĩnh**/ Cao Thị Lệ Quyên// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 220 – 222.

**Nội dung:** Chăm sóc khách hàng tại các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông là các quá trình cung cấp dịch vụ viễn thông từ mạng lưới, việc hỗ trợ trong quá trình sử dụng và các công đoạn để thanh toán với khách hàng. Những năm gần đây, số lượng khách hàng mới sử dụng dịch vụ của VNPT Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh liên tục tăng mạnh (từ 3.128 khách hàng năm 2019 lên 9.500 khách hàng năm 2022) nên hoạt động chăm sóc khách hàng ngày càng được chú trọng và phát triển. Tuy nhiên, hoạt động chăm sóc khách hàng tại đây cũng gặp nhiều khó khăn, chịu nhiều áp lực cạnh tranh từ Viettel, Mobiphone, FPT... Bài viết đánh giá về chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại VNPT Cẩm Xuyên.

**Từ khóa:** Dịch vụ, chăm sóc khách hàng, VNPT Cẩm Xuyên

**33. Chất lượng việc làm trong các cơ sở sản xuất kinh doanh phi chính thức tại Việt Nam/** Phạm Văn Hiếu// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 153-157.

**Nội dung**: Nghiên cứu được thực hiện nhằm xác định và phân tích chất lượng việc làm trong các cơ sở sản xuất kinh doanh phi chính thức tại Việt Nam bằng việc sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính. Dựa trên kết quả , nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng việc làm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh phi chính thức tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Chất lượng việc làm, kinh doanh phi chính thức, cơ sở sản xuất, hoạt động kinh doanh

**34. Chỉ số đo lường và định hướng đảm bảo an ninh tài chính quốc gia**/ Nguyễn Đình Hoàn// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 78-80.

**Nội dung**: Hiện nay, hệ thống tài chính tiền tệ của Việt Nam đã hình thành khá đầy đủ các cấu phần cần thiết, trong đó có các định chế tài chính, công cụ tài chính và mô hình giám sát, tuy nhiên, rủi ro an ninh tài chính vẫn luôn còn tiềm ẩn. Bài viết này nhận diện các chỉ số đánh giá tình hình an ninh tài chính và đề xuất một số định hướng nhằm đảm bảo an ninh tài chính quốc gia trong thời gian tới.

**Từ khóa**: An ninh tài chính, công cụ tài chính, an ninh kinh tế

**35. Chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ ở Đà Nẵng/** Nguyễn Thị Hương// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 172-174.

**Nội dung**: Với định hướng chiến lược cụ thể, phát triển doanh nghiệp công nghệ cao ở thành phố Đà Nẵng thời gian qua đã ghi nhận những kết quả quan trọng góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Tuy nhiên bên cạnh kết quả đạt được, phát triển doanh nghiệp công nghệ cao ở địa phương này đã đối diện với những tồn tại, hạn chế có giải pháp khắc phục.

**Từ khóa**: Kinh tế, doanh nghiệp, chính sách phát triển, công nghệ cao, Đà Nẵng

**36. Chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các nước trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam**/ Vũ Thị Thanh Tâm, Trần Thị Thanh Tâm// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 7-9.

**Nội dung**: Thời gian qua, phong trào khởi nghiệp tại Việt Nam đã có nhiều khởi sắc, số thương vụ được nhận đầu tư ngày càng tăng, các lĩnh vực khởi nghiệp nhận được nhiều sự quan tâm từ nhiều bên. Chính phủ Việt Nam cũng đã có sự quan tâm, đầu tư xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, nhằm khuyến khích, hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp phát triển hướng đến mục tiêu Việt Nam có một triệu doanh nghiệp hoạt động vào năm 2025. Xuất phát từ kinh nghiệm của các quốc gia khởi nghiệp thành công, bài viết rút ra một số kinh nghiệm cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, khởi nghiệp, chính sách hỗ trợ, đổi mới sáng tạo, bài học kinh nghiệm

**37. Chính sách thuế tối thiểu toàn cầu: Tác động và một số kiến nghị/** Cấn Văn Lực// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 9-11.

**Nội dung**: Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đã đề xuất áp dụng mức thuế thu nhập doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu (gọi tắt là thuế tối thiểu toàn cầu) với mục đích chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận (BEPS). Bài viết này xem xét những tác động của thuế thu nhập doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu tới nền kinh tế, đầu tư toàn cầu và Việt Nam, từ đó đưa ra các kiến nghị đối với việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu đạt chuẩn để Việt Nam đồng hành cùng các doanh nghiệp trong tuân thủ nghĩa vụ thuế quốc tế.

**Từ khóa**: Thuế, doanh nghiệp, cơ hội, thách thức, toàn cầu

**38. Chuyển đổi báo cáo tài chính sang chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS): Vấn đề cần hoàn thiện về thông tin báo cáo bộ phận trên báo cáo tài chính/** Nguyễn Thị Hồng Vân, Đỗ Đình Duy// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 63-66.

**Nội dung**: Trong kế hoạch chuyển đổi VAS sang IFRS, để nâng cao chất lượng thông tin công bố trên BCTC và đáp ứng nhu cầu và lợi ích của các đối tượng sử dụng thông tin thì việc công bố thông tin BCBP trên BCTC cần thực hiện trước hết từ nguyên tắc hoàn thiện trên giác độ hoàn thiện chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành cũng như tuân thủ quy định mang tính thông lệ quốc tế, hội tụ theo chuẩn mực kế toán về BCBP.

**Từ khóa**: Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính quốc tế, tài chính

**39. Chuyển đổi số hướng tới logistics xanh tại các doanh nghiệp logistics Việt Nam/** Phan Đình Quyết Nguyễn Mạnh Hùng// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 7 – 9.

**Nội dung:** Với các doanh nghiệp, việc “xanh hóa” chuỗi cung ứng được xem như một phần trong chiến lược đầu tư xanh, giúp doanh nghiệp sử dụng hiệu quả nguồn lực sinh thái tự nhiên, thân thiện với môi trường từ đó nâng khả năng cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh. Nghiên cứu này sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, yếu tổng hợp các công trình nghiên cứu trước đây của các nhà nghiên cứu trên thế giới cũng như tại Việt 1 chứng minh chuyển đổi số có nhiều ảnh hưởng đến thực hành logistics xanh của các doanh nghiệp logistrên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Thông qua các số liệu đã được kiểm chứng nghiên cứu sẽ thực trạng chuyển đổi số tại các doanh nghiệp logistics Việt Nam và đề xuất một số giải pháp.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, logistics xanh, doanh nghiệp logistics

# 40. Chuyển đổi số ngành ngân hàng: thách thức đặt ra và một số kiến nghị/ Nguyễn Văn Thủy// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 38 - 41.

# Nội dung: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự kết hợp của công nghệ số đã và đang tác động lớn đến lĩnh vực ngân hàng. Chuyển đổi số đang dần trở thành một xu hướng tất yếu của các ngân hàng thương mại, mang đến cho ngành ngân hàng nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng đặt ra không ít thách thức. Bởi vậy, rất cần có những giải pháp đồng bộ hơn nữa từ chính phủ cũng như ngành ngân hàng nhằm hóa giải những thách thức để công cuộc chuyển đổi số đạt được hiệu quả cao hơn nữa.

Từ khóa: Chuyển đổi số, ngành ngân hàng, cách mạng công nghiệp lần thứ tư

**41. Chuyển đổi số tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa**/ Nguyễn Thị Ái Linh// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 85 - 87.

# Nội dung: Quá trình đẩy mạnh ứng dụng tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn, internet vạn vật... có thể tạo bước nhảy vọt trong việc nâng cấp cơ sở hạ tầng, đơn giản hóa chuỗi cung ứng và logistics, giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn. Vì vậy, việc chuyển đổi số ở doanh nghiệp góp phần tạo ra động lực phát triển mới, tạo ra lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp. Bài viết này nghiên cứu hoạt động chuyển đổi số tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam và đưa ra một số đề xuất nhằm đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số tại các doanh nghiệp này trong thời gian tới.

# Từ khóa: Chuyển đổi số, doanh nghiệp nhỏ và vừa, cách mạng công nghiệp 4.0

**42. Chuyển đổi số trong các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo ở Việt Nam: Thuận lợi và khó khăn/** Nguyễn Hoàng Thanh Lam// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 12 (233) .- Tr. 16 – 18.

**Nội dung:** Chuyển đổi số là một xu hướng tất yếu trong thời kỳ hội nhập hiện nay, giúp doanh nghiệp có nhiều lợi nhuận và nâng cao khả năng cạnh tranh. Tuy nhiên, cũng không ít doanh nghiệp chưa thành công hoặc đang loay hoay trong qúa trình chuyển đổi số do gặp phải những rào cản lớn. Doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo là một tổ chức hoạt động kinh doanh dựa trên cơ sở khai thác tài sản sở hữu trí tuệ, công nghệ mới để thiết lập mô hình kinh doanh mới, họ cũng đang trên con đường chuyển đổi số. Bài viết tập trung làm rõ những thuận lợi và khó khăn đặt ra cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo khi chuyển đổi số ở nước ta.

**Từ khóa:** Doanh nghiệp khởi nghiệp, Chuyển đổi số

# 43. Chuyển đổi số trong các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo ở Việt Nam: Thuận lợi và khó khăn/ **Nguyễn Thị Phương Lan, Trần Thị Kim Nhung**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 16-318

**Nội dung:** Chuyển đổi số là một xu hướng tất yếu trong thời kỳ hội nhập hiện nay, giúp doanh nghiệp có được nhiều thuận lợi và nâng cao khả năng cạnh tranh. Tuy nhiên, cũng có không ít doanh nghiệp chưa thành công hoặc đang loay hoay trong quá trình chuyển đổi số do gặp phải những rào cản lớn. Doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo là một tổ chức hoạt động kinh doanh dựa trên cơ sở khai thác tài sản sở hữu trí tuệ, công nghệ mới để thiết lập mô hình kinh doanh mới; họ cũng đang trên con đường chuyển đổi số. Bài viết tập trung làm rõ những thuận lợi và khó khan đặt ra cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo khi chuyển đổi số ở nước ta.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, doanh nghiệp, khởi nghiệp

**44. Chuyển đổi số trong giáo dục đại học: lợi ích và thách thức/** Vũ Thị Thanh Tâm// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 10 – 12.

**Nội dung:** Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Trong quá trình chuyển đổi số, nhiều trường đại học đang phải đối diện với nhiều thách thức về chiến lược, về chi phí, về nguồn lực công nghệ, về nguồn nhân triển khai, trong thay đổi phương pháp sư phạm và chương trình giảng dạy, và các vấn đề bảo mật dữ liệu và pháp lý liên quan.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, giáo dục Đại học, lợi ích, thách thức

**45. Cơ hội và thách thức trong phát triển thị trường trái phiếu các doanh nghiệp bất động sản tại Việt Nam/** Nguyễn Thị Hồng Nhung**//** Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 635.- Tr. 25 - 27.

# Nội dung: Bài viết phân tích diễn biến của thị trường trái phiếu ngành bất động sản giai đoạn 2018 – 2022, qua đó, nhận định các cơ hội và thách thức đối với thị trường và hàm ý chính sách góp phần hướng đến sự phát triển bền vững. Đã có nhiều chính sách tháo gỡ cho thị trường bất động sản thời gian qua nhưng quan trọng nhất, các doanh nghiệp cần chủ động cân đối tài chính, đặc biệt về xác định cơ cấu nợ hợp lý qua phát hành trái phiếu gắn với các hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo khả năng chi trả khi đáo hạn.

# Từ khóa: Thị trường chứng khoán, bất động sản, Việt Nam

**46. Cơ hội và thách thức phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp của Hà Nội/** Đàm Thị Hiền// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 158-161.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu khái quát kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp như: Nội hàm, mục tiêu, nguyên tắc, của nông nghiệp tuần hoàn, sự cần thiết phải chuyển đổi từ mô hình tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, đồng thời phân tích những cơ hội và thách thức đặt ra.

**Từ khóa**: Kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp, cơ hội, thách thức, phát triển kinh tế

**47. Dịch vụ số hóa năng lực pháp lý nhân lực cho doanh nghiệp – Bài học kinh nghiệm từ nền kinh tế Mỹ/** Nguyễn Hoàng Thanh Lam// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 89 – 96.

**Nội dung:** Tác giả phân tích, làm rõ kinh nghiệm phát triển dịch vụ số hóa năng lực quản trị nguồn nhân lực cho doanh nghiệp trong nền kinh tế số tại một số quốc gia trên thế giới, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình xây dựng nền kinh tế số nói chung và phát triển dịch vụ số hóa năng lực quản trị nguồn nhân lực cho doanh nghiệp tư nhân nói riêng.

**Từ khóa:** Kinh tế số, số hóa năng lực quản trị nguồn nhân lực, doanh nghiệp tư nhân

**48. Đánh giá cam kết với tổ chức của người lao động trong các doanh nghiệp công nghệ viễn thông**/ Phạm Văn Hiếu// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 215 – 219.

**Nội dung:** Bài viết đánh giá cam kết với tổ chức của người lao động trong các công nghệ viễn thông. Dữ liệu được thu thập từ 135 phiếu khảo sát từ nhân viễn văn phòng, nhân viên kỹ thuật đang làm việc tại các doanh nghiệp công nghệ viễn thông. Dựa trên dữ liệu thu thập được, tác giả sử dụng thống kê mô tả, phân tích thang đo Cronbach's Alpha để phân tích và đo lường các thuộc tỉnh thành phần của cam kết với tổ chức của người lao động trong các doanh nghiệp công nghệ viễn thông dựa trên nghiên cứu của Meyer và Allen (1991, 1997), Meyer và cộng sự (2002). Kết quả nghiên cứu chỉ ra cam kết với tổ chức của người lao động được đáp viên đánh giá khá cao. Dựa vào kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm cải thiện cam kết với tổ chức của người lao động trong các doanh nghiệp công nghệ viễn thông.

**Từ khóa:** Cam kết với tổ chức, người lao động, nguồn nhân lực, doanh nghiệp công nghệ viễn thông

**49. Đánh giá tác động của phúc lợi vật chất đến động lực làm việc của nhân viên ngân hàng**/ Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trương Tuấn Linh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 202 – 205.

**Nội dung:** Nguồn nhân lực là tài sản quý giá nhất, là chìa khóa dẫn đến thành công của mỗi tổ chức, doanh nghiệp. Do đó, để phát huy tối đa năng lực của người lao động thì tạo động lực làm việc cho họ là một trong những yếu tố then chốt, quyết định sự thành công của một tổ chức, doanh nghiệp. Bài viết này sẽ phân tích, đánh giá về chính sách tạo động lực bằng yếu tố vật chất cho người lao động tại Agribank Lào Cai. Kết quả nghiên cứu đưa ra các giải pháp về tạo động lực, góp phần nâng cao chất lượng công việc của người lao động trong Agribank Lào Cai nói riêng và ngành Ngân hàng nói chung.

**Từ khóa:** Tạo động lực, nguồn nhân lực, tiền lương, KPI, Agribank

**50. Đánh giá thực trạng nguồn nhân lực trong các công ty lâm nghiệp Tuyên Quang/** Nguyễn Thị Kim Ngân// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 201-204.

**Nội dung**: Nghiên cứu khảo sát và phân tích thực trạng nguồn nhân lực tại các công ty lâm nghiệp tỉnh Tuyên Quang nhằm đánh giá thực trạng để đưa ra một số đề xuất hoàn thiện nguồn nhân lực trong các công ty lâm nghiệp địa phương nói chung và tỉnh Tuyên Quang nói riêng.

**Từ khóa**: Nguồn nhân lực, Lâm nghiệp, Tuyên Quang, đánh giá thực trạng

**51. Đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp logistics đối với hệ thống VNACCS tại TP. Hồ Chí Minh/** Huỳnh Nhật Trường, Lê Trần Nguyên Nhung// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 28-37.

**Nội dung**: Bài nghiên cứu này tập trung tìm hiểu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của doanh nghiệp logistics đối với cơ chế một cửa quốc gia VNACCS thông qua chất lượng dịch vụ. Dữ liệu được thu thập từ 450 nhân viên làm việc tại các công ty trong lĩnh vực xuất nhập khẩu và logistics tại TP.HCM với số phiếu hợp lệ là 432 phiếu. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng có hai yếu tố tác động trực tiếp đến sự hài lòng là nhân lực và hệ thống khai báo hải quan VNACCS, và hai yếu tố có tác động trung gian một phần đến sự hài lòng thông qua chất lượng dịch vụ là thủ tục và chi phi lệ phí. Từ đó, nghiên cứu đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao sự hài lòng của doanh nghiệp logistics trên địa bàn TP.HCM.

**Từ khóa**: Logistics, doanh nghiệp, sự hài lòng, hệ thống VNACCS

# 52. Đẩy mạnh phân công, phân cấp trong quản lý, điều tiết giá của nhà nước/ Cục quản lý// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 22 – 24.

**Nội dung:** Phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước là một chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm thuộc các chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ. Trong lĩnh vực tài chính ngân sách nói chung và quản lý, điều tiết giá nói riêng, Pháp lệnh Giá năm 2002 và tiếp sau đó là Luật Giá năm 2012 ra đời đã góp phần đẩy mạnh thực hiện chủ trương phân công, phân cấp trong quản lý, điều tiết giá. Theo đó, thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị từ Trung ương đến địa phương đã được quy định cụ thể, rõ ràng và gắn với chức năng quản lý ngành, lĩnh vực. Vấn đề này tiếp tục được quan tâm đặt ra khi sửa đổi Luật Giá.

**Từ khóa:** Quản lý, điều hành giá, cải cách hành chính, Chính phủ

**53. Đề xuất mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng cảm nhận đối với thực phẩm chay trong các nhà hàng chay trên địa bàn thành phố Hà Nội/** Trần Phương Mai// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 51-53.

**Nội dung**: Nền công nghiệp sản xuất thực phẩm chay phát triển như hiện nay xuất phát từ thói quen ăn chay đổi với nhiều người không chỉ là sở thích, mà còn là một thói quen lành mạnh và giúp nâng cao sức khỏe. Việc chấp nhận các sản phẩm thay thế thịt có nguồn gốc thực vật có liên quan đến một số yếu tố, bao gồm các yếu tố chi phí, mức độ quen thuộc, tâm lý, môi trường và văn hóa. Vì vậy, bài viết được thực hiện nhằm mục đích xây dựng và đề xuất mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng cảm nhận đối với thực phẩm chay được cung ứng trong các nhà hàng chay trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**Từ khóa**: Thực phẩm chay, khách hàng, sự hài lòng, chất lượng thực phẩm, an toàn thực phẩm

# 54. Đổi mới phân cấp quản lý ngân sách nhà nước tại Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị/ Vũ Thị Phượng// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 39 – 41.

**Nội dung:** Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước là một nội dung quan trọng của quản lý ngân sách nhà nước. Mục tiêu cốt lõi của phân cấp quản lý hoạt động này là nhằm đảm bảo các nguồn lực tài chính quốc gia được huy động và phân phối sử dụng một cách hiệu quả nhất, đồng thời, đảm bảo tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động khai thác, sử dụng vốn ngân sách nhà nước, sự hài hòa về quyền lực trong quản lý kinh tế - xã hội và quản lý ngân sách của các cấp chính quyền. Bài viết trao đổi về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước, thực trạng hiện nay tại Việt Nam và đưa ra một số khuyến nghị nhằm đổi mới phân cấp quản lý ngân sách nhà nước trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Phân cấp quản lý, ngân sách nhà nước, ngân sách trung ương

**55. Dự báo chỉ số chứng khoán bằng phương pháp mang thần kinh nhân tạo**/ Nguyễn Xuân Nhĩ, Phạm Quốc Hải// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 48 – 52.

**Nội dung:** Mối quan hệ qua lại giữa thị trường tài chính và thị trường hàng hóa là một trong những vấn đề được nhiều nhà đầu tư quan tâm. Các biến động ở một thị trường có thể ảnh hưởng đến chỉ số giá của thị trường kia. Nghiên cứu này cho thấy, mạng thần kinh nhân tạo (ANN) là một trong những mô hình phù hợp nhất để dự báo mức độ tác động các yếu tố vĩ mô (giá vàng, giá dầu, chỉ số Dow Jones, lãi suất và tỷ giá hối đoái) tại thị trường Mỹ - thị trường có ảnh hưởng đáng kể đến chỉ số giá thị trường chứng khoán Việt Nam. Trên cơ sở những phát hiện của nghiên cứu, nhóm tác giả khuyến nghị các nhà hoạch định chính sách nên có những hành động thích hợp và áp dụng các cơ chế phù hợp để đối phó và quản lý hiệu quả chính sách tiền tệ nhằm ổn định thị trường chứng khoán Việt Nam.

**Từ khóa:** ANN, chỉ số chứng khoán, Dow Jones, lãi suất, tỷ giá hối đoái, VN-Index

**56.** **Giải pháp cải thiện truyền thông nội bộ trong doanh nghiệp**/ Dương Thị Thủy Nương, Trịnh Đức Duy, Ngô Thế Sơn// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 118 – 121.

**Nội dung:** Truyền thông nội bộ luôn đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển và thành công của một tổ chức. Sở hữu một chiến lược truyền thông nội bộ minh bạch, rõ ràng và đa chiều là yếu tố quyết định ưu thế phát triển và cạnh tranh bền vững của doanh nghiệp. Việc sử dụng hiệu quả truyền thông nội bộ sẽ giúp doanh nghiệp phát huy sức mạnh đoàn kết, giúp cho doanh nghiệp vận hành tốt bộ máy, vượt khó và phát triển bền vững trong tương lai. Ngày nay, nhiều doanh nghiệp vẫn đang nỗ lực tìm kiếm các giải pháp nhằm cải thiện truyền thông nội bộ doanh nghiệp.

**Từ khóa:** Truyền thông, truyền thông nội bộ, doanh nghiệp

# 57. Giải pháp cho chuỗi cung ứng trong phát triển du lịch Việt Nam/ Khuất Hương Giang// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 65 – 68.

**Nội dung:** Để nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch của Việt Nam trên thị trường du lịch khu vực và thế giới, một trong những cách tiếp cận tổng quát nhất là phát huy chuỗi cung ứng dịch vụ du lịch. Thực tiễn hiện nay cho thấy, việc phát triển các chuỗi cung ứng du lịch còn hạn chế, khó khăn, đòi hỏi cần có nhiều giải pháp đồng bộ nhằm phát huy sự liên kết chặt chẽ của các mắt xích trong chuỗi cung ứng du lịch.

**Từ khóa:** chuỗi cung ứng du lịch, chất lượng dịch vụ du lịch, phát triển du lịch Việt Nam, liên kết

**58. Giải pháp đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước**/ Bùi Quỳnh Trang, Lã Thị Phương Mai// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 159-161.

**Nội dung**: Qua phân tích thực trạng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến phát triển mạnh mẽ và hiệu quả hơn trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến, cơ quan quản lý nhà nước, quản lý Nhà nước

**59. Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa Việt Nam qua thương mại điện tử thời kỳ hậu Covid-19**/ Lưu Quý Nhân, Vũ Thị Minh Ngọc// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 75-77.

**Nội dung**: Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, xuất khẩu thông qua các nền tảng thương mại điện tử đang là xu thế được các doanh nghiệp cũng như quốc gia quan tâm, trong đó có Việt Nam, đặc biệt là từ khi xảy ra đại dịch COVID-19. Phương thức này khắc phục được nhiều hạn chế, cũng như tiết kiệm chi phí cho hoạt động xuất khẩu. Nhóm tác giả đánh giá thực trạng của hoạt động xuất khẩu qua các nền tảng thương mại điện tử tại Việt Nam, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển hoạt động này thời kỳ hậu COVID-19.

**Từ khóa**: Hậu Covid-19, thương mại điện tử, xuất khẩu, hàng hóa

**60. Giải pháp hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics đồng bộ, hiện đại tại Việt Nam/** Phạm Trung Hải// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 154 - 156.

# Nội dung: Bài viết khảo sát về tình hình xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics của Việt Nam thời gian qua, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics theo hướng đồng bộ, hiện đại trong thời gian tới.

# Từ khóa: Hạ tầng logistics, kết cấu hạ tầng, trung tâm logistics

# 61. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng vi mô ở Việt Nam/ Trần Công Dũ// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 35 - 37.

# Nội dung: Bài viết khái quát thực trạng hoạt động tín dụng vi mô ở Việt Nam và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động này.

Từ khóa: Tài chính vi mô, tín dụng vi mô, sản xuất, kinh doanh giảm nghèo

**62. Giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tại Bình Phước**/ Trần Văn Dũng// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 155 – 157.

**Nội dung:** Bình Phước là một tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ, tuy không phải là địa phương có nhiều lợi thế so với các địa phương khác, nhưng Bình Phước cũng có những điều kiện thuận lợi nhất định do nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Trong những năm qua, Bình Phước đã có những thay đổi mạnh mẽ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, năm 2022, Bình Phước vượt lên 7 bậc, đứng thứ 43/63 tỉnh, thành phố. Thời gian tới, để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Bình Phước cần có những giải pháp đồng bộ.

**Từ khóa:** Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Bình Phước, kinh tế

**63. Giải pháp nâng cao hiệu quả kết nối doanh nghiệp và các trường đại học tại Việt Nam**/ Nguyễn Thị Tuyết Nga// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 96 - 98.

# Nội dung: Xây dựng và phát triển mối quan hệ giữa trường đại học với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng là một trong những nhân tố quyết định việc nâng cao chất lượng đào tạo. Với một tinh thần cầu thị, thời gian qua các cơ sở đào tạo không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội. Chính sự kết nối, hiểu được nhu cầu của doanh nghiệp mà công tác đào tạo của các trường đại học Việt Nam được điều chỉnh phù hợp, đáp ứng tốt nhu cầu tuyển dụng.

Từ khóa: Đại học Việt Nam, kết nối, đào tạo, doanh nghiệp

**64.** **Giải pháp nâng cao hiệu quả văn dung kế toán quản trị chi phí tại doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh**/ Cô Mồng Liên// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 166 – 168.

**Nội dung:** Nghiên cứu này đánh giá hiệu quả vận dụng kế toán quần trị chi phí ti doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh. Than qua khảo sát 200 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, kết quả nghiên cứu cho thấy mức độ tác động của từng yếu tố đến việc vận dụng kế toán quần trị chi phi tại doanh nghiệp tỉnh Trà Vĩnh theo thứ tự tác động giảm dẫn như sau: Quan hệ giữa lợi ích - chỉ phí; Kiểm soát chi phí quản lý môi trường; Trình độ nhân viên kế toán; Chiến lược kinh doanh; Nhận thức của nhà quản trị về kế toán quản trị chi phối.

**Từ khóa:** Kế toán quản trị, kế toán quản trị chi phố, doanh nghiệp, Trà Vinh

**65. Giải pháp nâng cao tỷ suất sinh lời của các quỹ tín dụng nhân dân tỉnh Trà Vinh/** Nguyễn Thái Mỹ Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 212-214.

**Nội dung**: Nghiên cứu này tìm kiếm những nguyên nhân ảnh hưởng đến tỷ suất sinh lời được đo lường bởi lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của các Quỹ tín dụng nhân dân tại tỉnh Trà Vinh, từ đó đề xuất một số giải pháp thích hợp góp phần giúp các Quỹ nâng cao tỷ suất sinh lời một cách hiệu quả hơn.

**Từ khóa**: Quỹ tín dụng, tỷ suất sinh lời, giải pháp phát triển

**66. Giải pháp khuyến khích các trang trại chuyển đổi hoạt động thành doanh nghiệp**/ Lưu Ngọc Lương, Trần Đình Thao, Nguyễn Hữu Nhuần// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 128-132.

**Nội dung**: Doanh nghiệp và trang trại đều là các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ có hiệu quả được khuyến khích phát triển trong nô xây dựng nền nông nghiệp Việt Nam phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia thì vai trò doanh nghiệp càng rõ nét, trong khi đó mô hình trang trại cũng bộc lộ những hạn chế. Bài viết phân tích thực trạng các chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp nông nghiệp; chính sách hỗ trợ và thực trạng phát triển mô hình trang trại, từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm khuyến khích các trang trại chuyển đổi hình thức sản xuất, kinh doanh sang loại hình doanh nghiệp.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, nông nghiệp, trang trại, chuyển đổi hoạt động

# 67. Giải pháp ổn định thị trường lao động, góp phần phát triển kinh tế xã hội/ Đỗ Văn Tính// Tài chính .- 2023 .- Số 796 (Kỳ 1 tháng 03) .-Tr. 53 – 57.

# Nội dung: Bài viết phân tích thực trạng thị trường lao động Việt Nam và đề xuất một số giải pháp nhằm ổn định thị trường lao động, hướng đến phát triển kinh tế xã hội đất nước.

# Từ khóa: Thị trường lao động, phát triển kinh tế, xã hội

**68. Giải pháp phát triển kinh tế tư nhân ở tỉnh Hải Dương/** Nguyễn Trọng Xuân, Phùng Mạnh Cường, Đỗ Văn Trịnh, Nguyễn Đức Lượng// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 165-167.

**Nội dung**: Trong những năm qua kinh tế tư nhân ở tỉnh Hải Dương đã phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra cần phải giải quyết để kinh tế tư nhân phát triển nhanh và bền vững.

**Từ khóa**: Kinh tế tư nhân, phát triển kinh tế, Hải Dương, giải pháp phát triển

# 69. Giải pháp phát triển thương mại điện tử tại Việt Nam/ Lê Thị Chi, Nguyễn Thị Hồng Nguyên, Huỳnh Văn Thái// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 61 – 64.

**Nội dung:** Việt Nam được đánh giá là một trong những thị trường thương mại điện tử phát triển nhanh nhất ở Đông Nam Á với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm khoảng 18% và dự báo quy mô thị trường có khả năng lên tới 26 tỷ USD vào năm 2024. Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội, tiềm năng to lớn đó, thương mại điện tử ở Việt Nam cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Bài nghiên cứu này tập trung phân tích thực trạng phát triển thương mại điện tử và đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển thương mại điện tử tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Thương mại điện tử, thực trạng, giải pháp, Việt Nam

**70. Giải pháp tăng cường vốn trí tuệ tại các ngân hàng thương mại Việt Nam/** Phan Anh// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 19-21.

**Nội dung**: Trong môi trường cạnh tranh khốc liệt ngày nay, nhân tố dẫn đến thành công không chỉ dựa trên nguồn lực tài chính, lao động có kỹ năng mà chủ yếu dựa vào khả năng áp dụng tri thức trong tổ chức. Đặc biệt trong lĩnh vực tài chính ngân hàng - một lĩnh vực được xem là thâm dụng tri thức, với quy mô hoạt động ngày càng mở rộng, hoạt động tái cơ cấu ngân hàng đang được đẩy mạnh đã khiến các ngân hàng phải có những chính sách, chiến lược kinh doanh phù hợp; phải khai thác và sử dụng tri thức để gia tăng khả năng cạnh tranh của mình. Trên cơ sở đó, bài viết tiến hành làm rõ: (i) Vốn trí tuệ của doanh nghiệp; (ii) Thực trạng vốn trí tuệ tại các ngân hàng thương mại Việt Nam; (iii) Khuyến nghị nhằm tăng cường vốn trí tuệ tại các ngân hàng thương mại Việt Nam.

**Từ khóa:** Vốn trí tuệ, ngân hàng thương mại, tài chính, doanh nghiệp

**71. Giải pháp tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**/ Phạm Vũ Thái Trà// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 93-95.

**Nội dung**: Bài viết trao đổi về thực trạng cung ứng vốn ngân hàng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, từ đó đưa ra một số kiến nghị nhằm khơi thông nguồn vốn tín dụng ngân hàng cho loại hình doanh nghiệp này.

**Từ khóa**: Tín dụng ngân hàng, doanh nghiệp nhỏ và vừa, chính sách tiền tệ, ngân hàng

**72. Giải pháp thúc đẩy đổi mới sáng tạo tại các doanh nghiệp Việt Nam**/ Nhan Kim Anh, Cảnh Chí Hoàng// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 117-119.

**Nội dung**: Ngày nay, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xác định là động lực, nền tảng trong phát triển kinh tế-xã hội của các quốc gia, đổi mới và sáng tạo là trung tâm của phát triển bền vững. Không nằm ngoài xu hướng đó, Việt Nam đã, đang nỗ lực thực hiện đổi mới sáng tạo nhằm đưa nền kinh tế phát triển bền vững có định hướng trong tương lai.

**Từ khóa**: Đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp, kinh tế, kinh doanh, giải pháp thúc đẩy

**73. Giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản bền vững/** Vũ Thị Thanh Tâm// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 4-6.

**Nội dung**: Bất động sản là một trong những thị trường có vị trí và vai trò quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân, có quan hệ trực tiếp với các thị trường tài chính khác như: thị trường tiền tệ, thị trường lao động… hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần tăng thu ngân sách và chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng sản phẩm quốc nội đối với một quốc gia. Tuy nhiên, phát triển thị trường bất động sản tại Việt Nam hiện nay còn nhiều hạn chế, vướng mắc, đòi hỏi những giải pháp cải thiện nhằm giúp thị trường phát triển ổn định, bền vững trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Bất động sản, phát triển kinh tế, thị trường, giải pháp phát triển

**74. Giải pháp thúc đẩy quan hệ thương mại, đầu tư Việt Nam - Pháp trong bối cảnh mới/** Nguyễn Thị Thanh Tuyền// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 89-91.

**Nội dung**: Pháp là một trong những đối tác hàng đầu của châu Âu tại Việt Nam và là thị trường xuất khẩu tiềm năng trong tương lai. Đặc biệt, sau khi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) chính thức có hiệu lực, quan hệ thương mại đầu tư giữa Việt Nam và Pháp được kỳ vọng sẽ bước sang trang mới đầy hứa hẹn để khai thác hết tiềm năng của hai bên. Bài viết đánh giá thực trạng thương mại, đầu tư của Pháp và Việt Nam trong thời gian quan, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy quan hệ thương mại, đầu tư Việt Nam - Pháp trong bối cảnh mới.

**Từ khóa**: Quan hệ thương mại, đầu tư, Pháp, bối cảnh mới, giải pháp phát triển

# 75. Giám sát tài chính của cơ quan dân cử trong hệ thống ngân sách nhà nước lồng ghép ở Việt Nam/ Nguyễn Minh Tân// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 5 - 7.

# Nội dung: Công tác giám sát tài chính ngân sách được xem là chìa khóa để bảo đảm quản lý hiệu quả ngân sách nhà nước, giữ vững an ninh tài chính và cho phép các nhà quản lý phát hiện, phòng ngừa những nguy cơ có thể xảy ra đối với công tác quản lý và điều hành ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, thực tế triển khai công tác này ở Việt Nam cũng gặp phải những khó khăn, hạn chế cần có giải pháp khắc phục.

# Từ khóa: Giám sát tài chính, dân cử, ngân sách nhà nước, ngân sách trung ương, ngân sách địa phương

**76. Hành vi sử dụng video ngắn (Reels) trên nền tảng instagram của gen Z tại Việt Nam: lý thuyết và hàm ý/** Vũ Phương Anh// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 37-39.

**Nội dung:** Định dạng video ngắn (Reels) đang là xu hướng trên các nền tảng mạng xã hội hiện nay vì chúng có nội dung hấp dẫn, loại bỏ tâm lý ngại xem vì thời lượng dài và sở hữu tỷ lệ tương tác cao vượt trội so với các tính năng khác, đặc biệt là với gen Z. Đây cũng có thể được xem là một cơ hội cho các doanh nghiệp có thể tận dụng tính năng mới này để truyền thông hiệu quả trên nền tảng mạng xã hội. Bài viết tiếp cận trên góc độ học thuyết truyền thông U&G để tìm hiểu về động cơ, mục đích từ góc độ người dùng tác động đến hành vi sử dụng video ngắn trên nền tảng instagram của gen Z tại Việt nam để đề xuất một số hàm ý cho các doanh nghiệp kinh doanh có thể lựa chọn nguồn phát, xây dựng nội dung, cách tương tác một cáh hiệu quả hơn với gen Z.

**Từ khóa**: Hành vi người tiêu dùng, instagram, gen Z, mạng xã hội, video

**77. Hiểu biết quản lý tài chính cá nhân ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp/** Nguyễn Hồng Nhung // Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 43-45.

**Nội dung**: Trong cuộc sống, các cá nhân luôn phải đưa ra những quyết định tài chính khác nhau như vay mượn, đầu tư và chuẩn bị kế hoạch nghỉ hưu. Tuy nhiên, tài chính cá nhân vẫn còn là một khái niệm tương đối mới tại Việt Nam. Việc nâng cao nhận thức về quản lý tài chính cá nhân sẽ góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của các cá nhân nói riêng, đông thời góp phân nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường tài chính cũng như sự phát triển bên vững của xã hội. Bài viết tập trung làm rõ các khái niệm về tài chính cá nhân, thực trạng hiểu biết tài chính cá nhân ở Việt Nam. Tử đó đưa ra những kiến nghị nhằm góp phần nâng cao trình độ quản lý tài chính cá nhân tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Quản lý tài chính, tài chính cá nhân, tài chính

# 78. Hiệu quả ứng dụng chữ ký số trong hoạt động thương mại điện tử/ Phạm Thanh Bình, Dương Thanh Tùng// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 51 - 54.

# Nội dung: Với sự tiến bộ vượt bậc về công nghệ số và xu hướng hội nhập sâu rộng hơn với nền kinh tế toàn cầu, các hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam ngày càng đa dạng, diễn ra vượt khỏi phạm vi quy định pháp lý của luật này. Bên cạnh đó, một số quy định của luật cũng không phù hợp với thực tiễn, đặc biệt các quy định liên quan tới chữ ký số trong bối cảnh hoạt động thương mại điện tử đang bùng nổ trong những năm gần đây. Dựa trên các nghiên cứu, các quy định pháp lý về giao dịch điện tử của một số quốc gia phát triển trên thế giới, nhóm tác giả đưa ra một số giải pháp tăng cường hiệu quả ứng dụng chữ ký số, phù hợp với xu thế phát triển của thương mại điện tử tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Pháp luật về giao dịch điện tử, thương mại điện tử, chữ ký số

**79. Hoạch định chiến lược và đổi mới công cụ quản lý nhà nước về phát triển nhà ở trong quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tại Việt Nam/** Nguyễn Anh Tú// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 54-59.

**Nội dung:** Đánh giá tổng quan về hoạch định chiến lược nhà ở trên thế giới, đánh giá thực trạng quản lý nhà ở theo công cụ hoạch định chiến lược cấp quốc gia và địa phương qua từng thời kỳ và xác định những tồn tại, hạn chế.

**Từ khóa**: Hoạch định chiến lược, quản lý nhà nước, nhà ở, xã hội chủ nghĩa

**80. Hoàn thiện chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp khi thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu/** Trương Bá Tuấn, Nguyễn Minh Phương// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 16-19.

**Nội dung**: Việc các thành viên Diễn đàn Hợp tác chung thực hiện các giải pháp chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận (Diễn đàn IF) thông qua giải pháp 2 trụ cột, trong đó có Trụ cột 2 về thuế tối thiểu toàn cầu dự báo sẽ làm thay đổi đáng kể cách thức đánh thuế đối với các công ty đa quốc gia ở nhiều nước trên thế giới. Ảnh hưởng của Trụ cột 2 cũng như ứng phó của các nước khi tham gia đã và đang đặt ra những yêu cầu mới, cấp bách đối với Việt Nam trong việc rà soát, điều chỉnh các chính sách có liên quan, trong đó có chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp. Việc điều chỉnh chính sách một mặt đảm bảo dành được quyền thu thuế của Việt Nam khi Trụ cột 2 được các nước triển khai áp dụng, mặt khác tiếp tục duy trì được sự hấp dẫn của môi trường đầu tư trong nước.

**Từ khóa**: Thuế, doanh nghiệp, toàn cầu hóa, chính sách

**81. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng kho bãi khu vực miền Trung**/ Dương Thị Thu Hương// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 168-171.

**Nội dung**: Là vùng có lợi thế phát triển logistics, những năm gần đây hệ thống logistics của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung được quan tâm phát triển. Nhờ đó, cơ sở hạ tầng logistics nói chung và cơ sở hạ tầng kho bãi tại khu vực miền Trung nói riêng đã có nhiều cải thiện cả về số lượng và chất lượng, số doanh nghiệp cung cấp cũng như sử dụng dịch vụ kho bãi logistics tăng lên rõ rệt. Tuy nhiên, hệ thống logistics tại đây vẫn chưa phát triển như kỳ vọng, tỷ lệ doanh nghiệp logistics còn thấp, chất lượng kho bãi còn kém và lạc hậu. Trên cơ sở phân tích thực trạng của kết cấu hạ tầng kho bãi khu vực miền Trung, tác giả kiến nghị một số giải pháp nhằm hoàn thiện kết cấu hạ tầng kho bãi khu vực này trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Kho bãi, cơ sở hạ tầng, kinh tế trọng điểm, miền Trung, kết cấu hạ tầng

# 82. Hoàn thiện chính sách bảo hiểm y tế hướng tới mục tiêu bao phủ toàn dân/ Nguyễn Thị Hệ// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 45 - 47.

# Nội dung: Chính sách bảo hiểm y tế ra đời thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước nhằm hướng tới công bằng trong chăm sóc sức khỏe cho mọi người dân. Thực tế triển khai cho thấy, chính sách bảo hiểm y tế đã phát huy vai trò trụ cột trong hệ thống an sinh xã hội; diện bao phủ bảo hiểm y tế ngày càng được mở rộng và tăng dần qua các năm, hướng tới mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Tuy nhiên, để tăng sự hấp dẫn và thu hút ngày càng nhiều hơn người tham gia bảo hiểm y tế trong tình hình mới, bên cạnh triển khai tổng thể các giải pháp từ phía cơ quan bảo hiểm xã hội, cần tiếp tục hoàn thiện chính sách bảo hiểm y tế phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

**Từ khóa**: Bảo hiểm y tế, sức khỏe, an sinh xã hội, chính sách, bảo hiểm xã hội

# 83. Hoàn thiện hành lang pháp lý về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho bảo vệ môi trường/ Đinh Văn Linh// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 21 - 23.

# Nội dung: Xác định các vướng mắc trong thực tiễn thi hành các quy định của pháp luật về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho bảo vệ môi trường ở Việt Nam. Đề xuất các giải pháp khắc phục những vướng mắc nhằm hoàn thiện pháp luật về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho bảo vệ môi trường ở Việt Nam.

# Từ khóa: Ưu đãi thuế, thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật, tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường

**84. Hoàn thiện pháp luật về kinh tế tuần hoàn của Đức và một số gợi ý cho Việt Nam/** Kiều Thị Phương Hoa, Trần Thị An Tuệ// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 143 - 146.

# Nội dung: Là quốc gia có nền khoa học kỹ thuật tiên tiến nhất thế giới, Đức sớm xác định mục tiêu phát triển bền vững, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, đặt trọng tâm vào nhiệm vụ quản lý chất thải. Nhờ xác định rõ mục tiêu nên đến nay, hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh tế tuần hoàn của Đức tương đối hoàn thiện. Ở Việt Nam, kinh tế tuần hoàn còn khá mới mẻ, vẫn chưa tạo dựng được hành lang pháp lý vững chắc nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả mô hình này. Bài viết khảo cứu kinh nghiệm xây dựng pháp luật về kinh tế tuần hoàn của Đức, từ đó đề xuất một số khuyến nghị xây dựng, hoàn thiện pháp luật về mô hình kinh tế này đối với Việt Nam.

**Từ khóa**: Kinh tế tuần hoàn, luật Kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững

**85. Hoạt động thu hồi phu phẩm và xây dựng chuỗi cung ứng nông sản xanh ở Việt Nam**/ Nguyễn Văn Minh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 130 – 133.

**Nội dung:** Trong những năm vừa qua, nông nghiệp Việt Nam đã có những kết quả tích cực cả về tổ chức sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Quy mô tiêu thụ ở thị trường trong và ngoài nước tiếp tục tăng trưởng. Ngày càng nhiều chuỗi cung ứng/chuỗi liên kết trong lĩnh vực nông nghiệp được hình thành, trong đó, việc xây dựng chuỗi cung ứng nông sản xanh ngày càng được quan tâm. Bài viết đề cập khái quát về hoạt động thu hồi phụ phẩm trong chuỗi cung ứng nỗng sản, thực trạng và một số khuyến nghị nhằm tăng cường hoạt động này trong xây dựng chuỗi cung ứng nông sản xanh ở nước ta trong những năm tới.

**Từ khóa:** Nông nghiệp, chuỗi cung ứng, chuỗi cung ứng nông sản xanh

**86. Hỗ trợ doanh nghiệp việt nam phục hồi và phát triển giai đoạn hậu Covid-19**/ Nguyễn Thị Kim Nguyên// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 78 - 81.

# Nội dung: Trong các năm từ 2020-2022, Việt Nam trải qua 4 đợt phòng, chống dịch COVID-19. Đến thời điểm này, dịch bệnh đã được kiểm soát, cuộc sống sinh hoạt của người dân đã trở lại hoạt động bình thường, các lĩnh vực kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục... cũng phục hồi và phát triển trở lại, đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, hậu dịch COVID-19, doanh nghiệp Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn, đòi hỏi cần có giải pháp nhằm phục hồi và phát triển.

# Từ khóa: Dịch COVID-19, doanh nghiệp, phục hồi, tăng trưởng, lao động, nguồn vốn

**87. Khả năng đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam/** Phạm Văn Quỳnh // Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 31-33.

**Nội dung:** Nghiên cứu sử dụng bộ dữ liệu rút trích từ Bộ Dữ liệu điều tra doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam được khảo sát hai năm 2013 và 2015, gồm 1.833 doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam để đo lường và phân tích các yếu tố ảnh hưởng khả năng đối mới công nghệ của các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam. Thông qua mô hình hồi quy logit, kết quả nghiên cứu cho thấy doanh nghiệp có liên kết với các công ty khác, được hỗ trợ tài chính từ chính phủ, hoặc tỉ lệ máy móc thiết bị được sử dụng dưới 5 năm tuổi hoặc 20 năm tuổi trở lên sẽ góp phần ảnh hưởng cực đến khả năng đối mới công nghệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, đổi mới công nghệ, doanh nghiệp

**88. Khả năng phục hồi của doanh nghiệp Việt Nam trong đại dịch Covid-19: Vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông/** Phạm Dương Phương Thảo, Phan Nguyễn Phúc Ngân// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 75-80.

**Nội dung**: Sự xuất hiện và lây lan nhanh chóng của dịch bệnh COVID-19 đã tác động lớn đến tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực khác nhau: nhiều công ty bị tổn thất nghiêm trọng bởi chính sách giãn cách xã hội, trong khi đó một số công ty thuộc các ngành công nghệ cao thậm chí đã phát triển vượt trội trong thời gian này. Công nghệ thông tin - truyền thông (ICT) trở thành mối quan tâm của các nhà nghiên cứu chính sách cũng như nhà quản lý doanh nghiệp với vai trò hỗ trợ doanh nghiệp chống đỡ trước các cú sốc mang tính hệ thống. Bài viết này đánh giá tác động của mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông lên khả năng phục hồi của 317 công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam, trong giai đoạn diễn ra đại dịch COVID-19.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, Đại dịch Covid-19, công nghệ thông tin, truyền thông, khả năng phục hồi

## **89. Khả năng ứng dụng công nghệ blockchain trong việc lưu trữ chứng cứ hỗ trợ điều tra số**/ Vũ Quang Minh, Lê Thị Anh// Khoa học Đại Học Đông Á .- 2022 .- Số 4 .- Tr. 2-13.

**Nội dung**: Hiện nay, chứng cứ số đã được chấp nhận, sử dụng thường xuyên bởi các cơ quan tư pháp trên toàn cầu. Bằng chứng kỹ thuật số hay chứng cứ số ngày càng thể hiện vai trò quan trọng trong việc truy tìm, đánh giá và kết luận tội phạm. Trong chứng cứ số, tính toàn vẹn, tính xác thực và khả năng được chấp nhận luôn là những ưu tiên cao nhất. Điều này đặt ra nhu cầu về việc cần có một nhật ký ghi lại quá trình xử lý chứng cứ số, có thể dùng để xác minh sự giả mạo chứng cứ, những vi phạm trong quá trình xử lý chứng cứ số, đồng thời đảm bảo những dấu vết giả mạo này không thể bị xóa bởi các bên liên quan. Công nghệ blockchain với những tính năng của nó có thể làm cho quy trình theo dõi, quản lý việc xử lý chứng cứ số hiệu quả và đáng tin cậy hơn. Bài báo này đánh giá khả năng ứng dụng công nghệ blockchain và đề xuất mô hình lưu trữ, quản lý chứng cứ số, tận dụng các lợi thế của công nghệ chuỗi khối, giúp các bên liên quan theo dõi các giao dịch chứng cứ số trong suốt quá trình xử lý hợp pháp, đồng thời đảm bảo tính toàn vẹn và không thể giả mạo của chứng cứ số.

**Từ khóa:** Công nghệ blockchain, chứng cứ số, lưu trữ

**90. Khởi sự kinh doanh với mô hình doanh nghiệp gia đình**/ Nguyễn Thị Mỹ Hạnh// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 121 - 123.

# Nội dung: Có nhiều lý do tích cực để khởi sự kinh doanh với mô hình doanh nghiệp gia đình, bao gồm: Tìm kiếm thu nhập cho các thành viên trong gia đình, việc làm cho bản thân, tận dụng hiệu quả lực lượng lao động là các thành viên gia đình và có một doanh nghiệp để truyền lại cho thế hệ tiếp theo. Khi các thành viên gia đình được cùng tham gia kinh doanh, họ có được kinh nghiệm làm việc đồng thời với việc kiếm được thu nhập, thậm chí có thể được hưởng lợi từ giảm thuế kinh doanh gia đình. Tuy nhiên, làm việc cùng nhau có thể gây ra rạn nứt trong quan hệ gia đình nếu công ty không có kế hoạch tốt từ đầu. Vì vậy, cần hiểu rõ về doanh nghiệp gia đình, những ưu, nhược điểm của mô hình này, từ đó có kế hoạch kinh doanh đúng đắn.

# Từ khóa: Khởi sự kinh doanh, doanh nghiệp gia đình, sở hữu, gia đình

**91. Khung lý thuyết các yếu tố ảnh hưởng đến chấp nhận chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa/** Lương Nguyễn Duy Thông, Diệp Thanh Tùng// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 184 - 186.

# Nội dung: Để nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến chấp nhận chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa khu vực Đóng bằng Sông Cửu Long, nhóm tác giả vận dụng cơ sở lý thuyết gồm: Học thuyết ra quyết định của 0rstad (1961); lý thuyết chấp nhận công nghệ (TAM) của Venkatesh & Davis, 2000; Khung lý thuyết TOE (Technology – Organisation - Environment) về các quá trình đổi mới công nghệ của Tornatzky và Fleischer's (1990). Thống qua các nghiên cứu trước đây, nhóm tác giả nhận thấy, có 03 nhóm yếu tố ảnh hưởng đến chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

# Từ khoá: Cơ sở lý thuyết, yếu tố, doanh nghiệp nhỏ và vừa

**92. Kiểm định các nhân tố chính tác động tới kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn 2000-2020/** Lê Việt Đức, Nguyễn Thùy Linh// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 3-15.

**Nội dung**: Bài viết này kiểm định những nhân tố chính giải thích biến động của nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của Việt Nam giai đoạn 2000-2020. Mô hình kinh tế lượng được xây dựng dựa trên hai lý thuyết chính: Lý thuyết thương mại quốc tế hiện đại và lý thuyết chuỗi giá trị toàn cầu. Kết qua cho thấy các nhân tố của hai lý thuyết đều tham gia giải thích nguyên nhân biến động của kim ngạch nhập khẩu, trong đó nhân tố chính của Lý thuyết thương mại quốc tế hiện đại là tỷ giá thực.

**Từ khóa**: Kiểm định, nhân tố tác động, kim ngạch, nhập khẩu

**93. Kinh nghiệm chuyển đổi mô hình năng lượng ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam/** Nguyễn Đình Thắng// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 22 - 24.

# Nội dung: Hiện nay, với sự đe doạ của hiệu ứng nhà kính và biến đổi khí hậu, việc chuyển đổi từ năng lượng hoá thạch sang sử dụng năng lượng tái tạo xanh sạch là tất yếu và vô cùng cấp bách. Tuy nhiên, việc chuyển mô hình năng lượng cần đến công nghệ hiện đại và nguồn tài chính lớn. Do đó, chuyển đổi năng lượng không phải là vấn đề có thể giải quyết trong ngắn hạn mà cần có lộ trình, bước đi thích hợp, cụ thể phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và tiềm năng của từng quốc gia. Vì vậy, đối với Việt Nam, việc nghiên cứu quá trình thực hiện của các quốc gia đã thành công trong chuyển đổi mô hình năng lượng để tìm ra những bài kinh nghiệm và bước đi thích hợp là rất cần thiết.

# Từ khóa: Chuyển đổi, mô hình năng lượng, phát triển kinh tế

**94. Kinh nghiệm giải quyết bất bình đẳng thu nhập ở một số quốc gia trên thế giới và bài học cho Việt Nam/** Khuất Thị Bình// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 85-88.

**Nội dung**: Bất bình đẳng thu nhập (BBĐTN) là chênh lệch thu nhập và tài sản giữa các cá nhân, nhóm trong xã hội hay giữa các quốc gia. Bất bình đẳng thu nhập xuất hiện tại hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Gần đây, bất bình đẳng thu nhập gia tăng nhanh chóng tại nhiều nước đang phát triển ở Đông Á đang đe dọa nền tảng tăng trưởng kinh tế trong khu vực. Bài viết sẽ nêu khái quát về vấn đề bất bình đẳng thu nhập và kinh nghiệm giải quyết bất bình đẳng thu nhập ở một số quốc gia trên thế giới và bài học cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Bất bình đẳng, thu nhập, kinh nghiệm quốc tế, thế giới

**95. Kinh nghiệm giải quyết hài hòa lợi ích trong phát triển năng lượng tái tạo của một số nước trên thế giới và bài học cho Việt Nam/** Hoàng Thị Thinh// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 92-96.

**Nội dung**: Phát triển năng lượng tái tạo là một xu thế tất yếu không chỉ góp phần quan trọng nhằm ứng phó ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu toàn cầu mà còn mang lại những lợi ích to lớn, thúc đẩy sự phát triển bền vững của các quốc gia. Để giải quyết bài toán phát triển năng lượng tái tạo trong tổng thể an ninh năng lượng thì việc áp dụng các chính sách kinh tế liên quan đến thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, đảm bảo cân đối với phát triển kinh tế bền vững, hài hòa quan hệ lợi ích, phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia chính là đòn bẩy quyết định đến thành công của việc phát triển ngành năng lượng tái tạo. Do đó, việc nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong việc giải quyết hài hòa lợi ích giữa các chủ thể trong phát triển năng lượng tái tạo có ý nghĩa cấp thiết đối với Việt Nam. Trong phạm vi bài viết, tác giả lựa chọn nghiên cứu kinh nghiệm giải quyết vấn đề lợi ích trong phát triển năng lượng tái tạo của Trung Quốc, Hàn Quốc và Cộng hòa Liên bang Đức, trên cơ sở đó rút ra những bài học nhằm thúc đẩy sự phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Năng lượng tái tạo, bài học kinh nghiệm, phát triển năng lượng, giải quyết tranh chấp

**96. Kinh nghiệm phát triển ngành quản lý quỹ trên thế giới và bài học cho Việt Nam/** Nguyễn Hải Nam// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 7 - 9.

# Nội dung: Bài viết tập trung phân tích kinh nghiệm thành công trong phát triển các công ty quản lý quỹ trên thế giới, từ đó để xuất các khuyến nghị để phát triển ngành này ở Việt Nam. Đề xuất tập trung vào: Triển khai có hiệu quả Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn về công ty quản lý quỹ và quỹ đầu tư chứng khoán nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của các công ty quản lý quỹ; nghiên cứu hoàn thiện quy định pháp lý về chính sách thuế để khuyến khích sự phát triển của các quỹ hưu trí bổ sung nguyện; đa dạng hóa loại hình của quỹ đại chúng; đa dạng hóa kênh phân phối chứng chỉ quỹ (xây dựng chính sách thuế ưu đãi khuyến khích nhà đầu tư tham gia mua chứng chỉ quỹ và phát triển các dịch vụ cho các quỹ đầu tư như quản trị, lưu ký, giám sát, kế toán, tư vấn pháp lý cho các quỹ đầu tư.

**Từ khóa**: Kinh tế Việt Nam, quản lý quỹ, Việt Nam, phát triển kinh tế

**97. Kinh nghiệm quản lý mô hình cho vay ngang hàng trên thế giới**/ Lê Thanh Huyền// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 151-155.

**Nội dung**: Với sự phát triển của công nghệ kỹ thuật số, một phương thức cho vay trực tuyến mới xuất hiện là cho vay ngang hàng (Peer-to-Peer Lending hay còn gọi là P2P Lending). Đây là hoạt động được thiết kế và xây dựng trên nền tảng ứng dụng công nghệ số để kết nối trực tiếp người đi vay với người cho vay mà không thông qua các tổ chức trung gian tài chính. Nhờ đó, thủ tục, quy trình cho vay, giải ngân cũng được tối giản, tiết kiệm thời gian. Bài viết nghiên cứu kinh nghiệm quản lý cho vay ngang hàng Lending ở một số quốc gia trên thế giới, từ đó, đề xuất các khuyến nghị chính sách đối với hoạt động cho vay ngang hàng tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Công nghệ số, tài chính, kinh nghiệm quản lý, mô hình quản lý

**98. Kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi ở Việt Nam/** Nguyễn Thị Hồng Sâm// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 19 - 21.

# Nội dung: Bài nghiên cứu khái quát lý luận chung và phát triển kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi, một số mô hình kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi và một số định lượng giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong chăn muối ở Việt Nam.

**Từ khóa**: Kinh tế tuần hoàn, mô hình kinh tế, chăn nuôi

**99. Liên kết hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ gia đình trong sản xuất và tiêu thụ nong sản ở tỉnh Thái Bình/** Tô Xuân Dân, Nguyễn Thị Kim Chi, Tô Xuân Hùng// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 45-54.

**Nội dung**: Bài viết phân tích thực trạng liên kết kinh doanh giữa các hộ gia đình, hợp tác xã và doanh nghiệp trong sản xuất tiêu thụ nông sản với những kết quả đạt được, hạn chế cũng như nguyên nhân của hạn chế, từ đó đề xuất một số giải pháp tăng cường liên kết kinh tế giữa hộ gia đình, hợp tác xã và các doanh nghiệp ở tỉnh Thái Bình trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp, liên kết kinh tế

**100. Marketing nông nghiệp xanh ở Việt Nam: Thực trạng và những khuyến nghị chính sách/** Nguyễn Quang Trung// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 9-14.

**Nội dung:** Marketing xanh có ảnh hưởng tích cực đến sức khỏe con người và môi trường sinh thái thông qua việc thúc đẩy sản xuất và bản các sản phẩm tinh khiết. thân thiện với môi trường với việc bảo vệ cân bằng sinh thái (Chamorro & Banegil, 2006) nhằm cải thiện chất lượng môi trường và đạt được sự hài lòng của khách hàng (Ottman & cộng sự, 2006). Thông qua phân tích định tính dựa trên dữ liệu thứ cấp, bài viết trình bày thực trạng Marketing (NN) xanh ở VN, từ thực trạng, tác giả bài viết có ba khuyến nghị để phát triển Marketing NN xanh ở VN là cần xây dựng một chiến lược tổng thể Marketing NN xanh VN, nên có sự đầu tư phù hợp cho việc phục hồi những giá trị, kinh nghiệm và phương thức sản xuất truyền thống với những thương hiệu sản phẩm NN truyền thống và tăng cường đầu tư quảng bá hình ảnh NN xanh VN ra thị trường toàn cầu.

**Từ khóa**: Marketing, nông nghiệp xanh, chính sách

## **101. Mô hình chuỗi cung ứng ngắn cho sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh Đắk Lắk**/ Hoa Hữu Lân // Khoa học Đại Học Đông Á .- 2022 .- Số 4 .- Tr. 42-59.

**Nội dung**: Chuỗi cung ứng ngắn hướng đến giảm tối đa các khâu trung gian để đưa sản phẩm cuối cùng trực tiếp đến người tiêu dùng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả kinh tế-xã hội không chỉ cho người sản xuất mà còn cho người tiêu dùng và phục vụ thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu đối với Đắk Lắk, thị trương tiêu thụ nông sản hiện nay luôn vấp phải rào cản lớn. Nguyên nhân chủ yếu bắt nguồn từ phương thức canh tác truyền thống, tự phát, manh mún của từng hộ nông dân, mối quan hệ sản xuất -tiêu dùng trên địa bàn hạn chế. Bài viết này trên cơ sở khảo sát, đánh giá thực địa, tập trung phân tich các mối quan hệ giữa các yếu tố trong chuỗi sản xuất-tiêu dùng, bước đầu đề xuất mô hình chuỗi cung ứng ngắn áp dụng cho ba sản phẩm chủ lực (Bơ, sầu riêng, xoài) cho Tỉnh Đắk Lắk.

**Từ khóa**: Chuỗi cung ứng ngắn, Đắk Lắk, mô hình, nông sản chủ lực, mối quan hệ sản xuất và tiêu thụ

**102. Mô hình nghiên cứu lý thuyết cho chiến lược marketing-mix dịch vụ tín dụng bán lẻ của các ngân hàng thương mại**/ Cao Tuấn Khanh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 41 – 44.

**Nội dung:** Các ngân hàng thương mại Việt Nam hiện nay đều có định hướng phát triển trở thành ngân hàng bán lẻ màng đầu, trong khi dịch vụ, sản phẩm không có nhiều khác biệt. Vậy làm thế nào để tạo ra lợi thế cạnh anh, chiếm lĩnh thị phần trong bối cảnh các ngân hàng nước ngoài và các tổ chức tín dụng hoạt động "á hiệu quả, gây áp lực không nhỏ đối với các ngân hàng thương mại Việt Nam? Bài viết phân tích, đánh - nhận định và rút ra cơ sở lý thuyết giải thích các yếu tố tác động, ảnh hưởng đến chiến lược marketing " hợp (marketing-mix) dịch vụ tín dụng bán lẻ của các ngân hàng thương mại, qua đó đề xuất mô hình ên cứu lý thuyết và các giả thuyết cho nghiên cứu tiếp theo.

**Từ khóa:** Dịch vụ tín dụng bán lẻ, ngân hàng thương mại, chiến lược marketing - mix

**103. Mối quan hệ giữa hình ảnh, thái độ đối với điểm đến và quyết định quay lại du lịch vùng Đồng Bằng sông Cửu Long**/ Bùi Quang Bé, Bùi Văn Trịnh, Bùi Thị Kim Trúc// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 199-203.

**Nội dung**: Nghiên cứu này nhằm xác định mối quan hệ giữa “Hình ảnh điểm đến”, “Thái độ đối với điểm đến” và “Quyết định quay lại” của khách du lịch đối với các điểm đến ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Dữ liệu trong nghiên cứu được thu thập từ 512 khách du lịch ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Kết quả nghiên cứu cho thấy, “Hình ảnh điểm đến” và “Thái độ đối với điểm đến” có mối tương quan thuận đến “Quyết định quay lại”; “Hình ảnh điểm đến” có tác động tích cực đến “Thái độ đối với điểm đến”.

**Từ khóa**: Du lịch, Đồng bằng sông Cửu Long, mối quan hệ, thái độ, chất lượng dịch vụ

**104. Mối quan hệ giữa năng lực quản trị tri thức, đổi mới với kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành xây dựng/** Nguyễn Ky, Nguyễn Hồng Hà, Trần Đăng Khoa// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 191-194.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu mối quan hệ giữa năng lực quản trị tri thức và năng lực đổi mới với kết quả kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành xây dựng tại Tp. Hồ Chí Minh bằng phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp 400 giám đốc điều hành các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực xây dựng tại thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy có sự tác động của năng lực quản trị và năng lực đổi mới đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực xây dựng tại Tp. Hồ Chí Minh.

**Từ khóa**: Quản trị tri thức, mối quan hệ, năng lực, kinh doanh, doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa

# 105. Mối quan hệ giữa quy mô doanh nghiệp, quản trị công ty và thành quả hoạt động doanh nghiệp tại Việt Nam/ Phạm Đức Chính, Trịnh Hoàng Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 96 – 98.

**Nội dung:** Nghiên cứu này nhằm kiểm định mối quan hệ giữa quy mô doanh nghiệp, quản trị công ty và hiệu quả hoạt động doanh nghiệp. Thông qua việc ước lượng mô hình GMM, kết quả nghiên cứu cho thấy, quản trị công ty có tác động tích cực đến hiệu quả hoạt động doanh nghiệp. Quy mô doanh nghiệp vừa có vai trò kiểm soát, vừa có vai trò điều tiết mối quan hệ giữa quản trị công ty và hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.

**Từ khóa:** Quản trị công ty, quy mô doanh nghiệp, hiệu quả hoạt động doanh nghiệp

# 106. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kế toán quản trị hàng tồn kho tại Công ty cổ phần hóa Việt – Tiệp/ Trần Xuân Giao, Bùi Nhất Giang// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 73 – 75.

**Nội dung:** Thông thường, tỷ lệ hàng tồn kho lớn luôn là mối quan ngại ít nhiều với nhà đầu tư, do tính chất tồn lâu, ứ đọng vốn, chi phí phát sinh thêm của nó hay nói cách khác, nếu để hàng tồn kho quá lâu thì sẽ làm ảnh hưởng không tốt tới quá trình kinh doanh do doanh ngiệp phải tốn chi phsi dự trữ, chi phí thanh lý hay cải tiến hàng bị lỗi thời và thanh lý hàng hư hỏng. Tuy nhiên, việc không dự trữ đủ hàng tồn kho cũng sẽ đem đến cho doanh nghiệp rất nhiều rủi ro như: đánh mất những khoản doanh thu bán hàng tiễm năng hoặc thị phần nếu giá tăng cao trong khi doanh nghiệp không đáp ứng được nhu cầu người mua.

**Từ khóa:** Hàng tồn kho, kế toán, nhà đầu tư

**107. Một số giải pháp thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước tại Việt Nam/** Trần Đức Anh// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 4 - 6.

# Nội dung: Bài viết phân tích và luận giải sự cần thiết của việc tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước tại Việt Nam. Đồng thời phân tích và đánh giá thực trạng liên kết giữa giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước, từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm cải thiện thực trạng này để doanh nghiệp trong nước tăng cường liên kết và liên kết chặt chẽ hơn với các doanh nghiệp FDI vì sự phát triển của cả hai bên.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, FDI, doanh nghiệp trong nước, liên kết doanh nghiệp

**108 . Một số giải pháp vượt các rào cản văn hóa doanh nghiệp để chuyển đổi số thành công/** Đoàn Anh Tú, Nguyễn Phạm Hải Hà// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 106-112.

**Nội dung**: Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, “Văn hóa”, “Quản trị” và “Chiến lược" là ba trụ cột của năng lực quản lý chuyển đổi số. Nhưng văn hóa doanh nghiệp còn có những rào cản khiến cho doanh nghiệp chuyển đổi số không thành công. Do đó, để chuyển đổi số thành công bản thân doanh nghiệp phải vượt qua được các rào cản văn hóa doanh nghiệp, mà giải pháp trước tiên là khắc phục các thói quen, lối mòn làm việc xưa cũ, bản thân người quản lý, lãnh đạo doanh nghiệp phải là tấm gương của chuyển đổi số, đổi mới và sáng tạo. Đồng thời, doanh nghiệp luôn đánh giá đúng tình hình thị trường, đúng mình và đối thủ cạnh tranh, không tự mãn và ngủ quên trên chiến thắng. Cuối cùng, không chỉ dừng lại ở khẩu hiệu, doanh nghiệp phải hành động, thực hiện từng bước chuyển đổi số qua 3 giai đoạn: “Doing Digital", "Becoming Digital", "Being Digital".

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, doanh nghiệp, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa

**109. Một số trao đổi nhằm hoàn thiện luật doanh nghiệp năm 2020/** Đỗ Thị Kiều Phương, Nguyễn Hằng Hà// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 43 – 45.

**Nội dung:** Là một trong các văn bản pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại được mong chờ nhất, Luật Doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 đã khắc phục được một số hạn chế của Luật Doanh nghiệp năm 2014. Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng, Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã bộc lộ sự chưa thống nhất giữa các quy định trong cùng văn bản và với quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012. Trong phạm vi bài viết này, tác giả tập trung phân tích và chỉ ra những điểm còn hạn chế, bất cập, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hơn nữa các quy định của Luật Doanh nghiệp.

**Từ khóa:** luật doanh nghiệp, luật hợp tác xã

**110. Một số vấn đề trong chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay và đề xuất giải pháp/** Vũ Bá Hải// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 48-50.

**Nội dung**: Hoạt động chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp thời gian qua đã diễn ra mạnh mẽ. Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy, việc chuyển đổi số đối với doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa đang đối mặt với rất nhiều thách thức. Bài viết tập trung làm rõ những vấn đề đặt ra trong chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam hiện nay, và đề xuất một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thành công trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp

**111. Một số vấn đề về năng suất lao động và đổi mới công nghệ trong kỷ nguyên kỹ thuật số/** Phan Anh// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 67-73.

**Nội dung**: Bài viết đánh giá xu hưởng tăng trưởng năng suất lao động thực tế, phân tích mối quan hệ giữa năng suất lao động và ứng dụng công nghệ mới, cũng như rào cản đối với việc ứng dụng công nghệ mới để làm tăng năng suất. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số định hướng giải pháp nhằm hạn chế những rào cản này để có thể hiểu rõ hơn những thay đổi mới trong kị nguyên kỹ thuật số.

**Từ khóa**: Kỹ thuật số, công nghệ mới, năng suất lao động, đổi mới công nghệ

**112. Mở rộng cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm phát triển nông nghiệp và thúc đẩy tài chính toàn diện ở Việt Nam/** Nguyễn Cảnh Hiệp// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 28-35.

**Nội dung**: Bài viết này nghiên cứu thực trạng tiếp cận vốn ngân hàng của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam trong những năm gần đây. Trên cơ sở phân tích kết quả cho vay của các ngân hàng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thời gian qua. Bài Viết chỉ ra những nguyên nhân cơ bản làm hạn chế khả năng tiếp cận vốn ngân hàng của doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp. Trên cơ sở đề xuất một số giải pháp mở rộng cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp và thúc đẩy tài chính toàn diện.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, nông nghiệp, tài chính, doanh nghiệp

**113. Mức độ sử dụng thông tin chi phí cho quản trị doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa/** Đặng Lan Anh, Lê Thị Minh Huệ// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 168-171.

**Nội dung**: Thông tin chi phí không chỉ giúp các doanh nghiệp cắt giảm chi phí, gia tăng lợi nhuận mà còn hỗ trợ nhà quản trị trong việc lập kế hoạch, ra quyết định, đánh giá và phân tích hoạt động kinh doanh.Bài viết khảo sát việc sử dụng thông tin chi phí ở các doanh nghiệp tại tỉnh Thanh Hóa, từ đó đưa ra một số khuyến nghị cho nhà quản trị về việc sử dụng thông tin chi phí trong hoạt động doanh nghiệp.

**Từ khóa**: Kinh tế, doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, thông tin chi phí

**114.** **Nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân ngành kế toán – kiểm toán trong bối cảnh kinh tế số**/ Nguyễn Thị Lệ Hằng// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 142 – 145.

**Nội dung:** Kinh tế số là hoạt động kinh tế sử dụng công nghệ số và dữ liệu số làm yếu tố đầu vào chính, sử dụng môi trường số làm không gian hoạt động chính, sử dụng công nghệ - thông tin để tăng năng suất lao động, đồi mới mô hình kinh doanh. Chính vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đưa ra 6 trụ cột đối với chuyển đổi số trong các doanh nghiệp gồm: (i) Trải nghiệm số cho khách hàng; (ii) Chiến lược; (ii) Hạ tầng và công nghệ số; (iv) Vận hành; (v) Chuyển đổi số văn hóa doanh nghiệp; (vi) Dữ liệu và tài sản thông tin. Vì vậy, việc chuyển đổi số trong các doanh nghiệp đã có những ảnh hưởng đáng kể đối với nhu cầu về tuyển dụng nhân sự, đòi hỏi các nhân sự tuyển dụng bên cạnh kiến thức, kỹ năng chuyên môn cần phải có các kiến thức và kỹ năng số. Bài viết này trao đổi các giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân ngành Kế toán - kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng trong bối cảnh nền kinh tế số.

**Từ khóa:** Chất lượng đào tạo, kế toán – kiểm toán, kinh tế số

**115. Nâng cao chất lượng nhân lực kế toán tại đơn vị kế toán nhà nước trong bối cảnh mới**/ Lê Thanh Dung, Lương Quang Minh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 93 – 97.

**Nội dung:** Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang mở ra kỷ nguyên công nghệ số, kết nối toàn cầu, mang lại cơ hội phát triển cho tất cả các ngành nghề, lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực kế toán nói chung và kế toán nhà nước nói riêng. Bài viết đưa ra những tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đến công tác kế toán tạo đơn vị kế toán nhà nước, phân tích thực trạng tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán tại đơn vị kế toán nhà nước, chỉ ra những hạn chế còn tồn tại, từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kế toán tại đơn vị kế toán nhà nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

**Từ khóa:** Cách mạng công nghiệp 4.0, người làm công tác kế toán, kế toán nhà nước, chất lượng, nguồn nhân lực

**116. Nâng cao chất lượng quản lý tài chính đối với các đoàn kinh tế - quốc phòng/** Nguyễn Thị Tuyết Nhung// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 17 – 20

**Nội dung:** Xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng (KTQP) là chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước trong thực hiện kết hợp kinh tế với quốc phòng trên các địa bàn chiến lược, trong đó đoàn KTQP là lực lượng nòng cốt trong tổ chức thực hiện. Công tác quản lý tài chính ở các Đoàn KTQP nhìn chung đã đi vào ổn định, thực hiện có nền nếp, đã đạt được nhiều kết quả tích cực; cơ bản thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản pháp quy có liên quan của Chính phủ và Bộ Quốc phòng, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của quân đội. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý tài chính ở các Đoàn KTQP cũng còn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng quản lý tài chính cần sớm khắc phục và tháo gỡ.

**Từ khóa:** kinh tế - quốc phòng, quản lý tài chính

**117. Nâng cao hiệu quả chuyển giao công nghệ của doanh nghiệp FDI tại Việt Nam**/ Phan Thị Ngọc Hoa// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 60-63.

**Nội dung**: Thời gian qua, việc chuyển giao công nghệ qua các dự án của các doanh nghiệp vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại Việt Nam đã đạt được một số kết quả nhất định. Nhiều công nghệ mới, hiện đại được du nhập vào nước ta trong các lĩnh vực như: Dầu khí, điện tử, viễn thông...; qua đó tạo ra nhiều sản phẩm mới với công nghệ hiện đại, góp phần tăng năng lực sản xuất và cạnh tranh của hàng hoá Việt Nam, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hiện đại. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc chuyển giao công nghệ của các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam cũng gặp một số khó khăn, hạn chế cần có giải phápkhắc phục.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp FDI, chuyển giao công nghệ, nâng cao hiệu quả

# 118. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với nợ xấu của các ngân hàng thương mại/ Nguyễn Thanh Thủy// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 69 - 71.

# Nội dung: Nợ xấu là một trong những yếu tố ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các ngân hàng thương mại. Đặc biệt, tại Việt Nam, tín dụng vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng tài sản, mang lại nguồn thu nhập lớn nhất, song cũng là hoạt động mang lại rủi ro nhất cho ngân hàng. Chính vì thế, để các ngân hàng thương mại phát triển an toàn, hiệu quả thì vấn đề quản lý của Nhà nước đối với nợ xấu của các ngân hàng này cần được đặc biệt quan tâm.

# Từ khóa: Quản lý, nợ xấu, ngân hàng thương mại

**119. Nâng cao hiệu quả quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam**/ Lê Thanh Huyền// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 82 - 84.

# Nội dung: Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập theo Nghị định số 34/ngày 08/3/2018 của Chính phủ. Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đã chứng minh được vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tuy nhiên, qua 5 năm triển khai Quỹ bảo lãnh tín dụng dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, cho thấy, còn không ít khó khăn, vướng mắc nảy sinh. Điều này đòi hỏi thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm thúc đẩy Quỹ hoạt động hiệu quả hơn trong thời gian tới.

# Từ khóa: Quỹ bảo lãnh tín dụng, doanh nghiệp nhỏ và vừa, vay vốn

**120.** **Nâng cao hiệu quả thu hút FDI tại Hà Tĩnh**/ Nguyễn Thị Dung, Lê Thị Thu Hoài// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 154 – 156.

**Nội dung:** Những năm gần đây, tỉnh Hà Tĩnh trở thành một điểm sáng tăng trưởng của khu vực Bắc Trung bộ. Một trong những yếu tố đóng góp vào sự tăng trưởng của Tính là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ngày càng tăng lên. Bài viết phân tích cụ thể thực trạng thu hút vốn FDI của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2022, qua đó, đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thu hút vốn đầu tư FDI vào địa phương trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Vốn đầu tư, doanh nghiệp, FDI, công nghiệp

**121. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý doanh nghiệp**/ Nguyễn Bá Huy// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 88 - 91.

# Nội dung: Ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp là xu thế tất yếu, góp phần mang lại hiệu quả hoạt động cao hơn, chuyên nghiệp hơn, gia tăng năng suất lao động và tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp. Tuy nhiên, hoạt động ứng dụng công nghệ số của doanh nghiệp Việt Nam, bên cạnh những kết quả đáng ghi nhận bước đầu vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập. Trên cơ sở phân tích thực trạng ứng dụng công nghệ số của doanh nghiệp Việt Nam thời gian qua, tác giả bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động này trong thời gian tới.

# Từ khóa: Công nghệ số, chuyển đổi số, doanh nghiệp,Việt Nam

# 122. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn chuyển đổi số/ Nguyễn Bá Huy// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 91 – 95.

**Nội dung:** Qua hơn 35 năm đổi mới, cùng với sự phát triển chung của đất nước, doanh nghiệp Việt Nam đã có bước trưởng thành, phát triển nhanh chóng, khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trong nền kinh tế. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam còn nhiều hạn chế. Trong phạm ro vi bài viết, trên cơ sở khái quát thực trạng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam, bài viết chỉ những khó khăn, thách thức đối với doanh nghiệp trong giai đoạn chuyển đổi số và đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn chuyển đổi số hiện nay.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh, Việt Nam

**123. Nâng cao năng lực quản trị marketing chiến lược của doanh nghiệp thương mại bán lẻ**/ Nguyễn Hoàng Long// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 77 – 80.

**Nội dung:** Bài viết tập trung nghiên cứu xác lập khái niệm, vị trí thực chất quản trị marketing chiến lược và các năng lực cấu thành năng lực quản trị marketing chiến lược thích ứng với đặc trưng tổ chức hoạt động của doanh nghiệp thương mại bán lẻ. Thông qua một số dữ liệu thứ cấp, tác giả nhận xét, đánh giá thực trạng các năng lực cấu thành và đề xuất một số tình hướng (hàm ý giải pháp) nhằm hoàn thiện chất lượng triển khai quá trình và phương thức chào hàng thị trường của doanh nghiệp thương mại bán lẻ trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Marketing chiến lược, năng lực quản trị marketing chiến lược, doanh nghiệp thương mại bán lẻ, quá trình cung ứng giá trị thị trường

**124. Nền tảng hóa các mô hình kinh doanh kỹ thuật số**/ Trịnh Tùng// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 207-209.

**Nội dung**: Nền tảng hóa các mô hình kinh doanh kỹ thuật số đã thay đổi cách thức các doanh nghiệp hoạt động và mang lại nhiều lợi ích lớn. Việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số giúp tạo ra sự cạnh tranh, mở rộng thị trường, tăng cường trải nghiệm khách hàng, tối ưu hóa quy trình và khả năng thích nghi. Điều này đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển và thành công của các doanh nghiệp trong thời đại số hóa ngày nay.

**Từ khóa**: Kỹ thuật số, mô hình kinh doanh, hoạt động kinh doanh

**125. Nghiên cứu ảnh hưởng của sự tự tin năng lực khởi sự tới dự định khởi sự kinh doanh của sinh viên Ba Lan/** Dương Công Doanh// Nghiên cứu Châu Âu .- 2022 .- Số 9 (264) .- Tr. 33-47.

**Nội dung:** Phát triển mô hình lý thuyết của Ajzen (1991) bằng việc đánh giá tác động gián tiếp của sự tự tin vào năng lực khởi sự tới dự định khởi sự kinh doanh thông qua thái độ hướng tới khởi sự kinh doanh, chuẩn mực chủ quan và cảm nhận khả năng kiểm soát. Kiểm định mô hình lý thuyết với dữ liệu từ Ba Lan để làm sáng tỏ các mối quan hệ này trong bối cảnh Ba Lan – một quốc gia đang phát triển.

**Từ khóa**: Khởi sự kinh doanh, sinh viên Ba Lan, sự tự tin năng lực

# 126. Nghiên cứu giải pháp hỗ trợ người nộp thuế tại Cục Thuế tỉnh nam Định/ Trần Thị Thơm// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 70 – 72.

**Nội dung:** Việc quản lý tốt về thuế đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với quốc gia nói chung, các tỉnh thành trong đó có tỉnh Nam Định nói riêng. Để làm tốt được điều này cần phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế. Thông qua các số liệu thống kê, điều tra khảo sát có thể tìm ra và đánh giá các tác động của các nhân tố ảnh hưởng đến công tác này. Từ đó, đưa ra những giải pháp thích hợp giúp tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế tại Cục Thuế tỉnh Nam Định.

**Từ khóa:** Nộp thuế, hỗ trợ người nộp thuế

**127. Nghiên cứu sự hài lòng của khách du lịch nội địa tại các điểm tham quan du lịch của Tp. Cần Thơ**/ Lê Thị Trúc Phương, Lê Xuân Thái, Lê Chí Phương, Nguyễn Danh Nam// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 227 – 230.

**Nội dung:** Nghiên cứu đo lường sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ tại chuỗi cửa hàng điện máy xanh trên địa bàn TP. Cần Thơ thông qua việc sử dụng bảng câu hỏi cấu trúc để thu thập dữ liệu từ 287 khách hàng. Dữ liệu thu thập được phân tích bằng cách sử dụng SPSS26 để tiến hành phân tích mô tả, nhân tố khám phá, tương quan và hồi quy đa biến. Kết quả nghiên cứu tiết lộ rằng sự hữu hình, sự tin cậy, chính sách cửa hàng, giá cả cảm nhận và năng lực phục vụ của nhân viên có ảnh hưởng tích cực đến sự hài lòng của khách hàng. Trong đó, giá cả cảm nhận có ảnh hưởng lớn nhất và sự hữu hình có ảnh hưởng thấp nhất đến sự hài lòng của khách hàng. Từ đó, bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao sự hài lòng của khách hàng tại chuỗi cửa hàng điện máy xanh của TP. Cần Thơ.

**Từ khóa:** Chất lượng dịch vụ, sự hài lòng của khách hàng, chuỗi cửa hàng điện máy xanh, Cần Thơ

**128. Nghiên cứu sư hài lòng của khách du lịch nội địa tại các điểm tham quan du lịch của tp. Cần Thơ**/ Lê Xuân Thái, Lê Thị Trúc Phương, Lê Chỉ Phương, Nguyễn Danh Nam// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 231 – 234.

**Nội dung:** Nghiên cứu đo lường sự hài lòng của khách du lịch nội địa tại các điểm tham quan du lịch thành phố Cần Thơ bằng việc sử dụng bảng cấu hỏi cấu trúc để khảo sát và thu thập các dữ liệu từ 409 khách du lịch nội địa. Dữ liệu thu về được xử lý bằng phần mềm SPSS26 để phân tích mô tả, nhân tố khám phá, tương quan và hồi quy tuyến tính. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra 7 yếu tố tác động theo mức độ từ cao tới thấp sự hài lòng của khách du lịch nội địa tại các điểm tham quan du lịch của thành phố Cần Thơ bao gồm: Giá cả; Đặc thù địa phương; Đồng cảm; Năng lực phục vụ; Sự tin cậy; Sự đáp ứng; Phương tiện hữu hình. Kết quả nghiên cứu là cơ sở quan trọng để để xuất một số giải pháp nhằm nâng cao sự hài lòng của khách du lịch nội địa tại các điểm tham quan du lịch của thành phố Cần Thơ.

**Từ khóa:** sự hài lòng khách du lịch, điểm tham quan du lịch, thành phố Cần Thơ

**129. Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử**/ Phạm Văn Hiếu, Đỗ Cẩm Hiền// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 100-105.

**Nội dung**: Nghiên cứu này phân tích về sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ ngân hàng điện tử tại các ngân hàng thương mại Việt Nam gồm: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank), Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Viettinbank) và Ngân hàng TMCP Quân đội (MB). Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 05 nhân tố sau: Sự tin cậy, Sự đáp ứng, Năng lực phục vụ, Sự đồng cảm và Phương tiện hữu hình ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, bài viết đưa ra một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử tại các ngân hàng thương mại.

**Từ khóa**: Sự hài lòng, chất lượng, dịch vụ ngân hàng điện tử, ngân hàng thương mại

**130. Nhân tố ảnh hưởng đến hiệu lực kiểm toán nội bộ các ngân hàng thương mại khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long**/ Nguyễn Thị Phúc// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 184-187.

**Nội dung**: Nghiên cứu được tiến hành với số liệu sơ cấp được thực hiện qua hình thức phỏng vấn theo bảng câu hỏi với 260 nhân viên đang làm việc tại các ngân hàng thương mại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy đa biến để xác định các nhân tố ảnh hưởng đến đến tính hiệu lực của kiểm toán nội bộ. Kết quả kiểm định các giả thuyết và mô hình nghiên cứu cho thấy, có 5 nhân tố có ảnh hưởng đến tính hiệu lực của kiểm toán nội bộ tại các ngân hàng thương mại khu vực đồng bằng sông Cửu Long là: Nguồn lực của kiểm toán nội bộ, tính độc lập của kiểm toán nội bộ, các hoạt động của kiểm toán nội bộ, sự hỗ trợ của nhà quản lý đến kiểm toán nội bộ, sử dụng kiểm toán nội bộ trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

**Từ khóa**: Kiểm toán nội bộ, ngân hàng thương mại, Đồng bằng sông Cửu Long, nhân tố ảnh hưởng

**131. Nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người tiêu dùng tại chuỗi cửa hàng tiện lợi trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh**/ Nguyễn Hương Ly// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 196-198.

**Nội dung**: Thông qua khảo sát 546 người tiêu dùng về chất lượng dịch vụ khi mua sắm tại chuỗi các cửa hàng tiện lợi trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, cùng với phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng, nghiên cứu này đã xác định 6 nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người tiêu dùng về chất lượng dịch vụ khi mua sắm tại chuỗi các cửa hàng tiện lợi trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, bao gồm: Sản phẩm; Nhân viên; Giá cả; Chính sách; Mặt bằng và trưng bày; Tiện lợi.

**Từ khóa**: Sự hài lòng, chất lượng dịch vụ, chuỗi cửa hàng tiện lợi, người tiêu dùng, nhân tố ảnh hưởng

**132. Nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng khi mua sắm trực tuyến tại Tp. Hồ Chí Minh**/ Lê Thị Xuân Oanh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 186 – 188.

**Nội dung:** Mua sắm trực tuyến là hình thức mua sắm đã được phổ biến và ngày càng phát triển. Thông qua khảo sát khách hàng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh đã xác định được 7 nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh theo thứ tự từ cao đến thấp như sau: Vận chuyển; An toàn – bảo mật; Hậu mãi; Khuyến mãi; Chất lượng kênh mua sắm; Sản phẩm; Thanh toán. Từ đó, tác giả đưa ra một số khuyến nghị nhằm giữ chân khách hàng mua sắm trực tuyến trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

**Từ khóa:** Sự hài lòng, mua sắm trực tuyến, khách hàng

**133.** **Nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu kiểm soát nội bộ chi thường xuyên tại cơ quan hành chính sự nghiệp ở Tp. Hồ Chí Minh**/ Nguyễn Văn Thanh, Phạm Quang Huy// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 157 – 160.

**Nội dung:** Chi thường xuyên là một nhiệm vụ quan trọng, chiếm tỷ trọng lớn trong đơn vị công và cần có sự quản lý, kiểm soát chặt chẽ. Bài viết này, nhóm tác giả sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng nhằm xây dựng cũng như kiểm định mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ các khoản chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính sự kiểm soát nội bộ trong hoạt động này, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính của các đơn vị. nghiệp trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, từ đó đề xuất các hàm ý quản trị nhằm nâng cao tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ trong hoạt động này, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính cuae các đơn vị.

**Từ khóa:** Kiểm soát nội bộ, chi thường xuyên, ngân sách nhà nước, cơ quan hành chính sự nghiệp

**134. Nhân tố tác động đến cơ cấu vốn của doanh nghiệp bất động sản Việt Nam**/ Hoàng Thị Mai Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 74 – 76.

**Nội dung:** Bằng việc phân tích dữ liệu của 60 doanh nghiệp bất động sản niêm yết trên Sở giao dịch chứng Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2012-2021, nghiên cứu đã chỉ ra sáu nhân tố có ảnh hưởng đến cấu trúc vốn của doanh nghiệp bao gồm: Quy mô công ty, cấu trúc tài sản, tốc độ tăng trưởng, tuổi doanh nghiệp, tỷ suất sinh lời và thanh khoản. Từ đó, nghiên cứu đã đưa ra một số kiến nghị đối với chính sách quản lý cơ cấu vốn của các doanh nghiệp bất động sản.

**Từ khóa:** Cơ cấu vốn, bất động sản, đòn bẩy tài chính

**135.** **Nhân tố tác động đến quyết định đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân tại Trà Vinh**/ Lê Trung Hiếu// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 161 – 165.

**Nội dung:** Nghiên này xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán của nhà đầu nhằm đề xuất giải pháp thu hút đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân tại Trà Vinh. Các phương pháp được sử dụng trong nghiên cứu bao gồm Cronbach's Alpha, phân tích yếu tố khám phá (EFA) và phân tích hồi quy Binary Logistic, với kích thước mẫu là 214. Kết quả của nghiên cứu này có thể cung cấp thông tin hữu ích cho các nhà đầu tư, các công ty chứng khoán và các chuyên gia chứng khoán để đưa ra các quyết định đầu tư chính xác và hiệu quả.

**Từ khóa:** Cronbach's Alpha, các nhân tố ảnh hưởng, nhà đầu tư cá nhân, quyết định đầu tư chứng khoán, EFA, Trà Vinh

**136. Nhân tố ảnh hưởng đến việc tiếp tục sử dụng hóa đơn điện tử Mobifone Invoice của doanh nghiệp tại Sóc Trăng**/ Nguyễn Thanh Hùng, Lê Văn Phiên// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 196-200.

**Nội dung**: Nghiên cứu khám phá các nhân tố tác động đến việc tiếp tục sử dụng hóa đơn điện tử Mobifone Invoice của khách hàng doanh nghiệp tại Sóc Trăng. Qua đó, tác đề xuất một số hàm ý quản trị nhằm duy trì và phát triển khách hàng doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử doanh nghiệp Mobifone Invoice tại tỉnh Sóc Trăng.

**Từ khóa**: Hóa đơn điện tử Mobifone Invoice, Quyết định sử dụng hóa đơn, yếu tố ảnh hưởng

**137. Nhận thức của khách hàng về các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng xanh tại Tp. Hồ Chí Minh**/ Lê Thị Xuân Oanh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 183 – 185.

**Nội dung:** Xu hướng xanh hóa trái đất đang trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Ngân hàng xanh dần có một vai trò quan trọng trong cuộc sống hàng ngày của con người. Với mục tiêu nắm bắt được mức độ nhận thức của khách hàng về các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng xanh tại TP. Hồ Chí Minh, tác giả đã tiến hành nghiên cứu định lượng được thu thập từ 255 mẫu khảo sát online ngẫu nhiên thông qua các nền tảng xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các sản phẩm, dịch vụ của ngân hằng xanh đáp ứng được nhu cầu mà khách hàng đặt ra, từ đó gợi ý một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về ngân hàng xanh.

**Từ khóa:** Ngân hàng xanh, nhận thức, phát triển bền vững

# 138. Những thách thức trong đánh giá thành quả hoạt động khu vực công/ Mai Đức Nghĩa// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 42 - 44.

# Nội dung: Cơ quan nhà nước đóng vai trò quan trọng trong mọi nền kinh tế với tư cách là người tổ chức sân chơi cho các chủ thể khác nhau trong xã hội cùng cạnh tranh và phát triển. Bộ máy Nhà nước càng hiệu quả thì sức cạnh tranh của nền kinh tế càng cao. Đánh giá thành quả hoạt động khu vực công là việc quan trọng cần tiến hành thường xuyên nhằm tìm ra giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động. Tuy nhiên, khác với khu vực tư, việc đánh giá thành quả hoạt động của khu vực công đang gặp nhiều thách thức.

**Từ khóa**: Đầu tư, đầu tư công, đánh giá hiệu quả, thách thức trong đầu tư

**139. Những vấn đề đặt ra từ thực trạng phát triển khu kinh tế ven biển ở các tỉnh Bắc Trung bộ hiện nay/** Bùi Ngọc Quỵnh, Tô Hiến Thà, Đậu Vĩnh Phúc// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 42-46.

**Nội dung**: Phát triển khu kinh tế ven biển là hướng đi tất yếu, đầy hứa hẹn của Việt Nam nói chung và các tỉnh Bắc Trung Bộ nói riêng. Bên cạnh những kết quả tích cực, đóng góp rất quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong thời gian qua, khu kinh tế ven biển ở các tỉnh Bắc Trung Bộ vẫn còn bộc lộ những mặt hạn chế, bất cập, chưa tương xứng với tiềm năng và nguồn lực đã đầu tư. Bài viết thông qua việc phân tích thực trạng phát triển khu kinh tế ven biển ở các tỉnh Bắc Trung Bộ hiện nay, chỉ ra những vấn đề mâu thuẫn đang đặt ra , từ đó đề xuất một số giải pháp cơ bản để khắc phục trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Phát triển kinh tế, Bắc Trung bộ, kinh tế

**140. Người tiêu dùng số và thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam**/ Phạm Thúy Hồng, Lê Nhữ Diệu Hương, Nguyễn Thị Thùy Dương// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 85-87.

**Nội dung**: Cùng với sự mở rộng của người tiêu dùng số, các doanh nghiệp đã có nhiều thay đổi trong việc tương tác với khách hàng, đáp ứng tối ưu nhu cầu của khách hàng trong suốt hành trình mua sắm của họ. Một trong những khía cạnh giúp kết nối và hoàn tất chu trình tương tác giữa khách hàng và doanh nghiệp là hoạt động thanh toán. Trong môi trường số, sự tương thích giữa mua bán trực tuyến và thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt sẽ tạo thuận lợi cho khách hàng, giảm chi phí và rủi ro cho khách hàng, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Bài viết này làm rõ một số khía cạnh liên quan đến đặc trưng của người tiêu dùng số và thực trạng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt của người tiêu dùng số tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Người tiêu dùng, kỹ thuật số, thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt

**141. Phát triển bền vững logistics xanh ở Việt Nam/** Nguyễn Tiến Minh, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Đức Dương// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 147 - 150.

# Nội dung: Logistics xanh đang là xu hướng tất yếu, là việc tính toán và các ứng dụng các giải pháp nhằm giảm thiểu các tác động về sinh thái của hoạt động logistics. Việc “xanh hóa” ngành logistics và ứng dụng logistics xanh vào kinh doanh sẽ giúp các doanh nghiệp đáp ứng được các tiêu chí về môi trường, nâng cao khả năng cạnh tranh và tăng trưởng bền vững. Nghiên cứu này sẽ giới thiệu tổng quan về logistics xanh và giải pháp đề xuất phát triển bền vững logistics xanh tại Việt Nam.

Từ khóa: Phát triển bền vững, logistics xanh, Việt Nam

**142. Phát triển chuỗi giá trị nông sản tại thành phố Hà Nội/** Đỗ Huy Hà, Trịnh Xuân Việt, Nguyễn Hải Biên, Đỗ Văn Phúc// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 162-164.

**Nội dung**: Xây dựng và phát triển chuỗi giá trị hàng nông sản là nhân tố quan trọng giúp nông nghiệp Hà Nội phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho nông dân. Hiện nay mô hình sản xuất này ngày càng được áp dụng rộng rãi, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải có những giải pháp đồng bộ nhằm phát huy được những tiềm năng vỗn có, để nông nghiệp thực sự là “bệ đỡ” của nền kinh tế Thủ đô.

**Từ khóa**: Nông sản, phát triển kinh tế, Hà Nội, chuỗi giá trị

**143. Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp công nghệ cao tại Phú Yên**/ Đô Thị Phương Uyên, Đinh Thị Như Quỳnh// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 166 – 168.

**Nội dung:** Các thành quả của Cách mạng công nghiệp 4.0 được các nước ứng dụng trong lại hiệu quả cao. Tại Việt Nam nói chung và tỉnh Phú Yên nói riêng đã áp dụng chuỗi giá trị nông nghiệp công nghệ cao, giúp ngành nông nghiệp tạo ra giá trị mới cho nông sản, khắc phục những hạn chế trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh cho sản phẩm. Trong bài viết này, tác giả nghiên cứu thực trạng phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp công nghệ cao tại Phú Yên và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao sự thích ứng của phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Tỉnh.

**Từ khóa:** Chuỗi giá trị, nông nghiệp công nghệ cao, Cách mạng công nghiệp 4.0

**144. Phát triển công nghệ tài chính và tác động của công ty công nghệ tài chính đến hoạt động ngân hàng thương mại/** Trương Quốc Cường// Thị trường tài chính tiền tệ .- 2023 .- Số 8 .- Tr. 22 - 27.

**Nội dung:** Sự phát triển của công nghệ tài chính (Fintech) trong những thập niên gần đây đã tác động và làm thay đổi sâu sắc toàn bộ hoạt động kinh doanh của hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM). Vì vậy, thuật ngữ Fintech trở nên phổ biến và thu hút nhiều sự chú ý của các nhà nghiên cứu. Bài viết tập trung làm rõ các nội dung của Fintech, phân tích các tác động của nó tới hoạt động NHTM và khái quát tác động, mối quan hệ giữa công ty Fintech và NHTM Việt Nam. Kết quả nghiên cứu khẳng định sự hợp tác cùng phát triển giữa các công ty Fintech với các NHTM tiếp tục là xu hướng chủ đạo trong thời gian tới và đề xuất một số khuyến nghị.

**Từ khóa:** Blockchain, big data, Fintech, neo-bank, NHTM Việt Nam

**145. Phát triển dịch vu logistics trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong bối cảnh chuyển đổi số**/ Đô Thị Thu Hằng// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 143 – 146.

**Nội dung:** Sử dụng công cụ logistics được coi là công cụ quan trọng tạo ra lợi thế riêng tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp trong khu công nghiệp nói riêng. Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, trong những năm qua, Hưng Yên đã quan tâm phát triển dịch vụ logistics nhằm tạo đà cho các ngành kinh tế phát triển, giúp các doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh nâng cao hiệu quả quản lý, tiết kiệm và giảm chỉ phí trong hoạt động lưu thông đặc biệt chi phí vận tải. Bài viết này đánh giá thực trạng logistics tại tỉnh Hưng Yên và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành dịch vụ này.

**Từ khóa:** Logistics, dịch vụ logistcs, doanh nghiệp, khu công nghiệp, Hưng Yên

**146. Phát triển doanh nghiệp công nghệ cao ở Malaysia và gợi ý cho Tp. Đà Nẵng**/ Nguyễn Thị Hương// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 137 – 139.

**Nội dung:** Bài viết sử dụng phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp từ các nguồn internet, tạp chí, sách... nghiên cứu về chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ cao tại Khu Công nghệ Kulim của Malaysia. Đây là một trong những Khu Công nghệ cao hàng đầu của châu Á. Thực tiễn phát triển doanh nghiệp công nghệ cao tại Kulim là những bài học quý giá cho các nước trong phát triển công nghệ cao. Theo đó, bài viết cũng rút ra một số bài học kinh nghiệm cho TP. Đà Nẵng trong phát triển doanh nghiệp công nghệ cao hiện nay.

**Từ khóa:** Công nghệ cao, Khu Công nghệ cao Kulim, TP. Đà Nẵng

**147. Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam**/ Bùi Thị Thu Mỹ// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 64 – 66.

**Nội dung:** Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày càng chiếm tỷ trọng lớn và đóng vai trò quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội của hầu hết các nước trên thế giới. Thời gian qua, các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam có sự gia tăng nhanh chóng về số lượng và đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng kinh tế của đất nước. Tuy nhiên, hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn. Mục tiêu của bài viết là nghiên cứu thực trạng đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Doanh nghiệp, phát triển, doanh nghiệp nhỏ và vừa

**148. Phát triển hạ tầng logistics của Việt Nam/** Trần Đình Tuấn, Hoàng Thị Hồng Lê// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 151 - 153.

# Nội dung: Trong những năm gần đây, ngành logistics Việt Nam đã có tốc độ phát triển nhanh và đạt được nhiều thành tích đáng kể. Tuy nhiên, do ảnh hưởng từ tình hình thế giới như chiến tranh, lạm phát, biến động giá nhiên liệu... hoạt động logistics của các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn. Để ngành logistics phát triển mạnh và bền vững, cần đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng logistics chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng nhu cầu vận chuyển lưu thông hàng hóa. Bài viết phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển hạ tầng logistics của Việt Nam trong bối cảnh mới.

# Từ khóa: Logistics, hạ tầng, doanh nghiệp, Việt Nam

**149. Phát triển kinh tế các bon thấp tại Mỹ và bài học vận dụng cho Việt Nam/** Đặng Xuân Thái// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 16 - 18.

# Nội dung: Bài viết tập phân tích các kinh nghiệm ứng dụng khoa học kỹ thuật, nguồn lực con người, và cách vận dụng tại phân tích điểm sáng về cách thức phát triển kinh tế các bon thấp tại một quốc gia, tạo động lực cho gia như Việt Nam học tập và phát triển. Bài báo cũng nêu ra những thuận lợi và khó khăn mà Việt khi phát triển nền kinh tế các bon thấp.

**Từ khóa**: Phát triển kinh tế, kinh tế các bon thấp, bài học kinh nghiệm, Việt Nam

**150. Phát triển kinh tế hộ nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long thông qua mô hình liên kết kinh tế “bốn nhà”/** Lưu Thị Bích Hạnh// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 34-36.

**Nội dung**: Bài viết phân tích, đánh giá vai trò, thực trạng các mối quan hệ của mô hình liên kết “bốn nhà". Đối với nông dân, lợi ích lớn nhất mang lại cho họ là việc làm thay đổi hành vi sản xuất theo hướng “Bán cái thì trường cần, chứ không phải bán cái mình có”. Đối với công ty, việc tham gia mô hình liên kết này đã góp phần làm gia tăng thương hiệu, cũng như tạo tiền đề cho việc xây dựng vùng nguyên liệu. Đối với địa phương thông qua việc tham gia liên kết đã giúp cho cán bộ địa phương nâng cao được năng lực quản lý. Cuối cùng, thông qua liên kết này đã giúp cho những nhà khoa học bổ sung thêm những cơ sở cho lý thuyết chuỗi giá trị, cũng như làm gia tăng sự trải nghiệm về vấn đề liên kết “4 nhà”.

**Từ khóa**: Kinh tế, nông dân, Đồng bằng sông Cửu Long, Phát triển kinh tế, liên kết kinh tế

**151. Phát triển kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam/** Phan Thị Ái, Trần Nữ Hồng Dung// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 53-56.

**Nội dung**: Chuyển dịch từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn là xu thế chung của toàn cầu, Việt Nam cũng không ngoại lệ. Điều này giúp giải quyết các vấn đề tiêu cực như cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm và suy thoái môi trường, hướng tới sự phát triển kinh tế bền vững. Bài viết tìm hiểu một số vấn đề về phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam và đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn.

**Từ khóa**: Kinh tế tuần hoàn, kinh tế, phát triển kinh tế, phát triển bền vững

**152. Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên trong bối cảnh chuyển đổi số/** Nguyễn Thị Hồng Yến// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 171 - 173.

# Nội dung: Bài viết phản ánh thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Từ khoá**: Kinh tế, xã hội, phát triển, chuyển đổi số, tỉnh Thái Nguyên**

**153. Phát triển logistics xanh: Kinh nghiệm từ một số quốc gia châu Á**/ Hoàng Thị Anh Thơ// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 127 – 129.

**Nội dung:** Logistics xanh là hoạt động logistics hướng tới các mục tiêu bền vững, thân thiện và bảo vệ môi trường, giảm tối đa tác động tiêu cực đến môi trường. Hiện nay, nhiều quốc gia trên thế giới và trong khu vực đang đẩy mạnh phát triển lĩnh vực logistics xanh. Thông qua việc khảo sát kinh nghiệm thực tiễn tại một số quốc gia châu Á, thuận lợi và khó khăn đối với phát triển logistics xanh tại Việt Nam, bài viết đưa ra một số kinh nghiệm nhằm thúc đẩy Logistics xanh phát triển trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Logistics xanh, phát triển bền vững, cơ sở hạ tầng, hiệu quả hoạt động

**154. Phát triển mô hình vườn ươm đại học tinh gọn tại Việt Nam**/ Trần Anh Việt// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 235 – 238.

**Nội dung:** Vườn ươm doanh nghiệp đại học có vị trí đặc biệt góp phần thúc đẩy tinh thần kinh doanh và sự phát triển của các hoạt động truyền thông kỹ thuật và kinh doanh. Vườn ươm doanh nghiệp đại học tạo điều kiện cho các giảng viên, sinh viên, nhà nghiên cứu và doanh nhân khởi nghiệp. Bài viết này giới thiệu những lợi thế của mô hình vườn ươm đại học so với mô hình khởi nghiệp truyền thống, vai trò của cựu sinh viên và sinh viên cũng như các bộ phận liên quan trong trường học và một số mô hình vườn ươm khởi nghiệp trong trường đại học tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Doanh nhân khởi nghiệp, đổi mới, khởi nghiệp tinh gọn, vườn ươm đại học, tinh thần khởi nghiệp.

**155. Phát triển ngân hàng số ở Việt Nam/** Vũ Văn Thực// Thị trường tài chính tiền tệ .- 2023 .- Số 8 .- Tr. 28 - 32.

**Nội dung:** Ngày nay, công nghệ số đã và đang dần thay đổi cơ bản hình thức cung ứng các dịch vụ tài chính - ngân hàng. Theo đó, sự phát triển của dịch vụ ngân hàng dựa trên nền tảng công nghệ số có thể giúp các ngân hàng đổi mới toàn diện từ quy trình cung cấp sản phẩm dịch vụ, đổi mới hệ thống kênh phân phối, mở rộng danh mục sản phẩm, cung cấp dịch vụ cho một phạm vi khách hàng rộng lớn hơn với chi phí thấp hơn. Thời gian qua, hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam đã và đang nỗ lực đổi mới, số hoá các mảng hoạt động để có thể thích nghi với những thay đổi, đồng thời đứng vững dưới áp lực cạnh tranh và làn sóng số hoá ngân hàng. Bài viết sẽ đánh giá khái quát về thực trạng ngân hàng số ở Việt Nam, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển ngân hàng số trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Kinh tế số, dịch vụ ngân hàng số, kinh tế số với tài chính - ngân hàng

**156. Phát triển ngân hàng số thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam**/ Nguyễn Thị Lan Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 97-99.

**Nội dung**: Chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng thực chất là phát triển công nghệ ngân hàng số tại tất cả các ngân hàng thương mại, định chế tài chính phi ngân hàng và các loại hình tổ chức tín dụng khác. Công nghệ số thúc đẩy phát triển các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt dựa trên nền tảng của thanh toán điện tử, thanh toán trên các thiết bị di động, thúc đẩy các hoạt động mua sắm hàng hóa, dịch vụ và thanh toán trên mạng Internet của cá nhân, giao dịch điện tử của doanh nghiệp. Thực tế này thấy rất rõ trong những năm qua, nhất là khi nền kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19.

**Từ khóa**: Công nghệ số, ngân hàng số, thanh toán điện tử, thương mại điện tử

**157. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong các doanh nghiệp Việt Nam/** Đào Thị Thanh Huyền// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 13 - 15.

# Nội dung: Chuyển đổi số là tất yếu với sự phát triển của doanh nghiệp. Xu hướng ứng dụng công nghệ số ngày lan tỏa trong các quy trình hoạt động của doanh nghiệp. Đối với bộ phận nhân sự, cần có những bước cận và giải quyết công việc lấy nhân viên làm trọng tâm, từ đó tối ưu hóa kết quả kinh doanh và những thức làm việc mới. Thực tế triển khai trong thời gian vừa qua cho thấy, một trong những yếu tố để đẩy chuyển đổi số chính là: Nhận thức; thể chế; hạ tầng số; nền tảng số; bảo đảm an toàn, an ninh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực, doanh nghiệp, Việt Nam

**158. Phát triển nguồn nhân lực số trong doanh nghiệp Việt Nam hiện nay**/ Trần Việt Anh, Cảnh Chí Hoàng// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 114-116.

**Nội dung**: Một trong các mục tiêu lớn của Việt Nam đến năm 2025 là 100% doanh nghiệp được nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Đây là giai đoạn khẩn trương để đào tạo và phát triển liên tục nguồn lực số đáp ứng cho toàn bộ doanh nghiệp và các cơ quan bộ, ban, ngành, giúp chuẩn bị cho sự phát triển vượt bậc trong tương lai của Việt Nam. Bài viết phân tích thực trạng nguồn nhân lực số của Việt Nam hiện nay và đưa ra một số giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực này trong tương lai.

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, công nghệ, doanh nghiệp, nguồn nhân lực

**159. Phát triển tài chính xanh dưới tác động của đại dịch Covid-19**/ Lê Vũ Thanh Tâm// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 92-96.

**Nội dung**: Tài chính xanh góp phần quan trọng trong việc định hình lại nền kinh tế theo hướng phát triển bền vững. Bài viết hệ thống hóa chiến lược phát triển tài chính xanh hậu COVID-19 của các quốc gia trên thế giới, từ đó rút ra bài học phát triển tài chính xanh với Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy, cả nhóm nước phát triển và đang phát triển đều triển khai gói phục hồi, chương trình thúc đẩy tài chính xanh và tiếp cận nguồn vốn cho các lĩnh vực tăng trưởng xanh, chống biến đổi khí hậu và phát triển bền vững, từ đó, một số bài học được rút ra với Việt Nam về thiết lập cơ chế hỗ trợ phát triển hệ thống tài chính xanh.

**Từ khóa**: Phát triển tài chính, tài chính xanh, thị trường tài chính xanh, đại dịch Covid-19

**160. Phát triển thị trường vốn xanh tại Việt Nam/** Trần Thị Hoa// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 10-12.

**Nội dung**: Tăng trưởng xanh được xác định là xu hướng tất yếu trong chính sách phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, nhằm hướng tới sự phát triển bền vững. Tăng trưởng xanh đòi hỏi phải huy động được nguồn tài chính đa dạng và phong phú. Thị trường vốn xanh là kênh dẫn vốn quan trọng cho tăng trưởng xanh ở các nền kinh tế, nhưng đây lại là vấn đề khá mới mẻ đối với các thành viên tham gia thị trường nói riêng và thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung. Bài viết tập trung phân thực trạng phát triển thị trường vốn xanh, cụ thể là thị trường cổ phiếu xanh và trái phiếu xanh ở Việt Nam. Từ đó, bài viết đưa ra các kiến nghị nhằm phát triển thị trường vốn xanh ở Việt Nam trong thời gian tới.

**Từ khóa**: Thị trường chứng khoán, trái phiếu, cổ phiếu, vốn

**161. Phát triển trái phiếu xanh ở Việt Nam và một số kiến nghị/**Nguyễn Thị Thuỷ**//** Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 635.- Tr.10 - 12.

# Nội dung: Phát triển trái phiếu xanh ở Việt Nam là phương thức thúc đẩy quá trình tái cơ xấu nền kinh tới việc sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, giảm các tác động phát thải nhà kinh, ứng phó đổi ký hấu, thúc đẩy tăng trưởng nền kinh tế. Trái phiếu xanh là một phương thức quan trọng lược tăng trưởng xanh. Bài viết này làm rõ thực trạng trái phiếu xanh ở Việt Nam. Đồng thời, bài đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả trái phiếu xanh tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

# Từ khóa: Trái phiếu xanh, thị trường trái phiếu, Việt Nam

**162. Phân nhóm người tiêu dùng cá tại Việt Nam dựa trên thuộc tính sản phẩm/** Nguyễn Hữu Khôi, Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Văn Ngọc// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 88-100.

**Nội dung**: Nghiên cứu này đóng góp vào hiểu biết về nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng cá tại Việt Nam thông qua việc sử dụng 25 thuộc tính sản phẩm có làm tiêu chí phân nhóm. Kết quả phân tích dữ liệu của mẫu thu thập gồm 295 đáp viên cho thấy người tiêu dùng Việt Nam có thể chia làm ba phân nhóm gồm "người tiêu dùng hoàn hảo "người tiêu dùng sức khỏe, tiện ích và hương vị" và "người tiêu dùng dễ tính, nghiên cứu cũng cho thấy rằng, từng phân nhóm khách hàng có sự khác biệt về kiến thức cá nhân, cảm nhận về tương quan giá và chất lượng, mức độ quan tâm sức khỏe và mức quan tâm đến thực phẩm hải sản.

**Từ khóa**: Người tiêu dùng, cá, sản phẩm, thị trường

**163. Quản lý dòng tiền- yếu tố sống còn của doanh nghiệp**/ Nguyễn Thanh Thủy// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 99-101.

**Nội dung**: Bài viết trình bày một số nội dung tổng quan về quản trị dòng tiền, các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị dòng tiền cũng như đề xuất một số giải pháp mang tính định hướng để nâng cao hiệu quả quản trị dòng tiền trong doanh nghiệp.

**Từ khóa**: Quản trị, dòng tiền, doanh nghiệp

**164. Quản lý tín dụng cá nhân tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam: thực trạng và giải pháp/** Nguyễn Việt Hà// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 28-30.

**Nội dung**: Trong những năm gần đây, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) đã có định hướng xây dựng chiến lược, kế hoạch và chỉ đạo phát triển hoạt động bán lẻ nói chung và hoạt động tín dụng cá nhân nói riêng. Vì vậy, bài viết phân tích thực trạng quản lý nguồn vốn tín dụng cá nhân tại Agribank trong giai đoạn 2017-2021, từ đó đề xuất một số khuyến nghị giúp Ban lãnh đạo Agribank chỉ đạo thực hiện công tác quản lý tín dụng cá nhân của ngân hàng mình đúng định hướng đã được phê duyệt.

**Từ khóa**: Tín dụng, ngân hàng Agribank, ngân hàng thương mại, quản lý

**165. Quản trị bán lẻ trực tuyến tại các siêu thị điện máy trên địa bàn Tp. Hà Nội/** Nguyễn Phan Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 167 - 170.

# Nội dung: Bán lẻ trực tuyến đã, đang trở thành một hình thức mua sắm hiện đại được ưa chuộng trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Bán lẻ trực tuyến ngày nay là một kênh mua sắm tiện lợi cho người tiêu dùng và cũng là một kênh phân phối hàng nhanh chóng, tiết kiệm cho doanh nghiệp. Không nằm ngoài xu thế đó, TP. Hà Nội với những lợi thế về môi trường đầu tư, dân số đông, sức mua cao, hệ thống cơ sở hạ tầng được nâng cấp, đã trở thành một thị trường máy đầy tiềm năng cho các siêu thị điện máy và có sức thu hút lớn mà các nhà bán lẻ trực tuyến nước ngoài. Việc phát huy lợi thế của hình thức kinh doanh bán lẻ trực tuyến của các siêu thị điển máy sẽ là động lực của Việt Nam nói chung và TP. Hà Nội nói riêng trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

# Từ khoá: Bán lẻ trực tuyến, siêu thị điện máy, Hà Nội

**166. Quản trị nguồn nhân lực xanh : xu thế tất yếu cho mục tiêu phát triển bền vững**/ Võ Thị Vân Khánh// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 188-191.

**Nội dung**: Bài viết này khái quát các hoạt động quản trị nguồn nhân lực xanh của các tổ chức, những hạn chế hoặc rào cản trong Quản trị nguồn nhân lực xanh, qua đó đề xuất một số sánh kiến tiềm năng cho các tổ chức xanh.

**Từ khóa**: Quản trị nguồn nhân lực xanh, môi trường, bền vững, tổ chức

**167. Quản trị rủi ro tại các tập đoàn theo mô hình công ty mẹ - công ty con**/ Nguyễn Thanh Thuỷ// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 125-127.

**Nội dung**: Quá trình hoạt động của doanh nghiệp có thể ví như một dòng chảy không ngừng và trong quá trình hoạt động đó luôn tiềm ẩn những nguy cơ rủi ro nhất định. Những rủi ro đó có thể là rủi ro đã được dự liệu trước hoặc phát sinh bất ngờ. Nhưng dù có được dự liệu trước hay không thì rủi ro đều mang đến những hậu quả mà doanh nghiệp không mong muốn với các mức độ khác nhau. Do vậy quản trị rủi ro là mối quan tâm hàng đầu với các doanh nghiệp nói chung và với các tập đoàn kinh tế nói riêng.

**Từ khóa**: Quản trị rủi ro, rủi ro tài chính, kinh tế, công ty

**168. Quy định về mua bán nợ của các tổ chức tín dụng**/ Nguyễn Thị Đoan Trang// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 75 - 77.

# Nội dung: Ngân hàng Nhà nước vừa ban hành Thông tư số 18/2022/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-NHNN quy định về hoạt động mua, bán nợ của các tổ chức tín dụng. Có hiệu lực thi hành từ ngày 09/2/2023, Thông tư số 18/2022/TT-NHNN đang thu hút sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp, ngân hàng trong quá trình triển khai thực hiện với những quy định mới. Bài viết này phân tích, làm rõ hơn những quy định sửa đổi, bổ sung mới liên quan đến việc mua bán nợ của các tổ chức tín dụng.

# Từ khóa: Thông tư số 18/2022/TT-NHNN, mua nợ, tổ chức tín dụng

**169. Quy tắc quản trị doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo thông lệ quốc tế và hàm ý với Việt Nam**/ Nguyễn Hữu Tân// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 237 .- Tr. 15-19.

**Nội dung**: Quản trị doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ cần xem xét đến những đặc điểm riêng của Quản trị các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Bài viết tìm hiểu quy tắc quản trị doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo thông lệ quốc tế, từ đó đưa ra một số gợi ý với Việt Nam.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp nhà nước, 100% vốn điều lệ, quản trị doanh nghiệp, thông lệ quốc tế

**170. Quyết định lựa chọn kênh phân phối trực tuyến của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam**/ Hoàng Xuân Lâm, Lê Thị Anh Vân// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 99 - 101.

# Nội dung: Bài viết này phân tích quyết định lựa chọn kênh phân phối trực tuyến của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp cho các nhà quản trị doanh nghiệp.

**Từ khóa**: Kênh phân phối trực tuyến, doanh nghiệp nhỏ và vừa, Việt Nam

**171. Quyết định lựa chọn ngân hàng để gửi tiết kiệm: Nghiên cứu tại các ngân hàng thương mại Việt Nam/** Nguyễn Quốc Anh// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 15-22.

**Nội dung**: Bài viết được thực hiện nhằm xác định các nhân tố tác động đến quyết định lựa chọn ngân hàng để gửi tiết kiệm của khách hàng tại 10 ngân hàng thương mại. Bài viết sử dụng phương pháp định luowngjnvoiws mẫu khảo sát là 265 khách hàng đã đang gửi tiền tiết kiệm tại các NHTM. Kết quả của nghiên cứu đã thu được năm yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn ngân hàng để gửi tiết kiệm bao gồm: Nhân tố ảnh hưởng người thân quen, Thuận tiện, Nhân viên, Danh tiếng và Lợi ích tài chính. Căn cứ vào kết quả nghiên cứu, tác giả đã đề xuất các biện pháp giúp các NHTM này ngày càng thu hút được nhiều khách hàng.

**Từ khóa**: Ngân hàng thương mại, tiền gửi tiết kiệm

**172. Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa: Lời giải bài toán vốn trong lĩnh vực nông nghiệp ở Hà Nội**/ Nguyễn Thị Huyền Châm, Phạm Bảo Dương// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 133-135.

**Nội dung**: Doanh nghiệp nhỏ và vừa lĩnh vực nông nghiệp có vai trò hết sức quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội nói chung và hiện đại hoá nông nghiệp nói riêng. Tuy nhiên, đa số các doanh nghiệp này gặp khó khăn về vốn, trong khi nhu cầu sử dụng vốn là rất lớn. Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa là một định chế tài chính nhà nước đầu tiên dành riêng cho đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trong danh mục ưu tiên. Doanh nghiệp nhỏ và vừa lĩnh vực nông nghiệp ở Hà Nội cũng thuộc nhóm đối tượng thụ hưởng, tuy nhiên, khi áp dụng vẫn còn nhiều bất cập.

**Từ khóa**: Quỹ vốn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, vốn, nông nghiệp, Hà Nội

**173. Sản phẩm tài chính bền vững : kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam/** Đỗ Thị Phương Trang, Nguyễn Ngọc Hoàng Minh// Thị trường tài chính tiền tệ .- 2023 .- Số 8 .- Tr. 33 - 37.

**Nội dung:** Phát triển xanh, tăng trưởng bền vững, giảm dần sử dụng các nguyên liệu hóa thạch và tăng tỷ trọng sử dụng năng lượng tái tạo trong phát triển kinh tế đang là xu thế và hướng đi của nhiều nền kinh tế trên thế giới, đặc biệt đối với các quốc gia đang phát triển. Là một trong số những quốc gia dễ bị tổn thương nhất bởi biển đổi khí hậu, trong thời gian qua Việt Nam luôn chủ động và tích cực triển khai nhiều hoạt động giảm thiểu và ứng phó với biến đổi khí hậu, vừa hướng tới phát triển xanh, bền vững. Để triển khai các cam kết này sẽ phải cần nguồn vốn lớn, dẫn đến nhu cầu về một dòng sản phẩm hoàn toàn mới, dành riêng cho nội dung bền vững (tài chính bền vững). Vì vậy, bài viết tập trung làm rõ tổng quan về tài chính bền vững nhằm giảm thiểu và ứng phó với biến đổi khí hậu. Bài viết cũng nghiên cứu kinh nghiệm của các nước về phát triển các sản phẩm tài chính bền vững, từ đó, đề xuất khuyến nghị đối với các nhà tạo lập chính sách và các ngân hàng thương mại để cùng phát triển sản phẩm cho tài chính bền vững tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Biến đổi khí hậu, tài chính bền vững, Việt Nam

**174. Shoppertainment - mua sắm kết hợp giải trí: xu hướng marketing cho các nhà bán lẻ thời trang**/ Lê Thủy Tiên, Phạm Thị Minh Châu// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 214-216.

**Nội dung**: Shoppertainment đang là mô hình mua sắm hấp dẫn với người tiêu dùng khi kết hợp các hoạt động giải trí trên nền tảng trực tuyến. Shoppertainment sẽ mang đến nhiều cơ hội cho các thương hiệu và doanh nghiệp, cho phép họ kích hoạt lại niềm yêu thích mua sắm của người tiêu dùng. Bài viết này nghiên cứu thực trạng xu hướng sử dụng shoppertainment trên thế giới và tại Việt Nam, từ đó, rút ra bài học cho các doanh nghiệp bán lẻ thời trang ở Việt Nam nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông qua hình thức marketing này.

**Từ khóa**: Shoppertainment, mua sắm, giải trí, marketing, doanh nghiệp bán lẻ, kinh doanh, thời trang

**175. Sở hữu nhà nước và hiệu quả tài chính doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán/** Nguyễn Văn Chiến// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 67-71.

**Nội dung**: Mục tiêu của nghiên cứu nhằm đánh giá ảnh hưởng của sở hữu nhà nước đến hiệu quả tài chính doanh nghiệp. Sử dụng dữ liệu 30 doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, kết quả nghiên cứu khẳng định mối quan hệ tích cực của sở hữu nhà nước và hiệu quả tài chính. Đồng thời, doanh nghiệp lâu năm có hiệu quả tài chính cao hơn. Nghiên cứu cũng cho rằng doanh nghiệp sử dụng đòn bẩy cao có hiệu quả tài chính thấp hơn.

**Từ khóa**: Tài chính doanh nghiệp, tài chính, doanh nghiệp, thị trường chứng khoán

**176. Sự tồn tại và tính chất compact của tập nghiệm phương trình vi phân đa trị chứa toán tử liên hợp**/ Võ Ngọc Minh, Võ Viết Trí// Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh .- 2022 .- Số 58 .- Tr. 155-161.

**Nội dung**: Trong bài báo này chúng tôi thiết lập sự tồn tại và tính chất compact cho tập nghiệm của phương trình vi phân đa trị chứa toán tử tự liên hợp với bậc khác nhau 𝜎ଵ,ଶ>0. Phương pháp chúng tôi dựa trên việc sử dụng độ đo phi compact nhận trị trong không gian có thứ tự.

**Từ khóa**: Toán tử đa trị, phương trinh vi phân, toán tử liên hợp, toán học

**177. Sử dụng ưu đãi thuế để thúc đẩy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên thế giới và gợi ý cho Việt Nam/** Đoàn Vân Hà// Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 45 - 46.

# Nội dung: Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng là các lĩnh vực khác biệt nhưng có nhiều hoạt động có phụ thuộc nhau cao. Khoa học là một hệ thống tri thức liên quan đến thế giới vật chất, tự nhiên và các hiện tượng nó, hoạt động để phát hiện bản chất chung của các quy luật tự nhiên cơ bản. Sản xuất tri thức khoa hỏi phải quan sát không thiên vị và thử nghiệm có hệ thống bằng phương pháp khoa học.

**Từ khóa:** Khoa học công nghệ, chính sách thuế, ưu đãi thuế

**178. Quản lý nguồn nhân lực dưới tác động của cách mạng công nghiệp 4.0**/ Dương Thị Thu Thủy, Võ Hồng Trang// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 189 – 191.

**Nội dung:** Cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0 đã và đang tác động mạnh mẽ đến việc quản trị doanh nghiệp nói chung và quản lý nguồn nhân lực nói riêng tại doanh nghiệp. Công nghệ mới mang đến nhiều thách thức và hướng tiếp cận mới trong tổ chức nhân sự, tạo lập môi trường làm việc và phương thức vận hành doanh nghiệp. Bài viết tổng hợp các nội dung cơ bản về quản lý nguồn nhân lực trong phạm vi doanh nghiệp và những định hướng trong công tác quản lý nguồn nhân lực sao cho hiệu quả dưới sự tác động của CMCN 4.0.

**Từ khóa:** Nguồn nhân lực, quản lý nguồn nhân lực, Cách mạng công nghiệp 4.0

**179. Quảng cáo xanh trên mạng xã hội và các vấn đề nghiên cứu có liên quan/** Đoàn Kim Thuê// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 13 – 15.

**Nội dung:** Một xu hướng nối lên trong những năm gần đây là sự gia tăng nhanh chóng việc sử dụng mạng xã hội và Internet của cả người tiêu dùng và các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp thấy được sự cần thiết phải có sự hiện diện trong truyền thông trực tuyến và mạng xã hội do việc sử dụng rộng rãi và tầm quan trọng của cả hai phương tiện truyền thông này. Tác giả tập trung làm rõ các vấn đề đã được nghiên cứu và đề xuất hướng hoàn thiện trong tương lai.

**Từ khóa:** Quảng cáo xanh, mạng xã hội, truyền thông trực tuyến

**180. Sự cam kết của nhân viên trong các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam**/ Phạm Thị Kim Ngọc// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 211 – 214.

**Nội dung:** Đã có nhiều nghiên cứu về sự cam kết của nhân viên trên thế giới và một vài nghiên cứu ở Việt Nam nhưng chưa có nghiên cứu nào được thực hiện ở các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam. Nghiên cứu này được thực hiện với mục đích đánh giá mức độ cam kết của nhân viên tại các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam và đề xuất một số khuyến cáo nhằm tăng cường mức độ cam kết của nhân viên, giúp nhân viên gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, đóng góp nhiều hơn vào sự thành công của các doanh nghiệp cũng như nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Cam kết chuẩn mực, cam kết đạo đức, cam kết tính toán, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ

# 181. Sự cần thiết hướng tới dịch vụ chất lượng cao của du lịch Đà Nẵng trong bối cảnh hiện nay/ **Nguyễn Thị Duy Phương**// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 52 – 54.

**Nội dung:** Sau cú sốc đại dịch Covid-19, ngành du lịch cần có những chiến lược phát triển dài hơn để thích ứng với những thảm họa và rủi ro như thế. Du lịch thành phố Đà Nẵng cũng không ngoại lẹ. Bài viết này nhằm chỉ ra những điều kiện thuận lợi để thành phố Đà Nẵng phát triển du lịch chất lượng cao và qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch chất lượng cao tại thành phố Đà Nẵng trong thời gian đến.

**Từ khóa:** Dịch vụ chất lượng cao, du lịch Đà Nẵng, thảm họa

**182. Tác động của bối cảnh kinh tế mới đến kỹ năng và hiệu quả lao động tại các doanh nghiệp FDI Việt Nam/** Kiều Quốc Hoàn// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 110-120.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu tác động của bối cánh kinh tế mới (COVID-19, cách mạng công nghiệp lần thứ tư) đến chất lượng nguồn nhân lực. Trên cơ sở kết quả phân tích định lượng mô hình cấu trúc tuyến tính SEM, bài viết đã làm rõ thực trạng tác động của bối cảnh kinh tế mới đến chất lượng nguồn nhân lực tại các doanh nghiệp FDI Việt Nam. Cụ thể, kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm của người lao động trong doanh nghiệp FDI tác động tích cực trực tiếp đến hiệu quả công việc. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động tích cực đến kỹ năng chuyên môn, nhưng lại không tác động đến kỹ năng mềm của người lao động tại doanh nghiệp FDI.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp, FDI, kinh tế mới, kỹ năng, hiệu quả lao động

**183. Tác động của chính sách hỗ trợ tài chính đến người lao động yếu thế tại Bình Dương/** Đặng Ngọc Minh Thi// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 38-45.

**Nội dung**: Bài viết nhằm tìm kiếm bằng chứng thực nghiệm các yếu tố tác động đến các chính sách hỗ trợ tài chính cho người lao động yếu thể tại tỉnh Bình Dương, tài chính cho người lao động yểu thể như: Hồ sơ, thủ tục có liên quan đến chính sách Trình độ học vấn, Độ Tuổi; Ngành nghề làm việc; Thu nhập trung bình hàng tháng: Giới tỉnh của người lao động. Qua phân tích từ dữ liệu khảo sát với 215 người lao động thuộc các ngành nghề khác nhau trên địa bàn thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nhằm phân tích những khó khăn mà người lao động gặp phải khi tiếp cận các chính sách hồ trợ. Kết quả mô hình nhị phân Binary Logistic cho thấy các yếu tố tác động đến khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ tài chính cho người lao động bao gồm các yếu tố có thủ tự như sau: Hồ sơ, thủ tục tiếp cận chính sách, Giới tỉnh, Trình độ học vấn và Tuổi. Các biến Ngành nghề, Thu nhập trung bình hàng tháng không có ý nghĩa thống lên biến phụ thuộc khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ.

**Từ khóa**: Tài chính, chính sách, người lao động, Bình Dương

**184. Tác động của dịch Covid-19 lên chuỗi cung ứng lúa gạo Việt Nam của các doanh nghiệp xuất khẩu/** Lâm Thanh Phi Quỳnh, Nguyễn Đăng Khoa// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 73-80.

**Nội dung**: Đây là một trong những nghiên cứu tiên phong để đánh giá tác động của dịch Covid-19 lên chuỗi cung ứng gạo. Dữ liệu được thu thập bằng cách thực hiện phỏng vấn 11 doanh nghiệp. Từ đó, nhóm tác giả xác định các tác động của đại dịch Covid-19 đối với chuỗi cung ứng lúa gạo của các doanh nghiệp trong ngành và cách các tác động này gây đứt gãy chuỗi cung ứng dựa trên mô hình Magableh (2021). Kết quả cho thấy các chỉ thị của Chính phủ VN doanh nghiệp gặp khó khăn trong vận chuyển, nhân sự và gia tăng các loại chi phí. Các khó khăn này tác động khiến cũng và cầu lúa gạo không thể gặp nhau và dẫn đến đứt gãy chuỗi cung.

**Từ khóa**: Chuỗi cung ứng, xuất khẩu, gạo, doanh nghiệp, Covid-19

# 185. Tác động của nợ công đến tín dụng ngân hàng tại Việt Nam/ Lê Thị Thúy Hằng// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 31 - 34.

# Nội dung: Nghiên cứu xem xét các tác động khác nhau theo thời gian của các khoản nợ công trong nước đối với tín dụng cung cấp cho khu vực tư nhân và hoạt động ngân hàng ở Việt Nam. Bằng cách sử dụng mô hình VECM hồi quy các chuỗi thời gian, dữ liệu theo tần suất quý từ quý I/2000 đến quý IV/2021, các kết quả mô hình cho thấy, yếu tố quyết định quan trọng nhất của tín dụng ngân hàng cung cấp cho khu vực tư nhân là nợ công ngày càng tăng trong thời gian ngắn hạn. Điều này cho thấy, tác động lấn át của nợ công đối với tín dụng trong khu vực tư nhân. Tăng nợ công tác động đến hiệu quả hoạt động của ngành ngân hàng cả trong ngắn hạn và dài hạn.

**Từ khóa**: Tín dụng ngân hàng, nợ công, khu vực tư nhân, Việt Nam

**186. Tác động của tái định vị thương hiệu đến hành vi của khách hàng : thực trạng và khuyến nghị cho các ngân hàng thương mại Việt Nam/** Đặng Thị Thu Hằng// Thị trường tài chính tiền tệ .- 2023 .- Số 10 .- Tr. 18 - 24. (**1859 – 2805)**

**Nội dung:** Chiến lược tái định vị thương hiệu được các ngân hàng Việt Nam triển khai thời gian qua đã đủ dài để có các thông tin cần thiết đánh giá tác động của nó đến hành vi mua của khách hàng. Việc đánh giá đúng tác động này sẽ đem đến những gợi ý quan trọng để các NHTM có thể triển khai chiến lược tái định vị đúng hướng và đúng thời điểm. Bài viết này làm rõ tổng quan nghiên cứu về tác động của tái định vị thương hiệu đến hành vi của khách hàng; thực trạng tác động của tái định vị thương hiệu đến hành vi của khách hàng tại các NHTM Việt Nam; từ đó đưa ra những khuyến nghị cần thiết cho các NHTM Việt Nam.

**Từ khóa:** Ngân hàng thương mại, tái định vị thương hiệu

# 187. Tác động của thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu và khuyến nghị đối với Việt Nam/ Lê Quang Thuận// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 12 - 17.

# Nội dung: Thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu được nhiều nước thống nhất thông qua nhằm giải quyết vấn đề cạnh tranh thuế giữa các quốc gia. Thỏa thuận này được đánh giá là có lợi nhiều hơn cho các nước đầu tư vốn ra nước ngoài và tác động không thuận lợi đến việc thu hút đầu tư vào các quốc gia đang phát triển. Bài viết này đề cập đến những nội dung cơ bản của thỏa thuận thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu, tác động đến các nước và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam.

# Từ khóa: Thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu, công ty đa quốc gia

**188. Tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đến doanh nghiệp FDI tại Việt Nam/ N**guyễn Văn Phụng// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 34-37.

**Nội dung**: Hiện tại, các nước đã công bố luật áp dụng hoặc có kế hoạch sửa đổi, bổ sung nội luật để thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu từ năm 2024; trong đó Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hồng Kông… có vốn đầu tư lớn vào Việt Nam. Để bảo đảm lợi ích quốc gia về quyền thu thuế và môi trường đầu tư, kinh doanh của nước ta không bị mất lợi thế cạnh tranh do thuế thu nhập doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu, cần sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan. Bài viết này phân tích những tác động của thuế thu nhập doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu đến hoạt động của các doanh nghiệp FDI từ thực tế hoạt động quản lý thuế.

**Từ khóa**: Doanh nghiệp FDI, thuế, cạnh tranh, toàn cầu

**189. Tác động của việc tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và chỉ số sẵn sẵn sàng công nghệ tới việc làm năng suất ở Việt Nam/** Phạm Minh Thái// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 16-27.

**Nội dung**: Nghiên cứu này khai thác bộ số liệu điều tra lao động, việc làm năm 2020 của tổng cục thống kê và chỉ ra rằng, tỷ lệ việc làm có năng suất ở Việt Nam đã tăng từ 65% năm 2010 lên tới gần 9% năm 2020. Kết quả ước lượng từ mô hình kiểm soát sự lựa chọn thiên lệch Heckprobit cho thấy, các yếu tố về tuổi, giới tính, tình trạng hôn nhân, trình độ giáo dục đều ảnh hưởng tích cực đến xác suất có được việc làm có năng suất và đặc biệt là yếu tố lao động làm việc trong ngành có tỷ lệ tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu làm tăng xu hướng việc làm.

**Từ khóa**: Việc làm, chuỗi giá trị toàn cầu, công nghệ, năng suất lao động

**190. Tác động đầu tư công đến thu hút nguồn vốn FDI tại tỉnh Bình Dương/** Võ Thị Thu Hiền// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 46-54.

**Nội dung**: Mục tiêu của nghiên này là thông qua dữ liệu thống kể từ năm 1997 – 2021 của tỉnh Bình Dương và sử dụng mô hình OLS và ECM để xác định sự tác động của yếu tố đầu tư công và các yếu tố vĩ mô khác bao gồm dân số, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), lực lượng lao động, chỉ số giá tiêu dùng theo cấp địa phương lên dòng vốn FDI trong ngắn hạn và dài hạn. Kết quả ước lượng cho thấy sự tăng lên của đầu tư công và GRDP có tác động tích cực lên sức hút dòng vốn FDI. Trong khi đó, dân số của tinh có tác động tiêu cực đến dòng vốn FDI. Mô hình ước lượng ECM cho thấy có 68,9% độ lệch của thực tế so với giá trị dài hạn của dòng vốn FDI được điều chỉnh mỗi năm.

**Từ khóa**: Vốn FDI, Đầu tư nước ngoài, đầu tư, thu hút vốn

**191. Tác động từ doanh nghiệp “sống thực vật” đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam**/ Tạ Quang Bình// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 70 – 73.

**Nội dung:** Bài viết nghiên cứu tác động của tình trạng doanh nghiệp “sống thực vật” (zombie) đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam. Kết quả ước lượng các mô hình thực nghiệm đều cho thấy, hiệu quả hoạt động (đại diện bởi tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA), Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) và tốc độ tăng trưởng của ROA, ROE của các doanh nghiệp này đều thấp hơn so với các doanh nghiệp bình thường khác. Do đó, các doanh nghiệp cần nỗ lực nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, các cơ quan quản lý các cấp từ trung ương đến địa phương cần xây dựng chiến lược và đề xuất chính sách thúc đẩy, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động khỏe mạnh, giảm thiểu nguy cơ trở thành các doanh nghiệp "sống “hực vật", từ đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn nền kinh tế đất nước.

**Từ khóa:** Doanh nghiệp “sống thực vật, hiệu quả kinh doanh, ROA, ROE

**192. Tác động từ nhân khẩu học đến hành vi quản lý tài chính của khách hàng cá nhân tại tỉnh An Giang/** Lê Thị Kim Chi// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 184-187.

**Nội dung**: Nghiên cứu xác định mức độ tác động của nhân tố nhân khẩu học đến hành vi quản lý tài chính của khách hàng cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang. Nghiên cứu được thực hiện bằng cách phỏng vấn 200 khách hàng cá nhân. Trên cơ sở nghiên cứu tác giả cũng đưa ra kết luận và kiến nghị giúp khách hàng cá nhân nhìn nhận và khắc phục những hạn chế, phát huy những lợi thế, những biện pháp phù hợp về cách thức quản lý tài chính của mình.

**Từ khóa**: Tài chính, hành vi khách hàng, quản lý, khách hàng cá nhân, nhân khẩu học

**193. Tác động từ sự gắn kết đến hiệu suất làm việc của nhân viên tại doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Tp. Hồ Chí Minh**/ Hồ Trấn Quốc Hải, Lê Thị Ngọc Tú// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 173 – 178.

**Nội dung:** Bài viết nghiên cứu tác động của sự gắn kết đến hiệu suất làm việc của nhân viên tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại TP. Hồ Chí Minh. Nhóm tác giả khảo sát thu thập 344 phiếu trả lời của cá nhân đang làm việc trong các bộ phận tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại TP. Hồ Chí Minh. Kết quả phân tích định lượng sử dụng mô hình PLS-SEM và công cụ SmartPLS cho thấy, mối quan hệ tác động tích cực của sự gắn kết nhân viên với hiệu suất làm việc; đồng thời, chỉ ra tác động tích cực của môi trường làm việc, chương trình đào tạo và phát triển, cùng với chính sách tiền lương và phúc lợi đến sự gắn kết của nhân viên.

**Từ khóa:** Sự gắn kết, hiệu suất làm việc, nhân viên, doanh nghiệp nhỏ và vừa, TP. Hồ Chí Minh

**194. Tài sản thương hiệu ảnh hưởng đến ý định mua hàng của người tiêu dùng tại Tp. Hồ Chí Minh/** Nguyễn Thị Hồng Hạnh// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 195-197.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu về mô hình tài sản thương hiệu ảnh hưởng đến ý định mua hàng của người tiêu dùng đối với thương hiệu cửa hàng tiện lợi Tp. Hồ Chí Minh. Tác giả tiến hành điều tra bằng bảng hỏi cấu trúc – phỏng vấn trực tiếp người tiêu dùng nhằm thu thập thông tin mô tả về hiện trạng người tiêu dùng mua hàng tại các cửa hàng tiện lợi hoặc đang có ý định chuyển từ mua hàng ở chợ, tạp hóa truyền thống sang cửa hàng tiện lợi, đo lường sự ảnh hưởng của tài sản thương hiệu đến ý định mua hàng của người tiêu dùng hiện nay.

**Từ khóa**: Tài sản, thương hiệu, ý định mua hàng, người tiêu dùng

# 195. Tài trợ hàng tồn kho của doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh đại dịch covid-19/ Phạm Quốc Việt, Phạm Đức Huy, Lương Quảng Đức// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 99 – 101.

**Nội dung:** Nghiên cứu này phân tích, đánh giá, nhận định liệu trong thời kỳ dịch bệnh COVID-19 tại Việt Nam, khi các nguồn tài trợ từ các tổ chức tín dụng sụt giảm, các doanh nghiệp có thay thế nguồn tài trợ hàng tồn kho bằng tín dụng thương mại hay không. Kết quả nghiên cứu ủng hộ mạnh mẽ giả thuyết cho rằng, trong giai đoạn đại dịch COVID-19, các doanh nghiệp tài trợ cho tích lũy hàng tồn kho bằng tín dụng thương mại. Điều này giúp hiểu được quyết định tài trợ ngắn hạn của các doanh nghiệp trong thời kỳ hạn chế tín.

**Từ khóa:** Tín dụng thương mại, tín dụng ngân hàng, giả thuyết thay thế

**196. Tăng cường công cụ tài chính trong quản lý nguồn thu từ đất/** Ngô Thế Chi// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 5-11.

**Nội dung**: Ở Việt Nam, các chính sách tài chính về đất đai và việc huy động nguồn thu từ đất đã liên tục được điều chỉnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong quản lý Nhà nước về đất đai. Các khoản thu từ đất là nguồn thu quan trọng của nhiều địa phương để đầu tư cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế. Bài viết này trình bày khái quát về thực trạng thực hiện chính sách thuế, phí, lệ phí trong quản lý kinh tế đất những năm qua. Từ đó, đề xuất giải pháp tăng cường công cụ tài chính trong quản lý nguồn thu từ đất.

**Từ khóa**: Công cụ tài chính, thuế đất, quản lý nguồn thu

# 197. Tăng cướng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành thuế/ Hoàng Mỹ Bình, Nguyễn Thị Mai Hương// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 24 - 26.

# Nội dung: Chuyển đổi số là xu thế tất yếu của xã hội nói chung và ngành thuế nói riêng. Trong thời gian qua, ngành thuế Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực trong ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Trước sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng công nghiệp 4.0, ngành thuế tiếp tục tăng cường ứng dụng cong nghệ thông tin và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả hoạt động, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của quốc gia.

# Từ khóa: Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, ngành thuế, cách mạng công nghiệp 4.0

**198. Thành công dự án đầu tư: đo lường tính hiệu lực và hiệu quả**/ Đặng Anh Tuấn// Tài chính .- 2023 .- Số 06 .- Tr. 81 – 84.

**Nội dung:** Có nhiều quan điểm khác nhau giữa các nhà nghiên cứu và thực hành về khái niệm thành công của dự án đầu tư. Bài viết này nhằm đề xuất hệ thống nhóm tiêu chí đo lường thành công của một dự án đầu tư xây dựng trên 2 phương diện là hiệu quả và hiệu lực. Đo lường hiệu quả của một dự án đầu tư xây dựng giúp lựa chọn và đưa ra các quyết định kịp thời. Đo lường hiệu lực giúp đánh giá thành quả khi dự án đầu tư xây dựng hoàn thành và cung cấp bài học kinh nghiệm cho các dự án khác trong tương lai.

**Từ khóa:** Thành công dự án, hiệu lực, hiệu quả, tiêu chí, dự án đầu tư

**199. Thị trường lao động Tp. Hồ Chí Minh và vấn đề đặt ra sau Đại dịch Covid-19/** Võ Hữu Phước, Nguyễn Thị Thùy Hiếu// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 198-200.

**Nội dung**: Trong năm 2021 thành phố đối mặt với nhiều khó khăn khi đại dịch Covid-19 bùng phát, khiến hàng triệu người lao động của thành phố bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Sau Covid-19, nhiều ngành nghề phục hồi tăng trưởng ấn tượng khi nền kinh tế cả nước bứt tốc, trở lại cuộc sống bình thường nhưng lại bộc lộ vấn đề thiếu hụt nguồn lao động đáp ứng yêu cầu phục hồi sau đại dịch của thành phố.

**Từ khóa**: Lao động, thị trường, Đại dịch Covid-19, nhân lực

**200. Thu hút vốn FDI tại Singapore và kinh nghiệm cho Việt Nam/** Phạm Thị Oanh, Nguyễn Thị Hồng Hạnh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 156-157.

**Nội dung**: Đối với các nước đang phát triển như Việt Nam thì nguồn vốn đóng vai trò vô cùng quan trọng. Thu hút đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI) được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và cũng được coi là điểm sáng hay thành tựu nổi bật nhất của Việt Nam kể từ khi đổi mới đến nay. Bài viết này làm rõ một số nội dung liên quan đến thu hút FDI, tác động của FDI đến nền kinh tế các nước đang phát triển cũng như nghiên cứu kinh nghiệm thu hút vốn FDI của quốc gia thành công nhất trong lĩnh vực này là Singapore và bài học rút ra cho Việt Nam.

**Từ khóa**: Kinh tế, vốn đầu tư, đầu tư trực tiếp nước ngoài, FDI, Singapore, thu hút vốn

**201. Thuế tối thiểu toàn cầu: Cơ hội, thách thức và giải pháp chính sách cho Việt Nam/** Mai Đình Lâm// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 6-9.

**Nội dung**: Thuế tối thiểu toàn cầu là một trong những nội dung chính trong chương trình chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển dịch lợi nhuận do Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) khởi xướng, dự kiến áp dụng từ ngày 01/01/2024 với 142 quốc gia đồng thuận tham gia. Bài viết này khái quát nội dung của quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu, từ đó phân tích cơ hội và thách thức đặt ra với Việt Nam khi tham gia quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp chính sách nhằm thích ứng khi tham gia quy tắc trên.

**Từ khóa**: Thuế, doanh nghiệp, cơ hội, thách thức, chính sách, toàn cầu

**202. Thuế tối thiểu toàn cầu: Vấn đề đặt ra và giải pháp ứng phó/** Đặng Ngọc Minh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 12-15.

**Nội dung**: Thuế tối thiểu toàn cầu là một loại thuế do các nước G20 và Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) khởi xướng với mục tiêu phân chia quyền đánh thuế giữa các nước, thực hiện đánh giá việc phân bổ phần lợi nhuận của các doanh nghiệp và xây dựng các nguyên tắc phân bổ lợi nhuận toàn cầu; đảm bảo rằng tất cả các doanh nghiệp hoạt động đầu tư quốc tế đều phải nộp mức thuế tối thiểu. Trong bối cảnh hiện nay, Việt Nam cần chủ động ban hành chính sách về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định về thuế tối thiểu toàn cầu để các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đang được hưởng ưu đãi thuế tại Việt Nam nộp phần chênh lệch giữa thuế thu nhập doanh nghiệp thực tế so với thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Thuế, doanh nghiệp, toàn cầu hóa

# 203. Thực trạng áp dụng công cụ tài chính chia sẻ rủi ro và bảo lãnh tín dụng thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm và hiệu quả tại Việt Nam/ Nguyễn Thị Lê, Nguyễn Đạt Minh// Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 631 .- Tr. 95 – 96.

# Nội dung: Bài báo trình bày hiện trạng sử dụng công cụ tài chính hiện đại là chia sẻ rủi ro và bảo lãnh tín dụng tại Việt Nam và tổng hợp các thuận lợi, khó khăn khi vận dụng công cụ này.

# Từ khóa: Công cụ tài chính, rủi ro tín dụng

**204. Thực trạng thu hút vốn FDI vào việt nam và hàm ý chính sách**/ Nguyễn Anh Dũng, Vũ Hoàng Mạnh Trung, Phạm Ánh Tuyết, Trần Tuấn Anh // Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 57-59.

**Nội dung**: Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có vai trò quan trọng đối với tất cả các quốc gia trên thế giới. Đây là ngoại lực bổ sung vốn, công nghệ, năng lực quản lý, khả năng kinh doanh và tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, thúc đẩy tăng trưởng và hội nhập kinh tế quốc tế. Trong thời kỳ mở cửa của nền kinh tế, việc huy động và sử dụng nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có tác động tích cực đối với tăng trưởng kinh tế, chuyển giao công nghệ và kinh nghiệm quản lý, tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm… tạo điều kiện cho phát triển sản xuất, đầu tư chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. FDI là một trong những nguồn quan trọng để bù đắp sự thiếu hụt về vốn, ngoại tệ của các nước nhận đầu tư, đặc biệt là những nước kém phát triển.

**Từ khóa**: Vốn đầu tư trực tiếp, đầu tư nước ngoài, thu hút vốn, chính sách

## **205. Thực trạng và giải pháp phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đối với ngành du lịch Việt Nam sau đại dịch COVID-19**/ Nguyễn Xuân Vinh// Khoa học Đại Học Đông Á .- 2022 .- Số 4 .- Tr. 60-73.

**Nội dung**: Đại dịch Covid-19 đã để lại hậu quả nặng nề đối với nhiều mặt của đời sống, kinh tế, xã hội, thu nhập và việc làm. Trong số đó, có thể khẳng định là ngành kinh tế bị ảnh hưởng nhiều nhất trên phạm vi toàn cầu. Đại bộ phận người lao động trong ngành du lịch bị mất việc làm, thu nhập bấp bênh, cuộc sống khó khăn trong thời gian dài. Điều này đã tạo ra áp lực đối với cả doanh nghiệp, người lao động và cơ quan quản lý nhà nước về du lịch. Bài báo này nhằm nghiên cứu, phân tích thực trạng và thách thức đối với nguồn nhân lực du lịch trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn còn bị ảnh hưởng. Nghiên cứu cũng nêu ra những triển vọng phục hồi cho ngành du lịch; qua đó đề xuất một số giải pháp đối với cơ sở đào tạo và doanh nghiệp nhằm giúp cho người lao động cũng như người học lấy lại niềm tin tạo đà thu hút, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng nhu cầu giai đoạn tái phục hồi ngành du lịch.

**Từ khóa**: COVID-19, nguồn nhân lực, du lịch, Việt Nam, việc làm

# 206. Thực trạng và giải pháp phát triển tài chính toàn diện ở Việt Nam/ Nguyễn Thị Minh Hạnh// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 8 - 11.

# Nội dung: Bài viết đánh giá thực trạng phát triển tài chính toàn diện ở Việt Nam từ đó đề ra các khuyến nghị, giải pháp phù hợp nhằm phát triển tài chính toàn diện ở nước ta trong thời gian tới.

# Từ khóa: Tài chính toàn diện, dịch vụ tài chính, tổ chức tài chính

**207. Thực trạng và những vấn đề đặt ra trong chính sách thuế bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam/** Nguyễn Thị Lâm Anh// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 633 .- Tr. 4 – 6.

**Nội dung:** Việt Nam là một trong các quốc gia được đánh giá là trung tâm đa dạng sinh học của thế giới với sự phong phú và đa dạng về các nguồn gen quý hiếm. Đặc biệt là trong bối cảnh Việt Nam đang hướng tới mục tiêu phát triển nền kinh tế bền vững, vai trò của bảo tồn đa dạng sinh học lại được quan tâm hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, có rất nhiều thách thức liên quan tới việc bảo vệ và giữ ổn định hệ sinh thái trong bối cảnh ồn kinh tế phát triển nhanh chóng kèm theo hệ quả về ô nhiễm môi trường. Để giải quyết vấn đề trên, ánh phủ Việt Nam đã đưa ra nhiều chính sách, trong đó chính sách thuế đối với bảo tồn đa dạng sinh học một trong những chính sách rất quan trọng, có khả năng ảnh hưởng tới cấu trúc đa dạng sinh học cũng - nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động này.

**Từ khóa:** Chính sách thuế, bảo tồn sinh học, hệ sinh thái

**208. Thương mại Việt Nam sau gia nhập WTO & những khuyến nghị/** Lê Thị Mai Hương// Phát triển & Hội nhập .- 2022 .- Số 67(77) .- Tr. 3-8.

**Nội dung**: Bài viết nêu lên thực trạng hoạt động thương mại của Việt Nam trên các lĩnh thương mại xuất nhập hẩu hàng hóa và dịch vụ kể từ sau gia nhập WTO. Dựa trên phương pháp nghiên cứu định tính nhằm nêu bật tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của Việt Nam trong giai đoạn 2007-2021. Cụ thể, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ, hàng hóa xuất nhập khẩu và thị trường xuất nhập khẩu của VN. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam trong giai đoạn 2007-2021 đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và đặc biệt cán cân thương mại đã thặng dư kể từ năm 2016 cho đến nay. Bên cạnh đó, bài viết cũng nêu lên một số vấn đề đặt ra đối với hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam nhằm làm cơ sở đề xuất một số khuyến nghị góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại của Việt Nam trong thời gian tới Thương mại Việt Nam sau gia nhập WTO & những khuyến nghị.

**Từ khóa**: Thương mại, ngoại thương, WTO, quan hệ ngoại giao

# 209. Tiềm năng mô hình phát triển thị trường bán lẻ của doanh nghiệp thương mại Việt Nam trong bối cảnh mới/ Nguyễn Bảo Ngọc// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 102 – 105.

**Nội dung:** Thị trường bán lẻ Việt Nam được đánh giá là phát triển khá mạnh trong những năm gần đây khi tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội có mức tăng trưởng nhanh. Giai đoạn từ 2015-2017, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội tăng so với năm trước từ 10,5-10,9%. Năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả năm đạt 5.679,9 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 19,8% so với cùng kỳ năm 2021. Thị trường bán lẻ Việt Nam vẫn còn nhiều hấp dẫn, song cũng đặt ra không ít thách thức đối với các doanh nghiệp. Bài viết đánh giá tiềm năng mô hình phát triển thị trường bán lẻ của doanh nghiệp thương mại Việt Nam, từ đó, đề xuất một số giải pháp trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Thị trường, bán lẻ, doanh nghiệp, thương mại, Việt Nam

# 210. Tiềm năng mô hình phát triển thị trường bán lẻ của doanh nghiệp thương mại Việt Nam trong bối cảnh mới/ Nguyễn Bảo Ngọc// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 102 – 105.

**Nội dung:** Thị trường bán lẻ Việt Nam được đánh giá là phát triển khá mạnh trong những năm gần đây khi tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội có mức tăng trưởng nhanh. Giai đoạn từ 2015-2017, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội tăng so với năm trước từ 10,5-10,9%. Năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả năm đạt 5.679,9 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 19,8% so với cùng kỳ năm 2021. Thị trường bán lẻ Việt Nam vẫn còn nhiều hấp dẫn, song cũng đặt ra không ít thách thức đối với các doanh nghiệp. Bài viết đánh giá tiềm năng mô hình phát triển thị trường bán lẻ của doanh nghiệp thương mại Việt Nam, từ đó, đề xuất một số giải pháp trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Thị trường, bán lẻ, doanh nghiệp, thương mại, Việt Nam

**211. Tiếp cận tiền kỹ thuật số tại Việt Nam và một số khuyến nghị**/ Nguyễn Quốc Anh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 88-91.

**Nội dung**: Tiền kỹ thuật số do các ngân hàng trung ương phát hành, được đánh giá là xu hướng phát triển mới nhưng cũng là thách thức đối với tiền tệ thế giới. Lo ngại về những rủi ro tiềm ẩn của tiền kỹ thuật số đối với nền kinh tế, tài chính đã cản trở sự phát triển của tiền kỹ thuật số ở nhiều quốc gia. Bài viết này tìm hiểu các vấn đề cơ bản về xu hướng phát triển tiền kỹ thuật số do các ngân hàng trung ương phát hành; phân tích lợi ích và thách thức đối với việc thực thi chính sách tiền tệ; đồng thời trình bày kinh nghiệm phát triển tiền kỹ thuật số của ngân hàng trung ương ở một số quốc gia trên thế giới với Việt Nam.

**Từ khóa**: Chính sách tiền tệ, tiền kỹ thuật số, Ngân hàng Trung ương

**212. Tính thanh khoản và hiệu quả hoạt động của công ty: phương pháp phân tích tổng hợp/**  Đào Thị Thanh Bình, Đào Thị Trung Anh// Nghiên cứu Tài chính kế toán .- 2022 .- Số 12 (233) .- Tr. 77 – 83.

**Nội dung:** Nghiên cứu này phân tích tác động của Tính thanh khoản đối với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp bằng cách đánh giá định lượng với 73 bài báo trên toàn thế giới và 230 nghiên cứu. Nghiên cứu nhằm mục đích tìm ra sự ảnh hưởng của các mối quan hệ giữa các yếu tố thanh khoản khác nhau, bao gồm Tỷ số thanh toán, Tỷ số thanh toán nhanh, Chu kỳ chuyển đổi tiền mặt và Hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, áp dụng cả mô hình tác động cố định và mô hình tác động ngẫu nhiên. Kết quả cho thấy rằng nghiên cứu đã phân tích các tác động của các biến thanh khoản khác nhau đối với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và tìm ra các yếu tố có thể ảnh hưởng đến mối quan hệ bằng cách thực hiện hồi quy phân tích tổng hợp.

**Từ khóa:** tính thanh khoản, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, phân tích tổng hợp, mô hình tác động cố định, mô hình tác động ngẫu nhiên

**213. Tổng quan về hệ sinh thái marketing/** Hồ Thị Vân Anh, Phạm Tú Anh// Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh .- 2022 .- Số 58 .- Tr. 91-102.

**Nội dung**: Trong môi trường kinh doanh hiện đại, người tiêu dùng có xu hướng bị ảnh hưởng bởi các yếu tố liên quan đến thị trường, công nghệ,kinh tế xã hội, địa chính trị và môi trường tự nhiên dẫn đến thái độ và hành vi của người tiêu dùng nằm ngoài tầm kiểm soát trực tiếp của các doanh nghiệp. Vì vậy, để nâng cao khả năng thích ứng, phát triển bền vững cũng như để tạo ra giá trị bền vững hấpdẫn khách hàng thì theo quan điểm “bên ngoài” các doanh nghiệp cần phải kết hợp các yếu tố phụ thuộc lẫn nhau này vào quá trình ra quyết định, các chiến lược nên được nhìn dưới lăng kính của hệ sinh thái marketing và hợp tác với các bên liên quan khác nhau. Bởi vì, những doanh nghiệp có tư duy rộng, nhạy bén có thể phát triển các năng lực bên ngoài tốt hơn. Nghiên cứu này, tiến hành xem xét chi tiết các xu hướng liên kết của hệ sinh thái marketing và đề xuất các hướng nghiên cứu trong từng lĩnh vực.

**Từ khóa**: Hệ sinh thái, marketing, chiến lược kinh doanh

**214. Trao đổi về lập báo cáo tài chính đối với ngân sách và tài chính xã**/ Ninh Thị Thúy Ngân, Đặng Thị Mỹ Linh// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 64-67.

**Nội dung**: Quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn có ý nghĩa hết sức quan trọng trong hoạt động của các địa phương. Do vậy, công tác kế toán nói chung và lập báo cáo tài chính nói riêng liên quan đến ngân sách và tài chính xã là yêu cầu bắt buộc nhằm đảm bảo việc thu chi ngân sách theo đúng các quy định của pháp luật kế toán và quy định khác của pháp luật. Bài viết giới thiệu các vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính ngân sách và tài chính xã, đồng thời đưa ra một số lưu ý để lãnh đạo các cấp liên quan và người làm công tác kế toán lưu ý trong quá trình triển khai thực hiện.

**Từ khóa**: Báo cáo tài chính, kế toán, hoạt động tài chính, ngân sách

# 215. Trao đổi về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam/ Trịnh Huy Hồng// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 27 - 30.

# Nội dung: Là một đất nước đang phát triển, đang đi lên chủ nghĩa xã hội, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa một mô hình tương thích với đặc điểm lịch sử phát triển của dân tộc và phù hợp với bối cảnh của thời đại để Việt Nam có thể phát triển bền vững hơn. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một nền kinh tế thị trường đầy đủ, toàn diện, hướng tới mục tiêu cốt lõi dân giàu, nước mạnh, một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh được vận hành theo cơ chế thị trường với sự điều tiết quản lý của Nhà nước do Đảng cộng sản lãnh đạo.

# Từ khóa: Kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế nhiều thành phần

# 216. Trao đổi về quy định bảo lãnh ngân hàng/ Nguyễn Thị Quỳnh Giao// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 72 - 74.

# Nội dung: Trong nền kinh tế thị trường, vấn đề lưu thông, luân chuyển hàng hoá giữa các quốc gia ngày càng được chú trọng mở rộng, tuy nhiên, hoạt động thanh toán, chuyển đổi tiền tệ giữa nhà cung cấp và người mua trong các giao dịch xuất nhập khẩu vẫn còn nhiều trở ngại, khó khăn. Do đó, phát triển nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng là một điều tất yếu. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 11/2022/ TT-NHNN quy định về bảo lãnh ngân hàng thay thế Thông tư số 07/2015/TT-NHNN và Thông tư số 13/2017/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2015/TT-NHNN. Bài viết trao đổi về một số nội dung liên quan đến bảo lãnh ngân hàng.

# Từ khóa: Bảo lãnh ngân hàng, giao dịch xuất nhập khẩu, hoạt động thanh toán

# 217. Truyền thông thương hiệu của các ngân hàng có vốn Nhà nước tại Việt Nam/ Nguyễn Thu Hương// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 61 - 64.

# Nội dung: Bài viết này cung cấp thông tin về hoạt động truyền thông thương hiệu của các ngân hàng thương mại có vốn nhà nước tại Việt Nam thông qua việc sử dụng kỹ thuật quan sát trực tuyến, từ đó, đưa ra một số lưu ý để truyền thông thương hiệu hiệu quả hơn.

# Từ khóa: Truyền thông thương hiệu, ngân hàng có vốn nhà nước, dịch vụ kế toán tài chính

**218. Ứng dụng công nghệ nhận dạng tích hợp internet vạn vật trong logistics**/ Nguyễn Minh Trang// Tài chính .- 2023 .- Số 798 .- Tr. 162-164.

**Nội dung**: Ứng dụng công nghệ nhận dạng tín hiệu vô tuyến (RFID) trong quản lý kho, vận tải, doanh nghiệp có thể cải thiện hiệu quả hoạt động kiểm soát chuỗi cung ứng từ công đoạn nhập hàng cho đến khi hàng được đem đi phân phối, từ đó tăng lợi nhuận và giảm thiểu nhiều chi phí.

**Từ khóa**: Internet vạn vật, logistics, e-logistics, RFID

**219. Ứng dụng phương pháp FAHP trong xếp hạng các tiêu chí đánh giá chất lượng nguồn nhân lực quản lý nhà nước về du lịch tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu/** Lục Mạnh Hiển, Nguyễn Quang Vĩnh// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 101-109.

**Nội dung**: Nghiên cứu này thực hiện xếp hạng thứ tự ưu tiên đối với các tiêu chí đánh giá chất lượng nguồn nhân lực quản lý nhà nước về du lịch tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thông qua phương pháp FAHP và khảo sát đối với các chuyên gia thuộc lĩnh vực du lịch, mô hình nghiên cứu đã đề xuất 19 tiêu chí liên quan đến ba tiêu chuẩn: thái độ, kiến thức và kỹ năng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tiêu chuẩn tiêu chỉ được đánh giá là quan trọng nhất là tiêu chí trung thành với Tổ quốc, với Đảng .đối với tiêu chuẩn về kỹ năng, xếp ở vị trí thứ nhất thuộc về kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng lập kế hoạch và kỹ năng tổ chức cũng được xếp ở vị thứ hai.

**Từ khóa**: Phương pháp FAHP, đánh giá chất lượng, nguồn nhân lực, quản lý nhà nước, du lịch

**220. Ứng dụng thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả các mô hình bán hàng trực tuyến**/ Nguyễn Minh Phương// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 92 - 95.

# Nội dung: Những ứng dụng thương mại điện tử như website bán hàng, mạng xã hội, sàn giao dịch điện tử... được coi là những giải pháp thiết yếu trong thời đại công nghệ thông tin để doanh nghiệp bán hàng trực tuyến có thể tiếp cận và giữ chân khách hàng hiệu quả hơn. Dù những ứng dụng thương mại điện từ này đã trở nên phổ biến với nhiều doanh nghiệp bán lẻ tại Việt Nam nhưng nhiều doanh nghiệp chưa ứng dụng thành công để nâng cao hiệu quả bán hàng trực tuyến. Nghiên cứu này đưa ra một số đề xuất cho các doanh nghiệp để tăng cường ứng dụng thương mại điện tử trong bán hàng trực tuyến tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Bán hàng trực tuyến, thương mại điện tử, mạng xã hội, website, sàn giao dịch điện tử

**221. Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong hoạt động ngân hàng/** Đào Thị Thanh Tú**//** Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 635.- Tr. 31 - 33.

# Nội dung: Trí tuệ nhân tạo (AI) là chủ đề được thảo luận nhiều trong thời gian qua. Ngày càng có nhiều tổ chức gia tăng đầu tư để nghiên cứu, khám phá và áp dụng công nghệ AI một cách hiệu quả. Đối với ngành ngân hàng, việc tích hợp AI vào hoạt động là xu hướng tất yếu. Các hệ thống được hỗ trợ bởi Al đã cải thiện đáng kể các hoạt động và gia tăng giá trị cho ngân hàng. Trong nghiên cứu này, tác giả sẽ tập trung xem xét những ứng dụng của AI trong hoạt động ngân hàng. Bên cạnh đó, cũng phân tích tương lai của công nghệ AI đổi với hoạt động ngân hàng.

# Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo, công nghệ AI, hoạt động ngân hàng

**222. Vai trò của mối quan hệ cá nhân và chi tiêu nghiên cứu và phát triển đối với kết quả xuất khẩu của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam/** Võ Văn Dứt// Nghiên cứu Kinh tế .- 2023 .- Số 3(538) .- Tr. 55-66.

**Nội dung**: Bài viết này đánh giá tác động của mối quan hệ cá nhân và chi tiêu cho nghiên cứu và phát triển đến kết quả xuất khẩu của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt nam, sử dụng dữ liệu gồm 2.637 doanh nghiệp nhỏ và vừa và vận dụng mô hình hồi quy để ước lượng các tham số. Bằng chứng thực nghiệm cho biết rằng, doanh nghiệp nhỏ vừa có các mối quan hệ cá nhân và chi tiêu cho nghiên cứu và phát triển càng nhiều thì khẩu càng nhiều. Bài viết cung cấp một số hàm ý thực tiễn để hướng dẫn nhà quản lý nghiệp nhỏ và vừa tăng cường xuất khẩu tại nền kinh tế chuyển đổi như Việt Nam.

**Từ khóa**: Mối quan hệ, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, cá nhân, kinh tế

**223. Vai trò của thuế giá trị gia tăng và nhiệm vụ của doanh nghiệp trong việc kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng/** Vũ Thị Hòa, Nguyễn Thị Kim Oanh // Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 632 .- Tr. 43 - 44.

# Nội dung: Thuế giá trị gia tăng (GTGT) ở nước ta hiện nay đã hơn 20 năm chính thức đi vào cuộc sống (có hiệu lực từ ngày 01/01/1999) thay thế cho thuế doanh thu trước đây; Cùng với việc ban hành và hoàn thiện hệ thống chính sách thuế, chế độ kế toán thuế sao cho phù hợp với cơ chế thị trường và điều kiện sản xuất kinh doanh nhằm tăng thu cho NSNN (Ngân sách Nhà nước). Tuy nhiên, công tác hạch toán và quản lý thuế nói chung, đặc biệt là công tác hạch toán và quản lý thuế GTGT cho đến nay vẫn gặp không ít khó khăn và bờ ngờ đối với cả đối tượng nộp thuế và cơ quan thuế.

**Từ khóa**: Thuế giá trị gia tăng, chính sách thuế

**224. Vai trò điều tiết của hạn mức tín dụng đến sự tác động của dư nợ tín dụng đối với quy mô nền kinh tế Việt Nam/** Phạm Duy Tính// Thị trường tài chính tiền tệ .- 2023 .- Số 10 .- Tr. 33 - 37. (**1859 – 2805)**

**Nội dung:** Bài viết nghiên cứu về vai trò điều tiết của chính sách hạn mức tín dụng đến mối quan hệ giữa tín dụng ngân hàng và quy mà nền kinh tế Việt Nam, Chính sách này là công cụ hành chính được Ngân hàng Nhà nước sử dụng kể từ năm 2011 để giúp cho hệ thống tài chính phát triển bền vững, hỗ trợ khỏi phục kinh tế sau khủng hoàng. Bài viết sử dụng phương pháp ước lượng bình phương nhỏ nhất cho mô hình hồi quy đã biển, với dữ liệu chuỗi thời gian có tuần suất quy, từ quy 1/2005 đến quý 1/2022, Kết quả nghiên cứu cho thấy, tồn tại mối quan hệ cùng chiều giữa tin dụng ngân hàng và quy mồ nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là chính sách hạn mức tín dụng có tác động điều tiết dương mối quan hệ này. Điều này cho thấy, nền kinh tế Việt Nam phụ thuộc vào tỷ lệ dự nợ tin dụng ngân hàng trên GDP và việc kiểm soát tỷ lệ này thông qua hạn mức tín dụng giúp gia tăng sản lượng nền kinh tế tốt hơn.

T**ừ khóa:** Quy mô nền kinh tế, tỷ lệ dư nợ tín dụng ngân hàng trên GDP, hạn mức tín dụng

# 225. Vấn đề kiểm soát lạm phát ở Việt Nam/ Hà Minh Sơn, Phạm Thị Liên Ngọc, Nguyễn Tố Quyên// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 18 - 20.

# Nội dung: Bài viết đề cập đến những vấn đề cơ bản về lạm phát, kiểm soát lạm phát tại Việt Nam. Phân tích diễn biến lạm phát ở Việt Nam giai đoạn 2015 – 2022, đặc biệt thực trạng kiểm soát lạm phát trong giai đoạn này, bài viết chỉ rõ những hạn chế, nguyên nhân của các hạn chế trong kiểm soát lạm phát làm cơ sở đề xuất một số giải pháp nhằm kiểm soát lạm phát ở Việt Nam đến năm 2023.

# Từ khóa: Lạm phát, kiểm soát lạm phát, chính sách tiền tệ

**226. Vấn đề phát triển nông nghiệp bền vững trong bối cảnh mới**/ Nguyễn Thị Thanh Tâm// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 158-160.

**Nội dung**: Thời gian qua, Việt Nam đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng bền vững. Nghị quyết Ðại hội XIII của Đảng xác định: Phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, ưu tiên nguồn lực phát triển hạ tầng nông thôn miền núi, vùng dân tộc thiểu số; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh. Thực hiện chủ trương của Đảng, ngành Nông nghiệp đã đạt được những thành tựu đáng kể, giữ vững vai trò trụ đỡ nền kinh tế, tuy nhiên, trong bối cảnh mới, lĩnh vực này vẫn còn nhiều khó khăn cần nhiều có các giải pháp triển khai đồng bộ.

**Từ khóa**: Phát triển nông nghiệp, kinh tế nông nghiệp, nông nghiệp, bối cảnh mới

**227. Vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài và thị trường chứng khoán Việt Nam/** Nguyễn Chí Đức, Hồ Thúy Ái// Thị trường tài chính tiền tệ .- 2023 .- Số 10 .- Tr. 38 - 44.

**Nội dung:** Thị trường chứng khoán Việt Nam trong thời gian gần đây có nhiều biến động, đảo chiều liên tục trong giao dịch mua bán của các nhà đầu tư nước ngoài. Điều này đặt ra câu hỏi: Liệu có mối quan hệ gì giữa dòng vốn đầu tư nước ngoài vào thị trường chứng khoán và giá chứng khoán Việt Nam hay không? Bài viết này tập trung phân tích mối quan hệ trên, từ đó, đề xuất một số giải pháp có liên quan nhằm thu hút và kiểm soát tốt dòng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài, đồng thời hướng đến sự phát triển bền vững của thị trường chứng khoán Việt Nam.

**Từ khóa:** Vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài, giá chứng khoán, thị trường chứng khoán, Việt Nam

**228. Xu hướng phát triển kinh tế xanh: đặc điểm, vai trò và gợi ý cho Việt Nam/** Trịnh Diệu Bình// Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương .- 2023 .- Số 634 .- Tr. 16-18.

**Nội dung**: Phát triển kinh tế xanh hay nói cách khác là xanh hoá nền kinh tế là xu hướng mới của các quốc gia trong lược phát triển kinh tế nhằm đối phó với biến đổi khí hậu, mực nước biển dâng, cạn kiệt tài nguyên và hoạt động của suy thoái toàn cầu. Có thể thấy, phát triển kinh tế xanh chính là “chìa khoá” cho chiến lược phát triển dài hạn của các quốc gia trong tương lai. Vì vậy, đánh giá xu hướng phát triển kinh tế xanh, tìm ra đặc trưng để gợi ý giải pháp phát triển kinh tế xanh cho Việt Nam một cách phù hợp là rất cần thiết.

**Từ khóa**: Kinh tế xanh, phát triển kinh tế, chiến lược kinh doanh

**229. Xu thế và tiềm năng phát triển thương mại điện tử**/ Mai Thị Quỳnh Như// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 72-74.

**Nội dung**: Thương mại điện tử là hoạt động mua bán sản phẩm hoặc dịch vụ trên internet. Xu hướng mua sắm hiện nay đang chuyển dịch từ mua sắm truyền thống sang trực tuyến và thương mại điện tử đang trở thành một phần quan trọng của hoạt động mua sắm. Mua sắm trực tuyến giúp người tiêu dùng tiết kiết kiệm thời gian, có thể tìm thấy nhiều sản phẩm khác nhau với giá cả cạnh tranh, nhiều ưu đãi hấp dẫn hơn so với mua sắm truyền thống.

**Từ khóa**: Thương mại điện tử, Tổ chức thương mại thế giới, kinh doanh điện tử, mua hàng online

**230. Xuất khẩu nông sản vào thị trường Trung đông - Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý chính sách cho Việt Nam/** Trịnh Thị Lan Anh// Nghiên cứu Tài chính Kế toán .- 2023 .- Số 238 .- Tr. 81-84.

**Nội dung**: Xuất khẩu hàng nông sản là một trong những thế mạnh của Việt Nam, đóng góp đáng kể vào kim ngạch xuất khẩu hằng năm. Thị trường Trung Đông với 16 quốc gia và vùng lãnh thổ là thị trường tiêu thụ lớn với nền kinh tế đang phát triển mạnh mẽ, tính thanh khoản của thị trường cao. Đây cũng là thị trường nhập khẩu một lượng lớn hàng nông sản do điều kiện tự nhiên không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp. Trong khi đó, Việt Nam có lợi thế trong việc sản xuất các sản phẩm nông nghiệp do được thiên nhiên ưu ái. Sự thâm nhập của nông sản Việt Nam vào thị trường Trung Đông khá muộn nên kim ngạch xuất khẩu còn ở quy mô nhỏ.

**Từ khóa**: Xuất khẩu, nông sản, thị trường, kinh nghiệm quốc tế, Trung Đông, chính sách

**231. Yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua hàng ngẫu hứng qua thương mại điện tử của giới trẻ tại Tp. Hồ Chí Minh**/ Trần Thị Ngọc Lan, Trần Thành Trung// Tài chính .- 2023 .- Số 802 .- Tr. 188-191.

**Nội dung**: Thông qua kỹ thuật phân tích EFA, hồi quy bội, kết quả nghiên cứu cho thấy, các yếu tố như: Giá cả và sự giảm giá; Tính tương tác; Quảng cáo; Tính ngẫu hứng; Chất lượng đánh giá; Độ tin cậy và Sự hấp dẫn thị giác có ảnh hưởng tích cực đến đến hành vi mua hàng ngẫu hứng trên các trang thương mại điện tử của giới trẻ tại TP. Hồ Chí Minh. Từ kết quả này, nghiên cứu đề xuất hàm ý quản trị, giải pháp giúp doanh nghiệp có thể tăng hiệu suất bán hàng, tăng doanh số và lợi nhuận dựa vào hành vi mua ngẫu hứng của giới trẻ để phát triển hình thức mua sắm trực tuyến.

**Từ khóa**: Hành vi mua hàng, yếu tố ảnh hưởng, thương mại điện tử, giới trẻ

**232. Yếu tố quyết định chọn ngân hàng để vay vốn của khách hàng cá nhân tại Vietinbank Vũng Tàu/** Nguyễn Thị Ánh Hoa// Tài chính .- 2023 .- Số 797 .- Tr. 209-211.

**Nội dung**: Nghiên cứu này được thực hiện theo phương pháp định lượng nhằm đo lường mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quyết định chọn ngân hàng để vay vốn của khách hàng. Nhóm tác giả tiến hành khảo sát 403 khách hàng trên 18 tuổi đã vay vốn tại Vietinbank. Kết quả cho thấy các yếu tố chất lượng dịch vụ, thương hiệu ngân hàng, chi phí đi vay, chính sách tín dụng, đội ngũ nhân viên và hoạt động marketing của ngân hàng có tác động tích cực đến vay vốn của khách hàng tại Vietinbank Vũng Tàu.

**Từ khóa**: Ngân hàng thương mại, vay vốn, nhân viên, yếu tố quyết định, ngân hàng Vietinbank

**233. Yếu tố tác động đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản**/ Phạm Quốc Hải, Cao Hoài Sang, Nguyễn Xuân Nhĩ// Tài chính .- 2023 .- Số 05 .- Tr. 114 – 117.

**Nội dung:** Nghiên cứu áp dụng phương pháp phân tích định lượng với mẫu dữ liệu bao gồm 70 doanh nghiệp bất động sản niêm niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội trong giai đoạn từ năm 2011 đến 2021. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đòn bẩy nợ cao khiến cho các doanh nghiệp bất động sản niêm yết tại Việt Nam hoạt động kém hiệu quả hơn. Xét về các biến đặc trưng doanh nghiệp thì tất cả các biến ngoại trừ cấu trúc tài sản đều giúp nâng cao hiệu quả hoạt động. Tương tự, cả ba biến vĩ mô bao gồm tăng trưởng kinh tế, lãi suất và lạm phát đều có tác động tích cực đến hiệu quả hoạt động. Dựa trên những kết quả này, nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp bất động sản.

**Từ khóa:** Bất động sản, đòn bẩy nợ, hiệu quả hoạt động

**234. Yếu tố tác động đến khủng hoảng tài chính tại các doanh nghiệp bất động sản**/ Nguyễn Trường Khánh, Nguyễn Lê Hoàng Thụy Tổ Quyền, Võ Minh Long// Tài chính .- 2023 .- Số 799 (Kỳ 2 tháng 04) .- Tr. 102 - 105.

# Nội dung: Nghiên cứu nhằm xác định các yếu tố tác động đến khủng hoảng tài chính tại các doanh nghiệp bất động sân Việt Nam. Thông qua phương pháp nghiên cứu bình phương tổng quát (FGLS), kết quả chỉ ra các yếu tố: Giá trị số sách của vốn chủ sở hữu trên tổng nợ phải trả, giá trị thị trường của vốn chủ sở hữu, giá của cổ phiếu, lãi suất, lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân, tổng tài sản ngắn hạn trên tổng nợ ngắn hạn có tác động ngược chiều đến khủng hoảng tài chính.

# Từ khóa: Khủng hoảng tài chính, bất động sản, Việt Nam

**KIẾN TRÚC**

**1. Chuyển đổi số và dữ liệu lớn ngành xây dựng phục vụ phát triển và quản trị đô thị thông minh/** Lưu Đức Minh, Nguyễn Huy Dũng// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 24-27.

**Nội dung:** Định hướng ứng dụng công nghệ trong quy hoạch và phát triển đô thị; Phát triển đô thị thông minh và chuyển đổi số ngành xây dựng; Xây dựng hệ thống quản lý quy hoạch và phát triển đô thị tại địa phương; Giải pháp thực hiện.

**Từ khóa**: Chuyển đổi số, quy hoạch đô thị, đô thị thông minh

**2. Chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch/** Đinh Trung Dũng, Nguyễn Văn Minh// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 20-23.

**Nội dung:** Thực trạng chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch; Những thách thức và khó khăn trong công tác chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch; Một số giải pháp.

**Từ khóa**: Quy hoạch, chuyển đổi số, cơ sở dữ liệu

**3. Diễn biến bộ khung gỗ trong kiến trúc cổ truyền của người Việt/** Nguyễn Thị Xuân// Kiến trúc .- 2023 .- Số 2 (332) .- Tr. 74-80.

**Nội dung:** Giới thiệu bộ khung gỗ ở thời Trần – Mạc sử dụng 4 hàng cột với kết cấu giá chiêng, chồng rường, bẩy chéo; thời Lê Trung Hưng, Nguyễn bắt đầu sử dụng 4-6 hàng cột, với các vì chồng rường, vì nọc ngựa, vì kèo cọc báng, cốn mê, kẻ, bẩy, ở Trung Bộ và Nam Bộ sử dụng kiểu trính chồng trụ đội, vài kèo trụ đội, kèo…

**Từ khóa**: Kiến trúc cổ truyền, bộ khung gỗ, người Việt

**4. Đánh giá thực trạng tổ chức không gian tại các bệnh viện sức khỏe tâm thần tại Hà Nội/** Trần Ngọc Thanh Trang, Trần Vũ Thọ// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 104-107.

**Nội dung:** Đưa ra kết quả nghiên cứu đánh giá về thực trạng tổ chức không gian của một số bệnh viện sức khỏe tâm thần trên địa bàn tp. Hà Nội, từ đó làm căn cứ đề xuất những yêu cầu trong việc tổ chức không gian cho khu vực nội trú của bệnh viện sức khỏe tâm thần nhằm phù hợp với xu hướng điều trị phục hồi.

**Từ khóa**: Tổ chức không gian, bệnh viện sức khỏe tâm thần, khu vực nội trú

**5. Đánh giá và đề xuất giải pháp tổ chức không gian sinh hoạt cộng đồng của người dân phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng/** Phan Bảo An, Nguyễn Thị Khánh Vy// Kiến trúc .- 2023 .- Số 2 (332) .- Tr. 56-62.

**Nội dung:** Nghiên cứu và đánh giá vai trò của thiết chế văn hóa giải trí với tương tác xã hội nhằm đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, tp. Đà Nẵng trong bối cảnh đô thị hóa đang diễn ra nhanh chóng.

**Từ khóa**: Đô thị hóa, không gian sinh hoạt cộng đồng, thiết kế kiến trúc

**6. Đặc điểm đô thị hóa ở Việt Nam sau 35 năm đổi mới/** Ngô Lê Minh, Đặng Thế Hiển// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 84-89.

**Nội dung:** Trình bày một số đặc điểm chính của quá trình đô thị hóa tại Việt Nam, trong đó có vấn đề tốc độ đô thị hóa không đồng đều giữa các vùng trong cả nước, và những tác động tiêu cực của quá trình đô thị hóa nhanh.

**Từ khóa**: Đô thị hóa, quy hoạch đô thị, đặc điểm chính

**7. Định hướng chỉnh trang kiến trúc cảnh quan hè đường trong khu vực nội đô lịch sử Hà Nội/** Nguyễn Hoài Thu, Nguyễn Thu Hương// Xây dựng .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 136-140.

**Nội dung:** Đưa ra một số định hướng và giải pháp chỉnh trang kiến trúc cảnh quan hè đường Hà Nội nhằm cải thiện, góp phần bảo tồn giá trị văn hóa và phát triển đô thị Hà Nội cũng như giúp cho người dân và du khách có được một không gian sống và trải nghiệm tốt hơn khu vực nội đô lịch sử.

**Từ khóa**: Kiến trúc cảnh quan, cải tạo chỉnh trang, hè đường, nội đô lịch sử, Hà Nội

**8. Giải mã gen văn hóa kiến trúc Việt Nam : kỳ 2: Văn hóa trong kiến trúc cộng đồng ở nông thôn – Sự đứt gãy hiện tại và nhu cầu hàn gắn trong bối cảnh một xã hội tương lai chú trọng nhiều hơn đến bản sắc/** Hoàng Thúc Hào, Nguyễn Quang Minh// Kiến trúc .- 2023 .- Số 2 (332) .- Tr. 11-18.

**Nội dung:** Trình bày các nội dung: tổng quan về kiến trúc cộng đồng ở nông thôn Việt Nam; bối cảnh phát triển ngày nay; những vấn đề đặt ra đối với kiến trúc công cộng nông thôn trong bối cảnh hiện nay.

**Từ khóa**: Văn hóa kiến trúc, kiến trúc Việt Nam, kiến trúc cộng đồng, bản sắc văn hóa

**9. Giải mã gen văn hóa kiến trúc Việt Nam : kỳ 3 : định hình và đọc hiểu hệ gen cho kiến trúc Việt Nam thời kỳ đổi mới toàn diện và hội nhập sâu rộng/** Hoàng Thúc Hào, Nguyễn Quang Minh// Kiến trúc .- 2023 .- Số 3 (334) .- Tr. 25-29.

**Nội dung:** Trình bày về hệ gen sinh học đến hệ gen kiến trúc và vai trò các bên trong việc hình thành bộ gen kiến trúc.

**Từ khóa**: Kiến trúc Việt Nam, văn hóa kiến trúc, hệ gen, đổi mới, hội nhập

**10. Giải pháp tổ chức không gian kiến trúc làng cổ vùng Đông Nam Bộ/** Nguyễn Thành Công// Kiến trúc Việt Nam .- 2023 .- Số 243 .- Tr. 74-77.

**Nội dung:** Đề xuất các giải pháp tổ chức không gian kiến trúc làng cổ vùng Đông Nam Bộ nhằm phát triển bền vững, đồng thời phù hợp với đặc điểm tự nhiên, thích ứng với quy luật thay đổi kinh tế xã hội văn hóa làng cổ vùng Đông Nam Bộ.

**Từ khóa**: Không gian kiến trúc, kiến trúc làng cổ, kiến trúc đô thị

**11. GIS trong quy hoạch và quản lý đô thị/** Lưu Đức Minh, Nguyễn Việt Dũng// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 50-53.

**Nội dung:** Trình bày bối cảnh GIS tại Việt Nam, ứng dụng GIS và công nghệ số trong quy hoạch và phát triển đô thị, định hướng phát triển GIS trong công tác quản lý phát triển đô thị tại Việt Nam.

**Từ khóa**: Quản lý đô thị, GIS, quy hoạch đô thị

**12. “Gỡ khó” trong lập danh mục, hồ sơ và quy chế quản lý công trình kiến trúc có giá trị/** Phạm Hoàng Phương// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 60-63.

**Nội dung:** Những khó khăn phát sinh trong lập hồ sơ danh mục và xây dựng quy chế quản lý công trình kiến trúc; Gỡ khó” cho công tác lập danh mục, hồ sơ và quy chế quản lý công trình kiến trúc có giá trị.

**Từ khóa**: Công trình kiến trúc, quản lý công trình, văn hóa kiến trúc

**13. Hạ tầng xanh trong phát triển bền vững tính tất yếu của xu thế phát triển đô thị ở Việt Nam/** Lê Anh Tuấn// Kiến trúc .- 2023 .- Số 3 (334) .- Tr. 152-156.

**Nội dung:** Thực trạng hè đường và thoát nước mặt và hạ tầng xanh; Kinh nghiệm và các giải pháp hạ tầng xanh; Cấu tạo hè đường tự thấm phù hợp ở Việt Nam; Hướng phát triển hạ tầng xanh bền vững của các nhà đầu tư bất động sản hiện nay.

**Từ khóa**: Hạ tầng xanh, đô thị Việt Nam, phát triển bền vững

**14. Hướng tới một ngành công nghiệp xây dựng Việt Nam/** Trần Bá Việt// Kiến trúc Việt Nam .- 2023 .- Số 243 .- Tr. 66-69.

**Nội dung:** Đưa ra cái nhìn tổng quan xu hướng sử dụng lắp ghép cấu kiện bê tông cốt thép tiền chế trên thế giới và Việt Nam, đồng thời khẳng định một xu hướng xây dựng nhà ở và công trình hiệu quả, cần xem xét và có chủ trương phát triển bền vững; tạo bước tiến mới để phát triển một ngành công nghiệp xây dựng ở Việt Nam ngay trong hiện tại và tương lai.

**Từ khóa**: Công nghiệp xây dựng, bê tông xây dựng, thi công xây dựng

**15. Kiến trúc nhà ở nông thôn trong quá trình đô thị hóa/** Trần Quốc Việt// Kiến trúc .- 2023 .- Số 3 (334) .- Tr. 148-151.

**Nội dung:** Khái quát quá trình biến đổi kiến trúc nhà ở nông thôn vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng qua từng thời kỳ; Những tác động lên việc biến đổi kiến trúc nhà ở nông thôn trong quá trình chuyển đổi; Các nguyên tắc trong thiết kế nhà ở nông thôn phù hợp với các điều kiện hiện nay.

**Từ khóa**: Kiến trúc nhà ở, đô thị hóa, nhà ở nông thôn

**16. Mối quan hệ giữa văn hóa và kiến trúc/** Nguyễn Đình Thi// Kiến trúc Việt Nam .- 2023 .- Số 243 .- Tr. 17-20.

**Nội dung:** Phân tích làm rõ mối quan hệ mật thiết giữa văn hóa và kiến trúc để góp phần vào đánh giá các giá trị kiến trúc cũng như phát triển kiến trúc cần bám sát vào giá trị văn hóa nhằm giữ gìn các giá trị văn hóa ẩn chứa trong chứa trong kiến trúc đồng thời phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

**Từ khóa**: Công trình kiến trúc, văn hóa kiến trúc, mối quan hệ

**17. Một số quan điểm và nguyên tắc thiết kế nhà ở nông thôn trong quá trình đô thị hóa/** Nguyễn Việt Huy, Đỗ Đình Trọng, Nguyễn Minh Việt// Kiến trúc .- 2023 .- Số 2 (332) .- Tr. 36-38.

**Nội dung:** Trình bày các nội dụng: Cấu trúc nhà ở nông thôn truyền thống; Sự cần thiết của việc nghiên cứu những quan điểm và nguyên tắc thiết kế nhà ở nông thôn trong bối cảnh hiện nay; Quan điểm và nguyên tắc thiết kế nhà ở nông thôn phù hợp với các điều kiện phát triển hiện nay.

**Từ khóa**: Đô thị hóa, kiến trúc nhà ở nông thôn, thiết kế kiến trúc

**18. Nhận diện phong cách kiến trúc các công trình công cộng tại Hà Nội giai đoạn 1975-1986/** Nguyễn Đức Vinh// Kiến trúc .- 2023 .- Số 2 (332) .- Tr. 19-22.

**Nội dung:** Nhận diện hình thái và phong cách kiến trúc các công trình công cộng ở Hà Nội giai đoạn 1975-1986.

**Từ khóa**: Kiến trúc Việt Nam, công trình công cộng, phong cách kiến trúc

**19. Những giá trị kiến trúc các công trình công cộng tại Hà Nội giai đoạn 1975-1986/** Nguyễn Đức Vinh// Kiến trúc .- 2023 .- Số 3 (334) .- Tr. 30-34.

**Nội dung:** Đánh giá khách quan về giá trị kiến trúc các công trình công cộng ở Hà Nội giai đoạn 1975-1986, để có cái nhìn tổng thể về các mặt văn hóa, lịch sử, kinh tế và xã hội nhằm đưa ra các định hướng bảo tồn, tái phát triển một cách đúng đắn, giải quyết bài toán về không gian công cộng của thủ đô.

**Từ khóa**: Kiến trúc Việt Nam, công trình công cộng, giá trị kiến trúc

**20. Nghiên cứu tái thiết Điện Cần Chánh, Hoàng Thành Huế - di sản văn hóa thế giới : phần 4 : phương pháp luận nghiên cứu tái thiết Điện Cần Chánh/** Lê Vĩnh An, Takeshi Nakagawa, Nguyễn Thế Sơn// Kiến trúc .- 2023 .- Số 2 (332) .- Tr. 63-67.

**Nội dung:** Trên cơ sở vận dụng lý luận, kinh nghiệm trùng tu di sản kiến trúc và điều kiện về thiết bị công nghệ, đề xuất phương pháp luận nghiên cứu tái thiết Điện Cần Chánh gồm 9 hướng tiếp cận nghiên cứu và 4 phương pháp phân tích theo nguyên tắc “Tứ định” (định lượng, định tính, định hình và định giá trị) làm nền tảng cho việc triển khai các hạng mục nghiên cứu theo định hướng bảo tồn của dự án tái thiết ngôi Điện này.

**Từ khóa**: Điện Cần Chánh, di sản văn hóa thế giới, di sản kiến trúc, bảo tồn di tích

**21. Quản lý hè phố trong đô thị/** Nguyễn Hồng Tiến// Xây dựng .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 68-71.

**Nội dung:** Nhìn nhận và giải quyết câu chuyện về hè phố trong đô thị không thể tách rời với năng lực, trình độ quản lý đô thị; trình độ phát triển về kinh tế - xã hội cùng các yếu tố tác động của tự nhiên, lịch sử, văn hóa, lối sống và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

**Từ khóa**: Quản lý đô thị, quản lý hè phố, đô thị

**22. Quy chế quản lý kiến trúc góp phần phát huy tính hiệu quả và khả thi trong phát triển của đô thị lớn/** Lã Hồng Sơn// Kiến trúc Việt Nam .- 2023 .- Số 243 .- Tr. 78-81.

**Nội dung:** Đề cập tới một số khía cạnh trong việc lập Quy chế quản lý kiến trúc cho các đô thị, điểm dân cư nông thôn tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ở Việt Nam, với trường hợp cụ thể của Hà Nội, tiếp cận từ những vấn đề và xu thế biến đổi không gian thực tiễn tại các đô thị và điểm dân cư nông thôn Hà Nội.

**Từ khóa**: Quản lý kiến trúc, kiến trúc đô thị, thiết kế đô thị, quy hoạch đô thị

**23. Quy hoạch hạ tầng xanh hướng tới phát triển đô thị bền vững /** Đinh Trung Dũng// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 90-97.

**Nội dung:** Xác định nhiệm vụ và vai trò của hạ tầng xanh trong quá trình phát triển đô thị bền vững và đưa ra các khuyến nghị nhằm cải tiến và hoàn thiện hạ tầng trong tiến trình tang trưởng xanh.

**Từ khóa**: Đô thị bền vững, hạ tầng xanh, bộ tiêu chí xanh

**24. Thực hành cảnh quan trong kỷ nguyên khoa học sinh thái : triển vọng kết hợp và định hướng tương lai/** Nguyễn Văn Long// Kiến trúc .- 2023 .- Số 3 (334) .- Tr. 117-121.

**Nội dung:** Làm sáng tỏ những tương đồng của hai ngành về mặt học thuật, cách tiếp cận đồng thời chỉ ra sự thiếu gắn kết giữa hai ngành đã diễn ra như thế nào và được biểu hiện ra sao ở các cấp độ học thuật.

**Từ khóa**: Khoa học sinh thái, cảnh quan, thiết kế kiến trúc

**25. Tinh thần hoàng tráng trong tác phẩm hội họa phương Tây/** Trần Quỳnh Khanh// Kiến trúc .- 2023 .- Số 2 (332) .- Tr. 84-89.

**Nội dung:** Bài viết muốn hướng tới là các tác phẩm mà tác giả của chúng khi sáng tác không hề có ý định để tạo nên một tác phẩm hoành tráng nhưng người xem lại cảm nhận thấy một tinh thần hoành tráng ở trong các tác phẩm ấy.

**Từ khóa**: Hội họa, tác giả tác phẩm, lịch sử hội họa

**26. Ứng dụng bộ giải pháp AutoDesk BIM cho công tác lập quy hoạch xây dựng tại Việt Nam/** Ngô Quốc Việt// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 28-37.

**Nội dung:** Giới thiệu một cách cụ thể trình tự các bước với hai giải pháp phần mềm của hãng AutoDesk là InfraWorks và AutoCAD Civil 3D cho quá trình lập quy hoạch xây dựng.

**Từ khóa**: Công nghệ BIM, AutoDesk, quy hoạch xây dựng

**27. Ứng dụng GIS xây dựng bản sao số phục vụ công tác quy hoạch xây dựng/** Đỗ Công Chung, Nguyễn Văn Bằng// Quy hoạch Xây dựng .- 2023 .- Số 121+122 .- Tr. 38-43.

**Nội dung:** Chia sẻ về vai trò của GIS cùng với những ứng dụng mà bản sao kỹ thuật số đem lại cho công tác quy hoạch xây dựng.

**Từ khóa**: Bản sao số, GIS, quy hoạch xây dựng

**28. Vai trò kiến trúc với phát triển bền vững đất nước/** Phan Đăng Sơn// Kiến trúc .- 2023 .- Số 3 (334) .- Tr. 11-20.

**Nội dung:** Đề cập đến vai trò của kiến trúc với 3 dạng: Vai trò loại hình vật thể; vai trò loại hình phi vật thể (hoạt động đào tạo – nghiên cứu, lý luận – phê bình, phản biện – giám định, chính sách – pháp lý); vai trò người làm kiến trúc (bao hàm cả người không phải là kiến trúc sư).

**Từ khóa**: Kiến trúc, phát triển bền vững, vai trò

**NGHIÊN CỨU VĂN HỌC**

**1. Ám ảnh về sự chia cắt Quốc gia trong tiểu thuyết A suitable Boy của Vikram Seth**/ Phạm Phương Chi// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 2(612) .- Tr. 44-52 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Phân tích ám ảnh của cuộc chia cắt đối với dòng tự sự, cốt truyện và nghệ thuật xây dựng của tiểu thuyết A Suitable Boy, từ đó khẳng định sự gắn bó của bộ phận văn học di cư với các vấn đề quốc gia, dân tộc Ấn Độ thời hậu độc lập.

**Từ khóa:** A Suitable Boy, Vikram Seth, văn học di cư Ấn Độ.

**2. Ẩn dụ cấu trúc về chiến tranh trong tác phẩm “rừng xà nu” của Nguyễn Trung Thành**/ Phạm Thu Hằng// Ngôn ngữ & đời sống .- 2023 .- số 4(338) .- Tr. 133-138 .- ISSN.0868-3409.

**Nội dung**: Ẩn dụ ý niệm là một phương thức tư duy của con người. Tìm hiểu ẩn dụ ý niệm về chiến tranh trong tác phẩm “Rừng xà nu” của Nguyễn Trung Thành là tìm hiểu về dấu ấn tư duy cũng như phông nền văn hóa ở trong tác phẩm này.

**Từ khóa:** Ẩn dụ ý niệm, chiến tranh, Rùng xà nu, ngôn ngữ học tri nhận, văn hóa

**3. Ẩn dụ ý niệm “người đàn ông là thực phẩm” trong văn học Việt Nam thế kỉ XX**/ Trần Thị Bích Lan// Ngôn ngữ & đời sống .- 2023 .- số 4(338) .- Tr. 127-132 .- ISSN.0868-3409.

**Nội dung**: Tìm hiểu cơ chế ánh xạ trong ẩn dụ ý niệm “người đàn ông là thực phẩm” trong các tác phẩm văn học Việt Nam thế kỷ XX. Miền nguồn “thực phẩm” ánh xạ lên miền đích “người đàn ông” tạo nên ẩn dụ ý niệm “người đàn ông là thực phẩm”.

**Từ khóa:** Ẩn dụ ý niệm, đàn ông, miền nguồn, miền đích

**4. Cảm thức về tính nữ trong truyện kể dân gian Khmer Đồng bằng Sông Cửu Long**/ Lê Thị Diệu Hà// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 4(614) .- Tr. 30-39 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Trên một số bình diện của tác phẩm truyện kể, bài viết vận dụng quan điểm về giới, tính nữ và những ý nghĩa về văn hóa để phân tích sự biểu đạt cảm thức về tính nữ trong nhóm truyện dân gian Khmer Đồng bằng sông Cửu Long có dấu ấn đặc biệt này.

**Từ khóa:** Giới, tính nữ, truyện kể dân gian Khmer, Đồng bằng sông Cửu Long

**5. Chuyện “quốc mẫu” trong Hồng Bàng thị truyện và các tự sự Lịch sử Việt Nam thời kì Trung đại: những kí ức và quên lãng**/ Trịnh Thùy Dương, Nguyễn Thanh Tùng// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 3(613) .- Tr. 3-14 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Tập trung phân tích và chỉ ra sự chi phối của rất nhiều những định kiến, diễn ngôn liên quan đến giới, chính trị và văn hóa ở Việt Nam thời tiền hiện đại phía sau những quyết định lựa chọn hay gạt bỏ kí ức về ba vị quốc mẫu của các tác giả tự sự lịch sử trung đại phía sau những quyết định lựa chọn hay gạt bỏ kí ức về ba vị quốc mẫu của tác giả tự sự lịch sử.

**Từ khóa:** Hồng Bàng thị truyện, quốc mẫu, tự sự lịch sử, kí ức, quên lãng

**6. Diện mạo và đặc diểm câu đố dân tộc Tày ở Việt Nam**/ Nguyễn Thị Minh Thu, Cao Thị Lan Anh// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 4(614) .- Tr. 14-21 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Trên cơ sở khảo cứu tập hợp câu đố Tày đã được ghi chép, biên soạn kết hợp với một số tư liệu sưu tầm trong đời sống, bài viết phân tích, làm rõ diện mạo, đặc điểm đề tài, nội dung, nghệ thuật và môi trường diễn xướng của câu đố Tày, góp phần khẳng định giá trị, nét đặc sắc và đời sống lưu truyền sinh động của thể loại câu đố nói riêng và kho tàng văn học dân gian dân tộc Tày nói chung.

**Từ khóa:** Câu đố, dân tộc Tày, Việt Nam

**7. Lưu Thủ Hoa trong lịch sử nghiên cứu Văn học dân gian Trung Quốc**/ Bùi Thị Thiên Thai// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 2(612) .- Tr. 53-63 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Giới thiệu những thành tựu có tính khai sáng trong nghiên cứu truyện kể dân gian của ông, đặc biệt tập trung vào một nghiên cứu cụ thể - type Cầu vận may trong kho tàng truyện kể dân gian Trung Quốc và thế giới, từ đó tổng kết công thức

nghiên cứu so sánh loại hình văn hóa học đầy linh hoạt “kiểu Lưu Thủ Hoa” nhằm áp dụng vào thực tiễn nghiên cứu type truyện dân gian Việt Nam.

**Từ khóa:** Lưu Thủ Hoa, văn học dân gian, truyện kể dân gian, type, Việt Nam, Trung Quốc

**8. Miếng ăn trong Truyện cổ tích người Việt**/ Đặng Quốc Minh Dương// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 4(614) .- Tr. 14-21 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Bằng cách sử dụng các biện pháp như phân tích – tổng hợp, phương pháp dân tộc học, phương pháp so sánh, phương pháp nghiên cứu liên ngành. Bài viết khảo sát xem truyện cổ tích người Việt đề cập đến miếng ăn như thế nào?. Thông qua miếng ăn, dân gian muốn gửi gắm thông điệp gì cho chúng ta?.

**Từ khóa:** Miếng ăn, truyện cổ tích, người Việt, cái đói, no đủ

**9. Nhóm phái văn học trong lịch sử Việt Nam thời trung đại**/ Trần Trọng Dương// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 4(614) .- Tr. 40-51 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Bài viết nghiên cứu các nhóm phái trong văn học Việt Nam thời trung đại từ góc độ lịch sử xã hội. Luận điểm trong bài viết cho rằng các nhóm phái văn học thời trung đại được phân chia theo các loại hình tôn giáo và tín ngưỡng, bao gồm: Văn học Nho giáo, văn học Thiên Chúa Giáo, và các nhóm văn học dân gian.

**Từ khóa:** Văn học tôn giáo, văn học Nho giáo, Tao đàn, Hội Tư văn

**10. Những công thức kiến tạo diễn ngôn về người phụ nữ Hồng nhan trong tiểu thuyết Cô ba trà (Nguyễn Ý Bửu) và Cô Tư Hồng (Đào Trinh Nhất)**/ Vũ Thị Thu Trang// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 3(613) .- Tr. 48-58 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Tìm hiểu các công thức kiến tạo diễn ngôn này sẽ không chỉ giúp chúng ta thấy các motif về người phụ nữ hồng nhan được bảo lưu như thế nào trong các văn bản tiểu thuyết, mà ở chiều sâu nghiên cứu cũng sẽ khơi mở lên những nhận định về tính hiện đại của hai tiểu thuyết đầu thế kỷ XX viết về phụ nữ.

**Từ khóa:** Motif, diễn ngôn, người phụ nữ hồng nhan, Cô Ba Trà, Cô Tư Hồng

**11. Tiểu thuyết của các nhà văn Mỹ góc Hàn nhìn từ hai hệ chủ đề chính – Giấc mơ Mỹ và phụ nữ mua vui**/ Nguyễn Phương Thảo// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 3(613) .- Tr. 69-79 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Tìm hiểu về văn học di cư/ nhập cư người Mỹ gốc Hàn qua những chủ đề sáng tác chính của họ trong tương quan với văn học Hàn Quốc hiện/đương đại, trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến chủ đề Giấc mơ Mỹ và Phụ nữ mua vui. Từ đó suy nghĩ thêm về vị thế của dòng văn học di cư/ nhập cư người Mỹ gốc Hàn trong văn học Hàn Quốc và văn học thế giới.

**Từ khóa:** Tiểu thuyết di cư, giấc mơ Mỹ, nhà văn Mỹ gốc Hàn, văn học Hàn Quốc

**12. Truyện kể dân gian Ireland và những kí hiệu lịch sử**/ Nguyễn Hoàng Dương// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 3(613) .- Tr. 91-99 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Bài viết khái lược một số nét về lịch sử nhập cư, lịch sử chiến tranh và lịch sử niềm tin của người Ireland được phản ánh thông qua truyện kể dân gian Ireland và những kí hiệu lịch sử.

**Từ khóa:** Truyện kể dân gian Ireland, văn học Celtic, văn hóa Ireland

**13. Truyện kể dân gian tỉnh Quảng Ninh**/ Hoàng Thị Thu Giang// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 2(612) .- Tr. 64-74 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Bài viết làm rõ 3 nội dung của truyện kể dân gian: Lý giải sự hình thành các địa danh, ca ngợi những người có công khai phá, kiến tạo nên các làng, xã ở vùng biển Quảng Ninh, ca ngợi lòng yêu nước, ý chí bảo vệ độc lập chủ quyền của con người vùng đất Quảng Ninh.

**Từ khóa:** Truyện kể dân gian, địa danh, làng xã, chủ quyền đất nước

**14. Truyện ngụ ngôn người Việt và những bài học cuộc sống**/ Ngô Thị Thanh Quý// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 4(614) .- Tr. 3-13 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Bằng phương pháp thống kê, phân loại, so sánh đối chiếu bài viết đề cập đến những nội dung bài học cuộc sống tiêu biểu mà truyện ngụ ngôn đúc kết. Truyện ngụ ngôn kể về các con vật, đồ vật, cây cối hoặc bộ phận cơ thể con người nhưng thực chất là những bài học thực tiễn, triết lí sâu sắc về cuộc sống.

**Từ khóa:** Truyện ngụ ngôn, bài học, triết lí, ứng xử, văn hóa

**15. Từ văn học Mỹ gốc Á Queer tới văn học Mỹ gốc Việt Queer: Mở rộng giới hạn thấu cảm và bình đẳng**/ Nguyễn Phương Thảo// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 3(613) .- Tr. 80-90 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Khái quát về lịch sử, hiện trạng và sứ mệnh của văn học Mỹ gốc Á queer trong mối tương quan với xu hướng liên ngành và toàn cầu hóa của lý thuyết Queen đương đại. Từ đó bài viết đưa ra đánh giá về văn học Mỹ gốc Việt queen đang thành hình và giới thiệu hai nhà thơ Mỹ gốc Việt queen nổi bật – Ocean Vương và Hiếu Nguyen.

**Từ khóa:** Lí thuyết queen, văn học Mỹ gốc Á, văn học gốc Việt, Ocean Vuong, Hieu Minh Nguyen

**16. Vận dụng lí thuyết bối cảnh vài nghiên cứu tục ngữ Êđê**/ Nguyễn Hữu Nghĩa, Buôn Krông Thị Tuyết Nhung// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 2(612) .- Tr. 75-83 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Bài viết vận dụng lý thuyết nghiên cứu bối cảnh để phân tích các giá trị nghệ thuật, đồng thời mô tả sự vận động của tục ngữ Êđê gắn với văn hóa và sự biến đổi của lịch sử tộc người. Bài viết cũng đề xuất phương pháp tiếp cận bối cảnh đối với tục ngữ Êđê.

**Từ khóa:** Tục ngữ Êđê, văn hóa truyền thống, tiếp cận bối cảnh

**17. Văn học đại chúng vài ý kiến về việc đưa ra một định nghĩa**/ Ray B. Browne// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 4(614) .- Tr. 61-68 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Trình bày một vài ý kiến và đưa ra một định nghĩa về văn hóa đại chúng. “Văn hóa đại chúng” (popular culture) là một thuật ngữ mơ hồ mà những đường biên bị mờ nhòe đến mức không rõ ràng. Giới nghiên cứu văn hóa đại chúng thường viện dẫn các quan điểm của ông để bảo vệ tính chính danh và hợp thức của lĩnh vực nghiên cứu này.

**Từ khóa:** Văn học đại chúng, thuật ngữ

**18. Văn học di cư – giới thuyết về khái niệm và một vài đặc trưng cơ bản**/ Đỗ Thị Hường// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 2(612) .- Tr. 19-32 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Khái niệm di cư, văn học di cư và các thuật ngữ liên quan trong nghiên cứu văn học di cư thế giới. Phân tích mối liên hệ của văn học di cư và lí thuyết hậu thuộc địa. Trình bày một số đặc trưng của văn học di cư.

**Từ khóa:** Văn học di cư, bản sắc văn hóa, chấn thương, văn học thế giới

**19. Văn học Khmer Nam Bộ: thành tưu nghiên cứu và những vấn đề đặt ra**/ Nguyễn Thị Kiều Tiên// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 2(612) .- Tr. 84-92 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Tập trung phân tích 2 nội dung chính: Thứ nhất là giới thiệu những thành tựu trong công tác sưu tầm, nguồn tư liệu, hoạt động nghiên cứu văn học Khmer những năm gần đây; Thứ hai là chỉ ra những thách thức, định hướng về bảo tồn phát huy văn học Khmer Nam Bộ trên một số phương diện.

**Từ khóa:** Văn học Khmer, Nam Bộ, nghiên cứu

**20. Viết về quá khứ như một kiến tạo huyền thoại (về) căn tính (những thực hành viết của Nguyễn Vĩnh Nguyên về đô thị Đà Lạt)**/ Phạm Xuân Thạch// Nghiên cứu Văn học.- 2023 .- số 3(613) .- Tr. 27-36 .- ISSN.0494-6928.

**Nội dung**: Khảo sát những thực hành viết của Nguyễn Vĩnh Nguyên về đô thị Đà Lạt được hình dung như một diễn ngôn về căn tính của đô thị, sự sáng tạo huyền thoại về một căn tính đã từng có của thành phố và từ đó rút ra những vấn đề lí luận của tự sự về lịch sử.

**Từ khóa:** Hư cấu về đô thị, diễn ngôn về căn tính, huyền thoại luận

**DU LỊCH**

**1. Bàn về phát triển du lịch văn hóa tại Việt Nam/** Lê Quang Đăng, Trần Thị Hồng Trang// Du lịch Việt Nam.- 2023 .- Số 5 .- Tr. 14-15.

**Nội dung:** Văn hóa và du lịch là hai lĩnh vực có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại, bổ trợ lẫn nhau. Du lịch muốn phát triển cần phải dựa trên các giá trị văn hóa và ngược lại, nhờ có du lịch mà nhiều giá trị văn hóa được giữ gìn, bảo tồn, khôi phục và phát huy. Việc nhận thức chính xác và đầy đủ về mối quan hệ giữa văn hóa và du lịch sẽ góp phần thiết lập những giá trị bền vững đối với sự phát triển của cả hai lĩnh vực.

**Từ khóa**: Du lịch, văn hóa, phát triển du lịch, phát triển văn hóa, Việt Nam

**2. Các nhân tố ảnh hưởng đến sức hấp dẫn của điểm đến du lịch thác Bản Giốc – Cao Bằng/** Nguyễn Thị Phương Nga// Nghiên cứu Địa lý nhân văn .- 2023 .- Số 1 (40) .- Tr. 41-48.

**Nội dung:** Áp dụng mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sức hấp dẫn của điểm đến để phân tích sức hấp dẫn của điểm đến thác Bản Giốc, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác cho hoạt động du lịch nơi đây.

**Từ khóa**: Điểm đến du lịch, tài nguyên du lịch, thác Bản Giốc, nhân tố ảnh hưởng

**3. Các yếu tố quyết định đến thành công của một Hệ thống Quản lý điểm đến/** Lê Thị Phương Anh// Du lịch .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 54-55.

**Nội dung:** Tìm hiểu ý định tham gia và áp dụng công nghệ của các đơn vị, cơ quan, tổ chức; đề xuất một mô hình triển khai Hệ thống Quản lý điểm đến nhằm tăng cường phát triển du lịch tại Việt Nam ở cấp quốc gia.

**Từ khóa**: Hệ thống Quản lý điểm đến, du lịch Việt Nam, yếu tố thành công

**4. Đặc điểm văn hóa khu vực dự kiến xây dựng công viên địa chất toàn cầu UNESCO tỉnh Phú Yên/** Nguyễn Văn Toàn, Hà Đình Thành, Nguyễn Ngọc Tuấn, Hà Diệu Thu// Nghiên cứu Địa lý nhân văn .- 2023 .- Số 1 (40) .- Tr. 74-82.

**Nội dung:** Nghiên cứu sử dụng 7 tiêu chí tổng hợp đánh giá 19 điểm tài nguyên du lịch đường sông Sài Gòn, tỉnh Bình Dương; sử dụng phương pháp phân tích thứ bậc thu thập ý kiến đóng góp của 8 chuyên gia đại diện các bên liên quan để xác định trọng số các chỉ tiêu đánh giá theo hình thức so sánh cặp.

**Từ khóa**: Công viên địa chất, đặc điểm văn hóa, Phú Yên

**5. Định hướng phát triển nguồn nhân lực du lịch team building/** Lê Mỹ Trang// Du lịch .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 52, 65.

**Nội dung:** Phân tích loại hình du lịch team building; tổ chức hoạt động team building hiện nay và một số giải pháp, định hướng phát triển nhân sự team building.

**Từ khóa**: Team building, nguồn nhân lực, du lịch

**6. Hành trình du lịch và chia sẻ trải nghiệm trên mạng xã hội của du khách/** Đỗ Quốc Hùng// Du lịch Việt Nam.- 2023 .- Số 5 .- Tr. 63.

**Nội dung:** Bên cạnh những chức năng như lưu trữ, chia sẻ thông tin thì mạng xã hội đã trở thành công cụ truyền thông cho điểm đến du lịch và các đơn vị kinh doanh du lịch trong bối cảnh công nghệ hiện nay. Việc chia sẻ trải nghiệm khiến cho du khách cảm thấy vui vẻ, thú vị và giúp du khách lưu giữ những khoảnh khắc của họ.

**Từ khóa**: Du lịch, du khách, mạng xã hội, trải nghiệm

**7. Khai thác giá trị văn hóa tạo động lực phát triển du lịch/** Đoàn Mạnh Cương// Du lịch Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 12-13.

**Nội dung:** Việt Nam sở hữu nguồn tài nguyên văn hóa tự nhiên và nhân văn đa dạng, giàu giá trị. Nhưng làm thế nào để đưa những giá trị văn hóa đó thành sản phẩm mang lại giá trị kinh tế, thu hút đông đảo du khách là việc không đơn giản. Đây chính là bài toán cần được giải đáp nhằm đưa du lịch văn hóa trở thành ngành công nghiệp văn hóa và công nghiệp văn hóa trở thành nguồn lực phát triển bền vững du lịch Việt Nam.

**Từ khóa**: Du lịch, văn hóa, phát triển du lịch

**8. Nâng cao vai trò quản lý Nhà nước đối với chuyển đổi số trong du lịch/** Trần Thị Kim Khánh// Du lịch Việt Nam.- 2023 .- Số 5 .- Tr. 66-67.

**Nội dung:** Đưa ra một số kết quả trong chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch và nêu vai trò của Nhà nước đối với chuyển đổi số trong du lịch.

**Từ khóa**: Du lịch, quản lý Nhà nước, chuyển đổi số, vai trò

**9. Nâng cao văn hóa an toàn thực phẩm ở các nhà hàng/** Mai Thị Phượng, Hoàng Sĩ Thính, Đặng Xuân Phi// Du lịch .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 62-63.

**Nội dung:** Khảo sát 50 nhà hàng trên địa bàn huyện Gia Lâm với 150 phiếu điều tra, phỏng vấn để đánh giá về thực trạng an toàn thực phẩm của các nhà hàng.

**Từ khóa**: An toàn thực phẩm, nhà hàng, văn hóa ẩm thực

**10. Những yếu tố ảnh hưởng tới ý định lựa chọn điểm đến trong nước của du khách Việt Nam/** Phạm Long Châu, Nguyễn Thị Hoàng Yến// Du lịch .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 56-57.

**Nội dung:** Vai trò của truyền miệng điện tử (EWOM) và thái độ của du khách với điểm đến trong nước; Tăng cường EWOM nhằm truyền tải thông tin tới du khách thế hệ thiên niên kỷ; Gia tăng ý định đi du lịch trong nước thông quan thái độ đối với điểm đến.

**Từ khóa**: Du khách, điểm đến, yếu tố ảnh hưởng, du lịch Việt Nam

**11. Nghiên cứu cảm nhận về tính chất công việc của nhân sự khách sạn/** Nguyễn Đức Thắng, Trần Đức Thành// Du lịch .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 44-45.

**Nội dung:** Tính chất công việc là yếu tố quan trọng để đánh giá cảm nhận của người lao động về công việc hiện tại của họ, từ đó giúp các nhà quản lý, doanh nghiệp kinh doanh khách sạn có giải pháp thay đổi và điều chỉnh hợp lý hơn trong tổ chức, sắp xếp công việc nhằm đảm bảo hiệu quả, tăng thêm sự hài lòng về công việc của nhân viên.

**Từ khóa**: Tính chất công việc, khách sạn, nhân sự, cảm nhận

**12. Ứng dụng phương pháp phân tích thứ bậc AHP trong đánh giá các điểm tài nguyên du lịch đường sông Sài Gòn tỉnh Bình Dương/** Lê Thị Ngọc Anh, Phan Văn Trung// Nghiên cứu Địa lý nhân văn .- 2023 .- Số 1 (40) .- Tr. 49-57.

**Nội dung:** Nghiên cứu sử dụng 7 tiêu chí tổng hợp đánh giá 19 điểm tài nguyên du lịch đường sông Sài Gòn, tỉnh Bình Dương; sử dụng phương pháp phân tích thứ bậc thu thập ý kiến đóng góp của 8 chuyên gia đại diện các bên liên quan để xác định trọng số các chỉ tiêu đánh giá theo hình thức so sánh cặp.

**Từ khóa**: Tài nguyên du lịch, phương pháp phân tích thứ bậc, du lịch đường sông

**13. Vai trò của du lịch đối với sự phát triển nông thôn/** Lê Hải// Du lịch .- 2023 .- Số 4 .- Tr. 18-20.

**Nội dung:** Phân tích 3 vấn đề: khái niệm du lịch nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; lợi ích của du lịch nông thôn.

**Từ khóa**: Du lịch, du lịch nông thôn, vai trò

**14. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến ý định nghỉ việc của nhân sự khách sạn/** Trần Đức Thành// Du lịch Việt Nam .- 2023 .- Số 5 .- Tr. 67-68.

**Nội dung:** Tổng hợp một số bài viết về ý định nghỉ việc của nhân sự ngành khách sạn trong và ngoài nước trên các tạp chí uy tín, sử dụng phương pháp đánh giá hệ thống tài liệu, tuân thủ theo hướng dẫn của các tác giả Moher và cộng sự và đã lựa chọn ra các yếu tố ảnh hưởng đến ý định nghỉ việc của nhân sự ngành khách sạn nhằm so sánh với kết quả của nghiên cứu định tính.

**Từ khóa**: Ý định nghỉ việc, nhân sự khách sạn, yếu tố ảnh hưởng